

AGATHA CHRISTIE

NHAN CHUNG CAM

TÁC GIẢ HUYẾT THÍNH THẨM

HỘI KHUẤT P. H. C. C. H. AN NHAN DAN

AGATHA CHRISTIE

NHAN CHUNG CAM

TÁC HUYẾT TRINH THẨM

HOÀNG KHUẤT BÌNH CÔNG AN NHÂN DÂN

Nhân chứng câm

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Chương I	Nữ chủ nhân biệt thự Littlegreen.	1
Chương II	Gia đình tiểu thư Arundell	8
Chương III	Tai nạn.	13
Chương IV	Tiểu thư Arundell viết một bức thư..	17
Chương V	Hercule Poirot nhận được một bức thư..	19
Chương VI	Thăm Littlegreen.	23
Chương VII	Bữa trưa tại nhà George.	29
Chương VIII	Đến thăm ngôi nhà.	34
Chương IX	Dừng lại sự cố về quả bóng.	46
Chương X	Thăm tiểu thư Peabody.	54
Chương XI	Thăm các cô đồng Tripp.	62
Chương XII	Poirot thảo luận về vụ án.	68
Chương XIII	Theresa Arundell	73
Chương XIV	Charles Arundell	80
Chương XV	Bà Lawson.	87
Chương XVI	Bà Tanios.	98
Chương XVII	Bác sĩ Tanios.	103
Chương XVIII	Ăn khuất gì đây.	107
Chương XIX	Đến thăm Ngài Purvis.	113
Chương XX	Cuộc thăm viếng Littlegreen lần thứ hai	121
Chương XXI	Dược sĩ... Y tá... Bác sĩ...	126
Chương XXII	Một người đàn bà trong cầu thang.	134
Chương XXIII	Bác sĩ Tanios đến gặp chúng tôi	143
Chương XXIV	Phủ định của Theresa.	149
Chương XXV	Suy nghĩ trong chiếc ghế bành.	155
Chương XXVI	Bà Tanios từ chối nói chuyện.	160
Chương XXVII	Cuộc đến thăm của bác sĩ Donaldson.	167
Chương XXVIII	Một nạn nhân khác.	170
Chương XXIX	Tại Littlegreen.	174

Chương I Nữ chủ nhân biệt thự Littlegreen

Ngày 1 tháng 5, tiểu thư Arundell từ trần sau một cơn đau ngắn ngủi. Cái chết của tiểu thư không gây ra bất kỳ một chút kinh ngạc nào ở cái thị trấn thôn dã Market Basing nhỏ nhoi này, nơi tiểu thư đã sống từ năm mười sáu tuổi. Thực ra cô gái già này đã quá tuổi bảy mươi, và ai cũng biết là sức khỏe của bà khá mỏng manh. Mười tám tháng trước, bà đã bị một cơn đau gan giống hệt cơn vừa mới rước bà đi.

Nếu cái chết của tiểu thư Arundell không làm ai ngạc nhiên thì tờ di chúc của bà lại không phải như vậy. Những ý nguyện cuối cùng của nữ chủ nhân biệt thự Littlegreen đã gây ra ở những người thân của bà biết bao cảm xúc rất khác biệt: kinh ngạc, vui mừng, chê bai, giận dữ và thất vọng. Trong nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng ở Market Basing người ta không nói đến chuyện gì khác cả. Mỗi người phát biểu một cách, từ ông John, bác hàng khô, nhà bảo vệ quyền gia đình đến bà Lampri, cô hàng thuốc lá, ai cũng lặp đi lặp lại cả ngày rằng: “Chắc có gì ám muội đây! Các vị cứ nhớ lấy lời tôi!”.

Chuyện tiểu thư Arundell viết tờ di chúc này, ngày 21 tháng 4 nghĩa là chỉ ít ngày trước khi chết, cũng đủ để khuấy động tâm trí người ta lên rồi. Hơn nữa, nếu ta biết rằng những người thân cận nhất của Emily Arundell đã đến Littlegreen nghỉ lễ Phục sinh thì sẽ dễ dàng hiểu rằng những giả thuyết tai tiếng nhất đã được phát ra, đem đến cho cuộc sống buồn tẻ của cư dân Market Basing một trò giải khuây thú vị.

Người ta ngờ rằng bà Wilhelmina Lawson, tùy nữ của tiểu thư Emily Arundell đã biết nhiều về vụ rắc rối này mà không định nói ra. Tuy thế bà Lawson vẫn khẳng định là mình không biết gì hơn những người khác, và còn tỏ ra sững sờ khi đọc tờ di chúc. Nhiều người nghi ngờ tính thành thực của bà ta. Dù sao thì cũng có một người duy nhất biết đích xác bí mật này: Đó là người chết. Theo thói quen, tiểu thư Arundell chỉ hỏi ý kiến bản thân mình để soạn thảo những ý nguyện cuối cùng của mình và bà cũng tránh bộc lộ cho công chứng viên của bà biết những lý do đã buộc bà đổi ý vào giờ chót.

Sự giữ kín này của tiểu thư Arundell là điểm nổi bật về tính cách của bà. Là sản phẩm điển hình của thời Nữ hoàng Victoria, bà có những ưu điểm cũng như những khuyết điểm của thời đại. Bề ngoài kiêu kỳ trong bà ẩn giấu một trái tim vàng. Lời nói của bà ngắn gọn, nhưng hành vi của bà biểu lộ một tâm hồn nhân hậu. Và trong thâm tâm bà bảo tồn nhiều điều tế nhị. Các tùy nữ không tồn tại được lâu ở Littlegreen: tiểu thư Arundell vừa hành hạ họ không thương tiếc, vừa đối đãi rộng lượng với họ. Hơn nữa còn bày tỏ công khai là bà hết sức tôn sùng gia đình dòng họ mình.

Thứ Sáu trước ngày Chủ nhật Lễ Phục sinh, Emily Arundell ngồi ở tiền sảnh nhà mình và ra chỉ thị cho bà Lawson. Thời còn gái, Emily Arundell rất xinh đẹp. Hiện nay cô gái già này vẫn giữ được dáng dấp thanh nhã, cũng còn rất năng động. Nước da bà khá vàng, cho ta biết bà vẫn phải thực hiện chế độ ăn kiêng. Tiểu thư Arundell nói với bà tùy nữ :

- Này u! U đã thu xếp cho họ chỗ nghỉ ở đâu rồi?
- Quả là con tin... con hy vọng đã xếp sắp ổn rồi... Bác sĩ Tanios và phu nhân ở phòng gỗ sồi, Theresa ở phòng sơn xanh, còn cậu Charles ở phòng xưa dành cho trẻ con...

Tiểu thư Arundell ngắt lời bà ta :

- Tốt hơn cho Theresa ở phòng trẻ con, còn phòng xanh để cho Charles.
- Vâng, vâng... con xin lỗi... con tưởng phòng trẻ con là thích hợp hơn với...
- Theresa ở đó sẽ rất tốt.

Tiểu thư Arundell thuộc thế hệ coi phụ nữ là thứ yếu. Trong mắt bà, nam giới là bộ phận quan trọng trong xã hội.

- Con tiếc rằng các con nhỏ của bà Tanios không đến. - Bà Lawson nói thì thào, giọng buồn buồn.

Bà rất yêu trẻ nhưng lại tỏ ra kém khả năng cai quản chúng.

- Bốn vị khách là vừa đủ cho chúng ta rồi. - Tiểu thư Arundell vặc lại, bà rất nuông chiều các cháu bà, còn họ chẳng chịu nghe lời bà chút nào.

U Lawson thở dài nói :

- Bella Tanios là một người mẹ hiền từ.
- Phải, Bella, rất tốt. - Tiểu thư Arundell chấp nhận.

Bà Lawson lại nói :

- Chắc hẳn đôi lúc cô ta rất đau khổ vì phải sống ở Smyrna, một đất nước xa lạ đối với cô.

- Mình làm thì mình chịu, kêu mà ai thương! - Đọc xong câu tục ngữ, tiểu thư Arundell nói tiếp - Bây giờ, tôi vào xóm đặt hàng cho cuối tuần đây.

- Thôi, tiểu thư cứ để cho con... Con tưởng...

- Nói gì mà ngốc thế, hử u. Ta thích tự mình đi đến đấy. Nhà hàng Rogers cũng cần được chúng ta thúc một chút. Chính là vì u không tỏ ra đủ cứng rắn đối với họ đấy. Bob! Bobp! Con Bob đầu!

Một con chó sục hang, lông dài cứng và xám vừa xuống thang, vừa chạy vòng vèo nhiều lần quanh chân chủ. Theo chân chó, tiểu thư Arundell đi ra cửa. U Lawson đứng ở bậc thềm nhìn theo, há miệng... cười ngây ngô.

Emily cùng con chó trịnh trọng bước xuống đường cái của thị trấn Market Basing. Chỗ nào người ta cũng kính trọng bà như một nữ hoàng. Khi bà xuất hiện ở một cửa hàng thì chủ hiệu chạy vội ra phục vụ bà. Chẳng phải bà là tiểu thư Arundell, chủ nhân Littlegreen đó ư? “Một trong số khách hàng tốt nhất của chúng tôi đấy”. Bà thuộc “trường phái cổ kính” và bây giờ chỉ đếm được ở đầu ngón tay những người còn sống sót lại từ thời kỳ đẹp đẽ ấy.

- Kính chào tiểu thư. Tôi phải hầu tiểu thư gì đây ạ?

- Không mềm ư? Tôi rất tiếc. Tôi tưởng đã để cho tiểu thư một miếng thăn ngon rồi... Vâng, đúng thế, tiểu thư đã nói là đúng ạ. Xin cứ yên tâm, thưa tiểu thư Arundell. Tôi sẽ đưa đến tận nhà tiểu thư mọi thứ tốt nhất mà tôi có. Tạm biệt tiểu thư.

Tại quầy qua tươi, có cuộc hội kiến của cánh sang trọng của Market Basing. Một bà già tròn như một quả bóng nhưng lịch sự như một bà hoàng, chào hỏi tiểu thư Arundell.

- Chào Emily.

- Chào Caroline.

- Bà chị đang chờ đợi người nhà à? - Caroline Peabody hỏi.

- Vâng, các cháu sẽ về cả. Theresa, Charles và Bella.

- Vậy là Bella đã về nước Anh rồi? Cả chồng nó nữa chứ?

- Vâng.

Từ “vâng” này chứa đựng nhiều điều đã biết của hai bà tiểu thư già. Quả là, Bella Biggs, cháu gái của Emily Arundell đã lấy một người Hy Lạp. Và trong gia đình Emily thì, lấy người Hy Lạp là điều mất phẩm giá. Thay vì an ủi, tiểu thư Peabody nói với bạn những lời nhiều ẩn ý (vì họ không nói ra những điều công khai) :

- Chồng của Bella rất thông minh, thái độ cũng tốt!

- Vâng, cũng tốt. - Tiểu thư Arundell nhượng bộ.

Xuống đến đường, tiểu thư Peabody hỏi tiểu thư Arundell :

- Có đúng là có chuyện đính hôn của Theresa với cậu Donaldson không?

Tiểu thư Arundell nhún vai:

- Chúng nó yêu nhau lâu rồi, tôi e điều đó đúng... đấy. Chúng sẽ cưới nhau. Cậu ấy nghèo lắm!

- Nhưng Theresa sở hữu một tài sản riêng cơ mà. - Tiểu thư Peabody nhận xét.

- Một người đàn ông không thể nghĩ tới sống bám vào vợ. - Tiểu thư Arundell đáp.

- Ngày nay người ta không quá câu nệ điều ấy đâu, Emily ạ. Bạn thân yêu, chúng ta cổ quá rồi! Có điều tôi không hiểu tại sao Theresa lại có thể say mê một con người lu mờ đến thế?

- Người ta bảo cậu ấy là một bác sĩ giỏi.

- Với một cặp kính và một cách nói ngắn gọn của anh ta ư! Thời này chẳng ai lại quan tâm đến điều đó đâu.

Hai người bạn chia tay nhau. Họ quen biết nhau đã trên năm chục năm. Tiểu thư Peabody hiểu rõ những sai lầm đáng tiếc của tướng quân Arundell, cha của Emily. Bà biết cuộc hôn nhân của Thomas Arundell về mặt nào đó đã làm khổ tâm các chị ông và đoán rằng mọi sự không tiến hành như ý muốn ở thế hệ trẻ. Nhưng cả hai tiểu thư đều hết sức tránh đề cập tới vấn đề như thế. Để bảo vệ phẩm giá gia đình các bà chỉ dám quan sát bề ngoài điều kín đáo thiêng liêng ấy thôi.

Tiểu thư Arundell trở về biệt thự Littlegreen, Bob chạy lon ton quanh gót bà. Nếu như bà từ chối nói điều đó trước mặt bất kỳ ai thì trong lòng bà, bà đã công nhận có những lo âu mà các cháu bà đã gây ra cho bà. Như Theresa chẳng hạn, ngay lúc con bé vừa được quyền sở hữu

đồng tiền của mình, nghĩa là đã đủ hai mươi một tuổi thì nó đã hoàn toàn thoát ra khỏi ảnh hưởng của bà cô nó rồi. Nó đã mắc phải một loại bệnh thích nổi tiếng mà tiểu thư Arundell hoàn toàn không thể chấp nhận. Ảnh nó thỉnh thoảng lại xuất hiện trên các trang báo và nó còn tham gia vào một nhóm thanh niên Luân Đôn đại dốt mà các chuyện điên rồ, trẻ dại thường kết thúc ở đồn cảnh sát. Emily quả trách dữ dội lối sống của cháu gái và nghĩ nhiều đến việc kết hôn của nó với bác sĩ Donaldson. Theo bà, con người mới nổi danh tí chút này là “đám” không đáng ao ước cho con gái nhà Arundell vả lại Theresa không phải là người vợ thích hợp của anh bác sĩ nông thôn trẻ tuổi ấy.

Buông một tiếng thở dài, Emily Arundell lại nghĩ tiếp đến Bella. Bà có thể chê trách chị ta điều gì đây? Con người hiền lành, người vợ tận tụy, người mẹ tuyệt vời với một cách đối xử mẫu mực. Nhưng Bella không hoàn toàn làm vui lòng bà dì của mình. Chẳng phải là chị ta đã lấy một người nước ngoài đó sao? Lại là một người Hy Lạp cơ chứ! Đầu óc thành kiến của tiểu thư Arundell xếp người Hy Lạp vào cùng một giuộc với người Ả Rập hoặc người Thổ Nhĩ Kỳ. Việc bác sĩ Tanios có quyền sử dụng người làm và được coi như một bác sĩ tài giỏi cũng không thắng được các thành kiến của bà, bởi vì bà nghi ngờ những người quá lễ phép và những lời khen ngợi dễ dãi. Bà cũng không cảm thấy có chút tình cảm nào đối với hai đứa con của Bella vì cả hai đứa đều rất giống bố chúng. Bà không nhận thấy ở chúng một nét gì của người Anh cả.

“Còn Charles? Ta tự lừa mình để làm gì? Charles, thằng cháu đẹp mã này chỉ là đồ vô tích sự”. Emily Arundell thở dài. Bỗng bà thấy mình mệt mỏi, già nua và suy sụp. Đương nhiên bà không thể sống lâu mãi được. Bà nghĩ tới tờ di chúc bà đã viết vài năm trước đây. Ngoài vài khoản để lại cho những người làm và cho công cuộc từ thiện ra, còn toàn bộ tài sản khổng lồ của bà được chia đều cho một cháu trai và hai cháu gái, đơn thuần là bà con của bà. Bà đã cho hành động như thế là hoàn toàn công bằng. Bỗng nhiên một ý nghĩ vụt đến với bà: Liệu còn cách nào vừa bảo vệ được quyền lợi của Bella lại vừa ngăn cản bác sĩ Tanios xâm phạm phần thừa kế của chị nó? Bà sẽ phải hỏi ý kiến công chứng viên về việc này. Vừa lúc này bà đã về tới nhà.

* * * * *

Charles và Theresa Arundell đến bằng ô-tô. Vợ chồng Tanios đến bằng xe lửa. Anh em Arundell đến trước tiên, Charles, cao lớn lực lưỡng, một nụ cười mỉa mai trên môi, vừa nhìn thấy bà cô già của mình, đã kêu toáng lên :

- Cháu chào cô Emily ạ, sức khỏe của cô thế nào? Chà, cô có vẻ mặt tuyệt vời!

Rồi anh ta ôm hôn bà. Theresa vẻ mặt vô cảm, áp một cái má bự phấn vào má nhẵn nhéo của cô mình vừa nói :

- Cô có được khỏe không, cô Emily?

Tiểu thư Arundell không thấy cháu gái Theresa của bà thật mạnh khỏe. Bà phát hiện ở cô những nếp nhăn nhỏ dưới mắt và khuôn mặt hơi gầy đi.

Họ cùng nhau dùng trà ở phòng khách. Bella Tanios, tóc rối bù xổ ra từ một cái mũ đúng một nhỏ xíu đội cầu thả trên đầu, mê mải ngắm cô em họ Theresa, hồng tiêm nhiễm các chi tiết của vẻ duyên dáng của cô này. Bella rất mê trang điểm nhưng lại không có chút năng khiếu nào. Còn Theresa, trời phú cho một khuôn mặt xinh đẹp, hình dáng tuyệt vời, cô diện rất đạt những bộ váy áo đắt tiền, đôi chút lố lăng. Từ Smyrna về, Bella liền tập trung vào bắt chước các kiểu mũ áo của cô em họ nhưng không sao đạt kết quả mong muốn.

Bác sĩ Tanios, người to lớn, mặt mày hoan hỉ, để râu, lúc này đang nói chuyện với tiểu thư Arundell. Giọng anh vang và ấm, rất hấp dẫn người nghe và mặc dù không muốn, tiểu thư

Arundell vẫn không cưỡng nổi vẻ đẹp của giọng nói sang sảng ấy.

U Lawson đi đi lại lại, vồn vã đưa mời các đĩa bánh kẹo, và các chén trà. Charles, tỏ ra một thanh niên có học, nhiều lần đứng dậy để giúp bà nhưng bà có vẻ không bằng lòng. Sau bữa trà khách ra vườn đi dạo. Charles thì thảo vào tai em gái :

- Bà già Lawson không ưa tao. Kỳ cục quá hả?

- Rất kỳ cục! Thế là trên đời còn một người khả dĩ chống nổi sự quyến rũ chết người của anh đấy! - Theresa nói móc.

- May quá, đó chỉ là Lawson. - Anh cô cười khẩy đáp lại.

Bà quản gia đi cạnh Bella Tanios và nói với chị về các con của chị. Bộ mặt khó coi của Bella Tanios bỗng sáng hẳn lên. Quên cả quan sát cô em họ, chị bắt chuyện rất sôi nổi... Con bé Mary của chị đã có những nhận xét rất buồn cười về tàu biển... U Lawson lắng nghe với thiện cảm những mẩu chuyện của Bella.

Được một lúc, một thanh niên đáng vẻ trịnh trọng, kính kẹp mũi, từ nhà bước ra. Được một hầu gái mách bảo, anh ta ra vườn nhập bọn với gia đình Arundell. Anh có vẻ lúng túng. Tiểu thư Emily lễ phép chào anh.

- Chào Rex! - Theresa kêu to.

Cô nắm cánh tay anh và hai người đi khỏi. Charles nhăn mặt khó chịu, rồi cũng chuồn đi tán gẫu với lão làm vườn, bạn đồng minh từ thuở nhỏ.

Một giờ sau, khi tiểu thư Arundell quay lại nhà, Charles đang chơi cùng với Bob. Con chó đứng ở trên cầu thang, quả bóng của nó trong mồm, đuôi ve vẩy mừng rỡ.

- Lại đây anh bạn. - Charles bảo chó.

Bob ngồi bệt xuống và dùng mồm đẩy từ từ, rất từ từ vào cạnh quả bóng. Cuối cùng khi bóng rơi xuống nó mới đứng lên, vui mừng ra mặt. Quả bóng từ từ nhảy từ bậc này xuống bậc khác. Charles ở dưới cầu thang bắt lấy bóng rồi ném lại cho Bob. Chó ngậm bóng trong mồm và lại bắt đầu biểu diễn tiểu phẩm của nó.

- Con chó này mới nhận làm sao! - Charles nhận xét.

Emily Arundell mỉm cười :

- Nó chẳng bao giờ chán trò chơi này.

Bà vào phòng khách, Charles vào theo. Bob biểu lộ sự thất vọng bằng tiếng gâu gâu. Charles liếc mắt ra cửa sổ rồi thông báo :

- Đây là Theresa và chồng chưa cưới. Một cặp tình nhân... kỳ cục!

- Cháu có tin là Theresa thực sự muốn cưới cậu ấy không?

- Ồ, nó phát rồ lên vì chuyện ấy đấy! - Charles thổ lộ với bà cô - Quả là một sở thích kỳ cục! Người ta bảo anh chàng này nghiên cứu một hiện tượng khoa học mà Theresa rất thích thú và đánh giá rất cao. Tiếc thay anh ta rất nghèo! Con bé có những sở thích quá ư tốn kém!

Bằng một giọng xẵng, Emily Arundell đáp :

- Không gì ngăn cản nó đổi lối sống... nếu nó cưới anh ta! Rốt cuộc nó không có tài sản riêng u?

- Ủa? Hiển nhiên có... - Người cháu ấp úng nói.

Tối hôm ấy, trong khi cả nhà ở phòng khách chờ đi sang phòng ăn thì từ cầu thang có tiếng người chạy kèm theo câu chửi rủa. Charles bước vào mặt đỏ gay giận dữ.

- Cháu xin lỗi cô. Cháu đã đến muộn. Con chó của cô xuyết nữa làm cháu lao đầu xuống cầu thang. Nó đã bỏ lại quả bóng trên bậc đầu tiên.

- Đồ chó má bẩn thỉu! - U Lawson kêu lên hướng về con Bob.

Bob nhìn bà ta, coi khinh và quay đầu đi.

- Thật rất nguy hiểm - Tiểu thư Arundell nhượng bộ - Này u, u hãy đi lượm quả bóng ấy và cất đi.

Bà quản gia vội vã đi ra. Hầu như trong suốt bữa ăn bác sĩ Tanios góp chuyện nhiều nhất. Ông kể những chuyện vui về cuộc sống ở Smyrna. Tối ấy mọi người đi nằm rất sớm. U Lawson ôm túi đồ khâu và cắp một quyển sách, đưa bà chú về phòng, vừa đi vừa nói ba hoa vui vẻ :

- Bác sĩ Tanios rất chi là vui. Ở với ông sẽ không buồn. Chắc chắn con không thích kiểu sống ở nước ông. Tất nhiên ở đây chỉ có sữa dê. Con chúa ghét cái vị ấy.

- Hãy ngừng nói những điều ngu ngốc ấy đi, u - Tiểu thư Arundell nói - U đã nhắc cho Ellen đánh thức ta vào buổi sáng vào sáu giờ rưỡi chưa?

- Dạ, đã, thưa tiểu thư Arundell. Con cũng đã bảo bà ấy không mang bữa trà cho bà chủ. Nhưng tiểu thư đừng cho thế là khôn ngoan... Tiểu thư đã biết mục sư xứ Southbridge... một người rất ý thức, đã bảo đảm với con rằng không bắt buộc phải nhịn đói mà đến...

Lại một lần nữa tiểu thư Arundell ngắt lời u :

- Ta chưa bao giờ ăn uống trước buổi lễ ban sáng cả và ta sẽ không bắt đầu ăn lúc này. Còn u, cứ việc làm theo ý mình!

- Ồ, con không nói cho con... con bảo đảm với tiểu thư... - U Lawson ấp úng, luống cuống.

- Cởi cái vòng cổ cho Bob. - Tiểu thư Arundell ra lệnh.

Người hầu gái vội vàng tuân theo. Còn cố làm đẹp lòng chủ, u Lawson lẩm bẩm nói :

- Tối nay mới đẹp làm sao! Dường như tất cả họ đều hạnh phúc vì được ở đây.

- Ôi dào! - Emily Arundell nói - Họ đến để xem có cái gì họ có thể moi ra được ở ta đó thôi.

- Ồ, tiểu thư Arundell thân mến...

- U thân yêu, ta không ngốc đâu. Ta tự hỏi ai trong họ sẽ là người đầu tiên bộc lộ những âm mưu của mình.

Tâm trí bà phút chốc bị gắn chặt vào vấn đề này. Sáng hôm sau khoảng chín giờ, tiểu thư Arundell và u Lawson đi lễ về. Bác sĩ Tanios và phụ nhân ở trong phòng ăn. Sau bữa lót dạ, họ đi ra ngoài, còn Emily Arundell ở lại một mình bắt đầu ghi chép vào một cuốn sổ con, mấy khoản chi tiêu. Khoảng mười giờ Charles bước vào.

- Cháu xin lỗi vì đã đến muộn, cô Emily. Theresa chưa đến ngay đâu ạ. Nó còn mãi ngủ.

- Vào mười giờ rưỡi, bữa sáng dọn ra. Ở thế giới hiện đại theo phép lịch sự dường như không ai lo gì đến nỗi vất vả của bọn đầy tớ đâu nhỉ! Điều đó sẽ không xảy ra ở nhà ta.

- Đồng ý! Cô vẫn giữ gìn được tâm hồn tốt đẹp của thời xưa!

Charles đến gần bàn thu dọn bát đĩa, ăn những miếng bầu dục, rồi ngồi xuống cạnh cô. Bao giờ cũng vậy, một nụ cười hấp dẫn làm rạng rỡ khuôn mặt anh ta, đẹp đến nỗi bà cô già không thể cưỡng nổi, phải nhìn đến anh một cách độ lượng. Thấy được lòng vị tha của bà cô, chàng trai đánh bạo đề xuất vấn đề :

- Hãy nghe cháu, cô Emily, cháu tiếc là phải làm cô buồn, nhưng cháu đang gặp một rắc rối khủng khiếp. Xin cô hãy giúp cháu thoát khỏi vụ này! Một trăm bảng... Không hơn.

Emily Arundell quen tính nói thẳng mà không thể nói ngay sự bất bình của mình, u Lawson đang có việc vội, đi ngang tiền sảnh, đã gần như đâm bổ vào người Charles, khi cậu ta từ phòng ăn đi ra. Bà kinh ngạc nhìn vào mặt cậu. Rồi bà ta đi vào phòng ăn và thấy tiểu thư Arundell ngồi rất nghiêm, mặt đỏ tía.

Chương II Gia đình tiểu thư Arundell

Charles lên thang gác bốn bậc một. Anh gõ vào cửa phòng em gái. Có tiếng đáp: “Vào đi!” Anh chạy ào vào phòng và thấy Theresa ở trên giường đang ngáp.

- Cô em là một phụ nữ tuyệt vời, Theresa. - Charles nhận xét về ấm ớ, nịnh đầm, và đến ngồi xuống chân giường.

- Anh đến đây làm gì? - Cô hỏi anh bằng một giọng cụt lủn.

- Đừng nóng, cô bé - Anh cười khẩy nói - Tao đã đi trước cô một nước rồi! Tao muốn thăm dò bà cô Emily trước khi cô em khởi sự.

- Rồi thế nào?

Charles buông xuôi bàn tay làm một cử chỉ chán chường.

- Đành chịu thôi! Cô Emily đã đuổi thẳng cổ tao ra mà nói rằng bà ta không còn lạ gì những tình cảm của các cháu bà và mục đích của sự viếng thăm của họ. Tao biết rõ rằng các cháu bà sẽ sớm thất vọng mà thôi!

- Anh sẽ phải cố chờ thêm một chút! - Theresa đáp.

Anh ta lại cười khẩy nói :

- Tao e rằng mày hoặc Tanios đã chẳng đi nước trước rồi ấy à? Cô em Theresa thân mến, chúng ta đến nước phải đi ra khỏi đây với hai bàn tay trắng mất thôi! Bà cô già ấy chẳng ngốc một chút nào đâu!

- Em không tin điều ấy.

- Không lý lẽ gì nữa! Tao đã thử dọa bà ấy rồi đấy!

- Thế là thế nào? - Cô em hỏi.

- Tao đã bảo bà rằng bà đã chọn cách làm tốt nhất để kéo hết nguy hiểm về mình và bà sẽ không mang theo của cải của mình lên Thiên đàng được đâu! Tại sao không nhả ngay ra một ít tiền đi!

- Charles! Anh điên rồi!

- Không đâu! Tao cũng là một nhà tâm lý cừ đày chứ! Nịnh hót phỏng ích gì! Bà ta thích chúng ta chống lại bà đôi chút. Rốt cuộc, tao chỉ nói với bà sự thật mà thôi. Đẳng nào tiền bạc cũng về tay chúng ta khi bà chết. Tại sao bà không ứng trước một phần cho chúng ta? Mặt khác, tao muốn đỡ dành bà già từ già sớm cái thế giới khổ nạn này đi cho rồi.

- Bà có theo lời khuyên của anh không? - Theresa trề môi khinh bỉ hỏi.

- Tao không biết. Bà chỉ cảm ơn tao về lời thông báo ấy và bảo đảm với tao rằng bà còn đủ khả năng để tự bảo vệ mình. “Dù thế nào đi nữa, tao đã nói với bà, bà cũng là kẻ bị can”. “Ta sẽ nhớ!” Đó là câu trả lời của bà ta.

Giận điên người, Theresa bảo anh :

- Charles, anh mất trí rồi!

- Thú thật là tao có đi hơi xa. Quái thật! Bà già nằm trên cả một đồng vàng. Tao đánh cược rằng bà không tiêu hết một phần mười lợi tức của mình, số còn lại bà dùng làm gì? Trong khi chúng ta thì còn trẻ, chúng ta muốn sống cho ra sống cơ! Để chống lại chúng ta, bà chỉ có thể sống đến một trăm tuổi. Lúc này tao rất muốn ăn chơi, mày cũng vậy.

Theresa đồng tình, nổi bằng một giọng yếu ớt :

- Những người già không thông cảm... họ không biết cuộc sống là cái gì!

Hai người yên lặng một lát. Charles đứng lên :

- Vậy thì, em ời chúc em may mắn hơn anh.

Theresa đáp :

- Em tin vào Rex để mà thành công. Nếu ít ra em đạt tới chỗ làm cho cô Emily công nhận rằng một thanh niên có năng lực và thông minh như Rex phải có một cơ hội để chuyên sâu thay vì sống leo lắt để làm một thầy thuốc bình thường. Anh Charles ời! Vài ngàn bảng lúc này có thể sẽ cải thiện được cuộc sống của chúng em đấy!

- Anh chúc em thành công, nhưng tao không tin. Mấy năm qua mày đã sơi không ít tiền rồi. Mà thôi, Theresa này! Mày có cho là mẹ Bella và lão chồng vô lại của mẹ moi ra được những gì từ cô Emily?

- Bella không cần tiền. Cô ta ăn mặc nom như một cái bị rách và chỉ hướng những thú vui rẻ tiền.

- Có thể mẹ cần tiền để nuôi lũ nhóc gớm ghiếc nhà mẹ. Chắc hẳn mẹ nghĩ đến những khoản tốn kém để cho con ăn học, chữa răng và học nhạc. Dù cho không phải là Bella mong giàu có, thì cũng là Tanios. Tao đánh cược là lão rất thích tiền và chẳng phải là Hy Lạp một cách vô cớ! Tao biết là lão đã tiêu phần lớn của hồi môn của Bella rồi. Lão đã lợi dụng và đã mất nhiều.

- Anh có nghĩ là anh ta thu nhận được cái gì đó của cô Emily?

- Tao sẽ làm mọi cách để làm lão ta thất bại. - Charles tuyên bố bằng một giọng vô liêm sỉ.

Anh ta rời phòng em gái và đi xuống tiền sảnh. Ở đó anh thấy Bob. Nó chạy đến bên anh nhảy cẫng lên mừng rỡ: giống chó, con nào cũng thích Charles. Bob chạy ra cửa phòng khách lại quay về chỗ Charles.

- Có cái gì thế mày? - Chàng trai vừa nói vừa mở cửa cho nó.

Bob lao vào phòng khách và đứng ở trước một bàn giấy nhỏ.

- Mày muốn cái gì?

Bob ve vẩy đuôi nhìn chằm chằm vào cái ngăn kéo bàn giấy và kêu ăng ẳng.

- Mà muốn cái gì đó ở trong ấy à?

Charles mở ngăn kéo thứ nhất, anh vừa phát hiện thấy một gói giấy bạc. Charles lấy ra và đếm. Anh nhếch mép rút lấy ra một tờ một bảng và hai tờ mười silling đút vào túi. Rồi cẩn thận để những tờ khác vào chỗ cũ.

- Âu cũng là một ý kiến hay đấy, Bob! Thế là chú Charles nhà mày đã có một ít tiền mặt rồi!

Bob sửa lên một tiếng trách móc, trong khi Charles đóng ngăn kéo.

- Tha thứ cho tao, chiến hữu. - Charles nói với nó.

Anh mở ngăn tiếp sau: quả bóng của Bob ở trong góc. Anh lấy nó ra.

- Này, bóng đây! Chơi cho đã đi!

Bob nhặt bóng, trườn ra ngoài phòng khách rồi phút chốc vang lên những tiếng bùm, bùm, bùm trong cầu thang.

Charles đi dạo dưới vườn ngập nắng, ngào ngạt mùi hoa đình. Tiểu thư Arundell cùng với bác sĩ Tanios đang ngồi cùng nhau trò chuyện trên một ghế băng. Chồng Bella ca ngợi những tiến bộ của nền giáo dục Anh quốc, một nền giáo dục tuyệt vời. Anh tiếc là không đủ giàu có để tặng cho các con anh món hàng xa xỉ đó. Charles mỉm cười ranh mãnh. Anh ta ngồi cạnh bên kia bà cô mình, hồn nhiên tham gia vào câu chuyện, đồng thời khéo léo lái trịch hướng nó đi, Emily Arundell mỉm cười thân ái với anh. Anh cũng tin rằng bà lão đang chơi chiến thuật của bà và đang khuyến khích anh. Charles lại tiếp tục hy vọng. Có lẽ trước lúc anh lên đường... Charles quả là một người lạc quan bất trị.

* * * * *

Buổi chiều bác sĩ Donaldson đến tìm Theresa và lái ô-tô của mình đưa cô đi thăm tu viện cao cấp Worthem một nơi nổi tiếng là đẹp. Sau khi đi thăm tu viện, họ đi dạo chơi trong rừng. Rex Donaldson trình bày cho Theresa nghe những luận thuyết khoa học của mình và giải thích cho cô hiểu các thí nghiệm mới của anh. Cô chẳng hiểu gì hết nhưng vui vẻ lắng nghe anh nói, tự nhủ với lòng mình: "Rex tài giỏi biết bao! Ta tôn thờ chàng!". Lát sau, vị hôn phu của cô ngừng giảng giải, nói với cô về mặt hối hận :

- Anh có làm em chán ngấy bằng những chuyện này không, Theresa?

- Ngược lại, anh yêu, em thích lắm - Cô đáp lại bằng một giọng quả quyết - Tiếp tục đi. Người ta lấy máu một con thỏ đã nhiễm bệnh ư?...

Bác sĩ Donaldson tiếp tục bài diễn văn của mình. Bỗng chốc Theresa buông một tiếng thở dài :

- Nghề của anh hẳn quyến rũ anh lắm, anh yêu?

- Tất nhiên rồi. - Donaldson đáp.

Sự việc dường như ít tự nhiên ở Theresa. Các bạn trai của cô không làm một nghề gì cả, mà ai đó ngẫu nhiên có việc làm thì có gì là quan trọng đến thế! Tại sao cô lại phải say mê Rex Donaldson? Tại sao cô lại bị giày vò bởi điều điên rồ tức cười này? Một câu hỏi vô ích! Trái tim

có những lý do mà lý tính không biết được. Cô nhúu mày và trong trí tưởng tượng, cô thấy lại đám bạn của cô, vui nhộn và vô liêm sỉ. Trong cuộc sống, người ta dĩ nhiên phải dành một phần cho tình yêu. Nhưng điều đó không quan trọng. Người ta yêu nhau và người ta bỏ nhau.

Tình cảm mà Rex Donaldson gây ra trong lòng cô không giống chút nào với các mối tình không ngày mai ấy. Lần này, đây là một mối tình sâu sắc, lâu bền. Cô không thể không cần tới Rex! Ở anh cái gì cũng quyến rũ cô: vẻ trầm tĩnh và lòng thờ ơ đối với của cái thế gian của anh rất không phù hợp với đạo lý của anh, với đầu óc bình tĩnh và khoa học của anh, cũng như với một nội lực ẩn trong các phong cách đôi chút khoa trương của anh. Theo bản năng, cô đoán ra được một tài năng trong Rex Donaldson. Sự thực là nghề nghiệp của anh là nỗi lo chính của vị hôn phu của cô, và khi gắn mình vào đời anh, cô thấy mình bị xếp vào hàng thứ yếu, điều đó cũng không giảm bớt chút nào tính hấp dẫn mà anh đã tác động lên cô. Lần đầu tiên trong đời con gái ích kỷ, chỉ thích khoái lạc của mình, Theresa cam lòng nhận một vai trò mờ nhạt. Vì Rex, cô cảm thấy mình hoàn toàn hy sinh... tất cả!

- Vấn đề tiền nong, ôi mối lo khủng khiếp! - Cô thở dài nói - Giá mà cô Emily chết đi thì chúng ta sẽ cưới ngay tức thì. Anh sẽ có ở Luân Đôn một phòng thí nghiệm đầy ắp ống nghiệm và chuột bạch và anh sẽ không cần phải đi săn sóc mấy cái quái bị của bọn trẻ con và vài lá gan của mấy bà già nữa.

Donaldson trả lời :

- Không có lý do nào để cô của em chết cả, bà còn sống lâu, nếu bà tự săn sóc.

Theresa ấp úng, chán nản :

- Em biết...

* * * * *

Trong một phòng ngủ lớn có những giường sòng đôi và đồ gỗ quý giá, bác sĩ Tanios nói với vợ :

- Anh cho là thực địa đã chuẩn bị xong. Đến lượt em đấy, em thân yêu.

Anh rót nước từ một chiếc bình cổ, bằng đồng vào một cái chậu sứ màu hồng. Ngồi trước bàn trang điểm, Bella Tanios khó khăn lắm mới nhận ra rằng kiểu đầu của chị không giống tí nào kiểu tóc của Theresa, mặc dù chị đã rất cố gắng để chải và tết tóc như Theresa.

Một lát sau chị trả lời chồng :

- Em sẽ không dám xin tiền dì Emily đâu.

- Đó không phải em xin cho em, Bella, mà cho các con. Chúng ta đã đầu tư quá ít cho chúng.

Đang quay lưng, anh không nhìn thấy cái liếc mắt của vợ sang anh, một cái liếc mắt lén lút, sợ sệt. Chị nhắc lại một cách hơi chút ngoan cố :

- Em không thích xin xỏ cái gì cả. Dì Emily không dễ dãi đâu! Dì đôi lúc tỏ ra rộng lượng nhưng dì không thích ai xin xỏ dì.

Tanios vừa lau tay vừa đi đến bên cạnh vợ.

- Đúng, Bella anh không còn nhận ra em nữa. Tại sao chúng ta lại phải làm cuộc hành trình

đến đây?

Chị lẩm bẩm :

- Em không nghĩ rằng ta đến đây để mà xin tiền...

- Em đã chẳng nói rằng, không có sự giúp đỡ của dì em thì chúng ta khó có khả năng cung ứng cho các con một nền học vấn thích đáng ư?

Bella Tanios lặng thinh. Chị bút rút, đi đi lại lại trong phòng. Mặt chị phản ánh cái tính bướng bỉnh nhè nhẹ mà một số ông chồng thông minh lấy phải vợ đàn bà kinh nghiệm xương máu của mình đều biết. Cuối cùng chị áp ứng :

- Có lẽ dì Emily sẽ tự mình đề xuất...

- Có thể, nhưng đến lúc này không có gì để lộ cho thấy điều đó.

- Giá mà chúng ta đã mang lũ trẻ đến đây, chắc hẳn dì Emily sẽ rất thích bé Mary của chúng ta. Và cả Edward nữa, nó rất thông minh!

Tanios trả lời xằng giọng :

- Dì của em có vẻ không yêu các con chúng ta. Tốt nhất không nên cho chúng đến đây.

-Ồ, Jacob...

-Ừ, anh nắm được ý nghĩ của em rồi, thế nhưng các cô gái già người Anh này đều có trái tim cần cỗi. Họ đều vô cảm tất. Anh và em, chúng ta đều muốn điều tốt lành cho các con phải không? Với tiểu thư Arundell thì sẽ không khó khăn gì để giúp đỡ chúng ta một chút trong việc chi phí học tập cho Edward và Mary!

- Em xin anh, anh Jacob! Không phải lần này! Sẽ là không khôn khéo! Em muốn đừng xin xỏ gì cả!

Tanios đứng sau lưng vợ, quàng tay lên vai vợ. Chị run lên nhè nhẹ, rồi cứng đờ.

Chồng chị thì thảo vào tai chị bằng một giọng quyến rũ :

- Anh nghĩ rằng em sẽ nghe lời anh như mọi khi, Bella. Cuối cùng thì bao giờ em cũng phải nhường anh. Phải, anh hy vọng em sẽ làm điều anh yêu cầu.

Chương III Tai nạn

Chiều thứ Ba. Cửa nhìn ra vườn mở. Tiểu thư Arundell đứng trên ngưỡng cửa ném quả bóng của Bob ra đến tận lối đi. Con chó nhảy xuống nhặt lấy bóng.

- Một lần nữa, Bob! - Emily Arundell nói - Đúng một lần nữa thôi và đây là lần cuối cùng!

Quả bóng lăn dọc lối đi, Bob mở hết tốc lực chạy theo bóng. Nó ngậm bóng trong mồm và mang về cho bà chủ. Tiểu thư Arundell cúi xuống nhặt quả bóng Bob vừa để dưới chân bà rồi bà quay vào trong nhà, con chó đi theo sau. Bà đóng cửa vườn, vào phòng khách, Bob luôn luôn bám gót bà rồi bà cất bóng vào ngăn kéo. Bà liếc nhìn đồng hồ treo tường: sáu giờ rưỡi.

- Ta hãy nghỉ ngơi một chút trước bữa ăn tối, Bob.

Bà cùng con chó sục hang đi lên phòng ngủ. Nằm duỗi dài trên một chiếc đi-văng lớn bọc vải crê-tôn, con Bob nằm dưới chân, tiểu thư Arundell thở dài khoan khoái. Hôm nay thứ ba, mai khách của bà sẽ ra đi. Trong suốt tuần qua chắc hẳn bà không phát hiện được điều gì ngoài cái bà đã biết, nhưng bà lại muốn làm sao quên đi được những điều bà đã biết ấy. Bà tự nhủ: “Ta già đi nhanh quá...”. Rồi bà ngạc nhiên một cách khó chịu, nhận thấy rằng: “Ta đã già thật rồi...”. Bà nhắm mắt nằm nghỉ trong nửa giờ. Rồi bà già hầu phòng mang nước nóng lên cho bà, bà chuẩn bị dùng bữa tối.

Tối hôm ấy bác sĩ Donaldson đến ăn bữa tối tại biệt thự Littlegreen. Emily Arundell muốn có cơ hội tìm hiểu anh ta thật gần. Bà không thể tin rằng con bé Theresa đồng bóng ấy lại đồng ý lấy chàng trai thông thái rởm này. Mặt khác bà cũng thấy lạ là anh này cũng muốn lấy Theresa làm vợ. Bữa tiệc gần tàn mà tiểu thư Arundell không biết thêm nhiều về bác sĩ Donaldson. Anh tỏ ra lễ phép, trịnh trọng, nhưng rất buồn. Bà đã nghe ý kiến của tiểu thư Peabody. Bà thầm nhắc lại câu của bạn bà:

“Ngày nay người ta không quá câu nệ điều đó đâu!”.

Đến mười giờ, bác sĩ Donaldson chào từ biệt mọi người. Sau khi anh ta đi, tiểu thư Arundell thông báo bà muốn đi nằm. Bà đi lên buồng bà rồi các khách của bà nhanh chóng làm theo bà. Tối hôm ấy, mọi sự có vẻ rất bình yên. U Lawson ở lại sau cùng để hoàn tất những việc chót theo chức trách của mình: cho con chó ra ngoài, ủ than đang hồng, đặt cái chắn lửa, và cuộn thảm đề phòng hỏa hoạn. Năm phút sau, bà thở hỗn hển đi vào phòng bà chủ.

- Con tin là con không quên một cái gì cả - Bà vừa nói, vừa đặt lên bàn túi đồ khâu và một cuốn sách - Con hy vọng rằng cuốn này làm bà thích. Chị bán sách không có cuốn nào bà ghi trong danh mục cả, nhưng chị ta bảo đảm với con rằng cuốn này sẽ làm hài lòng bà.

- Người đàn bà ấy ngốc lắm - Emily Arundell nói - Tôi chưa thấy ai có thị hiếu đọc sách tồi hơn!

- Lạy Chúa! Con xin lỗi. Lẽ ra con nên...

- Đừng nói nữa! Đó không phải là lỗi của u. - Rồi bà thân mật nói thêm - Ta hy vọng rằng hồi chiều nay u đã đi chơi vui vẻ. Phải không u?

Mặt u Lawson tươi lên, biến thành một nụ cười, nom rạng rỡ và trẻ hẳn ra.

- Vàng vâng, cảm ơn! Tiểu thư rất tốt đã cho phép con có cuộc nghỉ này. Con đã trải qua một buổi chiều rất vui ở nhà các bạn con. Thoạt tiên chúng con mời tám ván nhỏ nói chuyện và quả nhiên là... nó đã viết ra nhiều thông điệp... Cô đồng Julia Tripp đã cho chúng con một buổi lên đồng bằng chữ viết tự động trong đó cô đồng đã truyền đạt cho chúng con những tin tức đến từ cõi âm. Đó là cuộc ban phước thực sự về quyền năng giao tiếp với các linh hồn...

- Tốt hơn đừng để mục sư biết.

- Ô thưa tiểu thư Arundell, con cam đoan rằng ở đây không có điều gì là xấu cả! Ngay chính Ngài Lonsdale cũng tự mình đào sâu vấn đề. Quả là hẹp hòi mới lên án một sự kiện mà người ta chưa biết! Các cô đồng Julia và Isabel Tripp là những phụ nữ rất thành tín.

- Họ quá thần thánh mới sống trên trần đời này! - Emily nhận xét.

Bà không ưa các cô đồng Tripp. Bà phán xét lối trang điểm lơ lửng, chế độ ăn quả sống sượng và vô lý và thái độ vờ vĩnh của họ. Những người đàn bà này không có cả truyền thống, lẫn giáo dục! Nhưng bà không muốn tước đi của u niềm vui làm bạn với các cô đồng Tripp này.

Khốn nạn thân u! Emily đánh giá người tùy nữ của mình một cách triu mến pha lẫn sự khinh rẻ. Bà đã trông thấy những người đàn bà ngớ ngẩn, già cỗi, đồng thời kiểu cách, xun xoe và dằn dặt. Tối hôm ấy, u già đáng thương có vẻ đặc biệt sôi động. Mặt u sáng lên, u đi lại nhiều, di chuyển các đồ vật mà không biết để làm gì. Bà quá xúc động thành ra cứ lắp bắp mãi :

- Con... con muốn... là... là... là tiểu thư nên dự buổi lên đồng này! Tiểu thư không tin... Thế nhưng con đã có một thông điệp... gửi cho E.A. Những chữ cái đầu hoàn toàn rõ ràng. Đó là của một người đàn ông đã chết cách đây nhiều năm, một người đẹp trai, một quân nhân. Cô đồng Isabel đã trông thấy rõ ràng. Đây có thể là tướng quân Arundell, thân phụ tiểu thư. Một thông điệp thật sự, đầy tình thương và khích lệ. Ông nói rằng với lòng kiên trì, ta sẽ đi đến kết quả.

- Đây không phải là những tình cảm mà tôi biết ở ông. - Tiểu thư Arundell đáp.

- Ồ! Nhưng mà những người thân đã mất của chúng ta thay đổi biết mấy... ở thế giới bên kia. Ở đó tất cả là tình yêu và sự cảm thông. Sau đó tám ván nhỏ đã nói đến điều gì đó về chuyện một cái chìa khóa. Con cho rằng đó là cái chìa khóa của bàn giấy của tiểu thư. Phải chăng đó là chìa khóa của đồ đạc của Boule?

- Chìa khóa của bàn giấy của ta? - Tiểu thư Arundell kêu lên kinh ngạc.

- Vàng... về vấn đề giấy tờ quan trọng. Tiểu thư biết rằng người ta đã phát hiện ra một tờ di chúc nhờ một bức thông điệp mời xem bên trong một đồ đạc nào đó.

- Không bao giờ có di chúc trong đồ đạc của Boule - Tiểu thư Arundell tuyên bố, và bà nói thêm rất mạnh mẽ - Thôi, đi ngủ đi u! U đã mệt rồi! Ta cũng thế. Chúng ta sẽ đề nghị mời các cô đồng Tripp đến vào một tối gần đây.

- Ồ, con hài lòng biết bao! Chúc tiểu thư ngủ ngon! Mong rằng tiểu thư không quá mệt với mọi người trong nhà. Mai con sẽ bảo Ellen phải làm thoáng khí phòng khách phải giữ sạch các màn gió. Thuốc lá đã để lại một mùi kinh khủng quá! Quả là tiểu thư đã quá tử tế mới cho phép họ hút thuốc trong phòng khách!

- Ta cũng phải nhượng bộ đôi chút cho xu hướng tân thời chứ - Emily thở dài - Chào u.

Còn một mình, Emily tự hỏi những buổi lên đồng này liệu có thật tốt cho u không. Bà đã nhận thấy u rất xúc động, mắt thì long lanh.

Câu chuyện về đồ đạc của Boule ấy đã làm cho tiểu thư Arundell phải suy nghĩ. Vừa đặt mình xuống giường bà đã mỉm cười nhớ lại một cảnh tượng trong quá khứ. Sau cái chết của cha bà, người ta đã tìm thấy chiếc chìa khóa bàn và khi mở bàn giấy của Boule ra thì cả một núi vỏ chai rượu Brandi đổ sụp xuống căn phòng! Đó lại là một chi tiết mà u Lawson và các cô đồng Tripp chắc chắn không biết, dù sao thì họ cũng làm cho người ta tin rằng có điều gì đó trong phép thông linh...

Bà vẫn thức trong trong trên cái giường lớn của mình. Ít lâu nay bà thường trải qua những đêm trắng. Bác sĩ Grainger đã khuyên bà dùng một ít thuốc ngủ nhưng bà không muốn nghe theo. Thuốc ngủ thì tốt với những kẻ hơi một tí đã kêu đau, một chút đau ở ngón tay, ở răng hoặc mất ngủ một đêm là đã không chịu nổi. Bà thường nhòm dậy ban đêm và lặng lẽ đi đây đó khắp ngôi nhà, cầm lấy một cuốn sách, nắn thẳng hàng những cây hoa trong chậu cảnh, viết một hai bức thư. Trong khi đi dạo đêm, bà cảm thấy trái tim ngôi nhà đập. Bà dường như thấy những bóng ma đi theo bà, hồn của ba người chị em bà: Arabella, Matilda và Agnes, hồn em trai Thomas của bà, một con người quá tử tế mà bị một mụ đàn bà tồi tệ cắn móng vuốt vào! Và đôi khi có cả hồn của tướng quân John Laverton Arundell, vị bạo chúa của nhà này có cử chỉ quyến rũ, hay quát tháo, hành hạ các con gái mình, nhưng không lưu lại trong mắt họ chút hào quang nào của một vị anh hùng cái thế. Người ta sẵn lòng tha thứ cho ông về những "phút xấu xa của ông" theo cách nói trại của các con gái ông.

Đêm ấy, tiểu thư Arundell cũng đặc biệt nghĩ đến vị hôn phu của cháu gái Theresa của bà. "Người này, ít ra cũng không đam mê rượu chè, bà tự nhủ. Suốt cả buổi tối anh ta chỉ uống có nước xirô hạnh nhân! Toàn xirô hạnh! Mặc dù để chào mừng anh ta, ta đã mở một trong những chai poocdô lâu năm của cha ta!". Còn Charles thì, nó không hề khách khí với rượu poocdô của ông nội nó! Nếu ít ra người ta còn tin cậy vào Charles, tiểu thư Arundell vừa tự nhủ vừa buông một tiếng thở dài. Rồi tư duy bà ôn lại các sự kiện trong tuần qua. Một mối lo âu lờ mờ xâm chiếm lòng bà. Bà cố gắng một cách vô ích, để xua đi nỗi sợ đang đe dọa bà. Bà hơi nhòm khỏi giường nhìn qua ánh đèn ngủ ở đầu giường xem đồng hồ. Một giờ. Giấc ngủ không đến.

Bà ra khỏi giường, mặc áo ngủ sỏ giày vải. Bà muốn xuống xem qua sổ sách chi tiêu hàng tuần để chuẩn bị giải quyết công việc ngày hôm sau. Lặng lẽ như một cái bóng bà rời khỏi phòng và len lén đi dọc hành lang có một ngọn đèn thấp sáng suốt đêm. Đến đỉnh cầu thang, bà chìa tay để nắm lấy lan can thì không hiểu sao bà bị trượt chân, mất thăng bằng và bị lao đầu xuống dưới chân cầu thang.

* * * * *

Tiếng động của việc bà ngã và tiếng kêu của bà đã đánh thức cả nhà dậy. Các cửa mở ra và nhiều ngọn đèn bật sáng trưng khắp nơi. U Lawson vội chạy ra khỏi phòng trước nhất.

U vừa thét lên những tiếng kinh hoàng vừa chạy xuống cầu thang. Lần lượt mọi người đều đến. Thoạt tiên là Charles, vẫn còn đang ngáp trong bộ áo ngủ sang trọng. Theresa trong bộ đồ bằng lụa đen và Bella mặc kimono xanh nước biển, đầu tua tủa những ghim cài để giữ sóng tóc.

Emily Arundell bị choáng váng bởi cú ngã, không muốn đứng lên. Vai và mắt cá chân bà bị đau. Bà phân biệt được rõ ràng những người đứng quanh bà: u Lawson ngó ngẩn đang rên rỉ và khua khoắc chân tay, Theresa mặt hốt hoảng, còn Bella, miệng há hốc như đang trông chờ. Bà nghe thấy tiếng nói của Charles, rất xa xôi dường như thế này :

- Chính vì quá bóng của con chó đấy! Chắc là nó để bóng lại trên đỉnh cầu thang và cô đã bị

trượt vì dẫm lên trên. Này! Nó đây này!

Ngay lúc đó, tiểu thư Arundell thấy một nhân vật có thẩm quyền lách mọi người vào quỳ gối xuống cạnh bà và sờ nắn bà bằng đôi tay dút khoát của nhà khoa học. Một cảm giác dễ chịu mơ hồ ùa vào bản thân bà. Bây giờ mọi sự sẽ ổn.

Bác sĩ Tanios tuyên bố bằng một giọng nói bình tĩnh làm yên lòng mọi người :

- Rất tốt. Không có gãy xương, chỉ có một chấn động thần kinh và vài ba vết bầm. Dì đã gặp may.

Rồi vừa nhẹ nhàng nâng bà dậy vừa mang bà về buồng bà. Anh cầm cổ tay bà lấy mạch trong một phút. Anh đuối u già ra... vì u cứ luôn mồm than vãn, bằng cách bảo u đi tìm rượu trắng và túi chườm nước nóng.

Day dút vì thể xác đau đớn và tinh thần xáo trộn Emily Arundell lúc này cảm thấy biết ơn sâu sắc đối với Jacob Tanios. Anh ta cho bà cảm giác tin cậy và niềm tin khỏi bệnh mà mọi thầy thuốc phải gây ra cho bệnh nhân của họ. Bà ý thức rằng điều gì đó mất đi ở bà... Nhưng bà không hề dừng lại ở đó lúc này. Bà uống thuốc bổ người ta đưa cho bà và ngủ thiếp đi như người ta khuyên bà.

Thế nhưng bà thiếu mất cái gì đó... người nào đó. Quái lạ! Mãi sau này bà mới nghĩ ra - Bà đau ở vai. Khi uống xong cốc thuốc tăng lực bà nghe thấy bác sĩ Tanios cam đoan bằng giọng nói rất ấm rằng :

- Bây giờ rất tốt.

Và bà nhắm mắt lại.

* * * * *

Bà bị đánh thức bởi một tiếng động quen thuộc, một tiếng chó sủa êm và bị nghệt. Lập tức bà tỉnh hẳn. Bob! Bob con chó hư! Nó sủa trước cửa ra vào bằng giọng nói riêng nó như thể ngỏ lời xin lỗi bà chủ vì đã ở bên ngoài suốt đêm. Tiểu thư Arundell lắng tai nghe. Đúng là như vậy. Bà nghe thấy u già xuống mở cửa cho kẻ phạm tội. Rồi bà nghe thấy tiếng quả trách vô tích sự của u :

- Bob hư! Bob ác!

Bà quản gia mở một cửa nữa và Bob vào nằm trong cái thúng của nó dưới bàn của gian phụ bếp. Đúng lúc ấy Emily Arundell mới hiểu điều đã làm bà lỡ bước lúc bà bị nạn. Đó là Bob! Bình thường thì con chó phải sủa lên từ gian phụ khi nghe thấy sự đi lại ồn ào lộn xộn náo động gây ra bởi việc bà ngã và việc mọi người đến cứu bà. Vậy thì đó là điều làm cho tiềm thức của bà bận tâm. Bây giờ mọi điều đã rõ. Bob được thả ra từ chiều hôm qua, nó đã cương quyết, không thẹn thùng ra đi tìm các cuộc phiêu lưu. Thỉnh thoảng nó có phạm mấy quy tắc đạo đức. Buổi sáng nó trở về, tai cụp xuống tỏ vẻ ăn năn, thành thực đến nỗi người ta không thể ghét bỏ nó.

Bây giờ tiểu thư Arundell muốn nghỉ ngơi yên tĩnh. Mọi cái đã trở lại trật tự. Thế nhưng một chuyện khác đã đến quấy rầy bà. Điều gì vậy? A! Bà nhớ ra rồi. Đó là tai nạn của bà. Charles đã nói rằng bà đã bị trượt trên quả bóng của Bob bỏ lại trên đỉnh cầu thang. Quả bóng thật sự có ở đó. Charles đã cầm nó ở tay.

Emily Arundell đau đầu. Vai đau và các vết bầm trên thân hành hạ bà. Dù đau nhưng tâm trí bà lại rất sáng suốt. Sự lộn xộn do xúc động choáng váng tiêu tan đi và trí nhớ trung thành đã vẽ

lại ở bà những sự kiện xảy ra từ sáu giờ chiều đến lúc nửa đêm khi bà đứng ở đỉnh cầu thang chuẩn bị đi xuống. Một cái rùng mình sợ hãi chạy khắp người bà. Chắc chắn là bà lầm. Sau một tai nạn, người ta có thể bị rối trí. Bà thử nhớ lại cảm giác về quả bóng của Bob dưới chân bà. Vô ích... Thay vì điều đó... “Ta có những suy nghĩ rất tức cười” bà nghĩ.

Nhưng lý lẽ của bà chỉ chấp nhận sự giải thích dễ dãi này trong khoảnh khắc, Emily Arundell thuộc về thời Victoria hơi thiên về một chủ nghĩa lạc quan điên rồ và bà tin ở điều xấu nhất.

Chương IV Tiểu thư Arundell viết một bức thư

Hôm nay thứ Sáu. Tất cả khách mời đã rời khỏi biệt thự Littlegreen từ ngày thứ Tư. Tiểu thư Arundell đã tuyên bố với mọi người rằng bà thích “ở lại một mình cho được yên tĩnh”. Trong suốt hai ngày tiếp theo, sau khi các cháu bà ra đi, Emily Arundell vẫn đắm chìm trong suy tư, trong khi bà nghe mà hầu như không hiểu những điều u Lawson kể lại cho bà. Bà nhìn u chăm chăm và yêu cầu u lại bắt đầu kể lại.

- Tội nghiệp tiểu thư Emily! - U Lawson thở dài - Tiểu thư bị xúc động lớn quá!

Rồi u lạnh lùng nói thêm trước nỗi bất hạnh giáng xuống một số cuộc sống vốn khá tẻ nhạt :

- Tiểu thư sẽ chẳng bao giờ yên tâm được về điều này đâu!

Bác sĩ Grainger hứa chữa cho bà khỏi trong một tuần lễ. Trong khi đùa cợt, ông than phiền rằng bà chẳng có lấy một cái xương nào gãy! Đối với một thầy thuốc khác thì bà là một khách hàng tầm thường. Nếu mọi bệnh nhân của ông ta đều giống như bà thì đến phải từ bỏ ngay lập tức nghề này đi thôi! Emily cũng đáp lại ông một cách hài hước. Lão bác sĩ Grainger và bà là những người bạn lâu đời của nhau và họ luôn luôn thích chuyện trò cùng nhau.

Sau khi thầy thuốc đi rồi, mặt bà già lại rầu rĩ. Bà vừa suy nghĩ vừa xáp lại một cách dăng trí những câu hỏi của u Lawson trung hậu. Rồi chán những điều ân cần săn sóc của người tùy nữ, bà cầu nhàu tống cổ u già đi.

- Khổ thân mày Bob ơi! - U Lawson vừa lẩm bầm vừa nhìn Bob đang nằm dưới chân giường tiểu thư Arundell - Con Bob đáng thương chắc sẽ rất đau khổ nếu nó biết được điều nó đã làm với bà chủ tội... tội nghiệp của nó!

- Kìa u! U điên rồi à! - Tiểu thư Arundell thét to - U mất hết tinh thần công lý rồi! Ở nước này, u vô tội nếu tội u chưa được chứng minh...

- Xin lỗi, chúng con biết...

- Chúng con chẳng biết gì sất! - Bà chủ đáp lại - Đừng tỏ ra hay ho nữa, u! Hãy giữ những điều nhận xét ác ý ấy cho mình! Phải chăng đó là cách cư xử trong buồng người bệnh? Thôi u cút đi! Và bảo Ellen đến chỗ tôi ngay!

U Lawson nhần nhục đi ra ngoài. Emily Arundell vừa nhìn theo u vừa quở trách, u rất khó chịu nhưng vẫn làm hết sức mình.

Người bệnh lại có vẻ lo lắng. Bà cảm thấy bất hạnh. Bà già này lúc tinh thần minh mẫn rất ghét phải ngồi bó tay trước một tình huống xảy ra. Trong trường hợp đó bà do dự trước khi đi đến một quyết định. Thỉnh thoảng bà nghi ngờ bằng chứng của các giác quan mình, và tính chính xác của các ký ức mình. Hơn nữa bà cũng không có ai, tuyệt nhiên không có ai để mà thổ lộ tâm tình.

Nửa giờ sau, u Lawson đi vào phòng bằng mũi bàn chân, mang trên tay một tách canh thang, u ngập ngừng khi thấy bà chủ đang nhắm mắt. Bỗng Emily Arundell kêu lên hai tiếng

bằng một giọng nói rất mạnh và dứt khoát đến mức bà hầu già trung hậu xuýt buông rơi cái tách.

- Mary Fox! - Người bệnh nói.

- Mary Box! - U Lawson nhắc lại - Tiểu thư muốn gặp Mary Box? Người đó là ai vậy?

- U mới bị điếc hử, u? Tôi không bao giờ nói Mary Box. Tôi đã nói Mary Fox. Người đàn bà này tôi đã gặp năm ngoái ở Cheltenham, là chị của linh mục phụ tá của nhà thờ Exeter. Đưa tôi cái tách nào! U đã làm đổ hết cả xuống đĩa rồi. Khi vào trong phòng, tôi yêu cầu u không nên đi bằng mũi chân như thế. U không biết việc đó làm tôi tức giận đến mức nào u? Xuống ngay dưới nhà đem lên cho tôi danh bạ Luân Đôn!

- Tiểu thư cần có con số hay địa chỉ ạ?

- Tôi đã yêu cầu lấy thứ tôi muốn có. Hãy làm đúng theo lệnh tôi. Mang cho tôi niên bạ và đặt lên bàn ngủ của tôi giấy bút để tôi viết thư!

Thi hành xong lệnh chủ, u Lawson rời khỏi phòng thì tiểu thư Arundell gọi lại và bảo :

- U là một hầu gái trung thành. Đừng bận tâm đến những lời kêu ca eo sèo của tôi. Tôi rầy la mà không cần ai. Tôi thích tính kiên trì và tận tâm của u.

U Lawson đỏ mặt, rời khỏi phòng ấp úng không thành lời.

Tiểu thư Arundell ngồi trên giường bắt đầu viết một bức thư. Bà viết chậm chạp, thận trọng, luôn ngừng lại để suy nghĩ và gạch dưới một số câu, chữ và còn viết ngang nửa vì người ta đã dạy bà phải tiết kiệm giấy. Cuối cùng viết xong bà buông tiếng thờ dài rồi ký tên và dứt thư vào một phong bì. Bà viết một cái tên lên phong bì ấy. Lại lấy một tờ giấy mới, lần này bà viết một tờ nháp, đọc lại, đập xóa và sửa chữa vài chữ rồi chép lại rõ ràng. Biết là đã diễn đạt đầy đủ ý nguyện của mình, bà dứt tờ giấy đó vào một phong bì gửi đến tên của William Purvis, Ngài Công chứng viên ở Harchester.

Bà lại cầm lấy phong bì thứ nhất mang tên Hercule Poirot, mở danh bạ điện thoại ra và sau khi đã tìm thấy địa chỉ của thám tử, bà liền bổ xung vào.

Có tiếng gõ cửa khe khẽ. Tiểu thư Arundell nhanh nhẹn nhét lá thư bà vừa đề địa chỉ - lá thư gửi cho Hercule Poirot vào túi xách tay. Bà không thích gây ra sự tò mò của u già. Sau khi đã trả lời "Vào đi!", bà ngã đầu xuống gối kèm theo một tiếng thở dài khoan khoái. Bà đã hoàn tất công việc chuẩn bị để giải quyết tình huống.

Chương V Hercule Poirot nhận được một bức thư

Những việc tôi vừa kể đương nhiên chỉ được tôi phát hiện ra sau này. Sau khi hỏi cung các thành viên khác nhau của gia đình Arundell, tôi mới lập lại được chúng một cách chính xác.

Poirot và tôi tiến hành vụ án này sau khi nhận được bức thư của tiểu thư Arundell.

Tôi nhớ rất kỹ, đó là một buổi sáng oi bức cuối tháng Sáu.

Mỗi sáng, khi tìm hiểu thư tín gửi đến, thám tử Hercule Poirot thực hiện một loạt động tác đã thành nề nếp. Anh cầm từng lá thư, nghiên cứu bì thư và mở ra thận trọng bằng dao dọc giấy. Sau khi đã đọc nhanh bức thư, anh ném nó vào một trong bốn đồng đặng sau lọ sôcôla. Poirot vẫn thường uống nước sôcôla vào bữa lót dạ: ôi một thói quen đáng ghét! Anh thực hiện các động tác đó một cách cực kỳ đều đặn đến nỗi sự gián đoạn nhỏ nhất trong nhịp điệu của chúng đều bắt tôi phải chú ý. Ngồi bên cửa sổ tôi ngắm nhìn sự đi lại trên đường phố. Mới từ Argentine về, tôi thích lại được buông mình vào tiếng ì ầm của Luân Đôn. Tôi quay đầu lại mỉm cười bảo :

- Poirot, anh có muốn cho tôi phát biểu liệu một nhận xét nhỏ không nào?

- Rất vui mừng, nói đi, anh bạn!

Tôi làm ra vẻ nghiêm trọng và tuyên bố :

- Sáng nay anh đã nhận được một bức thư có tầm quan trọng đặc biệt!

- Anh đã là một Sherlock Holmes thật sự rồi đấy, anh bạn ạ! Quả là anh đã nói đúng.

Tôi phá lên cười :

- Chính vì tôi đã nắm được cái thói quen của anh, Poirot! Nếu anh đọc một lá thư hai lần thì có nghĩa là nó đòi hỏi ở anh một sự quan tâm đặc biệt.

- Vậy anh hãy tự mình phán đoán nó đi, Hastings!

Rồi bạn tôi mỉm cười chìa cho tôi xem lá thư đó. Lòng đầy hiếu kỳ, tôi cầm lấy thư nhưng tôi vội nhăn mặt. Cả bốn trang giấy đầy những chữ nhỏ li ti khó đọc trông như những chân nhện lại cổ hai trang các dòng cứ xiên xẹo vào nhau.

- Tôi có thật cần phải đọc toàn bộ cái này không, Poirot? - Tôi thở dài hỏi lại.

- Ở đây không có gì bắt buộc anh đâu!

- Anh không thể nói cho tôi biết đó là cái gì ư?

- Tôi thích tự anh hình thành lấy một ý kiến riêng cơ. Thực ra lá thư này chẳng cho ta biết tí gì cả.

Cho là một lối nói phóng đại của Poirot, tôi vội đầu vào đọc lá thư.

Gửi ông Hercule Poirot

Ông thân mến,

Sau một lúc lâu nghi ngờ và do dự, tôi viết cho ông (những từ cuối bị gạch xóa), tôi mạo muội viết cho ông, mong rằng ông sẽ có thể giúp tôi trong một vụ có tính chất hết sức riêng tư (hai từ cuối có gạch đứt ba lần). Tên ông tôi không còn lạ gì nữa. Nó đã được đọc cho tôi nghe bởi một cô Fox nào đó ở Exeter. Cô Fox, về cá nhân không có việc gì cần phải giải quyết với ông, nhưng cô kể lại rằng bà vợ của anh rể cô - xin lỗi là tôi không nhớ tên ông ta nữa - đã nói về tính nhân hậu và tính thận trọng của ông bằng những ngôn từ rất ca ngợi.

Tôi ngừng đọc những chữ “chân nhận” khó đọc ấy và hỏi lại bạn tôi :

- Tôi phải đọc tiếp nữa chứ, Poirot? Mãi chưa đi đến câu chuyện!

- Cứ tiếp tục đi, anh bạn! Kiên trì!

Tôi lại lao vào đọc.

Đứng trước trường hợp phải chọn giữa hai ngã hiểm nghèo tôi mong rằng ông nhận tiến hành một cuộc điều tra giúp tôi. Ông sẽ hiểu dễ dàng rằng thận trọng tuyệt đối là cần thiết. Thực tế là, tôi thiết tha mong muốn (hai từ này gạch dưới) tôi làm. Đôi khi người ta đã toan chú ý quá nhiều đến những việc có thể được giải thích theo cách hoàn toàn tự nhiên.

- Tôi đã không sót một trang chứ? - Tôi lúng túng thì thầm.

- Không, không. - Poirot cười khẩy.

- Những câu này không đầu không đuôi. Nó định nói gì đây.

- Cứ đọc tiếp đi!

Trong tình huống, ông biết không, chắc chắn là tôi không thể hỏi ý kiến ai được ở Market Basing này (tôi liếc nhìn lên đầu bức thư: Littlegreen, Market Basing) thì ông sẽ hiểu nỗi bối rối của tôi hiện nay. Tôi không ngừng tự trách mình quá buông thả cho trí tưởng tượng của tôi, thế nhưng tôi luôn luôn sợ hãi. Có lẽ tôi gán điều vô cùng quan trọng vào điều không đáng gì. Bằng mọi giá tôi phải lôi được câu chuyện này ra ánh sáng. Lúc này tâm trí tôi sôi động và sức khỏe tôi cảm thấy sung sức càng thấy sung sức hơn vì tôi không thể nói ra điều này cho bất kỳ ai (“nói ra điều này cho bất kỳ ai” gạch dưới bằng một nét đậm). Với tính thận trọng của ông tất nhiên ông sẽ kết luận rằng tất cả những điều ấy không ăn nhập vào đâu hết và rằng những sự kiện ấy có thể được biện minh một cách hoàn toàn vô tội (“vô tội” gạch dưới). Thế nhưng từ khi có sự cố quả bóng của con chó thì tôi sống trong hoài nghi và sợ hãi. Tôi mong muốn biết quan điểm của ông về việc này. Ý kiến của ông sẽ có thể cắt hộ tôi một gánh quá nặng. Xin ông vui lòng làm ơn chỉ cho tôi biết số tiền thù lao cho ông, và giúp tôi những lời khuyên.

Tôi nhắc lại cho ông biết, không có ai ở đây biết việc này cả. Những sự kiện có vẻ như không quan trọng, nhưng sức khỏe của tôi thì xấu và những nỗi băn khoăn như vậy cuối cùng sẽ giết chết tôi. Cùng nghĩ tới điều đó tôi càng tin chắc là tôi không làm. (Câu này gạch dưới).

Trong khi chờ đợi thư đáp khẩn cấp của ông tôi xin ông nhận... vân vân...

Emily Arundell

Tôi lật đi lật lại lá thư trong tay vừa nhìn vào các trang giấy, hết trang này đến trang khác. Cuối cùng tôi nói :

- Poirot! Toàn bộ cái mớ lộn xộn này có ý nghĩa gì?

Bạn tôi nhún vai :

- Tôi lại muốn yêu cầu anh trả lời!

Tôi ném lá thư lên bàn bằng một cử chỉ thiếu nhẫn nại :

- Đàn bà gì mà kỳ thế! Sao? Bà Arundell... hay cô Arundell?

- Cô, tôi cho là vậy. Lá thư này được viết ra do một phụ nữ độc thân chưa chồng.

- Phải, - Tôi la to - do một cô gái già đáng nực cười. Tại sao bà ta không nói ra đó là cái gì?

Poirot thở dài :

- Đúng như anh nói, Hastings! Tôi thấy đây là một thiếu sót thảm hại về tính trật tự và tính nhất quán trong các ý kiến. Mà, không trật tự, không phương pháp...

- Ấy thế mà, Poirot, anh lại đã đọc lá thư này những hai lần! Quả là tôi không còn hiểu được anh nữa.

Poirot mỉm cười.

- Chắc anh định vứt lá thư này vào sọt phải không, Hastings.

- Tất nhiên rồi. Đúng là đã mù cả đầu óc mà không thấy tí gì là quan trọng trong lá thư này.

- Ấy thế mà có một điều khá kỳ lạ đập ngay tức thì vào mắt tôi đấy!

- Khoan! - Tôi kêu to - Đừng nói với tôi gì hết. Nào xem tôi có thể phát hiện ra được không nào.

Tôi khám xét lá thư bằng mọi cách rồi tôi lắc đầu.

- Không, tôi không thấy gì hết. Bà này có sự hoảng sợ. Đúng không nào? Khó mà biết được điều ấy. Trừ phi, bản năng của anh...

Poirot giơ bàn tay lên và nói bằng một giọng bức mình.

- Bản năng! Anh biết là tôi chúa ghét từ này Điều gì đó mách tôi... Không bao giờ! Tôi lý giải. Tôi dùng chất xám. Trong lá thư này có một điểm lý thú mà anh hoàn toàn bỏ qua, Hastings.

- Mặc kệ! Tôi chịu thôi.

Poirot tuyên bố bằng một giọng điềm tĩnh :

- Điểm thú vị đó là thời gian!

- Thời gian?

Tôi nhặt lá thư. Về bên trái trên đầu lá thư tôi đọc: ngày 17 tháng Tư.

- Quả thật đây là điều lạ. Ngày 17 tháng Tư.

- Và hôm nay là ngày 28 tháng Sáu đấy, Hastings. Lạ quá phải không? Hơn hai tháng đã trôi qua.

Tôi lắc đầu hoài nghi nói :

- Điều đó có gì là quan trọng? Một sự lầm lẫn. Bà ta viết tháng Tư thay vì tháng Sáu.

- Dù thế, lá thư cũng lâu quá mười hay mười hai ngày cũng là điều khá kỳ lạ. Nhưng anh đã lầm, Hastings ạ. Hãy nhìn màu mực xem. Lá thư này đã viết trên mười hoặc mười một ngày. Ngày 17 tháng Tư rõ ràng là ngày chính xác. Nhưng tại sao lá thư không bỏ vào thùng thư đúng vào ngày ấy?

Tôi nhún vai nói :

- Đơn giản là cô gái già này đã thay đổi ý kiến.

- Như vậy thì tại sao bà ta không hủy lá thư? Tại sao đã giữ nó lại, rồi lại gửi nó đi sau những hai tháng?

Khó mà trả lời được câu hỏi đó tôi chỉ còn biết lắc đầu.

Poirot đi đến bàn giấy và lấy một cây bút.

- Anh định trả lời lá thư này à? - Tôi hỏi anh.

- Vâng.

Trong căn phòng yên tĩnh chỉ nghe thấy tiếng sột soạt của ngòi bút của Poirot. Sáng hôm ấy trời nóng kinh khủng. Một mùi bụi và khói than tràn vào qua cửa sổ.

- Không! - Poirot bỗng nhiên kêu to đồng thời ngừng viết - Làm như thế không được!

Anh xé lá thư làm hai và ném vào sọt rác.

- Phải dẫn thân ngay lập tức vào công việc này thôi! Đi đến đó nào, anh bạn!

- Anh nghĩ đến việc đi về Market Basing à?

- Tại sao không? Ở Luân Đôn hôm nay chúng ta đang chết nóng đây này. Nào ta hãy đi thay đổi không khí ở nông thôn đi!

Tôi có mua được một chiếc Austin giá hạ nên đề nghị lái xe đưa bạn tôi đi Market Basing bằng ô-tô.

- Tuyệt vời! Thời tiết rất tốt để đi chơi bằng ô-tô. Không cần mang khăn quàng cổ. Chỉ một áo khoác nhẹ, một khăn quàng lụa...

- Bạn thân yêu ơi, ta có đi Bắc Cực đâu! - Tôi phản đối.

- Phải đề phòng cảm lạnh chứ! - Poirot trịnh trọng tuyên bố.

- Một ngày như hôm nay?

Không nghe theo lời phản đối của tôi anh khoác lên lưng một chiếc áo khoác màu hạt dẻ, quấn vào cổ một khăn lụa trắng. Rồi anh theo tôi ra ngoài.

Chương VI Thăm Littlegreen

Cuộc hành trình choán mất của chúng tôi một giờ rưỡi và đến gần trưa thì chúng tôi đi tới thị trấn Market Basing. Thị trấn xưa kia đặt trên một con lộ quan trọng, ngày nay nó ở cách một xa lộ hiện đại khoảng năm kilômet. Nó vẫn giữ được dáng vẻ thanh cao cổ kính và cảnh sắc thanh bình. Đường phố chính rất rộng của nó và quảng trường chợ của nó như muốn tuyên bố với du khách rằng: “Ta ngày trước là một thành phố lớn và ta vẫn còn là như thế đối với những người biết lẽ phải và có giáo dục. Biết bao người hiện đại, khát khao tốc độ đang lao vào đường cao tốc; còn ta, ta vẫn là nhân chứng của một thời đại mà tính bền vững và vẻ đẹp sánh vai nhau cùng đi”.

Trong bãi đỗ xe ô-tô, chúng tôi chỉ trông thấy mấy chiếc xe ở giữa bãi. Tôi liền đặt chiếc Austin vào đó, Poirot bỏ lại quần áo thừa trong ô-tô và liếc mắt vào chiếc gương túi để vuốt lại bộ ria mép cho khuôn mặt thêm rực rỡ. Chúng tôi đã sẵn sàng bắt tay vào việc điều tra.

Một lần, câu hỏi của chúng tôi đặt ra cho một người qua đường đã không nhận được câu trả lời bình thường: “Xin lỗi, tôi là người lạ trong thành phố này”. Chắc hẳn không có những khách lạ ở Market Basing. Poirot và tôi (nhất là Poirot) không tránh khỏi sự chú ý của mọi người. Tôi đã có ấn tượng là hình bóng của chúng tôi nổi bật một cách kịch cớm trên cảnh trí cổ lỗ này của một thành phố Ang-lê vẫn còn trung thành với truyền thống của nó.

- Littlegreen à? - Một người vai rộng mắt to như mắt trâu nhìn chúng tôi chòng chọc, dáng vẻ suy tư nói - Hãy đi thẳng ngược Đại lộ, các ông sẽ trông thấy trang viên về bên trái các ông. Không có chữ đề trên cổng, nhưng đó là ngôi nhà đầu tiên ở sau nhà băng. Các ông sẽ không thể lầm lẫn đâu!

Chúng tôi lại lên đường dưới cái nhìn dõi theo của ông ta.

- Tôi cảm thấy hoàn toàn xa lạ trong cái thành phố này - Tôi lưu ý Poirot - Về phần anh, bạn thân yêu ơi anh gây cảm giác là một con chim lạ lạc về đây đấy!

- Vậy là tôi là một kẻ xa lạ ư!

- Chắc thế!

- Ấy thế mà tôi đã bảo một thợ may người Anh may cho tôi quần áo đấy. - Poirot áp úng nói.

- Quần áo không phải là tất cả. Anh không thể phủ nhận điều đó, con người anh khác rõ rệt những người bình thường. Tôi cũng ngạc nhiên là điều ấy vẫn không cản trở nghề nghiệp của anh?

Poirot thở dài.

- Chính vì anh cũng có thành kiến sai lầm là một thám tử phải là một người đeo râu giả và giấu mình trong vỏ một kẻ la cà đó đây! Bộ râu giả đó là trò đã cũ và chơi trò ú tim là đặc điểm của các thám tử loại hai! Với một chàng Hercule Poirot, chỉ cần ngồi vào một chiếc ghế bành và suy nghĩ là đủ.

- Và đây có thể là lý do mà chúng ta phải rong ruổi trên đường phố này dưới cái nóng nung người suốt một ngày nắng như thiêu!

- Nói hay lắm, Hastings! Lần này tôi chấp nhận điều đó, anh làm tôi phải cảm hòng.

Chúng tôi tìm thấy Littlegreen dễ dàng nhưng tại đây chúng tôi đã gặp một thất vọng: trên cổng có một cái bảng tên của cơ quan bất động sản.

Bỗng nhiên một tiếng sủa buộc chúng tôi phải chú ý. Giậu ở quãng này không dày lắm nên chúng tôi trông thấy con chó, một giống phốc - chó sục hang, lông dài và cứng. Nó đứng vững trên bốn chân gioăng rộng, dường như lấy làm thích thú khi sủa vang. Được thúc đẩy bởi những ý định tốt nó như muốn ngỏ lời cáo lỗi :

- Các ông xem tôi có phải là một con chó giữ nhà tốt không? Nhưng xin đừng chú ý! Tôi vừa chơi vừa hoàn thành nhiệm vụ của mình. Tôi sủa đơn giản để cho người ta biết rằng có một con chó ở trong nhà. Tôi hy vọng là các ông sắp vào nhà. Cuộc sống quá đơn điệu; tôi muốn ba hoa đôi chút.

- Thôi nào, con trai! - Vừa nói tôi vừa thúc và điểm giữa các thanh cổng.

Nó vươn dài cổ ra, đánh hơi có vẻ nghi ngờ, rồi ngoan ngoãn vẫy đuôi vừa phát ra mấy tiếng gâu gâu ngắn ngủi như muốn bảo tôi :

- Chúng ta chưa được giới thiệu với nhau. Nhưng tôi thấy ông có những cử chỉ thái độ tốt đẹp đấy!

- Bạn thân mà! - Tôi nói.

- Uâu! - Con Phốc kêu lên thân thiện.

- Đây, anh nghĩ gì thế, Poirot? - Tôi quay sang bạn tôi nói.

Mặt anh lộ vẻ kỳ lạ như thể chứa đựng một niềm vui mà tôi không thể xác định được.

- Sự cố quả bóng của con chó - Anh ta lăm bắm - Chỉ ít đó là con chó này!

- Uâu! - Anh bạn mới của tôi lặp lại. Rồi nó ngói phệt xuống, há rộng miệng ra để ngáp rồi nhìn chúng tôi lòng đầy hy vọng.

- Còn bây giờ chúng ta đi đâu? - Tôi hỏi Poirot.

Con chó dường như cũng muốn đề ra cùng câu hỏi ấy.

- Tất nhiên là... chỗ các vị... các vị Gabler và Stretcher đặt ở Quảng trường Chợ.

Chúng tôi đi vào một phòng giấy tối tăm ở đây có một phụ nữ mắt lơ lơ tiếp chúng tôi.

- Xin chào. - Poirot lễ phép nói.

Trong lúc này cô gái đang nói điện thoại, nhưng cô giơ tay trở một chiếc ghế và Poirot ngồi vào đó. Tôi tự tìm lấy một chỗ ngồi và tiến đến.

- Tôi không thể khẳng định được với ông - Cô gái nói vào điện thoại - Không, tôi không biết các điều kiện... Xin lỗi? Ô! Nước máy? Tôi rất tin là nước đã được lắp, nhưng tôi cũng không

chắc lắm... Tôi rất tiếc nhưng ông ấy đã đi ra ngoài... Tôi không biết... Vâng, tôi sẽ bảo ông ấy gọi điện thoại cho ông... Sao? 8135? Tôi không thật hiểu. Ồ!... 8935... 39... Ồ! 5135. Đồng ý! Ông ta sẽ gọi điện cho ông... sau sáu giờ... Cảm ơn.

Cô treo ống nghe, ghi số 5319 vào sổ tay và quay sang Poirot, nhìn anh có ý dò hỏi. Poirot đi thẳng vào vấn đề.

- Tôi để ý thấy có một ngôi nhà cần bán ở đầu thành phố.

- Xin lỗi?

- Một ngôi nhà cần bán hoặc cho thuê. - Poirot tuyên bố chậm rãi - Littlegreen.

- Ồ! Littlegreen - Cô gái nhắc lại - Ông muốn nói đến Littlegreen?

- Chính là điều tôi đã nói. - Poirot đáp.

Cô gái thực hiện một cử chỉ như cố gắng nhớ lại rồi nói :

- Ông Gabler chắc hẳn có biết việc này.

- Tôi có thể gặp ông Gabler được không?

- Ông ấy đã đi ra ngoài. - Cô gái đáp mặt vui vẻ.

- Cô có biết khi nào ông ấy về không?

- Tôi không biết.

- Cô đã biết rồi đấy! Tôi muốn thuê một khuôn viên ở vùng này.

- Phải. - Cô thư ký đáp bằng một giọng hoàn toàn thờ ơ.

- Và Littlegreen có lẽ đáp ứng được điều tôi tìm kiếm. Cô có thể cho tôi biết vài điều về tình hình ngôi nhà này được không?

- Tình hình ư?

- Tình hình về Littlegreen.

Bất đắc dĩ, cô mở ra một ngăn kéo và lôi ra một bó giấy tờ không được xếp vào hồ sơ.

Rồi cô ta gọi to :

- John!

Một chàng cao gầy ngồi ở góc phòng ngẩng đầu lên.

- Vâng thưa cô.

- Anh có biết một vài tình hình về... ông đã nói gì nhỉ?

- Littlegreen. - Poirot đọc lên rất rõ ràng.

- Bức ảnh của khuôn viên đó có ở trên tường kia. - Tôi vừa phát biểu vừa chỉ tay.

Cô gái ném vào tôi một cái nhìn lạnh lùng.

- Anh có biết điều gì về Littlegreen không, John?

- Không, thưa cô. Phiếu ghi chép có thể có trong tập hồ sơ.

- Tôi vô cùng tiếc - Cô gái nói như kẻ vô tâm nhất đời - Chúng tôi đã buộc phải đưa phiếu đó ra ngoài.

- Tiếc quá. - Poirot nói.

- Nhưng chúng tôi có một ngôi nhà một tầng rất đẹp ở phía kia thành phố: Hai phòng ngủ, một phòng khách.

- Không, cảm ơn. Tôi muốn biết giá tiền thuê của Littlegreen.

- Trang trại này không phải để cho thuê - Cô thư ký tuyên bố không còn tỏ thái độ vô tâm nữa mà sung sướng được nói trái với ý của người đối thoại - Nó chỉ để bán.

- Tấm bảng có ghi: để bán hoặc cho thuê.

- Tôi không biết gì về điều ấy nhưng chính là chỉ để bán.

Đúng lúc đang tranh cãi thì một người đàn ông đứng tuổi tóc hoa râm vội vã bước vào. Con mắt sắc sảo của ông sáng lên khi trông thấy chúng tôi và cặp lông mày ông nhíu lại như muốn hỏi cô trợ thủ.

- Đây là ông Gabler. - Cô gái thông báo.

Ông Gabler mở cửa phòng giấy của mình và trịnh trọng nói :

- Xin mời vào, thưa quý vị.

Bằng một thái độ cởi mở, ông trở hai chiếc ghế bành mời chúng tôi và vào ngồi trước một bàn giấy lớn, ông hỏi chúng tôi :

- Tôi phải làm gì để các ông được vui lòng, thưa các ông?

Rất kiên trì Poirot đưa ra cuộc điều tra của mình.

- Tôi muốn biết vài tình hình về Littlegreen...

Không để cho anh ta nói tiếp. Ông Gabler lao vào đọc một bài diễn văn thật sự :

- A! Littlegreen. Một cơ ngơi tráng lệ biết mấy! Một mặt hàng tuyệt vời! Nó vừa mới được đem ra bán. Các ông nên biết rằng khó mà tìm thấy một ngôi nhà có tầm quan trọng đến thế với giá hạ như vậy. Thị hiếu quay trở lại với những công trình bền vững. Vì vậy nhiều người đã kiếm mua những ngôi nhà như thế với giá rẻ. Người ta muốn ngôi nhà phải xây dựng tốt, nghiêm chỉnh và đủ tiện nghi. Đây là một món hàng sẽ bán xong ngay tức thì. Một thành viên Nghị viện đã đến thăm trang trại này thứ Bảy trước. Ông ấy nói dứt khoát là ông sẽ quay lại đây vào cuối tuần. Lại có một nhân viên Sở Hối đoái cũng muốn mua. Ngày nay người ta tìm sự yên tĩnh và nhiều người muốn đến sống ở nông thôn đều chọn tìm những ngôi nhà cách xa các đại

lộ. Vị kiến trúc sư đã xây dựng Littlegreen rất am hiểu nghề của mình đấy chứ! Chúng tôi sẽ chẳng giữ được lâu ngày Littlegreen trong sổ sách của chúng tôi đâu!

Ông Gabler ngừng lại để lấy hơi.

- Ngôi nhà này có hay thay đổi chủ sở hữu trong vòng mấy năm nay không? - Poirot dò hỏi.

- Ngược lại, nó được những người trong cùng một gia đình vẫn ở từ trên năm chục năm nay. Họ là những người rất được kính trọng trong thành phố này. Các quý bà thuộc trường phái cổ kính.

Ông ta bật đứng lên, chạy ra mở cửa và gọi :

- Cô Jenkins! Những điều cần biết về Littlegreen... Mau lên!

Ông trở về bàn giấy.

- Tôi muốn có một trang trại ở nông thôn nhưng không quá xa Luân Đôn - Poirot nói - Tôi không muốn cảnh thôn quê hoàn toàn...

- Phải... phải! Các cô hầu gái không thích ở các trang trại quá cô lập. Ở đây ông có lợi thế của nông thôn mà không có những bất tiện của nó.

Cô Jenkins nhẹ nhàng đi vào phòng và đặt một tờ giấy đánh máy trước mặt ông chủ, ông ta hất đầu đuổi cô ra.

- Chúng tôi có đây - Ông Gabler thông báo bằng cách đọc rất nhanh theo thói quen - Nhà quy mô. Bốn gian tiếp khách, tám phòng ngủ với các buồng toa lét, bếp và các gian ăn rộng rãi, các gian phụ, mảnh đất phụ, các tàu ngựa, vân vân. Nước máy, vườn đúng phong cách cổ kính, rất hoàn bị không cần phải chi phí lớn; toàn bộ một trăm năm mươi a, hai vòm tròn, vân vân và vân vân. Giá đề ra: 2.850 bảng.

- Ông có thể cho phép tôi đến thăm?

- Tất nhiên, thưa quý ông. Quý danh và địa chỉ?

Ông Gabler bắt đầu viết bằng một lối chữ hoa mỹ.

Tôi ngạc nhiên thấy Poirot xưng tên là ông Parotti.

- Trong sổ sách của chúng tôi còn có hai trang viên khác có thể làm ông ưng ý. - Ông Gabler nói thêm.

Poirot nhận các địa chỉ mới ấy.

- Chúng tôi có thể đi thăm Littlegreen vào mọi giờ trong ngày chứ? - Anh ta hỏi.

- Dĩ nhiên, thưa quý ông. Bọn hầu gái luôn luôn ở đó. Tôi sẽ có một cú điện thoại cho chúng. Các ông đến đây ngay bây giờ chứ? Hay là sau bữa trưa?

- Tốt hơn là sau bữa trưa.

- Tôi sẽ bảo chúng chờ các ông vào lúc hai giờ. Như thế ông bằng lòng chứ?

- Cám ơn. Ông có nói là chủ nhân ngôi nhà là... một cô Arundell gì đó phải không ạ?

- Không. Lawson. Cô Lawson là chủ nhân hiện nay. Cô Arundell đáng thương đã vừa mới chết. Vì vậy ngôi nhà mới được đem bán. Nhưng tôi cam đoan rằng nó nhanh chóng được người ta lấy đi. Giữa chúng ta với nhau, nếu ông muốn lấy thì đừng để mất thì giờ, tôi xin bảo ông biết: đã có hai người đòi mua vụ nhà đất này rồi, và tôi tin rằng trong vài ngày tới một trong hai vị đó sẽ mua được. Ông biết không, họ đang cạnh tranh để mua được nó. Và tôi sẽ buồn vì thấy ông lại để nó tuột khỏi tay ngay trước mắt.

- Cô Lawson vội vàng bán đi thế ư?

Ông Gabler giải thích bằng một giọng tâm tình :

- Trang trại quá lớn đối với cô... một bà già độc thân chưa chồng. Bà muốn rũ bỏ nó đi để đến sống tại Luân Đôn. Thật dễ hiểu. Đây chính vì thế, giá cả mới thật hạ.

- Bà ta có cho mặc cả không?

- Có chứ, thưa ông. Ông hãy trả giá và thảo luận đi! Nhưng hãy tin ở tôi. Chúng ta sẽ chẳng có gì khó khăn để đạt tới giá tiền bà ta đòi hỏi đâu! Để xây dựng được ngôi nhà tương tự tính ra phải tốn với giá rẻ nhất là sáu nghìn bảng, không kể giá tiền đất và vị trí đẹp.

- Phải chăng là cô Arundell đã chết bất ngờ?

- Ô, không đâu! Bà ta đã trên bảy mươi tuổi và đã từ lâu sức khỏe của bà ta không được tốt lắm. Là người cuối cùng của gia đình đấy. Có lẽ ông quen biết gia đình này?

- Tôi có biết những người cùng họ này... tất nhiên những bà con có họ Arundell ở Market Basing.

- Chắc là vậy. Họ có tất cả bốn chị em gái. Một bà đi lấy chồng lúc tuổi đã về già còn các bà khác sống độc thân ở đây. Những quý bà của thời đại cũ. Cô Emily là người cuối cùng, một con người rất được kính trọng trong thành phố.

Ông ta ngả người về phía trước, đặt lại vấn đề Poirot nói muốn đến thăm Littlegreen.

- Ông sắp nói điều ông suy nghĩ về tòa nhà này phải không ạ? Hiển nhiên là nên hiện đại hóa đây đó chút ít. Một hoặc hai phòng tắm, tóm lại không đáng kể.

Chúng tôi chào từ biệt ông Gabler và khi đi còn nghe thấy tiếng cô Jenkins báo cáo :

- Bà Samuels đã gọi điện thoại, thưa ông. Bà đề nghị ông gọi cho bà ta... Holland 5391.

Nếu trí nhớ tôi không lầm thì con số này không cùng một con số mà cô thư ký đã ghi vào sổ tay cũng không phải con số mà bà khách hàng đã cho ở điện thoại.

Tôi có cảm giác rằng cô Jenkins đang trả thù vì đã chẳng chịu nói các thông tin cần biết liên quan đến Littlegreen.

Chương VII Bữa trưa tại nhà George

Khi chúng tôi trở lại khu chợ, tôi nhận thấy nụ cười của Poirot.

- Ông Gabler sẽ thất vọng lắm nhĩ! - Tôi nói với anh - Ông ta tưởng đã bán được cho anh ngôi nhà.

- Chắc thế, tôi sẽ dành cho ông ta một nỗi thất vọng lớn.

- Chúng ta nên ăn trưa ở đây trước khi quay về Luân Đôn, nếu như chúng ta không biết nơi nào ở trên đường ăn ngon hơn.

- Hastings thân mến, tôi không muốn rời Market Basing vào lúc này. Tôi còn nhiều việc phải làm.

Tôi nhìn anh ngạc nhiên.

- Nhưng, này anh bạn! - Tôi kêu lên - Chúng ta đã thất bại rồi. Cô gái già ấy đã chết.

- Rất đúng.

Câu nói đó của anh làm tôi lúng túng nên tôi cứ nhìn chòng chọc vào mặt anh mãi không thôi. Rõ ràng là anh đã có ý kiến nào đó trong đầu về vấn đề bức thư lung củng ấy.

- Ờ kìa, Poirot! Nếu bà ta đã chết rồi, thì anh còn bận tâm đến công việc của bà ấy phỏng có ích gì? Bà ta đã mang điều bí mật của mình xuống mồ. Vấn đề đã được chôn sâu cùng với bà rồi.

- Sao anh dễ dàng giũ bỏ vấn đề trách nhiệm của mình đến thế, Hastings! Một vụ việc chưa thể kết thúc chừng nào Hercule Poirot vẫn còn quan tâm đến nó!

Kinh nghiệm đã cho tôi biết rằng không thể tranh cãi với Hercule Poirot được. Tôi vẫn nói liều :

- Chính vì bà ta đã chết...

- Đúng, đúng, rất đúng. Anh vẫn không thôi nhắc lại điều cốt yếu ấy mà chẳng chú ý gì tới ý nghĩa của lời anh nói. Vậy anh không gán cho sự kiện “cô Arundell đã chết” này bất kỳ điều quan trọng nào ư?

- Nhưng, Poirot ợi! Cái chết của bà ta được giải thích một cách tự nhiên và không để lại điều gì khác thường cả. Ông Gabler đã nói rõ điều đó cho anh rồi.

- Ông ta cũng đã khẳng định rằng tôi có thể làm được một công việc tuyệt vời bằng cách mua tòa nhà Littlegreen với giá 2.850 bảng! Có nên tin điều đó trên lời nói không nhĩ?

- Không! Tôi có cảm giác rằng Gabler trước hết muốn bán được trang trại đó. Tất nhiên tòa nhà này hoàn toàn không có các tiện nghi hiện đại và phải cải tạo nó từ dưới lên trên. Tôi cực

rằng bà thân chủ của ông ta muốn tổng khứ nó đi với giá hạ. Những công trình lớn mặt tiền trông ra phố rất khó bán.

- Này - Poirot nói - Đừng nói với tôi nữa rằng “Gabler đã nói rõ điều đó với anh” như thể lão nhà buôn này là một thầy tu không hề nói dối!

Tôi định phản đối nhưng chúng tôi đã bước qua ngưỡng cửa một quán ăn và Poirot đã ngăn tôi nói bằng tiếng “xuyt” khá to.

Người ta dẫn chúng tôi vào phòng cà phê một gian rộng, cửa sổ đóng kín và bốc mùi hấp hơi. Một người đàn ông đứng tuổi, chậm chạp, thở hổn hển chăm sóc chúng tôi. Chúng tôi có lẽ là những khách hàng duy nhất ăn bữa trưa. Người ta phục vụ chúng tôi món thịt cừu, món canh bắp cải và món khoai tây nấu không ngon lắm. Món mứt khoai tây nhạt nhẽo và món kem hầu lốn tiếp theo sau. Sau món kem là bích qui, người phục vụ mang đến cho chúng tôi hai cốc cà phê nhạt thếch.

Lúc ấy Poirot móc túi lấy ra một mảnh giấy của ông Gabler và hỏi người hầu bàn về mấy điều chỉ dẫn.

- Tôi biết phần lớn các ngôi nhà này, thưa ông - Anh bồi nói - Hemel ở cách đây năm cây số trên đường Benham, một nơi yên tĩnh. Trang trại Naytor ở gần đó độ một trăm rưỡi mét. Sau quán Đầu Vua, ông sẽ thấy một đường nhỏ dẫn ông thẳng đến đó. Bissett Grange? Tôi không biết chỗ này đâu! Littlegreen thì rất gần, thưa ông, không đến năm phút đi bộ.

- Tòa nhà có ở trong trạng thái tốt không?

- Ồ, tốt lắm thưa ông. Tình trạng nhà thật tuyệt vời, mái nhà, hệ thống ống dẫn nước và toàn bộ các thứ còn lại. Rõ ràng là, tòa nhà thì cũ và ông không thấy tiện nghi hiện đại, nhưng khu vườn mới đẹp làm sao! Tiểu thư Arundell đã yêu thích khu vườn biết bao!

- Người ta bảo tôi là trang trại thuộc về cô Lawson.

- Đúng thế. Lawson là bà quản gia tùy nữ của tiểu thư Arundell. Bà này khi chết đã để lại tất cả cho Lawson.

- Có thật thế không? Chắc là bà ta không có người thừa kế?

- Không hoàn toàn như vậy, thưa ông. Tiểu thư Arundell có mấy cháu gái và một cháu trai đấy! Nhưng thế đấy: cô Lawson thì luôn luôn ở bên cạnh bà chủ nên, ông biết không, một bà già thì...

- Hẳn là ngôi nhà là phần lớn tài sản thừa kế? Có thể còn có nhiều tiền mặt nữa chứ phải không?

- Có chứ thưa ông! Mọi người đều rất ngạc nhiên về tài sản khổng lồ do bà già để lại. Tờ di chúc đã được công bố trên các nhật báo và người ta đã đưa ra con số tổng quát. Từ nhiều năm bà Arundell đã tích góp các khoản lợi tức của bà ta lại và bà ta đã để lại ba hoặc bốn trăm nghìn bảng.

- Quả là một câu chuyện thần thoại! Cô tùy nữ nghèo khổ bỗng trở nên cực kỳ giàu có! Không biết cái cô Lawson ấy có còn trẻ không để mà hưởng thụ món tài sản khổng lồ từ trên trời rơi xuống này?

- Ồ không, thưa ông, đó là một con người đã đứng tuổi.

Giọng coi khinh, khi anh ta phát âm từ “con người” đã chỉ rõ rằng cô Lawson, nguyên tùy nữ này, không gây chút ấn tượng nào ở Market Basing cả.

- Cháu trai và các cháu gái của cô Arundell có lẽ đã rất bức mình đấy nhỉ. - Poirot lẩm bẩm.

- Chắc thế thừa ông! Điều xúc phạm này khá thô bạo và không ai ngờ đến nên người ta đã nói nhiều về việc đó ở Market Basing. Có người khẳng định rằng thật bất công để cho người ngoại tộc được thừa kế tài sản của mình. Người khác lại tuyên bố rằng mỗi người đều có quyền sử dụng của cái của mình tùy theo ý muốn của người đó. Có điều phải và điều trái.

- Cô Arundell sống ở đây đã lâu rồi phải không?

- Bà ấy và mấy chị em bà trước đây vẫn sống ở Littlegreen cùng với cha là viên tướng già Arundell, một con người kỳ dị. Ông đã từng dẹp quân Mutiny nổi loạn ở Ấn Độ.

- Ông có mấy người con gái?

- Ba hay đúng hơn là bốn. Một người đã đi lấy chồng. Ở Littlegreen tôi đã gặp cô Matilda, cô Agnes và cô Emily. Cô Matilda chết đầu tiên, rồi đến cô Agnes và cuối cùng là cô Emily.

- Mới chết ư?

- Vàng đầu tháng Năm hay cuối tháng Tư.

- Bà ta có hay ốm đau không?

- Sức khỏe của bà không tốt lắm. Năm ngoái bà bị chứng vàng da xuất huyết. Da bà vẫn vàng cho đến lúc chết. Từ năm sáu năm nay bà không khỏe lắm.

- Ở đây có các thầy thuốc giỏi không?

- Chúng tôi có bác sĩ Grainger. Ông ta hành nghề từ khoảng mười lăm năm nay và mọi người đều đến hỏi ý kiến ông. Ông có một cộng tác viên trẻ, bác sĩ Donaldson. Anh này rất thông thạo nghề nghiệp và nhiều người thích anh ta. Còn có bác sĩ Harding nữa nhưng ông này không có khách hàng.

- Bác sĩ Grainger chắc là thầy thuốc của cô Arundell?

- Chắc vậy. Ông đã nhiều lần cứu chữa cho bà. Ông thuộc loại thầy thuốc cứu giúp chúng ta dù chúng ta muốn hay không.

Poirot đồng ý gật đầu và nói :

- Tốt nhất nên biết một xứ sở trước khi đến đó ở. Có một thầy thuốc tốt tại chỗ là điều chủ yếu.

- Tôi đồng ý với ông, thưa ông.

Poirot thanh toán thực đơn cùng với tiền phong bao rộng rãi.

- Cám ơn ông. Rất cám ơn. Mong ông đến cư trú ở Market Basing chúng tôi.

- Tôi cũng muốn thế. - Poirot trả lời vui vẻ.

Chúng tôi rời quán ăn.

ĐỂ TƯỞNG NHỚ

JOHN LAVERTON ARUNDELL

Tướng quân Quân đội xứ Ấn mất trong sự thanh thản của Chúa, ngày 19-5-1988 ở tuổi sáu mươi chín “Các trận chiến vì quyền lợi của toàn bộ binh lực của Người”

Và

MATILDA ARM ARUNDELL

mất ngày 10-3-1912

“Tôi sẽ đứng dậy để đi đến chỗ cha tôi”

và

AGNES GEORGINA MARY ARUNDELL

mất ngày 20-10-1921

“Hãy yêu cầu và Người sẽ nhận được”

và

EMILY HARRIET LAVERTON ARUNDELL

mất ngày 1-5-1936

“Ý nguyện của Người sẽ được thực hiện”

- Lần này tính hiếu kỳ của anh được thỏa mãn rồi chứ, Poirot? - Tôi hỏi khi chúng tôi đi xuống đường phố.

- Chưa đâu, anh bạn.

Anh ta chọn hướng đi bất ngờ.

- Chúng ta đi đâu bây giờ?

- Đến nhà thờ, Hastings. Cuộc thăm viếng có thể đem đến cho chúng ta những điều phát hiện thú vị. Vài công trình kiến trúc cổ kính...

Tôi lắc đầu hoài nghi. Poirot đi chậm lại ở bên trong nhà thờ cổ kính. Mẫu hình kỳ lạ của nghệ thuật gôtic rực rỡ, những lần phục chế quá mức của thời kỳ Victoria đã tước đi mất một phần nét độc đáo của nhà thờ. Rồi Poirot đi lang thang trong nghĩa trang, đọc ở đây đó vài văn bia, bình luận về số người chết trong cùng một gia đình và vui đùa nhắc lại những cái tên có hiệp văn kỳ lạ với nhau. Tôi không ngạc nhiên khi thấy anh dừng lại trước một mộ phần uy nghi mà tôi tin chắc đó là mục đích tìm tòi của anh.

Trên một tấm đá cẩm thạch, chúng tôi đọc được nhiều câu khắc:

Để tưởng nhớ

John Laverton Arundell

Tướng quân trong quân đội các xứ Ấn

mất trong sự thanh thản của Chúa, ngày 19-5-1888

ở tuổi sáu mươi chín.

“Những trận chiến vì quyền lợi của toàn bộ binh lực của người”

và

Matilda Arm Arundell

Mất ngày 10-3-1912

“Tôi sẽ đứng dậy để đi đến chỗ cha tôi”

và

Agnes Georgegina Mary Arundell

mất ngày 20-10-1921

“Hãy yêu cầu và người sẽ nhận được”

và

Emily Harriet Laverton Arundell mất ngày 1-5-1936

“Ý nguyện của người sẽ được thực hiện”

Poirot đứng lại một lúc để ngắm nhìn những dòng cuối cùng ấy. Anh đọc chậm chậm :

- Ngày một tháng Năm... ngày một tháng Năm... Nhưng hôm nay 28 tháng Sáu, tôi mới nhận được thư bà. Sự chậm trễ này cần có sự giải thích. Bây giờ anh thấy chưa, Hastings?

Quả nhiên tôi đã nhận ra vấn đề. Hay đúng hơn là tôi hiểu rằng Poirot đã có quyết tâm để làm cho lương tâm khỏi bị cắn rứt.

Chương VIII Đến thăm ngôi nhà

Vừa ra khỏi nghĩa trang, Poirot đã vội vã nhằm hướng tòa nhà Littlegreen đi tới; anh vẫn đóng vai người đi mua nhà. Nắm chắc bản danh sách của cơ quan bất động sản trao cho trong đó Littlegreen xếp hàng đầu, anh mở thanh chắn đi vào con đường dẫn tới cửa ngôi nhà.

Lần này con chó săn không có ở đó, nhưng chúng tôi nghe thấy tiếng nó sủa ở bên trong và ở đằng xa chắc hẳn là ở cạnh nhà bếp. Ngay sau khi chúng tôi bấm chuông đã thấy có tiếng chân bước ở phòng ngoài. Ra mở cửa là một phụ nữ trạc tuổi sáu mươi, thái độ tử tế, kiểu người hầu thời xưa. Poirot xuất trình thư ủy nhiệm.

- Vâng, thưa ông, nhân viên của Sở đã gọi điện. Xin mời ông vào nhà.

Những cánh cửa chớp đóng kín khi chúng tôi mới đến nay đã mở. Khắp nơi đều thấy trật tự và sạch sẽ. Rõ ràng là nữ hướng dẫn viên tham quan của chúng tôi là một phụ nữ rất chu đáo.

- Đây là phòng khách nhỏ, thưa ông.

Tôi nhìn vào gian phòng và hài lòng thấy nó rất dễ chịu với những lỗ cửa lớn mới mở ra phố. Đồ gỗ thì kiên cố và cổ kính gồm một tủ sách và những ghế ngồi kiểu dáng nguyên mẫu.

Poirot và tôi đóng vai những người được mời đến thăm một ngôi nhà. Chúng tôi yên lặng, hơi thiếu thoải mái, chỉ thì thào những câu nhận xét kiểu: “Rất đẹp” “một phòng vui vẻ” “phòng khách nhỏ, ư?”.

Người đàn bà đưa chúng tôi đi qua gian tiền sảnh, dẫn chúng tôi vào một gian ở đối diện rộng hơn nhiều.

- Phòng ăn. - Bà thông báo.

Ở đây ngự trị phong cách của thời đại Victoria: bàn nặng nề bằng gỗ gụ, tủ búp phê to xù màu tía có các cánh cửa được trang trí bằng các hình chạm trổ những chùm nho lớn, ghế tựa bọc da oai vệ. Trên tường treo các bức ảnh, tất nhiên là ảnh gia đình.

Chó sủa ở xó xỉnh nào đó trong nhà. Rồi tiếng sủa của nó to dần lên và nó chạy đến gian tiền sảnh :

- Ai đã vào nhà này đấy? Ta xé xác nó ra đây. - Gã giữ nhà trung thành ấy như muốn nói.

Đến ngưỡng cửa phòng ăn, nó đánh hơi một lúc lâu.

- Ô kìa, Bob! Cún con sao mà dữ vậy! - Người hướng dẫn tham quan của chúng tôi kêu lên - Xin các ông đừng sợ. Nó không làm gì các ông đâu.

Quả nhiên Bob đã nhận ra các vị khách và cũng đã tỏ ra rất mến khách.

- Rất sung sướng được gặp các ông - Nó như muốn nói đồng thời đến hít hít cổ chân chúng tôi - Xin tha lỗi cho các tiếng sủa vừa rồi. Tôi phải làm tròn nghĩa vụ của mình và giữ gìn sao

cho chỉ để những người đáng kính nể vào nhà. Tôi chắc các ông cũng có chó!

- Một con chó rất khôn! - Tôi bảo bà hầu già - Nó đã già chưa?

- Chưa đâu, thưa ông. Bob mới được sáu năm. Nó thích chơi đùa như một con chó con. Nó ngoạm giày của chị nấu bếp đem ra đùa nghịch rất ngộ nghĩnh. Nghe nó sủa người ta ngỡ nó dữ, nhưng nó lại rất lành. Người duy nhất nó ghét đó là bưu tá. Anh chàng khốn khổ ấy sợ nó đến xanh xám mặt mày.

Bây giờ con Bob đang ngửi gấu quần của Poirot. Cuộc khám xét của nó kết thúc, nó sịt mũi một lúc lâu dường như muốn phát biểu: “Không tồi! Nhưng mà không ầu ỹ lắm đối với loài cún”. Nó lại đi đến chỗ tôi và nghiêng đầu sang một bên hỏi tôi bằng mắt.

- Tôi không hiểu nổi các tính hung dữ ấy của giống chó đối với các bưu tá. - Bà hầu nhận xét.

- Phải suy diễn thôi - Poirot tuyên bố - Chó là một con vật thông minh và nó rút ra được kết luận tùy theo cách nhìn đặc biệt của nó. Một số người được chấp nhận cho vào nhà, và một số khác chỉ được tiếp ở ngoài cửa. Một con chó phải nhanh chóng phát hiện ra điều đó. Thế mà, ai là người gõ cửa nhà ta hai ba lần mỗi ngày mà không bao giờ bước qua ngưỡng cửa? Người bưu tá. Rõ ràng là một con người không được ai ưa, người mà ta gửi trả về với công việc của hắn, vậy mà hắn vẫn ngoan cố xuất hiện và cứ muốn phá cửa. Từ đấy, nhiệm vụ của chó là rõ ràng: giúp đuổi kẻ đột nhập đó đi và cắn kẻ ấy nếu có thể. Thế đấy, các vị có đồng ý như thế không, một sự lý giải rất logic đấy chứ!

Poirot khâm phục ngẩng nhìn con Bob, nói thêm :

- Con chó này có vẻ rất tinh khôn đây.

- Nó chắc chắn còn thông minh hơn nhiều người. - Bà hướng dẫn của chúng tôi khẳng định.

Bà hầu mở một cái cửa rất lớn và vẫn hướng về Poirot thông báo :

- Phòng khách, thưa ông.

Phòng khách này bốc ra một mùi thơm nhẹ nhẹ của hoa đã sấy khô gợi lên trong tôi những kỷ niệm về quá khứ. Trên những tấm thảm, những tràng hoa hồng đã thối không bạc màu thêm nữa. Trên tường treo các tranh thuốc nước và các bức ảnh cũ trong các khung xinh đẹp bằng bạc. Đây đó có các tượng bằng sứ, những người chần cừ, dễ vỡ, những đệm thêu, những hộp đồ văn phòng, những hộp đựng chè. Hai thiếu nữ bằng giấy lụa đặt trong một bầu thủy tinh làm tôi ngất ngây thích thú; một cô đang se chỉ bằng sa quay và cô kia ôm một con mèo trong lòng.

Ở đây tất cả nhắc tôi nhớ đến một thời xa vắng. Một thời đại thanh nhàn và thanh lịch. Trong cảnh ẩn cư thực sự này các quý bà vừa chuyện trò thân mật vừa thêu thùa và nếu một trong các quý ông được mời vào nơi thăm kín này được phép hút một điếu thuốc lá, thì ngay sau khi ông ta ra ngoài người ta giữ các màn che và thông khí gian phòng.

Thái độ của Bob làm tôi chú ý: ngồi bệt mông xuống sàn, mắt nó nhìn chòng chọc vào một cái bàn có hai ngăn kéo kiểu rất thanh nhã. Biết là tôi đã chú ý đến nó. Nó phát ra một tiếng kêu như thỉnh cầu và cái nhìn của nó đi qua đi lại nhiều lần từ mặt tôi đến cái bàn.

- Nó muốn gì? - Tôi hỏi.

Sự quan tâm của, chúng tôi đối với con Bob làm bà hầu già hài lòng, rõ ràng là bà ta rất yêu Bob.

- Quả bóng của nó thừa ông. Ngày xưa người ta vẫn để bóng vào trong một các ngăn kéo ấy. Vì vậy nó mới đứng ở đấy và hình như muốn xin.

Rồi bà nói với Bob bằng một giọng cảm động :

- Nó không còn ở đó đâu, con cún xinh đẹp của của ta ạ. Bóng của Bob hiện đang nằm trong nhà bếp cơ. Trong bếp, ôi Bob thân yêu.

Bob quay sang Poirot với một cử chỉ thiếu nhẫn nại và dường như muốn nói với nhà thám tử: “Tôi thấy ông mới là một người thông minh. Chứ người đàn bà này nói bậy đấy. Trong một vài nơi vẫn có những quả bóng dành cho chó. Cái ngăn kéo này bao giờ cũng có chúng đấy. Nhất định ở đó phải có một quả lúc này”.

- Nó không còn ở đó nữa, chú chó tử tế của tôi ơi. - Tôi nói.

Bob khinh thường nguýt tôi một cái rồi cùng chúng tôi ra khỏi gian phòng, thái độ không tin.

- Bà đã ở nhà tiểu thư Arundell đã bao lâu rồi? - Hercule Poirot hỏi người hầu gái già.

- Đã hai mươi hai năm thừa ông.

- Bây giờ một mình bà giữ ngôi nhà này ư?

- Tôi với chị làm bếp thừa ông.

- Chị ấy phục vụ bà chủ của bà lâu chưa?

- Bốn năm rồi thừa ông. Sau khi bà bếp già chết.

- Nếu tôi mua được ngôi nhà này bà có muốn ở đây không?

Bà già hơi đỏ mặt.

- Ông tử tế quá thừa ông, nhưng tôi sẽ thôi việc. Bà chủ có để lại tặng tôi một khoản tiền, khá. Tôi sẽ về sống với ông anh tôi. Tôi chỉ ở lại đây để làm hài lòng cô Lawson để duy trì trật tự trong khi chờ bán xong ngôi nhà.

Poirot gật đầu đồng ý. Trong phút yên lặng tiếp sau, chúng tôi nghe thấy một tiếng động mới.

- Bùm! Bùm! Bùm!

Một tiếng động đơn điệu tăng nhanh và có vẻ như xuống cầu thang.

- Bob đấy thừa ông - Người hầu già vừa nói vừa mỉm cười - Nó đã tìm thấy quả bóng của nó. Cái trò ấy làm nó rất vui thích.

Khi chúng tôi đi đến chân cầu thang, một quả bóng bằng cao su đen đang nảy lên ở bậc thang cuối gây ra một tiếng đục. Tôi nhặt quả bóng và ngược mắt nhìn lên. Bob nằm dài ở trên đỉnh cầu thang chân giạng, đuôi ve vẩy. Tôi ném bóng cho nó. Nó ngoạm bóng, nhay bóng một lúc vẻ khoái trá rồi để bóng giữa các chân và đẩy bóng từ từ về phía bờ bậc đầu tiên cho tới lúc bóng liên tiếp nảy từ bậc này xuống bậc khác khi ấy nó vẩy đuôi rất mạnh vui sướng nhìn theo

bóng rơi xuống dưới.

Nó cứ đùa vui như thế trong nhiều giờ ông ạ. Một ngày trọn vẹn. Thôi, Bob! Các quý ông đây còn có việc khác phải làm.

Sự quan tâm và tình cảm mà chúng tôi dành cho Bob đã thắng được thói quen giữ gìn ý tứ của người hầu gái tốt bụng. Trong khi đưa chúng tôi lên gác bà ta đã chuyện trò thân mật và kể cho chúng tôi nghe những trò nghịch ngợm kỳ quặc của con chó săn. Quả bóng đã nằm yên ở chân cầu thang. Bob nhìn chúng tôi bức dọc rồi với một dáng đi trang nghiêm. Nó đi xuống để tìm quả bóng. Khi chúng tôi rẽ phải trong hành lang, tôi trông thấy nó, mồm ngậm bóng, từ từ leo lên thang bằng bước đi của một ông già đã kiệt sức buộc phải chịu một nhọc vô ích do lỗi của những kẻ vô tâm.

Trong khi đi xem các phòng ngủ, Poirot đặt ra những câu hỏi cho người hầu trung thành.

- Cả bốn tiểu thư Arundell đều đã sống ở đây phải không?

- Ngày xưa, thưa ông. Khi tôi đến làm người hầu trong nhà, thì ở đây chỉ có tiểu thư Agnes và tiểu thư Emily. Tiểu thư Agnes đã chết sau đó ít lâu, nhưng lại là người trẻ nhất.

- Chắc bà ta không khỏe mạnh bằng bà chị?

- Không hẳn thế đâu. Chủ tôi, tiểu thư Emily sức khỏe mỏng manh lắm. Suốt đời không rời thầy thuốc. Tiểu thư Agnes ngược lại to khỏe, mà lại chết trước, trong khi bà chị thì luôn luôn đau ốm mà lại tồn tại lâu hơn toàn bộ gia đình. Điều này khá kỳ quặc phải không ạ?

- Những chuyện như thế vẫn thường xảy ra.

Rồi Poirot nhảy vào câu chuyện hoang đường về những điều bất hạnh của một ông bác đau ốm mà tôi không tiện nhắc lại ở đây. Nhưng hãy biết rằng anh đã tạo được kết quả mong muốn. Không gì làm người ta tranh luận hăng bằng những cuộc tranh luận về cái chết và các đề tài tương tự. Từ đấy trở đi Poirot có thể tự cho phép hỏi một số vấn đề đã được tiếp nhận với thái độ thù địch hai mươi phút trước đây.

- Bệnh của tiểu thư Arundell đã kéo dài và đau đớn lắm phải không?

- Không chính xác thưa ông. Tiểu thư Emily không được khỏe đã từ lâu rồi. Bà chưa bao giờ khỏi hoàn toàn chứng vàng da mà bà mắc phải đã hai năm nay. Bà vẫn rất vàng và lòng trắng mắt...

- A! Phải, đúng là...

Lần này Poirot nói đến người anh em họ của mình nghe nói anh ta là hiện thân của hiểm họa vàng da.

- Bà chủ tội nghiệp của tôi gặp phải những chuyện khó chịu kinh khủng. Bà không muốn giữ gìn chế độ ăn kiêng nữa. Bác sĩ Grainger cho rằng bà đã tuyệt vọng. Nhưng ông đã làm hết sức để làm cho bà khỏe lên. "Này! Ông nói với bà, bà muốn nằm liệt giường và muốn đặt đóng quan tài cho mình ư?" "Tôi cảm thấy còn một chút lòng ham sống thưa bác sĩ!" "Đấy chính là cái tôi thích nghe bà nói đấy". Ở đây chúng tôi có một cô y tá cô này bắt đầu thất vọng. Một lần cô nói với bác sĩ rằng cô thấy vô ích bắt bà bệnh nhân phải dùng chế độ dinh dưỡng. "Cô có còn tỉnh táo không đấy? Bác sĩ kêu lên. Phải ép bà ăn và kiên trì mời bà dùng món canh thịt, các chất tăng lực và những ngụm rượu trắng". Ông kết thúc bằng một câu nhận xét mà tôi không bao giờ quên được: "Con gái ơi, con còn quá trẻ nên không biết lòng ham sống bắt rễ vào tận xương

tử những người già. Những người trẻ chết mà không kháng cự bởi vì cuộc sống chưa đủ làm họ hứng thú. Hãy chỉ cho ta một người ngoài bảy mươi ta sẽ nói cho con biết rằng đó là một người đấu tranh cho ý muốn hưởng cuộc sống". Rất đúng, thưa ông. Người đời luôn khâm phục những người già, ca ngợi sức sống của họ, sự minh bạch của tâm hồn họ, nhưng theo như lời bác sĩ, chính vì lý do đó mà họ đã sống quá thời hạn, và đã đạt tới lứa tuổi rất hoàn thiện.

- Bà đã nói ra những chân lý thật sâu sắc - Poirot nói - Vậy tiểu thư Arundell có nằm trong hạng người già đó không? Bà có hoạt bát lắm không? Bà có quan tâm đến cuộc sống không?

- Ồ, có thưa ông. Sức khỏe của bà kém nhưng tinh thần bà vẫn mạnh mẽ. Cách bà chế ngự bệnh tật đã giác ngộ cô y tá, một cô bé kهنh kiệu với các cổ cồn, măng sét hồ cứng. Trước yêu cầu cao, cô bé phải sẵn sàng trà nước suốt ngày.

- Vậy thì tiểu thư Arundell thanh toán được chứng vàng da?

- Vâng, thưa ông. Tất nhiên ban đầu bà phải chú ý giữ gìn chế độ: rau luộc, các món không mỡ không trứng. Việc này đối với bà chán ngắt.

- Điều cốt yếu là bà khỏi bệnh.

- Tất nhiên là thế! Thỉnh thoảng bà có cơn tái phát nhỏ, cơn đau gan nhẹ khi bà lơ lửng chế độ ăn kiêng. Thường thì không có gì quan trọng lắm, cho đến lần vừa qua.

- Lại vẫn căn bệnh hai năm trước?

- Vâng vẫn thế. cái chứng vàng da kinh khủng ấy... nước da lại vàng khè, những điều bất ổn đáng sợ và đủ mọi thứ khác. Ôi tiểu thư đáng thương! Đó là một chút lỗi của bà. Bà ăn những cái làm hại bà. Buổi tối hôm bà mắc bệnh, bà đã ăn món cơm xào cà ri, một món ăn khá nhiều mỡ.

- Bà đã ngã bệnh ngay tức thì?

- Ai cũng tin như vậy, nhưng bác sĩ Grainger đã thấy bà không khỏe từ ít lâu trước đó. Thế rồi, một cơn rét run... Thời tiết biến động đột ngột, một món ăn quá béo bở...

- Tùy nữ của bà, bà Lawson sao lại không can ngăn bà dùng một vài món có hại?

- U già Lawson không có quyền ăn nói. Tiểu thư Arundell không để cho những người khác chỉ phối mình.

- Bà Lawson có ở gần chủ trong thời gian bà bị can vàng da đầu tiên không?

- Không. Bà ta chỉ mới đến sau này. Bà mới đến đây một năm.

- Chắc hẳn trước bà ta, tiểu thư Arundell đã có nhiều tùy nữ khác nữa?

- Vâng, thưa ông, cả một sâu dài.

- Bà chủ của bà giữ lại các nữ tì lâu hơn các tùy nữ. - Poirot mỉm cười nhận xét.

Người đàn bà đỏ mặt lên.

- Ông đã hiểu thưa ông, có một điều khác lạ. Tiểu thư Arundell ít đuổi ai đi lắm, và trong lý do nhỏ nhất...

Poirot nhìn vào bà ta một lúc rồi muốn có sự giúp đỡ của bà.

- Tôi đang đoán tâm tính các quý lão bà này. Họ cần sự đổi mới nên họ chóng chán nếu phải luôn luôn nhìn thấy cùng một con người ở bên cạnh họ.

- Thực thế, ông có lý, thưa ông. Hoàn toàn là như vậy. Khi có một cô gái mới đến tiểu thư Arundell lúc đầu quan tâm nhiều đến cô này. Bà hỏi cô về thời thơ ấu, về đời sống và những lối suy nghĩ của cô ta. Rồi khi không còn gì để biết nữa về cô gái khốn khổ ấy bà liền tổng cổ cô đi.

- Chắc là thế. Vậy thì những người ở cương vị tùy nữ ấy không vui thích lắm hả?

- Chắc chắn là không. Phần lớn họ là những con người đáng thương không có một chút nghị lực nào. Một số họ thật là điên rồ. Tiểu thư Arundell nhanh chóng chán ngấy họ, chắc ông hiểu tôi. Khi ấy do thích sự thay đổi, bà đã cho gọi một cô khác.

- Thế nhưng bà đã phải gắn bó với cô Lawson một cách hoàn toàn đặc biệt.

- Tôi không nghĩ như thế, thưa ông.

- Bà Lawson chắc là đã có những đức tính đặc biệt?

- Đó không phải là ý kiến của tôi. Tôi thấy bà ta rất bình thường.

- Nhưng bà lại rất mến bà ta phải không?

Người đàn bà hơi nhún vai.

- Tôi không yêu mà cũng không ghét. Bà ta là người bị ma ám, một gái già thực sự. Và bà kể cả đồng điều ngu ngốc về những hồn ma.

- Những hồn ma? - Poirot dò hỏi.

- Vâng những hồn ma. Trong bóng tối, quanh một cái bàn, bà gọi linh hồn của những người đã chết. Tôi cho đó là trái với tôn giáo. Chúng ta biết rằng các linh hồn của những người chết không thể trở về trần gian.

- Như vậy bà Lawson làm thật thông linh? Còn tiểu thư Arundell cũng tin vào hồn ma à?

- Bà Lawson đã cố thử nhiều! Bà hầu già tung ra câu nói bằng giọng tinh nghịch.

- Nhưng không đi đến đâu! - Poirot kết luận.

- Bà chủ tôi quá tinh khôn - Người hầu trả lời - Bà vui đùa nói với bà Lawson: "Tôi chỉ yêu cầu được tin một cách vững chắc". Nhưng bà lại nhìn bà tùy nữ đáng thương với một thái độ như muốn nói. "Con gái đáng thương ơi! Phải chăng con ngu ngốc mới tin vào những chuyện ấy".

- Tôi đã hiểu. Bà chủ của bà tuy không tin vào việc đó nhưng bà tìm thấy một nguồn giải khuây.

- Vâng. Tôi tự hỏi phải chăng đôi khi bà không thích đẩy cái bàn và chơi các trò ma thuật nhỏ với những người đã tin việc đó là thực.

- Những người nào vậy?
- Bà Lawson và hai cô họ Tripp.
- Bà Lawson là một nhà thông linh sùng tín ư?
- Bà ta tin vào những chuyện như trong sách Phúc âm.

- Còn tiểu thư Arundell cũng gắn chặt với bà tùy nữ của mình ư?

Lần thứ hai Poirot lại trượt mất câu hỏi này. Anh nhận được vẫn một câu đáp cũ :

- Tôi không tin thừa ông.
- Thế nhưng bà đã cho bà Lawson thừa kế tài sản của mình có đúng như thế không?

Bỗng người đàn bà có sự thay đổi đột ngột. Tính tự nhiên biến mất thay vào đó là sự giữ ý của người nữ tì đúng cách.

- Tôi không biết gì về cách bà chủ tôi đã tùy ý sử dụng tài sản của mình đâu, thưa ông!

Tôi có cảm giác rằng Poirot đã không khéo léo. Sau khi đã dẫn dắt người đàn bà này trò chuyện thân mật với mình thì vừa rồi anh đã làm hỏng tất cả. Anh tỏ ra khá khôn ngoan để không định giành lại ngay tức thì địa bàn đã mất. Anh cam lòng nói mấy điều nhận xét về chuyện các phòng ngủ rồi đi về phía cầu thang.

Bob không còn ở đấy nữa, nhưng trên bậc thang đầu tiên, tôi bị trượt chân và xuýt ngã. Tôi nắm lấy lan can để lấy lại thăng bằng và hiểu rằng tôi đã giẫm chân lên quả bóng của Bob mà nó đã bỏ lại ở đầu trên cầu thang.

Người đàn bà xin lỗi rối rít :

- Ông có bị đau không thưa ông? Lỗi tại con Bob. Có ngày nó sẽ giết chết ai đó mất. Bà chủ của tôi đã ngã cùng kiểu ấy đấy và bà có thể đã bị vỡ sọ.

Poirot dừng hẳn lại ở cầu thang.

- Bà ấy đã bị một tai nạn ư?

- Vâng thưa ông. Bob đã bỏ lại quả bóng của nó tại chỗ kia, điều ấy thường xảy ra luôn. Bà chủ tôi, từ buồng bà đi ra, đặt chân lên và lăn xuống đến tận chân cầu thang. Người ta tưởng bà chết.

- Bà đã bị thương nặng à?

- Không nhiều như người ta tưởng. Bà đã thoát khỏi tai nạn một cách tốt đẹp như bác sĩ Grainger đã nói. Một vết rách ở đầu và nhiều vết bầm ở khắp thân thể. Cú va đập dữ dội nên bà phải nằm liệt giường mất một tuần. Nhưng không có vết nào nặng.

- Việc đó xảy ra đã lâu chưa?
- Một hoặc hai tuần trước khi bà chết.

Poirot cúi xuống nhặt cây bút máy của mình mà anh vừa để văng ra.

- Xin lỗi... cây bút của tôi... A! Nó đây!

Anh đứng lên. Rồi nói với con chó :

- Bác đã vô tâm xiết bao, bác Bob!

- Ông muốn gì? - Bà hầu già lòng đầy độ lượng nói - Nó không thể biết trước được mọi điều mặc dù nó khôn ngoan. Tiểu thư Arundell rất ít ngủ. Ban đêm bà nhòm dậy, đi xuống cầu thang và đi dạo trong nhà.

- Điều đó vẫn thường xảy ra với bà ấy chứ?

- Hầu hết mọi đêm. Bà cấm không cho ai quan tâm đến bà, cả bà Lawson lẫn chúng tôi.

Poirot đã trở lại phòng khách.

- Một gian phòng tuyệt đẹp - Anh nhận xét - Hastings, anh có tin là tôi có thể đặt tủ sách của tôi trong góc kia không?

Bị bất ngờ tôi đáp rằng khó mà không đồng ý được.

Poirot nói :

- Tôi yêu cầu anh hãy cầm lấy cái thước gấp này và hãy đo chiều rộng từ chỗ thụt vào này. Tôi sẽ ghi chép.

Tôi ngoan ngoãn theo sự hướng dẫn của anh lấy những số đo khác nhau trong khi anh chép lên mặt sau một phong bì. Tôi ngạc nhiên khi thấy anh áp dụng một phương pháp rất ít phù hợp với thói quen của anh, khi anh chìa ra cho tôi chiếc phong bì và nói :

- Thế này có khớp không? Anh kiểm tra xem.

Không có một chữ số nào trên phong bì ấy. Tôi đọc: "Khi chúng ta ra đến ngoài kia, anh hãy làm như anh nhớ đến một cuộc hẹn rồi yêu cầu nói điện thoại. Hãy thu xếp để cho người đàn bà phải đi theo anh rồi giữ bà ta lại càng lâu càng tốt".

- Rất khớp - Tôi vừa nói vừa nhét phong bì vào túi - Hai tủ sách của anh đặt ở đó thoải mái chán.

- Tốt hơn là tự mình đảm bảo lấy, Hastings. Xin lỗi, nếu không phải là đòi hỏi anh quá mức, tôi thích xem lại phòng ngủ chính. Tôi chưa chú ý tới vị trí đặt các đồ gỗ.

- Nhất định rồi, thưa ông. Điều đó không phiền hà gì cho tôi cả. - Người hướng dẫn của chúng tôi nói.

Chúng tôi lại lên gác. Poirot đã đo xong kích thước một bức tường và đang lớn tiếng thuyết trình những nhận xét của mình về vị trí đặt giường, tủ áo bàn làm việc, thì tôi xem đồng hồ tay rồi giả vờ kêu tỏ về một điều buồn phiền :

- Chết thật! Đã ba giờ rồi! Anderson sẽ nghĩ gì đây. Tôi phải điện thoại cho ông ta.

Tôi quay sang người đàn bà.

- Bà cho phép tôi dùng điện thoại của bà, nếu bà có.

- Có đấy thưa ông. Điện thoại ở tầng dưới trong phòng khách nhỏ. Tôi sẽ chỉ nó cho ông.

Bà vội vàng đi xuống cầu thang. Tôi đi theo bà. Bà chỉ máy cho tôi. Tôi yêu cầu bà giúp tôi tìm ra số máy mà tôi tìm trong cuốn niên giám. Cuối cùng tôi hỏi một ông Anderson nào đó ở Harchester thành phố bên cạnh. Rất may, ông ta đi vắng. Tôi bèn nói với người trả lời tôi rằng không có gì gấp lắm, tôi sẽ gọi lại sau.

Khi tôi quay lại gian tiền sảnh, tôi thấy Poirot ở đó. Anh đã xuống cầu thang và đang đứng bất động, ánh đồng tử mắt anh xanh long lanh. Tôi không đoán được nguyên nhân gì làm anh bối rối, nhưng tôi nghĩ là anh đang xúc động mạnh. Cuối cùng anh nói với bà hầu gái :

- Cú ngã ở cầu thang này tất nhiên đã gây ra một cú sốc kinh khủng trong bà chủ của bà. Về sau bà ấy có lo lắng về chuyện con Bob và quả bóng của nó không?

- Thật kỳ lạ khi nghe ông nói ra điều ấy. Quả thật bà chủ rất lo lắng bồn chồn về chuyện quả bóng ấy. Trước lúc chết trong cơn mê sảng bà chủ không ngừng nói đến Bob, quả bóng và một bức tranh thì rộng.

- Nói về một bức tranh thì rộng... - Poirot nhắc lại vẻ suy tư.

- Tôi biết rõ rằng điều đó không có là gì cả, nhưng bà chủ cứ nói vớ vẩn mãi.

- Chờ một lát... để tôi quay lại phòng khách.

Anh đi quanh phòng xem xét các đồ mỹ nghệ trong tủ kính. Một chiếc bình sứ có nắp, dường như đang thu hút tâm trí anh. Đối với tôi, tôi không thấy có gì đặc biệt trong cái bình ấy mà ở chỗ phình to có trang trí một bức tranh vẽ về một câu chuyện hài hước tầm thường: một con chó bun ngó nhìn một cái cửa đóng kín có vẻ buồn rầu. Lờn thuyết minh viết: "Ở bên ngoài suốt đêm và không có chìa khóa".

Tôi nghĩ rằng Poirot có một thị hiếu quá tầm thường mới chịu khâm phục trước một đối tượng ít giá trị như thế.

- Ở bên ngoài suốt đêm và không có chìa khóa - Anh lắm bầm - Chú Bob cư xử cũng tồi nhỉ? Chú ta có đôi khi qua đêm ở bên ngoài không?

- Không thường xuyên, thưa ông. Cũng khá hiếm. Bob là một con chó ngoan mà!

- Tôi cũng tin như vậy. Thế nhưng con tốt nhất trong loài chó thì...

- Tất nhiên là thế, thưa ông. Một đôi lần nó đã bỏ đi ban đêm và chỉ quay về nhà lúc bốn giờ sáng. Khi chuyện ấy xảy ra với nó, nó dừng lại trước ngưỡng cửa và sủa lên cho tới khi người ta ra mở cửa cho nó.

- Ai mở cửa cho nó?... Bà Lawson ư?

- Quả thực, người nào nghe thấy tiếng nó, thưa ông. Lần cuối cùng, là bà Lawson. Đó là cái đêm xảy ra tai nạn bất ngờ cho bà chủ tôi. Bob chỉ quay về nhà lúc năm giờ sáng. Bà Lawson đã vội vàng ra đưa nó vào trước khi nó có thể gây tiếng động ầm ĩ và đánh thức tiểu thư Arundell, vì bà Lawson chưa nói cho bà chủ biết rằng Bob đang ở bên ngoài để không làm cho bà chủ phải lo lắng.

- Tôi hiểu. Chắc bà ấy không muốn cho tiểu thư Arundell biết điều đó?

- Vâng. Đây là điều mà bà ta nói với chúng tôi: “Nhất định nó sẽ trở về. Nhưng bà chủ có thể sẽ phải băn khoăn lo lắng vô ích về chuyện của nó”.

- Bob có thích bà Lawson không?

- Quả là nó biểu lộ với bà ta một sự coi khinh nào đó, nếu ông hiểu tôi nói, thưa ông. Loài chó có thể có tính khinh khỉnh. Thế nhưng bà ta lại tốt với nó, gọi nó bằng những danh từ rất âu yếm, nhưng nó lại không để ý gì tới bà ta.

- Tôi biết. - Poirot nói.

Đột nhiên bạn tôi nảy ra một sáng kiến làm tôi vô cùng kinh ngạc.

Anh lấy từ túi ra lá thư nhận được sáng nay và chìa nó ra cho người hầu gái.

- Ellen - Anh nói với bà ta - Bà có biết cái này từ đâu đến đây không?

Ellen biến sắc mặt. Hàm bà trề xuống và bà ngó Poirot với vẻ mặt sững sốt gần như khô hời.

- A! - Bà thốt lên - Tôi trông chờ xiết bao!

Lời nhận xét ấy có lẽ thiếu logic nhưng nó không để lại một chút ngờ vực nào trong Ellen. Lấy lại bình tĩnh bà nói thêm chậm rãi :

- Ông có phải là người mà lá thư này gửi đến không?

- Vâng, tôi là Hercule Poirot.

Thường vẫn thế, Ellen không đọc tên viết trên tờ giấy mà Poirot đưa cho bà xem khi vào nhà. Bà lắc đầu.

- Đúng là cái này đây, thưa ông Hercule Poirot. Xin thề danh dự! Chị bếp sẽ kinh ngạc xiết bao!

Poirot hăng hái nói với bà :

- Chúng ta có nên đi vào bếp để trao đổi vấn đề này với bạn gái bà không?

- Nếu điều đó không làm ông khó chịu, thưa ông.

Ellen có vẻ ngượng ngịu. Tiếp khách ở nhà bếp đối với bà là điều thiếu lịch sự. Nhưng phong cách nhã nhặn của Poirot đã làm bà yên lòng và chúng tôi đi tới nhà bếp, Ellen liền giải thích tình hình cho một bà to béo có vẻ mặt hoan hỉ đang nhấc một cái xoong khỏi mặt bếp ga.

- Chị không thể nào tin nổi đâu, Annie! Đây là quý ông của bức thư. Chị biết đấy, lá thư mà tôi đã tìm thấy trong cái túi xách tay ấy mà.

- Hãy nhớ rằng tôi không biết gì cả - Poirot nói với bà ta - Bà có thể cho tôi biết tại sao bức thư này lại gửi đến bưu điện quá chậm như thế?

- Nói thực ra, thưa ông, tôi chỉ biết làm như thế. Không ai trong chúng tôi biết được nó, có phải không Annie?

- Thực vậy, không ai biết.

- Ông hiểu không, thưa ông, khi bà Lawson chỉnh đốn lại sổ sách giấy tờ sau khi bà chủ mất, bà ta đã thanh toán khá nhiều thứ. Có một cái túi xách tay bằng các-tông, khá đẹp, có vẽ một cảnh hoa huệ ở trên. Bà chủ luôn luôn dùng đến nó để viết ở trên giường. Bà Lawson không cần đến nó đem nó cho tôi làm vật tặng cùng với các thứ khác trước đây thuộc về bà Emily. Tôi để nó vào một ngăn kéo và chỉ đến hôm qua tôi mới cầm lấy nó để đặt vào đó một tờ giấy thấm mới để khi cần dùng thì có ngay, ở bên trong tôi thấy một kiểu túi nhỏ. Tôi rút tay vào túi đó và rút từ đó ra một bức thư do bà chủ tôi viết. Như tôi đã nói với ông rồi, tôi không biết phải làm gì với lá thư này; đúng là nét chữ của tiểu thư Emily và tôi nghĩ rằng bà chủ đã để nó bên bà để gửi nó đi, qua chuyển thư của ngày hôm sau, nhưng bà đã quên nó, vì điều ấy vẫn thường xảy ra ở bà chủ, ôi Emily tội nghiệp. Đã có một lần bà không biết bà đã rút một phiếu công trái vào đâu. Mọi người đổ đi tìm trái phiếu ấy, mãi sau mới tìm thấy nó nằm trong đáy một ngăn kéo bàn giấy của bà.

- Bà thiếu trật tự thế ư?

- Ngược lại, thưa ông. Bà bỏ nhiều thời gian để xếp sắp công việc. Đó là điều buồn phiền đấy. Bà thu nhặt quá nhiều thứ rồi sau đó bà quên nơi bà đã để chúng.

- Chẳng hạn như quả bóng của Bob? - Poirot mỉm cười hỏi.

Con chó sục hang lại đến gặp chúng tôi và lại chào chúng tôi theo cách rất thân thiện của nó.

- Sau khi Bob chơi xong thì bà chủ nhặt bóng. Mọi chuyện đều ổn thỏa, bởi vì bà luôn luôn để bóng vào cùng một chỗ trong ngăn kéo mà tôi đã chỉ cho ông xem.

- Tôi hiểu. Nhưng tôi đã phải ngắt lời bà. Xin bà hãy tiếp tục kể câu chuyện về bức thư. Bà đã phát hiện ra nó trong túi xách tay.

- Vâng chẳng biết phải làm gì với bức thư ấy, tôi đã hỏi Annie. Tôi không muốn rút nó vào lửa và cũng không thể chịu trách nhiệm bóc thư ra xem. Mặt khác Annie và tôi đều nghĩ rằng nó không đáng gì tới bà Lawson. Vì vậy sau khi hai người chúng tôi thảo luận xong, tôi chỉ việc dán một cái tem lên phong bì rồi chạy đi bỏ thư vào hòm thư.

- Thế đấy! - Poirot vừa nói vừa quay sang tôi.

Tôi không thể không đáp lại một cách tinh nghịch :

- Lời giải thích cực kỳ đơn giản.

Nhìn thấy anh ta chán nản, tôi tiếc là đã nói lời dí dỏm hài hước. Anh quay sang Ellen.

- Như anh bạn tôi nói. Lời giải thích cực kỳ đơn giản. Bức thư này cũ đến hai tháng đã gây cho tôi đôi điều kinh ngạc.

- Thật vậy, thưa ông, ông đã phải bị kích thích tò mò. Chúng tôi đã không nghĩ tới điều đó.

Poirot thúng thảng ho.

- Hơn thế nữa, lá thư của tiểu thư Arundell làm tôi hết sức lúng túng. Đó là một sứ mệnh mà bà chủ quá cố của bà đã giao phó cho tôi, một sứ mệnh có tính chất riêng tư. (Anh hắng giọng ra vẻ quan trọng). Bây giờ tiểu thư Arundell đã chết, tôi thấy mình đứng trước hai ngã đường

đầy chông gai: không biết tiểu thư Arundell có muốn hay không muốn tôi tiến hành một cuộc điều tra trong tình hình hiện nay? Thế đấy một vấn đề... khó giải quyết đây.

Hai người đàn bà nhìn anh lòng đầy kính trọng.

- Muốn thế, tôi cần phải hỏi ý kiến luật sư của tiểu thư Arundell. Bà ấy có một luật sư không nhỉ?

Ellen trả lời anh ngay lập tức :

- Có, thưa ông. Ngài Purvis ở Harchester.

- Bà chủ có nói cho ông ta biết tất cả mọi việc không?

- Dĩ nhiên, ông ta quản lý tài sản của bà và cũng chính ông được bà chủ gọi đến sau khi bà ngã.

- Sau khi bà ngã ở cầu thang?

- Vâng thưa ông.

- Vào ngày nào? Xem một chút...

Chị làm bếp ngắt lời anh ta.

- Thứ Ba lễ Phục Sinh. Tôi nhớ rất kỹ vì tôi đã ở lại đây để phục vụ bà chủ tôi, bà đang có đông khách. Tôi được nghỉ vào ngày thứ Tư.

Poirot đã lấy ra một quyển lịch túi.

- Chính xác. Thứ Hai lễ Phục sinh rơi vào ngày 13 tháng Tư năm nay. Tiểu thư Arundell bị tai nạn ngày 14 và bức thư này đã được viết sau đó ba ngày. Thật tai hại nó đã không được gửi đi ngay! Ấy thế mà có lẽ không quá muộn. Tôi có linh cảm rằng sứ mệnh mà bà giao phó cho tôi liên quan đến một trong các vị khách mời này mà bà vừa mới nói ban nãy.

Lời nhận xét ấy không khác gì một viên đạn bắn ra một cách mù quáng đã gây ra một phản ứng tức thì ở Ellen. Mặt bà bỗng sáng lên, bà quay sang chị bếp. Chị này nhìn lại bà bằng một cái nhìn đầy ý nghĩa rồi nói :

- Có thể đó là cậu Charles.

- Bà có thể vui lòng nói cho tôi biết tên những người đã đến nhà bà Arundell không?

Chẳng phải yêu cầu nhiều Ellen đọc tên :

- Bác sĩ Tanios và vợ, thời con gái gọi là cô Bella, cô Theresa và cậu Charles.

- Tất cả đều là cháu trai và cháu gái của người đã khuất?

- Vâng, thưa ông. Rõ ràng là bác sĩ Tanios chỉ là cháu rể. Ông ta là một người ngoại quốc, hình như là người Hy Lạp. Ông lấy cô Bella, cháu gái gọi tiểu thư Arundell bằng dì. Cậu Charles và cô Theresa là hai anh em ruột và gọi bà chủ bằng cô.

- A! Tôi hiểu. Một cuộc họp gia đình. Họ đã ra đi khi nào?

- Sáng thứ Tư, thưa ông. Bác sĩ Tanios và cô Bella lại đến đây vào cuối tuần tiếp sau vì lo lắng cho sức khỏe của bà dì.

- Còn ông Charles và cô Theresa?

- Họ đến cuối tuần khác, tuần trước khi bà chủ mất.

Theo tôi, tính tò mò của Poirot là vô hạn độ. Tôi không hiểu tầm quan trọng của các câu hỏi ấy. Lẽ ra sau khi đã nắm được lời giải thích về lý do chậm trễ của bức thư rồi thì anh nên rút lui một cách kiêu hãnh.

- Tốt - Poirot nói - Những tin tức này các bà cho tôi biết sẽ rất quý báu và tôi sẽ hỏi ý kiến ngài Purvis; có phải tên ông ta là như vậy không nhỉ? Xin cảm ơn hai bà.

Anh cúi xuống để vuốt ve con Bob.

- Chó ngoan nào! Mày rất yêu bà chủ của mày phải không?

Bob đáp lại cử chỉ cầu thân ấy bằng một tiếng sủa vui vẻ. Biết trò chơi lại sắp bắt đầu, nó chạy đi kiếm được một cục than to. Hai người hầu tức giận, giật cục than ra khỏi mõm nó. Bob nhìn tôi bằng cái nhìn thảm hại và kêu gọi lòng thiện cảm của tôi.

- Những người đàn bà này mới kỳ cục làm sao! Họ rộng rãi để cho tôi ăn uống nhưng quá kém cỏi không quan tâm đến việc tôi chơi.

Chương IX Dừng lại sự cố về quả bóng

- Tôi hy vọng anh đã thỏa mãn rồi đấy. - Tôi nói với Poirot, khi cánh cổng của Littlegreen đóng lại sau lưng chúng tôi.

- Vâng tôi đã hài lòng anh bạn ạ.

- Ơn trời phù hộ! Huyền thoại về cô tùy nữ độc ác và về lão bà giàu sang đã kết thúc rồi. Bí mật về bức thư đến muộn và sự cố động trời về quả bóng của con chó đang diễn ra dưới màu sắc tự nhiên của nó. Rốt cuộc mọi chuyện được sắp đặt một cách vừa ý!

Poirot phát ra một tiếng ho ngắn, nhẹ và nói :

- Tôi sẽ không dùng câu kết ấy, Hastings.

- Anh vừa mới dùng nó. Trước đây một phút.

- Xin lỗi anh bạn. Tôi không nói rằng mọi chuyện được sắp đặt một cách vui vẻ cả. Tôi chỉ bảo rằng tính tò mò cá nhân của tôi đã thỏa mãn. Tôi đã biết sự thật về sự cố và về quả bóng của con chó.

- Sự thật đó rất đơn giản.

- Cũng không phải đơn giản như anh tưởng đâu!

Anh lắc đầu và nói thêm :

- Anh biết không, tôi biết một chi tiết mà anh còn chưa biết.

- Chi tiết gì? - Tôi hỏi anh giọng hồ nghi.

- Tôi biết rằng có một cái đinh đóng vào ván chân tường trên đỉnh cầu thang.

Tôi nhìn anh ta. Anh nói rất nghiêm chỉnh.

- Thế thì sao nào? - Tôi nói sau một lát - Tại sao lại có một cái đinh ở chỗ đó?

- Theo tôi câu hỏi phải đặt khác cơ: tại sao lại có một cái đinh ở ván chân tường trên đỉnh cầu thang? Hãy trả lời tôi đi, Hastings?

- Anh muốn tôi biết điều đó làm sao! Cái đinh ở đó đương nhiên vì những lý do thuộc loại vật gia dụng. Mà điều đó quan trọng gì cơ chứ?

- Rất quan trọng đấy anh bạn. Tôi chẳng thấy gì vì lý do thuộc vật gia dụng nào cả mà phải đóng một cái đinh ở chỗ ấy trên đỉnh cầu thang. Hơn nữa cái đinh lại đã được sơn theo màu của gỗ để cho người ta không chú ý đến nó.

- Anh định tìm kiếm cái gì ở đấy, Poirot? Chắc hẳn anh đã biết vì sao cái đinh lại được đặt ở

đấy?

- Tôi dễ dàng nghĩ ra điều ấy. Nếu người ta muốn căng ngang cầu thang một sợi dây vững chắc cách mặt đất hai mươi hoặc ba mươi phân thì người ta có thể cố định một đầu dây vào một thanh chắn song nhưng ở phía tường phải có cái gì như một cái đinh để buộc đầu dây kia vào đó.

- Ô Poirot! - Tôi kêu lên - Anh muốn đi đến cái quái gì thế?

- Bạn thân mến ơi, tôi đang dừng lại sự cố về quả bóng của con chó đây. Anh có muốn nghe tôi nói đến cùng không?

- Xin mời.

- Này nhé. Ai đó đã để ý đến thói quen mà Bob có là bỏ lại quả bóng của nó trên đỉnh cầu thang. Một tập quán nguy hiểm, khả dĩ có thể gây ra một tai nạn.

Poirot ngừng nói, rồi đổi giọng hỏi tôi :

- Giả dụ anh định giết chết ai đó, Hastings, thì anh phải hành động thế nào?

- Thực ra tôi không biết làm gì cả. Có lẽ phải bịa ra một có ngoại phạm.

- Một phương pháp khá nguy hiểm và phức tạp, tôi cam đoan với anh như vậy. Vả lại anh không có kiểu kẻ giết người biết tính toán và thận trọng. Anh không biết rằng cách dễ nhất để loại bỏ một người nào đó làm mình khó chịu là giả vờ làm như một tai nạn. Có những tai nạn xảy ra hàng ngày. Đôi khi người ta có thể gây nên.

Poirot ngừng một lát.

- Tôi cho rằng, - Anh nói tiếp - quả bóng của con chó bỏ lại một cách ngẫu nhiên ở đỉnh cầu thang đã gợi ra cho kẻ giết người của chúng ta một ý kiến. Tiểu thư Arundell ban đêm đi xuống gác, mắt bà không tốt lắm, bà có thể vấp phải quả bóng ấy và ngã xuống dưới cầu thang. Nhưng một kẻ sát nhân khôn ngoan sẽ không bỏ qua những điều ngẫu nhiên. Một sợi dây căng ngang ở đầu trên cầu thang là bảo đảm nhất để quăng bà già xuống bên dưới đầu xuống trước. Khi cả nhà chạy vội đến, thì nguyên nhân tai nạn đập ngay vào mắt mọi người: đó là quả bóng của con chó!

-Ồ kinh khủng quá!

- Vâng - Poirot nói bằng một giọng rất trầm - Thật khủng khiếp... nhưng mà đòn đánh không trúng đích. Tiểu thư Arundell chỉ bị chấn thương nhẹ, lẽ ra bà có thể bị giết chết. Kẻ sát nhân giấu mặt của chúng ta đã rất uất ức về nỗi thất vọng lớn đó. Nhưng tiểu thư Arundell là một bà già rất thông minh. Mọi người đều nói với bà rằng bà đã bị trượt trên quả bóng và quả bóng rõ ràng là nằm ở đó. Thế nhưng bà càng nhớ lại các sự kiện thì bà càng tin chắc rằng tai nạn đã xảy ra theo cách khác. Bà đã không trượt trên quả bóng. Ngoài ra bà còn nhớ đến chuyện khác. Bà nhớ là đã nghe thấy tiếng Bob sửa đồ đạc vào nhà lúc năm giờ sáng hôm sau. Đương nhiên là việc này giống như một trò chơi đánh đố, nhưng tôi tin là tôi không lầm. Tiểu thư Arundell, chính tay bà đã nhặt quả bóng của con chó chiều hôm trước và đã đặt nó vào trong ngăn kéo của bà. Sau đó Bob ra ngoài và không trở về nhà đêm hôm đó. Trong trường hợp này không phải là Bob đã để bóng ở trên bậc thứ nhất của cầu thang.

- Đó là một câu chuyện hoang tưởng cao độ, Poirot!

- Không hoàn toàn thể đâu, anh bạn. Hãy nhớ lại những lời đã phát biểu bởi tiểu thư Arundell trong khi bà mê sảng điều gì đó về quả bóng của Bob và về một bức tranh “rộng” [1]. Đến lúc này anh hiểu chưa, Hastings?

- Không hiểu gì hơn.

- Thật kỳ lạ. Nay Hastings, người ta không nói một bức tranh “rộng”. Một cánh đồng có thể rộng, mà một bức tranh thì không!

- Một bức tranh có thể ngang phè.

- Tùy anh! Còn tôi thì tôi đoán ngay rằng Ellen đã hiểu sai ý bà chủ. Không phải “rộng” mà “cái bình” nên phải nghe hiểu là: “bức tranh ở cái bình” [2]. Ở trong phòng khách tôi đã chú ý đến một cái bình sứ có trang trí một bức vẽ trong tranh có một con chó. Đầu óc luôn bận tâm về những câu nói của bệnh nhân trong cơn mê sảng, tôi quay vào phòng khách và nghiên cứu thật gần bức tranh và tôi nhận thấy đó là một con chó ở bên ngoài suốt đêm. Anh có nắm được ý của những câu nói của tiểu thư Arundell không? Bob như con chó ở bức tranh của bình sứ, đã ở bên ngoài suốt đêm, vậy thì không phải là nó đã bỏ lại quả bóng trên cầu thang.

- Anh là một con quái thành tinh! - Tôi kêu lên, bất đắc dĩ thán phục điều lý giải của Poirot - Làm sao mà anh khám phá ra mọi chuyện đó?

- Tôi không khám phá ra nó. Nó ở ngay trước mắt mọi người. Chỉ cần chú ý sẽ thấy. Ngay sau đó ta hiểu ra tình hình. Tiểu thư Arundell phải nằm lại giường sau cú ngã, nghĩ tới những mối ngờ vực. Những ngờ vực đó có lẽ mơ hồ, nhưng “từ khi xảy ra sự cố quả bóng của con chó tôi sống trong hoài nghi và lo sợ”, bà viết cho tôi. Nhưng bất hạnh như muốn cho bức thư của bà chỉ đến với tôi sau hai tháng. Hãy nói cho tôi đi anh bạn, những lời lẽ trong bức thư của bà không phù hợp với các sự kiện ư?

Tôi dễ dàng chấp nhận.

- Vẫn còn một điểm khác nữa đáng quan tâm - Poirot nói tiếp - Bà Lawson bằng mọi giá không muốn để chuyện vắng mặt trong đêm của Bob đến tai bà chủ.

- Anh nghĩ rằng bà ấy...

- Tôi nói rằng sự kiện cần phải ghi nhận cẩn thận.

Tôi suy nghĩ về điều đó trong một vài phút cuối cùng thở dài nói với bạn tôi :

- Toàn bộ câu chuyện này đối với tôi là vô cùng lý thú, ít ra cũng là một bài tập động não. Poirot tôi kính chào anh sát đất. Anh vừa thực hiện một kiệt tác về dựng lại các sự kiện. Ôi tai hại thay! Bà già đã chết rồi!

- Vâng, tai hại quá! Bà ta viết cho tôi rằng có người định giết bà ấy (tóm lại, đúng là thư bà muốn nói thế) rồi ít lâu sau bà ấy chết.

- Và anh đã quá thất vọng vì thấy bà ấy đã chết trong một cái chết tự nhiên. Anh công nhận thế chứ, Poirot?

Anh nhún vai.

- Có lẽ anh tin là bà ta bị đầu độc ư? - Tôi ranh mãnh phát biểu liêu.

Bộ chân chương Poirot lắc đầu.

- Cũng có thể tiểu thư Arundell đã chết một cái chết tự nhiên. - Anh lắm bầm.

- Chúng ta không còn gì hơn là cúp tai quay về Luân Đôn thôi.

- Xin lỗi, anh bạn, chúng ta không quay về Luân Đôn.

- Anh bảo sao, Poirot. - Tôi kêu lên.

- Nếu ta đặt một con chó trên vết đường đi của thỏ, thì con chó có quay về Luân Đôn không? Không, nó chạy vào hang của thỏ.

- Thế nghĩa là thế nào?

- Con chó săn lũ thỏ. Hercule Poirot săn bọn tội phạm. Ở đây chúng ta có một tên giết người, một kẻ giết người mà tội ác chưa tạo thành. Tuy nhiên vẫn là một kẻ giết người. Còn tôi, tôi sẽ truy lùng y đến tận hang ổ.

Anh mở một cái cổng.

- Anh đi đâu đấy, Poirot?

- Vào hang ổ, anh bạn ạ. Đây là nhà của bác sĩ Grainger người đã săn sóc tiểu thư Arundell tới phút chót của bệnh.

Bác sĩ Grainger là một người đàn ông độ lục tuần. Khuôn mặt ông mỏng mảnh và xương xẩu tận cùng bởi một cái cằm hiệu chiến, lông mày rậm rạp che rợp cả đôi mắt màu tro thông thái, ông nhìn chúng tôi một lúc lâu hết người này sang người khác rồi hỏi bằng một giọng cục cằn :

- Tôi có thể làm gì cho các ông đây?

Poirot nói thao thao một trong các bài diễn văn mượt mà của anh :

- Tôi xin bày tỏ cùng ông tất cả những lời xin lỗi của mình. Tôi phải thú nhận với ông ngay lập tức rằng tôi không đến để xin ý kiến của ông về mặt y tế, thưa bác sĩ Grainger.

Ông thầy thuốc đáp lại cụt lùn :

- Hân hạnh được nghe ông nói đây. Ông trông có vẻ khá mạnh khỏe đấy!

- Tôi sẽ giải thích với ông về mục đích của cuộc thăm viếng của tôi - Poirot nói tiếp - Sự thật là tôi đang viết một cuốn sách... về cố tướng quân Arundell, ngài đã sống ở Market Basing nhiều năm trước khi ngài từ trần.

Thầy thuốc tỏ vẻ kinh ngạc.

- Quả là tướng Arundell đã sống ở đây cho tới lúc chết. Ông sống ở Littlegreen, một tài sản ở vị trí phía trên thành phố ngay cạnh nhà băng. Chắc ông đã đến đó rồi? (Poirot gật đầu) Nhưng đó là thời gian trước khi tôi đến đây rất lâu. Tôi chỉ đến Market Basing từ 1919.

- Ông có quen biết con gái của ông ta, tiểu thư Arundell không?

- Có tôi biết rất rõ về tiểu thư Emily.

- Hãy tưởng tượng xem nỗi thất vọng của tôi khi nghe được tin bà ấy vì mới mất.

- Cuối tháng Tư.

- Ông hiểu cho... Tôi tin cậy vào bà ấy để được cung cấp các chi tiết về mọi mặt liên quan tới thân phụ của bà.

- Vậy thì tôi không biết phải làm gì để giúp được ông?

Poirot hỏi :

- Tướng quân Arundell không còn một người con nào còn sống ư?

- Không còn ai. Tất cả đều đã chết.

- Họ gồm có mấy người?

- Năm. Bốn con gái và một con trai.

- Và thế hệ sau họ gồm có những ai?

- Charles Arundell và em gái là Theresa. Có lẽ ông nên tìm hỏi họ. Nhưng tôi không tin là họ có thể cho ông biết tình hình, bọn trẻ không quan tâm gì tới ông bà chúng. Cũng còn một bà Tanios nào đó, nhưng ở đây ông cũng không hòng khám phá được điều gì quan trọng đâu.

- Có thể là họ có các tài liệu, các giấy tờ về gia đình?

- Có thể! Sau khi tiểu thư Emily mất, tôi biết rằng người ta đã chôn chĩnh lại trong đồng giấy tờ và người ta đã đốt đi khá nhiều.

Poirot buông một tiếng thở dài. Bác sĩ Grainger tò mò quan sát anh.

- Cuộc đời của cụ cố Arundell có gì làm công chúng quan tâm đến thế? Tôi chưa hề nghe nói người này đã làm được điều gì đó đặc biệt.

- Thưa quý ông - Poirot nói - Tia chớp của sự cuồng tín chiếu sáng cách nhìn của nó, lịch sử quên đi tất cả các vĩ nhân của nó. Mới đây người ta đã phát hiện ra những tài liệu dọi một tia sáng hoàn toàn mới mẻ vào cuộc nổi loạn của Ấn Độ. Theo các tài liệu về câu chuyện bí mật này thì John Arundell đã đóng vai trò đáng tự hào. Vấn đề về Ấn Độ ấy sẽ cống hiến cho công chúng một niềm thích thú đến thót tim. Rõ ràng đó là chính sách thuộc địa của nước Anh, đề tài nóng bỏng thời nay.

- Chà! - Bác sĩ nói - Người ta bảo tôi rằng viên tướng già này luôn luôn kể về cuộc nổi loạn này. Có lẽ vì thế ông trở thành nỗi khó chịu cho mọi người.

- Ai nói với ông như thế?

- Tiểu thư Peabody. Ông nên đến gặp bà ấy. Đó là một người cao tuổi am hiểu địa phương. Bà biết rất rõ gia đình Arundell. Bà thích ba hoa đủ chuyện nên ông sẽ không phải mất thì giờ bởi vì bà rất đáng đến gặp.

- Cảm ơn. Đó là một ý kiến tuyệt vời. Ông làm ơn cho tôi địa chỉ của cậu Arundell, cháu nội của tướng quân có được không ạ?

- Charles phải không? Được, nếu ông muốn. Nhưng tôi bảo trước, đây là gã trẻ ranh của thế hệ mới không có một chút tôn kính nào đối với truyền thống gia đình.

- Cậu ấy còn rất trẻ?

- Đối với một lão già cổ hủ như tôi thì đó là một gã rất trẻ - Bác sĩ Grainger nói với một cái nháy mắt tinh ranh - Hẳn độ ba mươi tuổi thôi. Hẳn thuộc loại người gây nên một nỗi lo, một trách nhiệm cho gia đình mình. Hẳn có một hình dáng tuyệt đẹp ngoài ra thì rỗng tuếch. Người ta đã thử làm mọi cách nhưng không thấy ở hắn có gì tốt lên cả.

- Bà cô của anh ta có nhiệm vụ phải yêu thương anh - Poirot khêu gợi - Thường thường thì điều ấy vẫn xảy ra.

- Chà! Tôi không tin. Emily Arundell đâu có ngu ngốc. Trong mọi trường hợp, tôi cam đoan với ông rằng anh ta không moi nổi tiền bạc của bà. Bà cô già tỏ ra dữ tợn như con ngoáo ộp đối với cậu cháu quý hóa ấy. Nhưng bà chính là một tính cách cao thượng: bà đã gây cho tôi một niềm tôn kính sâu sắc và một tình cảm rộng lớn.

- Bà chết đột ngột phải không ạ?

- Cái chết của bà cũng khá là bất ngờ. Đành rằng sức khỏe của bà từ nhiều năm nay không được tốt, nhưng rốt cuộc bà luôn luôn hồi phục lại khá nhanh.

- Người ta đã kể cho tôi... Tôi xin lỗi vì phải nhắc lại những chuyện bép xép này... Người ta đã kể cho tôi rằng bà đã có những cuộc tranh cãi với các thành viên trong gia đình bà. Có đúng như thế không?

- Ta phải hiểu nhau đã! Trong chừng mực mà tôi biết, họ không cãi nhau công khai. - Ông thầy thuốc nói bằng một giọng từ tốn.

- Không đâu. Nhiều người đã biết những chuyện vặt vãnh ấy.

- Hình như bà đã để lại tài sản cho một người không thuộc về gia đình mình?

- Vâng. Cho một tùy nữ nhát gan tội nghiệp! Không thể hiểu ra làm sao nữa. Điều đó không giống chút nào với tính cách của tiểu thư Emily!

Về suy tư, Poirot lẩm bẩm nói :

- Thực tế tôi cũng giải thích được vấn đề này. Một bà tùy nữ trời phú cho một nhân cách nào đó, có thể là cần thiết cho một bà già ốm yếu, hoàn toàn phụ thuộc vào người săn sóc bà. Bà ta có thể lạm dụng uy thế của mình.

Từ uy thế dường như tác động đến viên thầy thuốc như một mảnh vải đỏ trước mặt một con bò tót. Ông giật nảy mình lớn tiếng nói :

- Ôi uy thế! Uy thế! Không có cái thứ ấy! Tiểu thư Arundell không coi u Lawson ra gì cả. Các quý bà thế hệ Emily đều tỏ ra khắc nghiệt đối với kẻ dưới quyền. Theo ý kiến tôi, những người đàn bà đem đầu vào làm kẻ hầu cận thường là loại người ngu ngốc đáng thương. Nếu họ có được một chút xúu thông minh thì họ sẽ kiếm sống bằng cách khác. Emily Arundell ít chịu đựng nổi những cô hầu đàn độn như thế nên đã thay đổi họ hàng năm. Uy thế gì chứ? Ô, không! U Lawson đã không gây được ảnh hưởng chút nào đối với tiểu thư Arundell.

Poirot vội vàng rời bỏ lãnh vực nguy hiểm này.

- Cái bà Lawson ấy có thể có trong tài sản thừa kế một vài bức thư... hoặc tài liệu về gia đình Arundell? - Anh kêu gọi.

- Có thể! - Bác sĩ Grainger đáp - Các bà cô già thường giữ gìn cả một đồng giấy tờ tấp nham! Có thể là bà Lawson đã có đủ thời gian để kiểm tra lại đến một nửa số giấy tờ đó rồi.

Poirot đứng lên.

- Tôi vô cùng cảm ơn ông, bác sĩ Grainger quả thực tôi đã lạm dụng lòng tốt của ông.

- Đừng cảm ơn tôi. Tôi tiếc là chưa cung cấp được một tin tức gì có ích cho ông. Nếu ông đến gặp tiểu thư Peabody thì ông có thể có nhiều may mắn hơn. Bà ta trú ở Morton Manor, cách thành phố chừng một cây số rưỡi.

Poirot ngửi thấy mùi thơm của một bó hoa hồng tuyệt đẹp đặt trên bàn của thầy thuốc.

- Thơm quá! - Anh cất tiếng khen.

- Tất nhiên - Ông thầy thuốc nói - Nhưng tôi không ngửi thấy gì cả. Tôi không còn giác quan ngửi đã bốn năm rồi từ sau trận cúm. Lờ lờ thừa nhận đau buồn đối với một ông thầy thuốc phải không ạ? “Bác sĩ hãy bắt đầu bằng tự chữa cho mình đã”. Chán quá! Thuốc lá không còn nói năng được gì với tôi nữa!

- A nhân thế, thưa bác sĩ, xin ông cho tôi địa chỉ của cậu Arundell. - Poirot nhắc.

- Vâng tôi sẽ cho ngay bây giờ đây!

Ông tiễn chúng tôi đến gian tiền sảnh rồi gọi:

“Donaldson!”.

- Cộng tác viên của tôi - Ông giải thích - Cậu ta có thể biết địa chỉ ấy. Cậu ta chính là chồng chưa cưới của Theresa, em gái của Charles.

Ông lại gọi: “Donaldson!” Từ một trong các gian phía sau một thanh niên đi ra, vóc tầm thước, dáng hơi lờ đờ và cử chỉ dứt khoát. Không thể hình dung nổi tính tương phản lạ lùng của anh ta với bác sĩ Grainger. Ông này giải thích nguyện vọng của Poirot. Đôi mắt của bác sĩ Donaldson, đôi mắt xanh nhạt, hơi lờ, nhìn vào mặt chúng tôi một lúc lâu. Cuối cùng anh nói bằng một giọng rõ ràng và chính xác :

- Tôi không biết chính xác nơi có thể tìm gặp Charles. Tôi sẽ cho các ông địa chỉ của cô Theresa Arundell. Rất có thể cô ấy nói cho các ông biết nơi các ông có thể gặp cô ta.

Poirot tỏ vẻ rất hài lòng. Bác sĩ Donaldson viết một cái địa chỉ lên một tờ giấy của cuốn sổ tay, xé ra và đưa cho Poirot. Poirot cảm ơn anh ta. Chúng tôi chào từ biệt hai thầy thuốc. Khi chúng tôi ra đến cổng, tôi có cảm giác rằng bác sĩ Donaldson đứng trong tiền sảnh đang nhìn theo chúng tôi bằng con mắt khinh khỉnh.

[1] “Rộng” tiếng Pháp “Vaste”, mà vaste thì cận âm với “vase” (“cái bình”) (N.D.).

[2] Nguyên tiếng Pháp “le dessin sur la vase” (N.D.).

Chương X Thăm tiểu thư Peabody

- Có thật cần thiết phải nói lảng nhảng những điều dối trá như thế không, Poirot? - Tôi hỏi bạn tôi khi rời khỏi nhà bác sĩ Grainger.

Poirot nhún vai.

- Nếu phải nói dối? Mà tôi nhận thấy tính chất của anh không ưa nói dối, điều đó không ngăn được tôi thực hiện nói dối.

- Tôi đã nhận thấy rõ điều ấy rồi. - Tôi kêu lên.

- Nếu phải nói dối đến đâu thì nói đến đấy một cách nghệ thuật và kể một câu chuyện hay. Giàu tính thuyết phục!

- Anh có tin là điều nói dối của anh đã thuyết phục được bác sĩ Donaldson?

- Chàng trai trẻ này là một tay đa nghi. - Poirot công nhận vẻ suy tư.

- Anh ta có vẻ coi thường tôi.

- Tôi không hiểu tại sao hàng ngày những thằng ngu viết về cuộc sống của những thằng ngu khác. Mà chẳng có chuyện gì là đặc biệt.

- Lần đầu tiên tôi nghe anh bàn về chuyện người ngu. - Tôi cười khẩy nhận xét.

- Tôi có thể dễ dàng chấp nhận vai trò này - Poirot tuyên bố một cách lạnh lùng. Như vậy anh không tìm thấy sáng kiến vật của tôi hợp với sở thích của anh à? Còn tôi, tôi cũng khá hài lòng về việc ấy.

Tôi chuyển đề tài :

- Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?

- Rất đơn giản. Chúng ta lên xe và đi đến thăm tiểu thư Peabody ở Morton Manor.

Morton Manor là một ngôi nhà xây rất xấu xí của thời đại Victoria. Một ông đầu bếp già lụ khụ tiếp đón chúng tôi bằng một thái độ khinh khỉnh. Ông ấy mời chúng tôi vào phòng khách, một lát sau lại đến hỏi xem chúng tôi đã có hẹn gặp không.

- Ông hãy vào báo cho tiểu thư Peabody rằng chúng tôi thay mặt bác sĩ Grainger đến gặp. - Poirot bảo ông bếp.

Sau vài phút, cửa mở và một phụ nữ thấp, béo tròn tiến vào phòng dáng đi núng nính. Tóc bà bạc trắng, lưa thưa, rẽ ngôi ở giữa đầu. Bà mặc bộ áo váy dài bằng nhung đen, sờn nhiều chỗ. Một cái cổ áo bằng đăng ten rất đẹp đóng kín cổ bằng một viên đá màu lớn chạm nổi. Bà đến gần để nhìn chúng tôi cho được rõ bằng đôi mắt cận thị. Những câu nói đầu tiên của bà không phải vì thế mà chúng tôi ngạc nhiên.

- Ông có cái gì bán không?

- Không có, thưa bà. - Poirot đáp.

- Thật không?

- Tuyệt đối, thưa bà.

- Không có máy hút bụi ư?

- Không.

- Bít tất?

- Không.

- Thảm?

- Không.

- Như vậy thì - Bà cô già vừa nói vừa ngồi vào một chiếc ghế bành - xin mời các ông ngồi.

Chúng tôi ngoan ngoãn thực hiện.

- Hãy bỏ qua cho các câu hỏi vừa rồi, thưa các ông - Tiểu thư Peabody có vẻ ngượng ngùng nói - Các ông không thể tin nổi số lượng đông đảo những người xâm nhập vào nhà tôi để khoe ầm ĩ với tôi đủ mọi thứ. Bọn đầy tớ trong nhà không thể đoán được. Mọi người đến đều tự giới thiệu rất kêu. Họ ăn mặc lịch sự và xưng những cái tên rất đáng khinh nể: Thiếu tá Ridgeway, Ngài Scot, đại úy D'Arcy. Ai cũng thanh lịch và tử tế. Trước khi ta biết là mình sẽ quan hệ với ai thì họ đã bày ra trước mắt ta một máy đánh kem.

Poirot tuyên bố thẳng băng :

- Tôi xin cam đoan, thưa bà, rằng chúng tôi không có gì để bán!

- Tôi tin vào lời nói của các ông. - Tiểu thư Peabody nói.

Poirot lập tức thao thao bất tuyệt câu chuyện của mình. Tiểu thư Peabody lắng nghe anh nói và không xen vào những lời bình luận nào thỉnh thoảng chớp chớp đôi mắt tí hí. Cuối cùng bà nói :

- Vậy, ông sẽ viết một cuốn sách.

- Vâng.

- Bằng tiếng Anh ư?

- Tất nhiên... bằng tiếng Anh.

- Nhưng ông là một người nước ngoài, phải không? Nào thừa nhận đi!

- Đúng thế.

Bà già nhìn tôi chăm chú.

- Có thể anh là thư ký của ông ấy phải không?

- Ờ ờ... vâng. - Tôi ấp úng.

- Anh viết được bằng Anh văn tốt chứ?

- Tôi hy vọng như vậy.

- Chà!

- Anh học ở trường nào ra?

- Trường Eton.

- Thế thì không thể được.

Tôi đành phải bỏ qua sự xúc phạm đến ngôi trường lâu đời và đáng kính mà không tranh luận chính vì tiểu thư Peabody đã quay sang nói chuyện với Poirot :

- Ông sắp viết về cuộc đời của tướnɡ Arundell à?

- Vâng. Tôi nghĩ là bà rất quen biết ông ta?

- Vâng. Tôi rất quen biết John Arundell. Ông ta uống rượu dữ lắm.

Tiểu thư ngừng một chút rồi vẽ mơ màng nói tiếp :

- Cuộc nổi dậy của những người Mutiny, chà! Nổi loạn! Chào ôi! Theo tôi ông phí phạm thời giờ của mình quá. Rốt cuộc điều đó có quan hệ đến ông đấy!

- Bà biết không, đang có một mốt thịnh hành trong loại chuyện này đấy. Trong lúc này, Ấn Độ hoàn toàn là một thị hiếu thời thượng.

- Tất nhiên ông có lý. Các mốt cứ lại đến. Hãy nhìn xem những ống tay áo.

Poirot và tôi trở mắt kính phục lắng nghe bà nói.

- Những ống tay áo phòng vai thì quá xấu xí, tôi ấy à, tôi thích ống tay loe cơ. Kiểu đó hợp với tôi hơn. (Mắt bà long lanh nhìn vào Poirot). Này, thưa ông, ông muốn biết gì nào?

Poirot xòe hai bàn tay ra.

- Tất cả! Chuyện về gia đình Arundell và điều người ta nói về viên đại tá. Cuộc sống của ông trong nhà ông.

- Những gì về cuộc lưu trú ở Ấn Độ của ông thì tôi không thể nói cho ông biết được - Tiểu thư Peabody nói - Sự thật ông ta quấy rầy hoài chúng tôi bằng các giai thoại của ông. Tôi không nghe ông ta đâu! Đây là một người ngớ ngẩn hơn là vị tướnɡ. Tôi vẫn thường nghe nói rằng muốn thăng tiến trong quân đội thì trí thông minh không có ích bao nhiêu. Anh muốn kiếm chác những cái lon vàng ư? Vậy thì hãy coi chừng bà phu nhân quan đại tá nhà anh và hãy cung kính vâng lời các vị sĩ quan thượng cấp của mình đi. Đấy cha tôi nói vậy đấy.

Tiếp thu câu châm ngôn ấy bằng toàn bộ lòng tôn kính. Poirot chờ một phút sau mới dám hỏi :

- Bà quen thân với gia đình Arundell phải không ạ?

- Tôi quen tất cả - Tiểu thư Peabody đáp - Matilda là chị cả có khuôn mặt đầy các vết sần đỏ. Cô ta dạy giáo lý Cơ Đốc cho bọn trẻ con. Rồi đến Emily, một phụ nữ cương nghị tuyệt vời. Chỉ riêng mình cô, cô đã làm trọn vẹn ý đồ của cha khi ông đang trong trạng thái tinh thần bất ổn. Từ nhà này, người ta khui ra hàng đồng chai rượu mà các con gái ông chôn giấu ban đêm. Tiếp theo, đến... đợi tí... Arabella hay là Thomas nhỉ? Chắc chắn là Thomas. Cái cậu Thomas đáng thương này làm tôi đau lòng. Một người đàn ông giữa bốn người đàn bà, làm gì mà chẳng phát điên cơ chứ? Rốt cuộc tôi có ấn tượng cậu ta là một cô gái già đấy. Tôi chưa bao giờ dám tin là cậu ta sẽ cưới vợ. Nên chúng tôi đã vô cùng kinh ngạc khi cậu ta lấy vợ đấy!

Bà ta có vẻ thỏa mãn qua những tiếng cười rúc rích. Rõ ràng bà cô già này đang có điều gì rất vui thú. Sống lại quá khứ, bà ta gần như quên mất sự có mặt của chúng tôi.

- Tiếp theo đến Arabella, một cô gái tốt bụng. Đầu giống như chiếc bánh xốp. Cô đi lấy chồng, mặc dù cô là người xấu xí nhất trong bốn chị em gái. Cô cưới một giáo sư đại học Cambridge tuổi gần lục tuần. Ông ta về đây để dự một loạt hội thảo về những kỳ quan của hóa học hiện đại, nếu tôi không nhớ lầm. Ông ta để râu rậm và chẳng ai hiểu ông nói gì cả. Arabella ở lại sau mọi người để nhờ ông giải thích thêm. Cô ta gần bốn mươi. Bây giờ cả hai đều đã chết. Đó là một cuộc hôn nhân hạnh phúc. Còn điều gì tốt đẹp bằng khi người ta cưới một người đàn bà xấu xí làm vợ, chính vì đã quen với cái xấu nhất nên người ta không sợ lấy phải một người vợ hay thay lòng đổi dạ. Tiếp theo đến Agnes là cô em út. Xinh tươi yếu điệu, chúng tôi nghĩ rằng nếu một trong mấy chị em ấy lấy chồng thì đó phải là Agnes, nhưng cô ta ở vậy không đi lấy chồng. Cô ta chết ít lâu sau chiến tranh.

- Bà vừa nói đám cưới của Thomas là một hiện tượng kinh ngạc đặc biệt cho mọi người? - Poirot nói lẩm bầm.

Một lần nữa tiểu thư Peabody lại phá lên cười thú vị.

- Một điều kinh ngạc ư? Tôi nghĩ là thế! Một vụ xì-căng-đan thực sự! Người ta không chờ mong điều gì ở cậu ta, quá rụt rè, quá dè dặt, quá tận tụy với các chị em gái.

Bà ta nghĩ một lát.

- Hẳn là ông có nhớ đến một câu chuyện gây xôn xao dư luận hồi 96 hoặc 97 không? Về cái bà Varley ấy không? Chị ta bị buộc tội đầu độc chồng bằng thạch tín ấy mà? Ôi quả là một người rất đẹp. Chị ta được xử trắng án. Thomas Arundell đã say mê chị ta điên cuồng. Cậu ta mua tất cả các báo, đọc tất cả những gì liên quan đến vụ kiện này, lại cắt lấy các bức ảnh của Varley. Hãy tin tôi đi, nhưng khi vụ án kết thúc thì cậu ta đi đến Luân Đôn và đề nghị với người đàn bà này để được kết hôn với chị ta. Cậu ta rất ít nói, ít giao du chỉ quanh quẩn nhà! Với đàn ông, không thể tin được điều gì cả! Họ luôn sẵn sàng phạm phải những điều rồ dại!

- Thế rồi sao nữa?

- Chị ta lấy cậu ấy.

- Chắc chị em ông ấy khổ tâm lắm nhỉ?

- Tôi cho là vậy. Họ từ chối chấp nhận người đàn bà này.

- Sau khi cân nhắc mọi lẽ, tôi không chê trách họ. Thomas thì giận chị em đến chết. Cậu ta bỏ đi để đến cư trú tại đảo Giơxây hay là Gơnxây gì đó rồi không nghe nói đến cậu ấy nữa. Tôi không rõ là chị ta có đầu độc chồng trước của chị ta không, có điều chắc chắn là chị ta không đầu độc Thomas. Cậu ta đã sống thêm ba năm nữa. Họ có với nhau hai mặt con, một trai, một gái. Cả hai đứa đều xinh đẹp, giống mẹ mà.

- Họ có hay đến thăm bà cô của họ không?

- Trước khi bố mẹ chúng chết thì không. Bây giờ họ đã lớn và học trung học. Những ngày nghỉ học họ sang đây nghỉ ngơi chơi bời. Emily sống một mình. Các con của Thomas và cô em họ của chúng là Bella Biggs hợp thành gia đình.

- Biggs nào?

- Con gái của Arabella đấy. Con bé tính khí nhút nhát, lớn hơn Theresa một hai tuổi, ấy thế mà nó cũng đã lấy được chồng; lấy một thầy thuốc người Hy Lạp cùng học đại học với nó. Một người đàn ông xấu xí, có những cử chỉ phải công nhận là rất hấp dẫn. Con bé Bella đáng thương suốt ngày hết dờ dẩn hầu hạ cha lại đến giữ những buộc sợi len giúp mẹ. Nó không thể ao ước gì nhiều hơn. Anh chàng ngoại quốc này đã bằng lòng lấy nó ngay tức thì.

- Cuộc kết duyên của họ có hạnh phúc không?

- Không ai có thể biết chính xác điều gì xảy ra trong việc nhà của chúng, - Bà già nói - nhưng hai đứa ấy có vẻ sống hòa hợp với nhau. Chúng đã có hai con, nước da cũng khá vàng và đều sống ở Smyrna.

- Họ đã đến nước Anh trong thời gian này phải không?

- Phải. Họ đã đến hồi tháng Ba; họ sẽ quay về Syrie không lâu nữa.

- Tiểu thư Arundell có yêu cô cháu này không?

- Bella ư? Ồ có đấy, rất yêu. Bella là một phụ nữ rất giản dị, luôn luôn bận bịu vì con, vì chồng.

- Tiểu thư Arundell có chấp nhận sự kén chọn này của cô cháu gái không?

- Không, bà ta không tán thành đám cưới với người ngoại quốc này nhưng cuối cùng bà đã phải quý bác sĩ Tanios. Đó là một con người rất thông minh và xin ông tin tôi, anh này đã khôn khéo giặt mũi được bà dì vợ rồi. Anh ta đã đánh hơi thấy của giấu rồi.

Poirot húng hắng ho.

- Như vậy tiểu thư Arundell đã để lại một tài sản lớn? - Anh nói nhỏ.

Tiểu thư Peabody ngúc ngắc người trong ghế bành.

- Không ai có thể tin bà giàu đến thế. Đây là cách bà làm cho vốn liếng của mình to ra. Viên tướng già Arundell đã để lại một khoản tiền kha khá, được chia đều cho các con trai, con gái. Khoản tiền này được đầu tư rất đúng chỗ nên đã đem lại lợi nhuận lớn. Đương nhiên là Thomas và Arabella khi đi ở riêng đã mang phần của họ đi. Còn ba chị em ở lại đây thì không tiêu pha đến một phần mười lợi tức thu được nên vốn liếng cứ giàu mãi lên. Khi chết đi, Matilda để của cải của mình cho Emily và cho Agnes. Agnes lúc chết lại để lại tài sản của mình cho Emily. Rồi Emily tiếp tục sống không tiêu pha rộng rãi. Kết quả: bà chết trong khi cực kỳ giàu có và cô Lawson đã được thừa kế tất cả!

Tiểu thư Peabody phát biểu câu nói cuối cùng này bằng một giọng hân hoan.

- Bà có bị quá sững sốt về điều này không, thưa tiểu thư Peabody?

- Phải nói thật với ông rằng, tôi đã bị sững sờ vì điều đó. Emily đã luôn luôn nói cho tôi nghe rằng tài sản của bà sẽ sang tên cho các cháu gái và cháu trai của bà. Trong bản di chúc đầu của mình sau khi tặng vài khoản cho những người hầu hạ mình và mấy món tiền tặng cho công việc từ thiện, bà chia đều của cải của mình cho Theresa, Charles và Bella. Nhưng đây là một đòn quá ư bất ngờ và kỳ lạ, sau khi bà chết người ta phát hiện ra rằng bà đã soạn thảo lại một tờ di chúc mới trong đó bà để lại tất cả cho cô Lawson tội nghiệp!

- Tờ di chúc này được thảo một thời gian ngắn trước khi bà ấy chết à?

Tiểu thư Peabody liếc nhìn Poirot bằng con mắt sắc sảo.

- Ông nghĩ đến một vụ lạm dụng uy thế ư? Vả lại cô Lawson tội nghiệp không có sự thông minh cũng như ý muốn cần thiết cho một cuộc xâm phạm lớn đến thế. Đến lúc đọc tờ di chúc cô cũng bị ngạc nhiên như những người khác, ít ra cô đã nói thế!

Poirot mỉm cười khi nghe nói những lời cuối cùng ấy.

- Tiểu thư Arundell đã thay đổi tờ di chúc của mình khoảng mười ngày trước khi chết - Tiểu thư Peabody nói tiếp - Công chứng viên khẳng định rằng di chúc đó hoàn toàn hợp cách. Có lẽ điều đó đúng sự thực.

- Bà nói sao?... - Poirot ngả người về đằng trước hỏi.

- Có một điều bí mật ở đó - Tiểu thư Peabody lẩm bẩm - Trong chuyện này mọi sự không được rõ ràng lắm!

- Vậy tiểu thư nghĩ thế nào, thưa tiểu thư Peabody?

- Tôi ấy à? Không đâu. Tôi không phải là công chứng viên để hiểu được những động cơ có thể can thiệp và làm thay đổi ý kiến ở một người đã chết. Nhưng hãy tin ở tôi. Tôi thấy có điều ám muội ở đó.

Poirot hỏi một cách chậm rãi :

- Không ai đặt vấn đề nghi vấn về tính hợp thức của bản di chúc à?

- Tôi biết Theresa đã hỏi ý kiến một luật sư. Phải chăng nó đã đi quá xa? Ý kiến của một luật gia dùng để làm gì? Không để làm gì cả tôi chắc thế. Một lần tôi muốn đưa một người ra tòa, có năm vị ở tòa nói với tôi "Hãy thôi đi kiện!" không nghe lời khuyên của họ tôi cứ đi kiện và được kiện. Khi người ta gọi tôi ra phỏng vấn về các chứng cứ, một luật sư của Luân Đôn trẻ tuổi và khôn ngoan cố gắng làm tôi tự mâu thuẫn với mình; ông ta không đi đến kết quả. "Bà không thể nhận ra bộ da lông này đâu, thưa bà Peabody. Nó không mang một nhãn hiệu nào của nhà sản xuất cả, ông ta nói". "Có thể, tôi đáp, nhưng có một chỗ mạng trong lớp lông. Vậy tôi xin nuốt chứng cái dù của tôi nếu như ở thời đại này người ta có thể làm được miếng mạng tương tự". Vì thế ông ta bị choáng váng không vận hỏi nữa.

Tiểu thư Peabody cười vui vẻ.

- Tôi e rằng, - Poirot e dè nói - các thành viên trong gia đình Arundell sẽ cảm thấy thù hận bà

Lawson ít nhiều?

- Phải chờ xem. Ông biết bản tính con người chứ? Thi hài người quá cố vừa mới được chôn xuống thì những kẻ đưa đám đã vội xâu xé nhau.

- Tiếc thay điều đó lại quá đúng. - Poirot thở dài.

- Bản tính con người ta là thế. - Peabody phát biểu coi bộ khoan dung.

Poirot chuyển hướng câu chuyện.

- Có đúng là tiểu thư Arundell hâm mộ đồng bóng không?

Đôi mắt sắc của tiểu thư Peabody nhìn xoáy vào mắt Poirot.

- Nếu ông tưởng rằng linh hồn của John Arundell đã quay về và hạ lệnh cho Emily phải để lại tiền của cho u Lawson và tưởng Emily phải phục tùng lệnh ấy thì ông lầm to. Emily không phải là loại điên rồ ấy đâu! Đối với cô ta, thuật thông linh là một thứ tiêu khiển cao hơn một bậc trò xếp hình hoặc chơi bài giấu quân. Ông có biết các cô đồng họ Tripp không?

- Không.

- Nếu ông gặp họ, ông sẽ hiểu ý tôi ngay tức khắc. Các cụ già điên rồ ấy bỏ thời gian ra để đem về cho ông các thông điệp của ai đó trong gia đình ông và toàn là những thông điệp ngớ ngẩn cả. Họ toàn tâm tin vào đó, và cô Lawson cũng rất tin. Đó là một trong nhiều cách dự các tội thông linh.

- Chắc bà quen biết cậu Charles Arundell? Cậu này thuộc loại người thế nào?

- Một kẻ vô tích sự! Đẹp trai, nợ nần chồng chất và không tiền. Hắn đi đây đi đó nhiều nhưng luôn luôn quay về túi rỗng. Hắn biết hành động với đàn bà! - Bà lão cười khúc khích - Tôi đã thấy quá nhiều những loại như hắn để tôi quẩn vào hắn. Thật lạ lùng là lão Thomas bất tài đã sinh ra một thằng con vô dụng! Ô! Đừng lầm! Tôi rất thích chàng trai này, nhưng nó thuộc về lớp trẻ vô đạo đức có thể giết chết bà nội của chúng vì một hoặc hai đồng silinh.

- Còn em gái cậu ấy thế nào?

Tiểu thư Peabody lắc đầu.

- Theresa ư? - Bà nói bằng một giọng chậm rãi - Tôi không hiểu con bé kỳ lạ ấy nghĩ gì. Nó là vợ chưa cưới của anh chàng bác sĩ trẻ tuổi, tức cười, cộng tác viên của bác sĩ Grainger. Chắc hẳn ông đã gặp anh ta rồi?

- Bác sĩ Donaldson ấy à?

- Phải. Người ta bảo anh ta là một thầy thuốc giỏi. Tôi cứ tự hỏi mình rằng Theresa tìm thấy điều gì tốt đẹp trong người trai trẻ này. Rốt cuộc thì nó đã đủ trưởng thành để tự mình lo cho mình.

- Bác sĩ Donaldson có săn sóc sức khỏe cho tiểu thư Arundell không?

- Chỉ khi nào bác sĩ Grainger vắng mặt.

- Nhưng không làm việc ấy trong cơn bệnh cuối cùng của bà ấy phải không?

- Tôi chắc thế.

Poirot tươi cười nhận xét :

- Thừa tiểu thư Peabody, dường như bà không ưa viên thầy thuốc trẻ tuổi này?

- Tôi không nói điều gì như thế cả. Tôi cũng tin là anh ta rất có năng lực và tài giỏi theo kiểu cách của anh ta, chứ không phải của tôi. Chẳng hạn: ngày xưa khi có một đứa trẻ đã ních đầy bụng táo còn xanh, thì nó đau một cơn đau thừa mật. Thầy thuốc đã gọi đó là chứng thừa mật và phát cho anh vài viên thuốc tròn. Ngày nay người ta lại bảo anh rằng con anh đau một chứng quá toan cấp mà phải trông nom đến chế độ ăn của nó và người ta cũng vẫn cho anh dùng loại thuốc đó nhưng dưới dạng những viên nén nhỏ xinh đẹp chế tạo bởi các chuyên gia ở phòng thí nghiệm và như thế anh phải trả đắt gấp ba lần. Donaldson thuộc về trường phái mới này và các mẹ trẻ rầm rập tin dùng. Thế là rất tốt. Nhưng chàng trai ấy sẽ không ở lại đây lâu dài để chữa phát ban và đau bụng của trẻ con đâu. Đó là một người có nhiều tham vọng. Luân Đôn sẽ hút hồn anh ta, chẳng bao lâu nữa anh sẽ đến đó để tu nghiệp.

- Theo ngành nào?

- Ngành thanh huyết trị liệu - nếu tôi không lầm. Người ta sẽ tiêm vào trong da ông bằng một trong các mũi tiêm gôm ghiếc ấy, cho dù ông đang khỏe mạnh, để dự phòng các bệnh tật cho ông.

- Bác sĩ Donaldson đang nghiên cứu một loại thanh huyết đặc hiệu?

- Đừng hỏi tôi nhiều thế. Tôi chỉ biết rằng anh ta coi thường y học phổ thông và muốn hành nghề ở Luân Đôn. Muốn vậy anh phải có tiền nhưng anh lại nghèo như một kẻ sùng đạo.

Poirot nói thì thầm :

- Buồn thay khi thấy một tài năng bị trói buộc vì không có tiền. Lại phải công nhận rằng có những người không tiêu hết một phần tư lợi ích của mình.

- Emily lại còn không chi tiêu cả đến một phần mười thu nhập nữa cơ. Nhiều người đã phải sùng sốt khi biết con số tài sản mà cô ta để lại khi chết.

- Các thành viên của chính gia đình bà ấy cũng bị kinh ngạc như thế chứ?

- Không phải tất cả! - Peabody nói mắt nhấp nháy đầy ranh mãnh - Một người trong số họ đã biết rõ điều này.

- Ai vậy?

- Charles. Nó đã tính toán theo các lợi nhuận của riêng nó. Charles đâu có ngốc.

- Đó là đồ vô dụng, phải không ạ?

- Dù sao đi nữa, nó không có chút gì là một thằng ngốc.

Nghỉ một tí, bà nói thêm :

- Ông có đến gặp nó không?

- Đó chính là mục tiêu của tôi - Poirot nói bằng một giọng sôi nổi - Có thể anh ta có một số giấy tờ của gia đình liên quan tới ông nội mình.

-Ồ chắc nó đốt đi hết rồi, - Bà cô già tuyên bố - lớp trẻ này không còn một chút tôn kính nào đối với ông cha mình nữa.

- Không được bỏ qua bất kỳ một thông tin nào. - Poirot nhận xét vẻ trịnh trọng.

- Tất nhiên! - Tiểu thư Peabody nói giọng cụt lủn.

Có một tia sáng thoáng qua đôi mắt xanh của bà và Poirot thấy bà đã khó chịu với mình, liền đứng dậy nói :

- Tôi không muốn làm mất thêm thời gian của bà nữa, thưa bà. Tôi xin vô cùng cảm ơn bà vì tất cả những điều bà đã vui lòng cho tôi biết.

- Tôi đã làm hết sức mình rồi - Tiểu thư Peabody nói - Theo tôi nghĩ, cuộc nổi dậy của các xứ Ấn đã cách chúng ta quá xa rồi.

Bà cô già bắt tay chúng tôi.

- Ông sẽ phải cho tôi biết ngày xuất bản cuốn sách của ông - Bà nói với Poirot - Tôi rất thích đọc nó.

Khi ra khỏi nhà tiểu thư Peabody, chúng tôi thấy tiếng cười của bà ta vang lên.

Chương XI Thăm các cô đồng Tripp

- Nào bây giờ, - Tôi nói với bạn tôi khi chúng tôi lên xe - chúng ta làm gì đây?

Đã có kinh nghiệm, lần này tôi không gợi ý quay về Luân Đôn nữa. Dù sao thì Poirot cứ việc vui đùa theo kiểu của anh tôi chẳng thấy ở đây có gì là phiền phức cả.

Tôi rủ anh đi uống trà.

- Ý kiến gì mà lạ vậy, Hastings! Hãy xem giờ đã nào.

- Tôi vừa xem đồng hồ tôi xong, Poirot. Năm giờ rưỡi. Còn rộng thời gian để dùng bữa trà.

Poirot thở dài.

- Những người Ăng-lê các anh chẳng biết cách dùng trà gì cả! Không, bạn ơi, hôm nay chẳng trà lá gì sắt! Trong một cuốn sách xã giao tôi đọc hôm nọ thấy rằng người ta không đi thăm viếng nhau sau sáu giờ. Chúng ta chỉ còn hơn nửa giờ nữa để đi đến chỗ người ta.

- Hôm nay sao mà anh thích ăn chơi giao thiệp nhiều thế, Poirot! Nào chúng ta sắp đi thăm ai đây?

- Các cô đồng Tripp.

- Phải chăng bây giờ anh lại viết một cuốn sách về thuật thông linh? Hay vẫn là cuộc đời của viên tướng họ Arundell?

- Sẽ đơn giản hơn thế rất nhiều, anh bạn ạ. Nhưng hãy hỏi xem mấy cô này ở đâu đã.

Người ta chỉ đường cho chúng tôi một cách ân cần nhưng hơi rối rắm vì không muốn để chúng tôi lạc vào các đường nhỏ ngoắt ngoáy. Nơi ở của các cô đồng Tripp là một ngôi nhà nông thôn đẹp như tranh và già nua đến mức tưởng như nó sắp sụp bất cứ lúc nào. Một cô bé độ mười bốn tuổi mở cửa cho chúng tôi rồi nép vào tường để cho chúng tôi vào. Nội thất lộng lẫy với những xà nhà cổ kính bằng gỗ sồi, một lò sưởi rất to và những cửa sổ rất bé đến nỗi thấy ở đây gần như không có ánh sáng. Trang bị nội thất theo một phong cách giả đơn giản biểu lộ sự tìm tòi cái đẹp và sự tiện nghi. Ở đây người ta trông thấy những quả rất đẹp trong các mâm bằng gỗ và trên tường thấy nhiều bức ảnh phần lớn vẫn là ảnh hai người ấy trong các tư thế khác nhau - thường là ôm những bó hoa hoặc cầm bằng cả hai tay những chiếc mũ to tướng.

Em gái đã dẫn chúng tôi vào trong khi biển đi đã nói thì thào mấy tiếng, nhưng giọng nó vang lên tăng nghe rất rõ :

- Có hai ông đến thăm cô, thưa cô.

Một giọng đàn bà líu lo cất lên và ngay lúc đó cùng với tiếng váy sột soạt, một bà đi xuống thang và duyên dáng tiến đến chỗ chúng tôi. Bà trạc xấp xỉ ngũ tuần, tóc tết theo kiểu trinh nữ được rẽ ở giữa đầu, mắt màu hạt dẻ hơi lồi. Bà mặc một bộ váy áo dài vải mútxolin, có hoa,

trông giống một người đàn ông cải trang. Poirot tiến lên một bước và bắt đầu cuộc đàm thoại bằng một lời nói rất khoa trương.

- Thưa cô, xin tha thứ cho lỗi đường đột của tôi. Tôi phải đến gặp cô bởi vì tôi đang lâm vào cảnh vô cùng lúng túng. Tôi đến đây để tìm gặp một người nhưng người ta bảo tôi rằng bà ta đã rời Market Basingding rồi và bảo rằng cô có thể cho tôi biết địa chỉ của bà ấy.

- Thật à? Ai vậy?

- Cô Lawson.

-Ồ! U Lawson. Chắc chắn rồi! Chúng tôi là bạn thân nhất của cô ấy mà! Xin mời ông ngồi, tôi xin ông, quý danh...?

- Parotti, và bạn tôi đại úy Hastings.

Cô Tripp chào và cố hết sức làm cho mình thật duyên dáng.

- Mời ông ngồi - U Lawson yêu quý ấy...Ồ! Đây là cô em tôi.

Lại có một tiếng cọ xát của vải và một bà thứ hai đến tiếp xúc với chúng tôi. Bà này mặc một chiếc váy dài bằng vải xanh mốt cũng khá phù hợp với một thiếu nữ mười sáu tuổi.

- Cô em tôi Isabel - Thưa ông... Poirot... và... ông đại úy Hawkins. Isabel thân mến, các ông đây là bạn thân của u Lawson.

Cô Isabel Tripp ít mũm mĩm hơn chị cô. Cô cũng khá gầy. Tóc cô rất vàng uốn thành những búp xoắn nhỏ hơi rối rắm. Cô làm ra vẻ kiểu cách thiếu nữ và tôi lập tức nhận ra nguyên bản của phần lớn các bức ảnh. Lồng các ngón tay vào nhau thành một cử chỉ trẻ trung, cô kêu lên :

- Thật tuyệt vời! U già thân yêu ấy của tôi! Ông đã gặp cô ta mới đây?

- Không gặp từ nhiều năm nay rồi - Poirot giải thích - Chúng tôi đã mất hút nhau. Tôi đã đi đây đi đó nhiều. Vậy nên, hãy tưởng tượng xem nỗi kinh ngạc của tôi và niềm vui của tôi khi được tin một gia tài khổng lồ vừa mới đến với bà bạn già của tôi.

- Tôi hiểu. Cô ta rất xứng đáng với nó. Một con người rất tốt, rất giản dị, rất thẳng thắn.

- Julia!

- Cái gì vậy, Isabel?

- Kìa, kinh ngạc quá! P. Chị có nhớ rằng tấm thẻ chiều hôm qua đã nhắc nhiều lần đến chữ P. không? Một vị khách đến từ bên kia đất nước và chữ cái đầu là P.

- Đúng thế! - Julia đồng ý.

Hai cô đồng đang vui sướng tràn trề cùng nhìn vào Poirot.

- Tấm thẻ không bao giờ nói dối. - Julia nói bằng một giọng dịu dàng.

- Ông có quan tâm tới thuyết thông linh không, thưa ông Parotti?

- Tôi cũng đam mê một chút, thưa cô và cũng như những người đã đi nhiều đến phương

Đồng, tôi xin nói thêm rằng: tồn tại nhiều điều bí ẩn không thể giải thích được bằng phương pháp tự nhiên.

- Đây thế mới là một chân lý sâu sắc! - Julia tuyên bố.

- Phương Đông! - Isabel nhiệt tình thì thảo - Tổ quốc của thuyết thần bí và của khoa huyền bí học.

Những cuộc đi của Poirot đến phương Đông, trong chừng mực mà tôi biết chỉ giới hạn ở một cuộc lưu trú ở Syrie và Iraq trong vài tuần. Nghe anh nói, người ta cứ tưởng anh đã trải qua phần lớn cuộc đời tại các rừng rậm và các chợ trời, đắm đuối thâm tình với các thầy tu khổ hạnh, các giáo sĩ hồi giáo, các thánh sống đạo Hindu.

Trong khi trò chuyện, tôi nhận thấy rằng các cô đồng Tripp là những người ăn kiêng, các nhà thần trí, các nhà thông linh và người giảng chủ thuyết của các nhà khoa học Cơ Đốc. Trò tiêu khiển của họ là chụp ảnh.

- Đôi khi, - Julia thở dài - tôi chán cảnh sống ở Market Basing... một thành phố không vẻ đẹp, không tâm hồn, phải không, đại úy Hawkins?

- Dĩ nhiên - Tôi nói vẻ hơi lúng túng - Dĩ nhiên!

- Một dân tộc không lý tưởng tất phải lui tàn - Isabel tuyên bố - Tôi đã luôn luôn tranh luận với viên mục sư tin lành, nhưng ông ta có đầu óc hẹp hòi kinh khủng. Thưa ông Parotti, ông có tin là niềm tin tuyệt đối quá sẽ co hẹp năng lực phán đoán của ông lại không?

- Trong khi mọi sự thì quá đơn giản - Chị cô bổ xung - Tất cả chỉ là niềm vui và tình yêu.

- Cô nói rất đúng - Poirot nói - Ôi thật bất hạnh là thấy những người cãi nhau vì vấn đề tiền bạc.

- Còn vật gì nhơ nhớp hơn đồng tiền! - Julia thở dài.

- Có lẽ tiểu thư Arundell quá cố đã là một đệ tử của các cô? - Poirot liếc nói.

Hai chị em, người nọ nhìn vào người kia.

- Tôi đang tự hỏi mình điều đó. - Isabel nói.

- Chúng tôi không tin chắc lắm - Julia thì thầm - Một hôm bà ta dường như đã bị thuyết phục nhưng rồi bà ta lại nói lảng nhăng những chuyện quá... quá kỳ lạ.

- A! Em có nhớ buổi lên đồng cuối cùng không, Isabel? Đã xảy ra một chuyện kỳ lạ - Julia vừa nói vừa quay đầu sang phía Poirot - Đó là một buổi chiều ngày mà tiểu thư Arundell thân mến ngã bệnh. Em tôi và tôi chúng tôi đi bên cạnh bà sau bữa chiều rồi chúng tôi tham dự một buổi lên đồng - trong bốn người chúng tôi. Và ông có biết những gì chúng tôi đã nhìn thấy không? Tất cả ba người, chúng tôi đã nhìn thấy rất rõ rệt một loại quang sáng xung quanh đầu của tiểu thư Arundell.

- Thế nào?

- Một vàng sáng, một loại sương mù sáng. - Julia quay đầu sang phía em gái nói - Có phải em muốn giải thích như thế không, Isabel?

- Đúng thế, một làn sương mù sáng vừa dần vừa thoái biến rồi biến thành một vòng hào quang xung quanh đầu của tiểu thư Arundell. Đó là một tín hiệu... Bây giờ chúng ta biết đó là một tín hiệu thông báo về cái chết sắp đến của bà ta.

- Tuyệt vời! - Poirot nói vẻ rất xúc động - Trong buồng có tối không?

- Có. Chúng tôi luôn luôn có được những cuộc hiện hình tốt nhất trong một phòng tối. Vì trời nóng nên cũng không có cả lửa đốt trong lò sưởi nữa.

- Một âm hồn rất linh tên là Fatima đã nói với chúng tôi, - Isabel nói - đã mách bảo chúng tôi rằng hồn đã mất trong thế giới khác ở thời đại Thập tự quân. Hồn đã báo cho chúng tôi một thông điệp tuyệt vời.

- Hồn Fatima đã nói thế à?

- Không phải bằng tiếng nói tự nhiên, mà bằng những tiếng gõ. Tình yêu. Hy vọng. Cuộc sống. Những từ huy hoàng biết bao!

- Và tiểu thư Arundell đã bị ốm trong buổi lên đồng ấy à?

- Ngay lập tức sau đó. Người ta mang cho chúng tôi bánh săngđwich, rượu poóctô nhưng Arundell nói bà không thể đựng đến được vì bà cảm thấy không được khỏe. Đó là thời điểm bắt đầu căn bệnh của bà. Ôn trời bà không bị đau đớn quá lâu.

- Bà sang thế giới bên kia bốn ngày sau đó. - Isabel nói.

- Rồi chúng tôi đã nhận được những thông điệp của bà - Julia vội vàng thông báo - Bà nói rằng bà rất hạnh phúc, rằng mọi sự đều đẹp xung quanh bà, và rằng bà hy vọng rằng sự bình an và tình yêu ngự trị trong những người mà bà yêu quý.

Poirot ho húng hắng.

- Tôi e rằng điều đó không đúng.

- Cả gia đình đã cư xử rất đê hèn đối với u Lawson tội nghiệp. - Isabel nói, mặt đỏ lên vì tức giận.

- Dù sao thì cô ấy cũng là một tâm hồn hoàn toàn vô tư. - Julia đề cao thêm.

- Họ đang tính chuyện làm hại cô ấy. Họ đã nói rằng cô đã lợi dụng uy thế của mình ở bên cạnh tiểu thư Arundell để chiếm đoạt của cải của bà ta.

- Trong khi chuyện đó đối với cô là một điều ngạc nhiên thực sự.

- Cô không thể tin vào tai mình được nữa khi nghe công chứng viên đọc tờ di chúc...

- Cô đã tâm sự với chúng tôi: "Julia thân mến, cô nói với tôi, bằng một cú hích nhẹ, người ta đã dối đời cho tôi. Vài khoản tiền cho đầy tớ, còn biệt thự Littlegreen và tất cả tài sản còn lại cho tôi, Wilhelmina Lawson!". Người đàn bà tội nghiệp ấy quá bàng hoàng đến nỗi không thể nói lên lời. Rồi khi cô có thể lắp bắp mấy lời, cô hỏi cô được bao nhiêu nghĩ rằng chỉ độ vài trăm bảng, và Ngài công chứng Purvis, sau một đồng lời nói loanh quanh mới công bố con số là ba trăm bảy mươi năm nghìn bảng, u Lawson tội nghiệp xuýt ngã ngửa, cô đã bảo chúng tôi như thế.

- Cô ta không có may mắn nghĩ rằng mỗi lợi bất ngờ dường ấy lại có thể đến với cô! - Cô em gái bổ xung.

- Đó là điều cô đã nói với em phải không?

- Vâng. Cô ta còn nhắc đi nhắc lại điều đó nhiều lần. Gia đình Arundell rất độc ác đã cư xử lạnh nhạt và đầy nghi kỵ đối với cô. Mà chúng ta thì đang sống ở một đất nước tự do...

- Dân tộc Anh là nạn nhân của thứ ảo tưởng ấy. - Poirot thì thào.

- Miễn là người ta cứ có quyền lựa chọn những người thừa kế của mình! Theo ý kiến tôi, tiểu thư Arundell đã hành động rất đúng. Chắc hẳn bà đã không tin gia đình mình và không phải là không có lý do.

- Ái chà! - Poirot kêu lên vừa ngả người ra trước ra vẻ vụ lợi - Thật thế à?

Được động viên bởi sự chú ý có tính xu nịnh ấy, Isabel nói tiếp :

- A! Đúng, cậu Charles Arundell, cháu trai bà chủ, là một người xấu. Việc đó đã rõ ràng. Tôi cũng tin là cu cậu đang bị cảnh sát nước ngoài truy tìm. Tóm lại, một con người không ai ưa. Còn cô em nữa, tôi chẳng bao giờ nói chuyện với cô ta, nhưng đó là một cô gái lạ thường, cực kỳ hiện đại, tô son điểm phấn hết mức. Chỉ nhìn cái miệng cô ta tôi đã phát ốm; đỏ choét như máu. Tôi cũng nghi cô ta dùng ma túy, đôi khi cô có những cách sống rất kỳ lạ! Chắc cô cũng rất đẹp. Cô đã hứa hôn với bác sĩ Donaldson trẻ tuổi, tử tế. Nhưng tôi có cảm giác là thỉnh thoảng anh ta có bất hòa nhỏ với cô. Tôi hy vọng rằng anh ta sẽ sửa được sai lầm của mình và sẽ cưới một cô gái trẻ đẹp con nhà tử tế thích cảnh nông thôn và cuộc sống ở nơi thoáng khí.

- Còn các bà con khác của tiểu thư Arundell?

- Còn đây, có nhiều chuyện để chê trách. Tất nhiên tôi không có gì phải chê trách bà Tanios. Một con người rất trầm tĩnh, nhưng hơi ngớ ngẩn hoàn toàn phụ thuộc vào chồng - theo tôi đó là một người Thổ. Đối với một phụ nữ Anh phải chăng có xấu kinh mới đi lấy một người Thổ làm chồng? Kém khiêu thưởng thức đến thế là cùng! Bà Tanios là một bà mẹ tận tâm, nhưng các con bà thì xấu xí, những đứa trẻ đáng thương!

- Như vậy, các cô cho rằng tiểu thư Arundell đã chọn cô Lawson làm người hưởng gia tài tốt nhất để trao của cải lại phải không?

Mặt thanh thản, Julia tuyên bố :

- U Lawson là một phụ nữ tuyệt vời, hoàn toàn vô tư. Cô ít nghĩ đến tiền bạc và không hà tiện gì cả.

- Thế nhưng không nghe thấy bà ta có ý kiến từ chối di sản này.

Isabel hơi lùi lại.

- Ồ! Ai lại nghĩ đến làm thế chứ?

Poirot mỉm cười.

- Tất nhiên.

- Ông hiểu không, thưa ông Parotti - Julia nói xen vào - U Lawson coi tiền của như một đồ

gửi giữ, một đồ gửi giữ linh thiêng.

- Nên cô muốn giúp đỡ bà Tanios và lũ trẻ nhà Tanios. Duy nhất cô không muốn cho người chồng sờ vào số tiền đó.

- Cô còn nói rằng cô nghĩ đến lập một khoản trợ cấp cho Theresa.

- Quả là bà ta rất rộng lượng nên mới có thái độ cử xử nghĩa hiệp đến thế!

- Đúng như vậy, thưa ông Parotti, u Lawson quả là một tâm hồn độ lượng vô song. Vả lại ông đã biết rõ bà ấy rồi!

- Vâng đúng thế, - Poirot nói - tôi biết bà nhưng lại chưa biết địa chỉ của bà.

- Ô! Xin lỗi. Tôi lại quên chưa đưa nó cho ông nhỉ. Ngốc thật! Ông có muốn tôi viết cho ông không?

- Tôi sẽ ghi nó vào sổ tay tôi.

Poirot lấy sổ tay ra và ghi chép theo lời đọc của Julia.

- 17, Clanroyden Mansions, W.2; không quá xa Whiteleys. Ông sẽ báo tin cho cô ấy về tình bạn của chúng ta phải không ạ? Đã một lúc rồi mà cô ấy chưa cho chúng tôi biết tin mới về cô ấy.

Poirot đứng dậy và tôi cũng làm theo anh.

- Tôi vô cùng cảm ơn các cô, cả hai cô vì những giây phút tuyệt vời vừa qua tại nhà hai cô và cũng vì địa chỉ của bà bạn tôi.

- Tôi ngạc nhiên là họ không cho ông địa chỉ này khi ở Littlegreen. Còn cả mẹ Ellen nữa! Bọn con ở thì ghen tức và có đầu óc ti tiện. Nhiều lúc họ tỏ ra thô bỉ đối với u.

Julia xiết tay chúng tôi ra cái vẻ bà lớn tuyên bố :

- Cuộc viếng thăm của các ông đã làm chúng tôi hài lòng thực sự.

Bà ta còn liếc mắt như muốn dò hỏi em gái.

- Các ông có thể chấp nhận (Isabel hơi đỏ mặt) Các ông có thể chấp nhận chia sẻ với chúng tôi bữa ăn tối được không. Bữa ăn rất xuềnh xoàng... chỉ có rau sống thái nhỏ, bánh khô, bơ và hoa quả.

- Mọi thứ đó đều tuyệt vời. Rất tiếc! Bạn tôi và tôi đã có hẹn ở Luân Đôn. - Poirot vội vàng nói.

Sau khi nắm chắc trong tay những tin tức và một thông điệp mới cho bà Lawson, chúng tôi từ biệt các cô đồng Tripp.

Chương XII Poirot thảo luận về vụ án

- Ơn trời phù hộ, Poirot - Tôi kêu lên tỏ vẻ biết ơn anh đã giải thoát cho chúng ta khỏi những khoanh cà rốt sống! - Đàn bà gì mà kinh khủng thế!

- Đối với chúng ta thì, một đĩa bít tết to với khoai tây rán và một chai bố rượu vang! Tôi không biết các bà ấy định cho chúng ta uống gì nhỉ?

- Nước lã là cái chắc - Tôi trả lời vừa rùng mình - Hoặc là nước táo không dính một chút cồn! Tôi cược rằng trong cái nhà ấy không có chút tiện nghi hiện đại gì cả!

- Mấy bà sống cuộc sống eo hẹp ấy có gì sung sướng không nhỉ? - Poirot nói giọng suy tư - Không phải bao giờ cũng là sự nghèo khổ mặc dầu ở đây họ đồng ý với nhau để che giấu nỗi túng thiếu của họ.

- Nào anh ra lệnh gì cho lái xe đây? - Tôi hỏi Poirot khi xe ra đến đường lớn của Market Basing - Tôi phải đưa anh về ngã nào đây? Hay là anh muốn quay lại quán trọ để hỏi chuyện một lần nữa anh hầu bàn hen rụt cổ ấy?

- Hastings, tôi báo anh biết rằng chúng ta rời khỏi Market Basing thôi...

- Tuyệt!

- Nhưng ta sẽ quay lại đó.

- Vẫn theo vết tên giết người không gặp may ấy ư?

- Hoàn toàn đúng.

- Anh đã khám phá ra điều gì thú vị trong mớ lộn xộn, những điều xuẩn ngốc mà chúng ta vừa mới nghe được thế?

- Vài điểm đáng để chúng ta chú ý - Poirot tuyên bố - Những con người có cá tính khác nhau trong tấn bi kịch của chúng ta bắt đầu được xác định. Anh không thấy rằng nó giống như một câu chuyện cổ tích à? Một con hầu hèn mọn, trước kia bị khinh rẻ, bỗng trở nên giàu có và bây giờ nó đóng vai một nàng tiên hào phóng, độ lượng.

- Tôi nghĩ rằng những ân huệ của bà ta có lẽ chọc tức những người được coi như những kẻ thừa kế theo luật định.

Chúng tôi im lặng trong vài phút. Chúng tôi đã qua Market Basing và gặp lại đường đi Luân Đôn. Tôi huyết sáo tự thưởng thức điệu “Anh yêu, anh đã có một ngày thỏa mãn”.

- Anh đã vui chơi thỏa mãn rồi phải không Poirot? - Cuối cùng tôi hỏi bạn tôi.

- Anh hiểu được gì về vui chơi nào, Hastings?

- Thực tế, anh đã có được một ngày nghỉ thú vị!

- Vậy, anh cho tôi là không nghiêm túc à?

- Ồ, có chứ! Anh cũng rất nghiêm túc, nhưng tôi có cảm giác là anh bận tâm đến vụ này vì sự thỏa mãn trí tuệ của bản thân anh. Tôi muốn nói rằng vụ này thuần túy là một thủ đoạn đầu cơ.

- Hoàn toàn ngược lại!

- Tôi diễn đạt sai. Nếu chỉ là giúp đỡ bà Arundell bảo vệ bà chống lại vụ tấn công mới nào đó, vậy thì đã “nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì” rồi. Nhưng vì bà ấy đã chết rồi, tại sao phải chịu khó quá nhiều như thế?

- Nếu nghe anh nói thì chẳng bao giờ phải điều tra sau vụ giết người nữa!

- Việc đó hoàn toàn khác. Ở đó có một nạn nhân!

- Tôi nắm được ý anh rồi. Anh muốn phân biệt giữa nạn nhân của một vụ giết người với một người chết vì bệnh phải không? Giả sử bà Arundell có một cái chết đột ngột và bất đắc kỳ tử chẳng lẽ anh vẫn thờ ơ trước những cố gắng của tôi để phát hiện ra sự thật hay sao?

- Tất nhiên, không.

- Nhưng, này, có kẻ đã thử giết bà ấy đấy!

- Vâng, nhưng việc ám sát không thành. Đây sự khác nhau là ở đây.

- Vì vậy anh không thích thú việc phát hiện ra kẻ đã muốn loại trừ bà ta phải không?

- Có chứ sao lại không!

- Chúng ta phải tìm kẻ phạm tội trong một phạm vi khá hẹp - Poirot thì thảo - Sợi dây...

- Sợi dây ấy được phát hiện đơn giản bằng sự có mặt một chiếc đinh đóng vào chân tường. Cái đinh ấy có lẽ đã ở đó nhiều năm rồi.

- Không. Nó vừa mới được sơn lại.

- Được! Dầu thế người ta cũng có thể tìm thấy nhiều cách giải thích trong sự kiện này.

- Hãy cho tôi một cách xem nào!

Tôi không thể tìm thấy thí dụ nào có thể chấp nhận được ngay trong lúc đó. Lợi dụng lúc tôi bối rối; Poirot lại đề cập tới trình tự cách lập luận của mình.

- Vâng một phạm vi khá hẹp. Sợi dây này chỉ có thể được căng ngang cầu thang một khi mọi người đã đi ngủ. Vậy chúng ta chỉ có thể nghi ngờ một trong những người ở trong nhà. Thế có nghĩa là thủ phạm phải là một trong bảy người đã qua đêm ở tòa nhà Littlegreen gồm có: bác sĩ Tanios, bà Tanios, Theresa Arundell, Charles Arundell, cô Lawson, Ellen và chị nấu bếp.

- Anh có thể tách những người hầu ra.

- Họ cũng đã nhận phần thừa kế của họ, anh bạn ạ. Nên họ có thể có những động cơ khác: thù hằn, bức mình, trộm cắp, biết đâu đấy.

- Điều ấy tôi thấy ít có khả năng.

- Không được bỏ qua điều gì cả trong một vụ trọng án.

- Vậy thì, phải nói là tám người chứ không phải là bảy.

- Sao vậy?

- Phải kể cả bản thân bà Arundell nữa. Ai bảo với anh rằng không phải là bà ta là kẻ đã căng dây để làm ngã một người khác trong gia đình bà?

Poirot nhún vai.

- Anh nói một điều vô nghĩa lý rồi đẩy anh bạn. Nếu bà Arundell đã căng bẫy thì bà ta đã có thể tránh để bản thân không mắc vào đó. Và hãy nhớ lại mà xem chính bà là người bị ngã trong cầu thang.

Tôi lúng túng.

Poirot nói tiếp về suy tư :

- Các sự kiện cứ nối tiếp nhau với một logic khá rõ nét: vụ ngã, lá thư gửi cho tôi, việc đến của công chứng viên. Nhưng vẫn còn một nghi vấn trong tâm trí tôi: bà Arundell đã hoãn gửi đi lá thư của mình chần chừ gửi nó ra bưu điện? Hay là bà tưởng rằng thư đã được gửi đi rồi?

- Không thể biết được.

- Phải, chúng ta chỉ có thể đặt ra các giả thuyết. Riêng tôi, tôi nghĩ rằng bà tin là bức thư ấy đã được gửi đi. Bà cũng có thể ngạc nhiên vì không nhận được thư trả lời.

Những suy nghĩ của tôi lại đi sang hướng khác.

- Poirot, anh có nghi ngờ các thông điệp đồng bóng ấy đã tác động đến các ý nguyện cuối cùng của bà Arundell không?

Poirot lắc đầu ra vẻ nghi ngờ.

- Điều đó không phù hợp với ý kiến của tôi về tính cách của bà Arundell.

- Các cô đồng Tripp nói rằng bà Lawson đã hoàn toàn sững sốt khi đọc tờ di chúc. - Tôi nói với giọng suy tư.

- Ít ra đó là điều bà ta đã khẳng định với họ. - Poirot đồng ý.

- Nhưng anh có tin như thế không?

- Bạn ơi, anh biết bản chất đa nghi của tôi rồi. Tôi không tin cái gì người ta nói với tôi cả, nếu tôi không thể kiểm tra được nó, hoặc tự mình khẳng định điều đó.

- A! Anh bạn, - Tôi nói với anh giọng trêu mếu - anh có một bản tính tuyệt vời: tốt và tự tin.

- Anh ấy nói, chị ấy nói, họ nói... Điều đó có nghĩa gì? Chà! Chẳng có nghĩa gì cả. Đó có thể là sự thật hoặc lời nói dối. Còn tôi, tôi buộc mình vào các sự kiện.

- Vậy những sự kiện gì?

- Bà Arundell ngã. Không ai phải tranh cãi điều đó. Cú ngã ấy không phải là tự nhiên, bà đã bị kẻ khác gây ra.

- Chúng ta đã có lời nói của Hercule Poirot làm bằng chứng cho điều đó.

- Không đâu. Chúng ta tìm thấy bằng chứng ấy trong cái đinh đóng phía trên cầu thang, trong lá thư của bà Arundell, trong sự vắng mặt của con chó đêm đó, trong những lời bà Arundell nói về một bức tranh trong một cái bình và về quả bóng của Bob. Đó chính là những sự kiện.

- Tiếp theo?

- Ta hãy đặt ra một câu hỏi quen thuộc: Ai có lợi trong cái chết của bà Arundell? Đáp: bà Lawson.

- Cô tùy nữ táng tận lương tâm! Mặt khác, những thành viên trong gia đình cũng nghĩ đến thừa kế gia tài. Nên lúc xảy ra tai nạn, họ, tất cả đều có lợi trong cái chết của bà Arundell.

- Tuyệt, Hastings! Chính vì thế mà mọi người đều đáng bị nghi ngờ tất. Đừng bỏ qua chi tiết này: bà Lawson tìm mọi cách để bà Arundell không biết sự vắng mặt của Bob trong đêm đó.

- Sự im lặng của bà ta làm anh ngạc nhiên à?

- Không đâu. Tôi chỉ đơn giản ghi nhận điều ấy thôi. Bà ta sợ làm bà chủ lo lắng. Đây, tôi hy vọng đó là cách giải thích tốt nhất.

- Bà Peabody, - Tôi nhận xét - đã phát biểu ý kiến rằng mọi sự không được rõ ràng trong câu chuyện tở di chúc này. Bà hiểu được cái gì ở đó nhỉ?

- Tất nhiên bà muốn cho chúng ta biết rằng bà nhận thấy có một vài điều nghi ngờ mà không dám nói rõ ra.

- Có thể loại trừ sự lạm dụng thế lực - Tôi nói thêm về suy tư - Tất cả chỉ ra rằng bà Arundell có quá nhiều lương tri để tin vào những chuyện đồng bóng ngu xuẩn!

- Tại sao anh lại coi thuật thông linh như là điều ngu xuẩn, Hastings!

Tôi kinh ngạc nhìn anh.

- Poirot thân mến, những người đàn bà này tức cười một cách kinh khủng...

- Tôi đồng ý với anh về các cô đồng Tripp ấy. Nhưng việc họ theo một cách nhiệt tình khoa học Cơ đốc, chế độ ăn chay, thuyết thần trí và thuật thông linh không phải là tội lỗi của các học thuyết ấy. Những điều xuẩn ngốc mà một mù đàn bà ngu ngốc kể chuyện về một viên đá quý khắc hình bọ hung mà một tên con buôn xảo trá đã bán cho mù không làm mất đi chút nào sự tín nhiệm vào sự thông hiểu của các nhà Ai Cập học!

- Anh có tin thuyết thông linh không, Poirot?

- Theo ý riêng, tôi chưa nghiên cứu bất kỳ một trong các phép hiển linh nào của thuật thông linh cả, nhưng những nhà bác học lớn đã công nhận sự tồn tại của các hiện tượng thuộc loại tâm linh.

- Như vậy anh tin vào câu chuyện về một vầng hào quang bao quanh đầu bà Arundell à?

Poirot làm một cử chỉ mơ hồ bằng bàn tay.

- Tôi nói theo một cách chung để bác bỏ chủ nghĩa hoài nghi vô lý của anh. Tôi sẽ cố nghiên cứu kỹ lưỡng những sự kiện mà hai cô đồng Tripp đã nói cho tôi biết. Một con điên vẫn là một con điên dù nó có nói về thuyết thông linh, về chính trị, về tình yêu hay về đạo Phật.

- Nhưng anh đã chú ý lắng nghe những lời nói ba hoa của họ.

- Hôm nay nhiệm vụ của tôi là nghe để hiểu những gì người ta kể về bảy người đang nói đến, đặc biệt là năm người làm tôi lưu tâm đến. Chúng ta đã có một số thông tin về họ chẳng hạn như bà Lawson. Theo các cô đồng Tripp thì đây là một phụ nữ tận tâm, rộng lượng, vô tư; tóm lại một tính cách đẹp. Bà Peabody thì cho chúng ta biết rằng bà này cả tin, ngớ ngẩn, thiếu thông minh, mà cũng kém bạo dạn để phạm phải một hành vi tội lỗi. Nghe bác sĩ Grainger nói thì đây là một người bị áp bức, một tùy nữ hầu cận nhút nhát đáng thương. Người hầu bàn của quán trọ đã nói về bà ta bằng những câu khinh miệt và Ellen đã nói cho chúng ta rằng Bob con chó cũng coi thường bà ta! Như anh biết đấy, mỗi người phán xét bà ta dưới một góc độ khác nhau. Đối với những người khác, vấn đề cũng giống như thế. Không ai trong số họ đánh giá cao tính cách của Charles Arundell. Nhưng mỗi người nói về anh ta theo cách của mình. Bác sĩ Grainger khinh bỉ gọi anh ta là “một thằng ranh con vô lễ”. Bà Peabody bảo anh ta có thể giết chết bà nội vì mấy đồng xu nhưng rõ ràng là bà thích một tên lưu manh hơn một thằng hậu đậu. Cô đồng Tripp nghĩ anh ta không những là một tên tội phạm bạo hành mà còn khẳng định anh ta đang bị truy nã bởi cảnh sát nước ngoài. Tất cả các chi tiết này đều quan trọng và có ích. Chúng chỉ đạo chúng ta kiểm tra xác minh do chính mình làm.

Chương XIII Theresa Arundell

Sáng hôm sau chúng tôi đi đến địa chỉ mà bác sĩ Donaldsonn đã cho.

Tôi gợi ý trước hết nên đến thăm ông công chứng viên Purvis đã, nhưng Poirot cãi lại :

- Không, anh ơi. Chúng ta có thể nói gì với ông ta? Viện lý do gì để nắm tình hình đây?

- Lý do? Thường thì ở anh có bao giờ thiếu đâu, Poirot. Điều gì chẳng được trong các “điều bịa đặt hay hay” đã tuôn ra hôm qua ấy.

- Không, anh ơi, không một điều nào trong các “điều bịa đặt hay hay”, như anh nói, có thể có tín nhiệm trước một công chứng viên đâu. Người ta tổng cổ chúng ta ra cửa ngay và ta chỉ còn nước cúp tai lại mà chuồn thôi. Hãy tránh đi còn hơn là đánh liều mà nhận lấy nỗi nhục nhã như thế!

Vậy nên chúng tôi mới nhằm căn hộ của Theresa ở mà đi tới. Căn hộ này nằm ở trong khu Chelsea, nhìn ra sông Thames. Trang bị đồ đạc nội thất lộng lẫy, kiểu dáng hiện đại, phản chiếu ánh crôm lên tấm thảm dày có các hình vẽ kỳ hà học. Sau mấy phút chờ đợi chúng tôi trông thấy một cô gái trẻ đi vào, nhìn chúng tôi như muốn dò hỏi.

Theresa Arundell tuổi chừng hăm tám hăm chín. Cao ráo, thon thả, trông cô nàng giống như một bức tranh đen trắng với mái tóc đen như cánh quạ và khuôn mặt một màu trắng bóc. Đôi mày nàng được tỉa kỹ càng gây cho nàng một dáng vẻ mỉa mai. Cặp môi, vệt màu duy nhất trong làn da trắng phau tạo thành một vết khắc đỏ rực và bóng nhẫy. Theresa gây cho ta một ấn tượng về một con người hết sức hoạt bát. Tôi không biết nói thế nào bởi vì cô ta có một thái độ mệt mỏi và lãnh đạm. Người ta cảm thấy một nghị lực bị dằn lại trong người cô.

Với một tính hiếu kỳ lạnh lùng, cô nhìn chòng chọc vào mặt chúng tôi, hết bạn tôi đến tôi. Chán nói dối, nhưng ít ra tôi cũng trông đợi ở nó. Trong tình huống này Poirot đã đưa tấm danh thiếp của mình ra. Theresa đỡ lấy nó trong các ngón tay.

- Chắc ông là Poirot. - Cô nói.

Người được hỏi liền cung kính chào :

- Xin phục vụ cô, thưa cô. Xin cô cho tôi được phép xin cô một ít phút thời giờ vàng ngọc?

Hơi bắt chước kiểu cách ấy của Poirot cô ta đáp :

- Rất hân hạnh, thưa ông Poirot. Xin mời ông.

Nhà thám tử ngồi xuống một cách có ý tứ trong một chiếc ghế bành vuông thấp. Tôi cũng ngồi vào một chiếc ghế thẳng bằng đai vải có khung mạ crôm. Theresa ngồi một cách hờ hững trên chiếc ghế đầu trước lò sưởi. Cô mời chúng tôi thuốc lá. Chúng tôi từ chối, nhưng cô châm một điếu và bắt đầu hút.

- Cô có lẽ đã nghe nói đến tên của tôi, thưa cô?

- Vâng ạ. Một người bạn Scotland phải không ạ?

Poirot dường như không thích cách đánh giá ấy. Anh tuyên bố bằng một giọng quan trọng :

- Thưa cô, tôi quan tâm đến các vấn đề hình sự.

- Có lẽ đó là những vấn đề kích động kinh khủng nhỉ! - Cô nói bằng một giọng trầm - Và nghĩ rằng tôi đã mất một quyển ảnh nhỏ!

- Đây là vụ án mà tôi quan tâm đến lúc này - Poirot nói tiếp - Hôm qua tôi nhận được bức thư của bà cố của cô.

Đôi mắt của Theresa, đôi mắt dài hình bầu dục mở to ra. Cô tung ra một làn khói.

- Của cô tôi, thưa ông Poirot?

- Tôi sắp nói điều đó cho cô đây.

- Hãy tha thứ cho tôi, nếu tôi làm ảnh hưởng tới niềm vui quý hóa của ông, nhưng mà tôi làm gì còn các bà cô nào nữa! Tất cả các cô tôi đều đã sang bên kia thế giới rồi. Người cuối cùng đã chết cách đây hai tháng.

- Tiểu thư Emily Arundell?

- Vâng tiểu thư Emily Arundell. Ông không nhận được những bức thư từ bên kia thế giới phải không ạ, thưa ông Poirot?

- Xin lỗi cô, thỉnh thoảng.

- Ông là thần chết à, thưa ông Poirot? - Giọng nói của cô lúc này biểu lộ nỗi lo lắng - Nhưng cô tôi đã nói gì với ông?

- Trong lúc này, thưa cô, tôi chưa thể nói ra được điều đó. Cô phải hiểu đó là một công việc tế nhị.

Poirot ho húng hắng. Rồi một phút im lặng. Theresa vẫn hút. Cuối cùng cô nói :

- Đây là vấn đề bí mật. Nhưng điều đó thì liên quan gì đến tôi?

- Tôi nghĩ rằng, thưa cô, xin cô làm ơn trả lời những câu hỏi của tôi.

- Những câu hỏi? Những câu hỏi thuộc loại nào?

- Những câu hỏi thuộc về gia đình.

- Ông làm ơn cho tôi một mẫu về những câu hỏi đó?

- Vậy thì, cô cho tôi xin địa chỉ của anh Charles của cô.

Cô lim dim đôi mắt, nghị lực được che giấu ở nét đặc sắc của mình. Theresa tự khép mình lại trong vỏ bọc của mình.

- Tôi xin lỗi vì không thể cung cấp địa chỉ đó cho ông được. Chúng tôi ít thư từ liên lạc với

nhau và tôi cho rằng anh ấy đã rời nước Anh rồi.

- Tôi biết.

Poirot giữ im lặng một lát.

- Phải chăng đây là tất cả những gì ông muốn biết?

- Ồ tôi còn những câu hỏi khác đặt ra cho cô, thứ nhất, cô có hài lòng về cách sử dụng tài sản của bà cô của mình không? Thứ hai, từ bao lâu rồi cô đã hứa hôn với bác sĩ Donaldson?

- Ông nhảy từ loại ý kiến này sang loại khác tôi chắc vậy.

- Eh bien [1]? - Poirot đột nhiên hỏi bằng tiếng Pháp.

- Eh bien? - Cô lặp lại sau anh ta - Với hai câu hỏi này tôi sẽ đáp: “Điều đó không có quan hệ đến ông, thưa ông Hercule Poirot” [2].

Theresa phát biểu câu cuối đó bằng tiếng Pháp [2].

Poirot nhìn cô chăm chú. Rồi như biểu lộ một chút thất vọng anh đứng lên.

- À, cô không thích trả lời. Không có gì đáng kinh ngạc về điều ấy cả. Xin phép cô, thưa cô, được khen ngợi cô về giọng Pháp của cô. Xin tạm biệt cô. Đi nào, Hastings!

Chúng tôi vừa bước ra đến cửa thì nghe tiếng của Theresa vang lên. Cô gái không nhúc nhích khỏi chỗ ngồi nhưng sự gay gắt trong lời nói của cô buộc chúng tôi phải quay lại.

- Hãy quay lại!

Poirot chậm chạp làm theo. Anh lại ngồi xuống và nhìn cô một cách tò mò.

- Thôi xin đừng đùa giỡn nữa - Cô nói - Thưa ông Hercule Poirot, tôi mong ông hãy giúp đỡ tôi.

- Xin vui lòng, thưa cô. Nhưng thế nào?

Sau một hơi thuốc, cô lấy lại bình tĩnh rồi nói :

- Hãy nói cho tôi biết cách tôi phải hành động để có thể hủy bỏ được bản di chúc.

- Tất nhiên, một luật sư...

- Vâng có lẽ thế, giá mà tôi biết phải nói với ai được. Nhưng tất cả các luật sư mà tôi quen đều là những người đáng kính trọng cả! Tất cả đều nghĩ rằng di chúc được thảo đúng thủ tục và sẽ là ném tiền qua cửa sổ nếu muốn thử hủy bỏ nó!

- Nhưng cô không tin họ?

- Tôi nghĩ rằng vẫn có cách để đạt được mục đích, nếu ta không để cho những ngại ngùng ngăn chặn mình lại và nếu ta sẵn sàng trả giá. Này! Tôi sẽ trả giá nếu cần!

- Và cô tin tôi đã sẵn sàng bóp chết các ngại ngùng của mình vì tiền bạc ư?

- Tôi đã nhận thấy rằng điều đó là đúng trong phần lớn người đời và tôi không hiểu tại sao ông có thể ra ngoài lệ thường. Người ta luôn luôn bắt đầu bằng cam kết là trung thực, tất nhiên là thế.

- Vâng điều đó thuộc về cuộc chơi. Vậy thì trong khi chấp nhận rằng tôi có thể sẵn sàng bóp chết các ngại ngùng của mình vậy cô chờ gì ở tôi?

- Tôi không biết. Ông là một người đàn ông khéo léo. Mọi người đều biết như vậy. Ông có thể tự mình tìm thấy cách.

- Thí dụ?

Theresa Arundell nhún vai.

- Điều đó có quan hệ đến ông. Đánh cắp bức di chúc và đánh tráo nó bằng một tờ giả. Bắt cóc bà Lawson và đe dọa bà ta để bắt bà nói rằng bà đã tác động Emily Arundell. Làm ra một di chúc mới mà cô Emily đã làm lúc sắp chết.

- Tôi kinh ngạc thán phục trí tưởng tượng phong phú của cô đấy, thưa cô!

- Ông trả lời tôi thế nào, ông Poirot? Tôi nói thẳng, nếu ông chống lại tôi bằng một sự chối từ kiểu đạo đức, thì ra khỏi cửa ngay!

- Đấy không phải là sự từ chối kiểu đạo đức nhưng ít ra cũng chưa. - Tôi quát lên và xen vào.

Theresa Arundell phá lên cười. Cô nhìn tôi.

- Ông Poirot, bạn ông có vẻ tức giận - Cô ta nhận xét - Ta hãy cử ông ta đi một vòng trong phố chứ?

Poirot quay sang tôi và bảo tôi bằng một vẻ hơi kích động :

- Này Hastings, hãy nén những cảm xúc trung thực của anh lại, tôi xin anh đấy. Hãy tha thứ cho anh bạn tôi, thưa cô. Tôi đã nhận thấy ở anh có một bản chất rất trung thực, nhưng anh thuộc về một tính ngay thẳng tuyệt đối và anh có với tôi một tình bạn vượt qua mọi thử thách. Hơn nữa, hãy để cho tôi làm cho cô nhận ra anh ấy - Poirot nhìn thẳng vào mắt cô ta - Dù chúng tôi làm gì thì chúng tôi vẫn nằm trong giới hạn nghiêm ngặt của Luật pháp.

Cô ta hơi giương lông mày lên.

- Pháp luật, - Bạn tôi nói tiếp đầy suy tư - để cho ta một quyền tự do nhất định.

- Tôi hiểu - Cô nói hơi mỉm cười - Bây giờ ông có muốn chúng ta thảo luận về phần ông trong chiến lợi phẩm nếu giả dụ như có một chiến lợi phẩm?

- Đến đó chúng ta sẽ thông cảm với nhau thôi. Một vài mẫu vụn, tôi không đòi hỏi gì hơn!

- Xong! - Theresa nói.

Poirot ngả người về trước.

- Hãy nghe tôi nói, thường thường, chín mươi chín phần trăm tôi ở về bên pháp luật, một phần trăm linh hoạt có lợi. Nhưng phải hành động hết sức thận trọng khôn ngoan. Danh tiếng của tôi không thể bị tổn thương. Cô hiểu chứ?

Theresa đồng ý gật đầu.

- Trước hết tôi phải biết mọi chi tiết của công việc. Khi người ta biết sự thật người ta biết có thể nói dối đến đâu.

- Đó chắc là logic tối thượng.

- Nào bây giờ nói cho tôi biết: di chúc này đã được thảo ngày nào?

- Ngày 21 tháng Tư.

- Còn tờ trước?

- Cô Emily tôi đã làm một tờ di chúc khác trước đây năm năm.

- Những điều quy định trong đó là gì?

- Sau một món tiền cho Ellen và một món khác cho bà bếp già, tài sản của bà phải được chia cho các con của Thomas, em trai bà và của Arabella, em gái bà.

- Tài sản có được đưa ra trước pháp lý qua ủy thác của di sản không?

- Không. Chúng tôi được hoàn toàn hưởng quyền lợi của mình.

- Cô có biết những điều quy định chính xác của bản di chúc này không?

- Ồ, có! Charles và tôi cả Bella nữa chúng tôi đều biết. Cô Emily không giữ bí mật về bản di chúc ấy. Sự thật khi một người trong chúng tôi muốn vay bà tiền, thì bà bảo chúng tôi: "Toàn bộ tài sản của ta sẽ về tay các cháu sau khi ta chết. Như thế chắc đáp ứng đủ cho các cháu!".

- Bà đã từ chối ứng trước cho các cô, cậu tiền bạc đâu có ốm đau hoặc trường hợp nghiêm trọng có đúng không?

- Đúng thế.

- Bà nghĩ rằng tất cả các cô cậu đã có đủ để sống phải không?

- Vâng bà tin như thế. - Theresa đáp bằng một giọng cay đắng.

- Nhưng các vị không cùng chung cách nhìn với bà phải không?

Theresa không đáp lại ngay tức thì.

- Cha tôi đã để lại cho mỗi đứa chúng tôi ba mươi nghìn bảng. Đầu tư tốt, số tiền này sẽ sinh lợi gần một ngàn hai trăm bảng mỗi năm. Thuế má cũng hao tổn đáng kể. Tuy nhiên chúng tôi không thể sắp xếp để sống tử tế bằng khoản lợi tức này. Nhưng tôi - Giọng cô không còn nguyên như cũ; tấm thân thon thả vươn dậy và sức sống kỳ diệu ấy dâng tràn ra ngoài - nhưng tôi, tôi muốn có tất cả mọi thứ tốt hơn trong cuộc sống. Thức ăn thượng hạng, quần áo đẹp nhất. Tôi muốn hưởng mọi lạc thú ở đời, đi chơi thắng cảnh Côte Dagiuya, ném vào sông bạc những số tiền khổng lồ, mở những cuộc tiếp tân, dự những buổi họp sang trọng, cuối cùng tôi muốn có tất cả thứ đó không phải sau này... mà ngay lập tức.

Tiếng nói của cô vang lên nghe sao mà ấm áp, say sưa, vui vẻ một cách kỳ lạ. Poirot dõi theo

cô gái.

- Tôi nghĩ rằng cô đã được nếm mùi tất cả những thứ đó.
- Vâng - Cô nói bằng một giọng chế giễu - Tôi không thể đợi chờ lâu.
- Vậy ba trăm nghìn bảng của cô còn lại bao nhiêu?

Cô cười :

- Hai trăm hai mươi mốt bảng mười bốn shilling và bảy xu. Đó là bảng cân đối chính xác tiền mặt đấy. Ấy vậy, thưa quý ông, lại phải trả công cho ông về việc tranh giành tài sản. Không kết quả, không có tiền công.

- Trong trường hợp này, - Poirot nói ra vẻ vụ lợi - sẽ có kết quả.
- Ông quả là một con người tuyệt vời. Tôi may mắn được gặp ông.

Poirot nói tiếp bằng giọng nói của nhà kinh doanh.

- Điều cần thiết là tôi phải nắm vững một số sự kiện. Cô có dùng ma túy không?
- Không, không bao giờ.
- Có uống rượu không?

- Nhiều, nhưng không phải do sở thích. Các bạn tôi uống và tôi uống cùng với họ. Nhưng tôi có thể ngừng uống ngay từ ngày mai.

- Đó, thế là yên tâm rồi.

Cô nàng phá lên cười.

- Cứ yên tâm! Tôi không làm lộ âm mưu sau chén rượu đâu!

Poirot tiếp tục cuộc hỏi cung :

- Những chuyện về tình yêu?
- Nhiều, trong quá khứ.
- Còn trong hiện tại?
- Duy nhất là Rex.
- Bác sĩ Donaldson à?
- Vâng.

- Lối sống của anh chàng này theo tôi hoàn toàn khác với lối sống của cô.

- Ồ vâng.

- Thế nhưng cô yêu anh ta. Tại sao?

- Ồ! Lý do không phải nhìn vào đó. Tại sao Juliet lại yêu Romeo?

- Trước hết, với toàn bộ lòng kính trọng Shakespeare thì đây là chàng trai đầu tiên mà cô nàng gặp.

Theresa chậm rãi tuyên bố :

- Rex không phải là người đàn ông đầu tiên mà tôi đã quen biết. (Rồi bằng một giọng thấp hơn cô nói thêm) Nhưng tôi tin là anh ta là người cuối cùng.

- Thế nhưng, anh ta nghèo, thừa cô.

Cô đồng ý gật đầu.

- Anh ta cũng cần tiền phải không cô?

- Vâng, nhưng không phải vì cùng những lý do như tôi. Anh ấy không mưu cầu sự xa hoa, lẫn khoái lạc cũng như vẻ đẹp. Anh ấy mặc cùng một bộ quần áo tới khi nó rách bươm, tự hài lòng ăn một miếng giẻ sườn rán tất cả các bữa sáng, và tắm trong một bồn tắm sút mẻ. Nếu anh ấy giàu thì tiền bạc của anh sẽ biến thành mọi loại dụng cụ của phòng thí nghiệm. Anh ấy có tham vọng và nghĩ trước hết đến sự thành công trong sự nghiệp. Đối với anh ấy khoa học được coi trọng hơn cả chính tôi đấy.

- Thế anh ta có biết rằng cô có thể được thừa kế gia tài khi tiểu thư Arundell chết không?

- Tôi đã nói điều đó với anh ấy sau lễ đính hôn của chúng tôi. Anh ấy lấy tôi không phải vì tiền bạc. Chắc ông muốn ám chỉ vấn đề này.

- Hai người vẫn định kết hôn chứ?

- Tất nhiên.

Poirot lặng im. Cô gái tỏ vẻ khó chịu.

- Tất nhiên - Cô nhắc lại bằng một giọng thô bạo - Ông đã gặp anh ấy rồi à?

- Phải, hôm qua, ở Market Basing.

- Sao? Ông đã nói gì với anh ấy?

- Không gì cả. Tôi chỉ hỏi địa chỉ của anh cô thôi.

- Của Charles? Ông muốn gì ở anh tôi?

- Charles! Ai hỏi Charles đấy?

Một tiếng nói của nam giới trong trẻo và vui vẻ vừa mới đặt ra câu hỏi ấy. Một chàng trai mặt đỏ au và có nụ cười rất tươi tiến vào trong phòng khách.

- Ai nói về tôi đấy? - Anh ta hỏi - Tôi nghe nói tên tôi từ tiền sảnh nhưng tôi không được nghe trực tiếp! Theresa, em thân yêu, cuộc họp này là thế nào? Kể đi!

[1] Thế nào?

[2] “Cela ne vous regarde pas, monsieur Hercule Poirot”.

Chương XIV Charles Arundell

Ngay từ lúc gặp Charles Arundell, tôi không thể ngăn nổi mình có cảm tình với chàng trai coi bộ vô tư lự và vui vẻ này. Anh ta nháy mắt một cách láu lỉnh và tôi hiếm gặp một nụ cười lại hiền dịu như nụ cười của anh.

Anh ta đi ngang qua phòng khách và đến ngồi trên tay ngai một chiếc ghế bành.

- Có gì xảy ra thế, bà cô? - Anh ta hỏi Theresa.

- Charles, đây là ông Poirot. Ông ta chuẩn bị nhúng tay vào một chuyện bất lương nho nhỏ để kiếm một chút xúi thù lao.

- Tôi phản đối! - Poirot kêu to - Không phải là bất lương! Hãy nói một điều bịa đặt vô hại, để cho những ý nguyện trung thực của người quá cố phải được thực hiện. Cứ gọi nó là như thế đi! Được không nào?

- Hãy gọi thế nào tùy ông - Charles nói một cách ngọt ngào - Theresa đã nghĩ thế nào về ông, tôi chưa hiểu đấy?

- Không phải là cô ấy cho gọi tôi đến - Poirot sốt sắng đáp lại - Tôi đã đến đây vì chủ ý của chính mình.

- Để xin việc.

- Không hoàn toàn như thế. Tôi muốn được gặp anh. Em anh đã nói với tôi là anh đã đi ra nước ngoài.

- Theresa là một đứa em gái rất thận trọng - Charles nói - Nó không nói bừa bãi. Nó đa nghi như quỷ sứ.

Anh ta mỉm cười trêu mếu với em gái, nhưng cô này không đáp lại. Cô tỏ ra lo lắng.

- Tôi cho rằng chúng ta đã sai lầm - Charles nói với cô - Chẳng phải ông Poirot là nhà thám tử nổi tiếng săn bắt tội phạm đây ư? Tại sao ông ta có thể nghĩ đến giúp đỡ chúng, ủng hộ chúng cơ chứ?

- Chúng ta không phải là những kẻ phạm tội. - Theresa kịch liệt phản đối.

- Nhưng chúng ta đã sẵn sàng trở thành như thế - Charles ôn tồn nói - Tôi đã nghĩ đến làm một việc xấu. Đây là một chút đặc thù của tôi. Tôi đã bị đuổi khỏi trường Oxford vì một chuyện nhỏ về trái phiếu... cho thêm vào một con số không. Tôi còn có một chút hiểu lầm với cô Emily và tấm ngân phiếu của cô. Sao mà tôi lại ngu dại đến thế! Tôi đã đánh mất niềm tin của bà cô già rồi. Cô tinh vi như hổ phách. Nhưng đó chỉ là những lỗi nhỏ. Việc tạo ra một tờ di chúc giả kéo theo những tai hại nghiêm trọng hơn nhiều. Phải buộc bà Ellen trung hậu phải nói rằng bà ấy đã chứng kiến di chúc này được cô chúng ta thảo ra vào phút chót của cô. Điều đó sẽ không dễ đâu. Nếu cần, tôi sẽ có thể kết hôn với bà ta và khi ấy bà ta sẽ không thể viện cớ chống lại tôi nữa.

Anh ta mỉm cười thân mật với Poirot và bảo anh :

- Tôi tin rằng ông đã đặt ở phòng này một máy ghi âm đọc bí mật và chắc Scotland Yard đang nghe tôi nói vào lúc này.

- Câu chuyện của anh đụng chạm đến tôi đấy - Poirot nói với anh ta bằng một giọng trách móc - Tôi không thể trở thành đồng phạm của một hành vi phi pháp, nhưng mà còn nhiều cách...

Anh ngừng nói. Sự im lặng của anh rất có ý nghĩa.

Charles Arundell nhún vai, một cử chỉ rất điệu.

- Rút cục các biện pháp chắc là không vi phạm pháp luật. Có lẽ ông thông thạo đấy, ông Poirot.

- Những ai là nhân chứng của bản di chúc? Tôi nói về bản ngày 21 tháng Tư.

- Purvis dẫn đến viên thư ký pháp luật, và người làm vườn làm người làm chứng thứ hai.

- Như vậy tờ di chúc được ký kết dưới sự hiện diện của ông Purvis phải không?

- Vâng.

- Và ông Purvis này, theo tôi nghĩ, là nhân vật có tiếng tăm tốt nhất phải không?

- Vâng, dòng họ Purvis, Charlesworth và lại còn một Purvis khác cũng khá kính và bất khả kháng như Ngân hàng Anh quốc nữa. - Charles đáp.

- Ông Purvis chỉ thảo chứng thư này một cách bất đắc dĩ - Theresa nhận xét - Bằng những ngôn từ rất chính xác, ông ta cố thử can ngăn cô Emily thay đổi bản di chúc.

Charles hăng hái hỏi :

- Ông ta đã nói thế với em, Theresa?

- Vâng, em đã đến gặp ông ta hôm qua.

- Để làm gì, em thân yêu! Mà có lẽ đã biết rõ điều ấy. Chẳng qua chỉ để lượm lặt những đồng xu!

Theresa nhún vai.

- Tôi đề nghị cô, - Bạn tôi nói - hãy cung cấp cho tôi tất cả các chi tiết về những tuần cuối cùng của tiểu thư Arundell. Trước hết, nếu tôi không lầm thì, cô, anh cô, bác sĩ Tanios và vợ đã qua những ngày lễ Phục sinh ở Littlegreen phải không?

- Vâng.

- Đã xảy ra vài sự kiện khá quan trọng trong những ngày các vị lưu trú phải không?

- Tôi không tin.

- Không có gì cả ư? Theo tôi...

Charles xen vào :

- Sao mà ý kỷ thế Theresa! Không có cái gì là quan trọng đã xảy ra với mà cả! Mà chỉ có nghĩ đến các người tình của mà thôi! Ông biết không, ông Poirot, Theresa là người yêu của một chàng trai, một thầy thuốc tập sự của Market Basing, do đó nó mới làm lần! Sự thật, bà cô đáng kính của tôi đã ngã ở cầu thang và đã xuýt chết. Giá như bà ta chỉ việc chết đêm đó thì tất cả những buồn phiền này đã bớt đi trong bọn tôi rồi.

- Bà ấy đã bị ngã ở cầu thang, anh nói sao?

- Vâng. Bà ấy đã trượt chân trên quả bóng của con chó. Con vật nhỏ khôn ngoan ấy đã bỏ lại quả bóng của nó trên đỉnh cầu thang, cô tôi đã đặt chân lên trên và đã lăn xuống dưới, giữa ban đêm.

- Chuyện ấy khi nào?

- Chờ tí... Thứ Ba. Đêm trước khi chúng tôi ra đi.

- Cô anh có bị thương nặng lắm không?

- Không may là bà không bị ngã đằng đầu. Nếu sọ bà đụng đến thì chúng tôi đã cầu khẩn để hy vọng có một tổn thương nhũn não hoặc một từ khoa học hoàn toàn khác thích hợp với tình huống này. Không, bà chỉ bị thương nhẹ.

Poirot xẵng giọng nhận xét :

- Đối với anh, thất vọng lớn quá đấy nhỉ!

- Sao? Ồ, tôi hiểu. Đúng như ông nói, tôi rất thất vọng. Các bà già này xương cốt rắn lắm.

- Và các anh chị tất cả đã rời Littlegreen vào sáng thứ Tư à?

- Vâng.

- Thứ Tư ngày 15 tháng Tư. Khi nào thì các anh chị gặp lại bà cô của mình?

- Không phải cuối tuần ấy, mà là tôi đã đến nhà cô cuối tuần sau.

- Nghĩa là... Xem nào... ngày 25, phải không?

- Vâng.

- Rồi khi nào cô anh chết?

- Thứ Sáu sau.

- Và bà đã ngã bệnh chiều thứ Hai ư?

- Vâng.

- Thứ Hai tuần ấy anh đã từ giã bà?

- Vâng.

- Trong thời gian bà bệnh, anh đã quay lại đấy?

- Không đến đó trước thứ Sáu. Chúng tôi không cho rằng cô lại ốm.

- Anh đã đến kịp thời để gặp bà còn sống?

- Không. Cô đã chết khi chúng tôi đến.

Poirot quay lại nhìn Theresa Arundell.

- Cô đã đi cùng anh cô trong hai trường hợp này?

- Vâng.

- Và trong thời gian thăm viếng của cô vào cuối tuần, không có vấn đề viết một tờ di chúc khác chứ?

- Hoàn toàn không. - Theresa nói.

Nhưng Charles lại trả lời ngay lúc ấy :

- Ồ có đấy.

Anh ta nói một cách lo lắng, nhưng nỗi lo này chắc là giả vờ.

- Có vấn đề ấy ư? - Poirot nhấn mạnh.

- Charles! - Theresa kêu lên.

Tránh cái nhìn của cô em gái, Charles nói với em :

- Đúng thế, nào, mày nhớ lại xem Theresa. Tao đã kể lại cho mày điều đó rồi. Cô Emily cho tôi một trong các bài diễn văn dài trong đó bà nạt nộ tôi với Theresa. Cô tôi không trách Bella, nhưng cô không tin nhiệm chồng nó. Nếu Bella thừa hưởng một món tiền đáng kể thì Tanios sẽ chiếm mất. Không thể trông chờ điều gì khác ở một tên người Hy Lạp! “Bella bình tĩnh hơn như thế” cô tôi không ngừng nhắc lại. Cô còn nói rằng không thể tin tưởng phó thác vào tôi cũng như vào Theresa được; nếu chúng tôi có tiền thì chúng tôi chỉ biết phung phí nó và nướng nó vào sòng bạc. Với tất cả các lý lẽ ấy, bà đã thảo một bản di chúc mới qua bản đó bà để lại toàn bộ tài sản của mình cho cô Lawson. “Đây là một con ngốc đáng thương, cô Emily kết luận, nhưng nó trung thành và ta có thể tin chắc vào sự tận tụy của nó. Nếu nó thiếu thông minh thì đó không phải là lỗi của nó, Charles, ta phải bảo cho mày biết về những quyết định trong chúc thư của ta để cho mày biết rằng sẽ là vô ích mày đừng hy vọng được hưởng gia tài này đâu”. Một đòn đánh tệ hại đúng vào lúc tôi nghĩ đến làm điều ấy.

- Tại sao anh không nói gì cả về điều đó cho tôi, anh Charles? - Theresa giận dữ nói.

- Anh tưởng đã nói điều đó cho em rồi. - Charles đáp mà không nhìn vào em gái.

- Lúc đó anh đã đối đáp lại thế nào, thưa ngài Arundell?

- Tôi? - Charles nói nhẹ nhàng - Tôi chỉ cười thôi. Sao lại nổi giận cơ chứ? “Cứ việc làm, thưa cô Emily, tôi đã nói với cô tôi. Tất nhiên điều đó làm cháu rất buồn, và lại đó là tiền của cô và

cô tự do sử dụng nó”.

- Phản ứng của cô anh trước thái độ của anh thế nào?

- Mọi điều diễn ra rất tốt. Bà bảo tôi: “Charles, mày là một tay chơi đẹp đấy” “Phải biết đối xử với mọi người bằng nụ cười, tôi đáp lại. Nhưng nếu cháu không có gì để trông chờ ở cô thì cô có thể làm ơn cho cháu xin mười bảng ngay bây giờ được không ạ”. Bà cho tôi là đồ mặt dày và cho tôi năm bảng.

- Anh biết che đậy rất khéo các tình cảm của mình đấy, anh Arundell.

- Nói thực ra, tôi không cho bà là nghiêm trọng.

- Sao thế?

- Không. Tôi nghĩ rằng đó là lời nói đùa của cô để dọa chúng tôi. Tôi hy vọng rằng trong vài tuần lễ hay vài tháng cô sẽ xé tờ di chúc ấy. Cô Emily rất yêu gia đình mình và quả thực tôi cũng cho rằng cô có thể hành động như thế nếu cái chết đã không xảy ra quá đột ngột.

- A! - Poirot nói - Đây là một ý kiến rất quan trọng.

Anh im lặng một lát rồi nói tiếp :

- Ai đó có thể nghe thấy cuộc nói chuyện đó của anh, cô Lawson chẳng hạn?

- Có thể. Chúng tôi nói khá to. Tôi nhớ là đã gặp bà Lawson trước cửa khi đi ra. Theo ý kiến tôi, bà ta đã nghe qua lỗ khóa.

Poirot bộ suy nghĩ quay sang Theresa.

- Cô không biết về cuộc nói chuyện này ư?

Trước khi cô này có thể trả lời thì anh cô nói xen vào :

- Ô kìa, cô em Theresa, anh tin chắc đã nhắc lại điều đó cho em hoặc đã ám chỉ nó trước mặt em rồi mà.

Charles nhìn chăm chăm vào Theresa và cái nhìn của anh ta biểu lộ một nỗi lo lắng dường như không cân xứng với đề tài đang thảo luận. Theresa nói chậm chạp :

- Nếu anh đã nói điều ấy với tôi, tôi chắc không thể quên được. Ông nghĩ gì về việc này, thưa ông Poirot?

Cô quay đôi mắt to, đen sang phía Poirot.

- Không, tôi không tin rằng cô có thể quên điều đó, cô Arundell.

Rồi anh nói với Charles :

- Nào ta hãy hiệu chính việc này: Tiểu thư Arundell đã nói với anh về ý định của bà thay đổi tờ di chúc của bà, hay là bà đã nói rõ rằng bà đã thay đổi di chúc rồi?

Charles nhanh nhẩu đáp :

-Ồ sự quyết định của bà là dứt khoát. Bà cũng đã chỉ cho tôi xem tờ di chúc.

Poirot mặc tròn xoe ngả người ra đằng trước.

- Đấy mới chính là điều quan trọng bậc nhất. Tiểu thư Arundell đã chỉ cho anh xem tờ di chúc à?

Khó chịu với thái độ quan trọng hóa của Poirot, Charles nhăn nhó đáp bằng một nụ cười cầu hòa :

- Vâng bà đã chỉ nó cho tôi.

- Anh có dám thề bằng một lời thề độc không?

- Tất nhiên! Nhưng thưa ông Poirot, tôi không nắm được cái mà ông coi là có ý nghĩa trong chuyện này.

Theresa đã đứng lên và ra đứng gần lò sưởi, cô châm một điếu thuốc khác.

- Còn cô? Bà cô của cô chắc đã cho cô biết về những công bố quan trọng trong thời gian cô đến thăm cuối tuần chứ?

- Tôi không tin. Cô tôi tỏ ra rất tử tế, theo thói quen của cô. Cô cũng có quả trách tôi đôi chút về lối sống của tôi. Lần nào cũng vậy. Có thể tôi thấy cô hình như hơi kích động hơn bình thường.

Poirot cười nhận xét :

- Chắc hẳn bà phê phán cô quá bận tâm về chồng chưa cưới của cô?

Theresa trả lời ngay :

- Anh ấy vắng mặt. Bạn tham dự mấy hội nghị khoa học.

- Cô đã gặp anh ấy trong tuần lễ Phục sinh phải không?

- Không. Tôi gặp anh ấy lần cuối vào hôm trước lúc tôi ra đi. Tối hôm đó anh đến ăn bữa tối cùng chúng tôi.

- Xin lỗi cho tôi hỏi. Cô đã cãi nhau với anh ấy phải không?

- Chắc chắn là không.

- Chính vì cô chưa gặp anh ấy khi cô đến thăm bà cô lần thứ hai, tôi nghĩ rằng...

Charles cắt ngang :

- A! Lần thăm thứ hai ấy đã được quyết định quá đột ngột.

- Tại sao?

- Hãy nói thẳng ra đi! - Theresa nói coi bộ bức tức - Bella và chồng cô ta đã đến Littlegreen tuần lễ trước để có vẻ như lo lắng xem cô Emily còn đau vì tai nạn nữa không. Chúng tôi nghĩ rằng họ định hắt cẳng chúng tôi.

- Chúng tôi nghĩ, - Lúc ấy Charles mời cười khẩy và nói - chúng tôi cố làm để tỏ ra quan tâm hơn chút nữa đến sức khỏe của bà cô già của mình, mặc dầu thực ra cô Emily quá tinh tường để hiểu được ngôn phô trương sự ân cần này. Cô biết đánh giá đúng sự việc!

Theresa phá lên cười.

- Chuyện quá kỳ khôi! Cả bốn đứa chúng tôi thè lưỡi ra mà đón đợi đồng tiền của người bà con già của chúng tôi đấy!

- Đó cũng là trường hợp của người chị em họ của cô và chồng chị ta ư?

- Ồ vâng. Bella luôn luôn không đồng xu dính túi. Đáng thương cho cái cách cô ta bắt chước kiểu trang sức của tôi trong khi bỏ vào đó mười lần ít tiền hơn. Và hình như Tanios đã lạm dụng tiền bạc của vợ. Vợ chồng họ có hai đứa con nhưng lại muốn cho chúng nó theo học ở nước Anh.

- Cô có thể giúp cho tôi địa chỉ của họ? - Poirot yêu cầu.

- Họ đã đến trọ ở khách sạn Durham, ở Bloomsbury.

- Cô em họ của cô thế nào?

- Bella? Một phụ nữ khá mờ nhạt. Anh nói gì về cô ấy, Charles?

- Ồ. Cô ấy không có gì xuất sắc cả, nhưng là người mẹ hiền.

- Còn chồng cô ta?

- Tanios? À, anh ta có vẻ hơi kỳ lạ, nhưng thực ra đó là một gã tử tế, có khả năng, vui vẻ, hăng say.

- Cô có cùng ý kiến đó không, thưa cô?

- Thú thực rằng tôi thích anh ta hơn Bella. Người ta bảo anh ta là bác sĩ giỏi. Nhưng tôi không tin vào anh ta.

- Đích thân Theresa không tin vào ai cả - Charles nói, vừa đưa tay ra quàng vai cô em gái - Nó cũng không có cả niềm tin vào tôi nữa đấy.

- Kể nào tin vào anh, anh thân yêu, người ấy sẽ đáng vào trại tâm thần. - Theresa thân mật vặn lại.

- Tôi bắt đầu vào việc đây - Thám tử đứng dậy tuyên bố - Việc này sẽ khó khăn, nhưng, như cô đã nói vẫn có một cách. Ấy này, bà Lawson có phải là loại phụ nữ dễ giao động trước tòa án không?

Charles và Theresa liếc mắt trao đổi với nhau.

- Tôi nghĩ rằng, - Charles nói - một luật sư hỏi đột ngột có thể làm cho bà ta nói đen thành trắng và ngược lại đấy!

- Điều ấy có thể rất có ích. - Poirot nói.

Bằng một bước đi nhanh nhẹn, anh rời khỏi phòng khách, và tôi đi theo anh. Trong tiền sảnh anh cầm lấy mũ, bước ra cửa, mở cửa và lại đóng cửa lại làm nó kêu đánh sầm. Rồi anh rón rén quay lại phía cửa phòng khách và không ngượng ngùng áp tai vào cửa. Ghê tởm, nhưng bất lực, tôi làm những dấu hiệu thất vọng vì Poirot, thì giọng nói lạnh lạnh của Theresa Arundell vọng ra mấy tiếng sau đây :

- Anh là đồ điên!

Nghe thấy tiếng động trong hành lang, Poirot vội nắm lấy cánh tay tôi, mở cửa ra vào và đóng lại rất nhẹ nhàng đằng sau chúng tôi.

Chương XV Bà Lawson

- Poirot, - Tôi nói với anh - có nên nghe trộm ở cửa không?

- Bình tĩnh, anh bạn. Chỉ có một mình tôi đặt tai vào lỗ khóa để nghe. Anh sẽ bảo tôi rằng như thế là không chơi đẹp, chơi không thẳng thắn, tôi xin trả lời anh rằng: tội giết người không phải là một trò chơi!

- Đây không phải là vụ giết người.

- Không nên quá tin như thế, Hastings.

- Trong ý định có thể là có. Nhưng có sự khác nhau giữa một vụ giết người với một ý định giết người.

- Về quan điểm đạo lý thì đây đúng là cùng một vấn đề. Vậy tôi sẽ đặt vấn đề như thế này: Anh có chắc rằng đây không phải là một ý định giết người?

Tôi nhìn vào đôi mắt anh, nói :

- Đây, bà già Arundell đã chết trong một cái chết tự nhiên.

- Tôi nhắc lại với anh: anh có tin chắc như vậy không?

- Mọi người đều nói thế.

- Mọi người ư? Ồ thôi đi!

- Đó là ý kiến thầy thuốc. Bác sĩ Grainger hẳn đã biết rõ. - Tôi nhận xét.

- Chắc là ông ta phải biết điều đó - Poirot nói coi bộ ít thỏa mãn - Hãy nhớ lại, Hastings, thỉnh thoảng người ta khai quật một tử thi và mỗi lần một chứng chỉ đã được ký với thực tâm của thầy thuốc đã săn sóc người chết.

- Vâng, nhưng chúng ta đã biết rằng tiểu thư Arundell đã chết vì một bệnh đã tàn phá bà từ lâu.

- Có thể.

Poirot dường như không hài lòng. Tôi liền nói với anh :

- Poirot! Bây giờ đến lượt tôi đặt ra cho anh một câu hỏi nhé, anh có chắc chắn là anh không để cho mình bị lôi kéo bởi lòng nhiệt tình với nghề nghiệp của mình? Anh muốn cho đó là vụ giết người thì đối với anh đúng là vụ giết người?

- Đúng vậy, Hastings - Anh vừa mới đặt ngón tay lên một trong các chỗ yếu của tôi - Tội ác là nỗi bận tâm hàng ngày của tôi. Tôi giống như một đại phẫu thuật viên chuyên mổ viêm ruột thừa hay bất kỳ loại mổ nào khác. Một người bệnh đến tìm anh ta và anh ta chỉ quan sát bệnh

nhân với con mắt chuyên môn của mình. Dù lý do gì thì bệnh nhân này cũng không thể đau ở cơ quan nào khác? Tôi, tôi như người thầy thuốc ấy. Tôi luôn tự nhủ: “Có thể đây là một vụ giết người?”. Và anh xem, gần như luôn luôn có khả năng là đúng.

- Tôi không nhìn thấy điều đó ở đây. - Tôi cãi lại.

- Nhưng bà lão đã chết! Hastings. Đừng có quên sự kiện này. Bà đã chết!

- Sức khỏe của bà không tốt. Bà lại trên bảy mươi tuổi. Tất cả điều đó, theo tôi, là tự nhiên.

- Anh có thấy là tự nhiên khi Theresa Arundell cho anh cô là đồ điên với một sức phản ứng lớn đến thế không?

- Điều vừa xảy ra ở đây là thế nào?

- Hãy nói cho tôi biết, anh nghĩ gì về lời khai của Charles Arundell? Anh ta bảo cô anh ta đã chỉ cho anh ta xem tờ di chúc mới.

Tôi bối rối nhìn Poirot và hỏi anh :

- Anh suy ra điều gì từ cái đó?

- Tôi ấy à? Tôi thấy điều đó rất quan trọng cũng như phản ứng của cô Theresa trước lời khẳng định của anh cô. Cuộc đấu khẩu ác liệt của họ rất khiêu gợi.

- Chà! - Tôi kêu, vẻ khó hiểu.

- Cuộc tranh luận của họ mở ra hai con đường rất khác nhau để chúng ta truy tìm đây, Hastings.

- Hai anh em họ hợp thành một cặp bịp bợm đấy - Tôi nhận xét - Không gì ngăn họ được. Theresa quả là đẹp. Còn anh chàng Charles, đúng là một tên lưu manh dễ thương.

Poirot gọi một tắc xi. Xe đến đậu cạnh hè. Poirot đọc một địa chỉ cho lái xe :

- 17 Chanroyden Mansions, Bayswater.

- Trước tiên đến chỗ Lawson, - Tôi nói - rồi đến chỗ Tanios.

- Phải, Hastings.

- Anh sẽ nhận vai gì? - Tôi hỏi Poirot khi tắc xi dừng lại trước nhà Chanroyden Mansion - Vai nhà viết tiểu sử tướng Arundell, hay người thuê nhà Littlegreen, hay vai gì đó tinh vi hơn?

- Tôi chỉ đơn giản tự giới thiệu là Hercule Poirot.

- Đáng thất vọng! - Tôi nói giọng điệu cợt.

Poirot liếc tôi một cái rồi trả tiền tắc xi.

Số nhà 17 ở tầng hai. Một cô hầu trẻ, vẻ trơ tráo ra mở cửa cho chúng tôi và đưa chúng tôi vào một gian phòng mà tôi thấy tức cười sau gian phòng chúng tôi vừa rời khỏi. Căn hộ của Theresa Arundell, chúng tôi thấy có vẻ gần như trống rỗng. Căn hộ của bà Lawson, ngược lại, chất đầy quá mức những đồ đạc, những đồ mỹ nghệ, đến nỗi người ta không thể quay người

mà không sợ làm đổ cái gì đó.

Cửa mở và một bà luống tuổi cũng khá đầy đà bước vào. Bà Lawson là cái gì đó khá kỳ cục mà tôi mà tôi hình dung như vậy: dáng bộ ngớ ngẩn, tóc hoa râm, rối bù, và một cặp kính nằm vắt ngang trên mũi. Cách nói chuyện của bà gồm các tiếng thở dài và tiếng nhất gừng.

- Chào... ờ... tôi tưởng...

- Tiểu thư Wilhelmina Lawson phải không ạ?

- Ờ... vâng... đó là tên tôi...

- Tôi, tên tôi là Hercule Poirot. Hôm qua tôi đã đến ngõ mắt qua Littlegreen.

- À! Vâng!

Miệng bà Lawson vẫn còn rộng mở và bà vỗ vỗ mấy cái vào mớ tóc vụng tét của bà mà không nghĩ ra.

- Mời ông ngồi! Này, dùng ghế bành này. Ô, trời ơi! Cái bàn này làm ông khó chịu. Các căn phòng này quá chật chội! Nhưng khu phố này lại khá thuận tiện, khá trung tâm! Tôi thích ở trung tâm. Còn ông?

Bà chọn cho mình một chiếc ghế kiểu thiếu tiện nghi. Cặp kính mũi của bà luôn luôn bị nghiêng, bà ngả người về phía nhà thám tử và nhìn anh có vẻ dò hỏi.

- Tôi đã đến thăm Littlegreen lấy cớ đi mua nhà - Poirot nói - Nhưng tôi thích được bà nói ngay tức thì điều đó, và nói một cách kín đáo.

- Ồ, vâng. - Bà Lawson thở dài vẻ rất xúc động.

- Hết sức kín đáo - Poirot nói tiếp - Tôi đã đến đây với một mục đích khác. Có lẽ bà biết rằng trước khi chết, tiểu thư Arundell đã viết cho tôi...

Anh ngừng một chút.

- Tôi là một thám tử tư rất nổi tiếng.

Trong những xúc cảm được phản ánh trên khuôn mặt đỏ tía của bà Lawson như: lo sợ, vui mừng, kinh ngạc thì xúc cảm nào sẽ được Poirot giữ lấy?

- Ồ! - Bà kêu (Rồi sau một lát im lặng bà đột ngột hỏi) - Phải chăng về vấn đề tiền?

Chính Poirot đã bị sững sờ trước câu hỏi đó. Anh nói rụt rè :

- Bà muốn nói đến tiền đã bị...

- Phải, phải. Tiền đã bị lấy cắp trong ngăn kéo?

Poirot bình tĩnh hỏi lại :

- Có phải tiểu thư Arundell đã nói với bà rằng bà ấy đã viết cho tôi về vấn đề số tiền này?

- Không, tôi không biết chuyện ấy... Thực tế, đúng là tôi rất ngạc nhiên.

- Bà nghĩ rằng tiểu thư chưa nói điều đó với ai chứ?

- Chắc thế, tôi không nghĩ... Ông hiểu đấy... Người biết rất rõ...

Bà ta dừng lại giữa câu. Poirot kết luận rất nhanh :

- Bà ấy biết rất rõ ai đã ăn cắp số tiền ấy? Đó là điều bà muốn nói thế, phải không?

Bà Lawson gật đầu đồng ý và nói tiếp :

- Tôi nghĩ rằng người không muốn... người nói... hay đúng hơn là người có vẻ không muốn...

Một lần nữa Poirot lại cắt ngang những lời nói rời rạc ấy.

- Đó là một chuyện gia đình?

- Đích thị.

- Nhưng tôi, tôi là chuyên gia trong các chuyện gia đình này. Tôi là, bà biết đấy, đích thân sự kín đáo.

Bà Lawson lắc đầu quày quặt :

- Ồ! Tất nhiên... Đó là một điều khác. Không giống như là cảnh sát!

- Không, không, tôi không có gì chung với cảnh sát cả. Tiểu thư Arundell có lẽ không muốn cảnh sát xen vào.

- Ồ không! Tiểu thư Arundell thân yêu rất tự hào! Nhiều lần Charles đã gây ra cho người những buồn phiền nhưng người vẫn đẹp được vụ xì-căng-đan đó. Có lần, lẽ ra anh ta đã bị tổng đi, tổng đi Úc.

- Chính xác! Đây, có phải điều đó đã xảy ra như thế này không: tiểu thư Arundell có một số tiền trong ngân kéo...

Anh ta ngừng lại, và bà Lawson vội vã xác nhận những lời nói của anh :

- Phải... tiền ngân hàng... dành cho trả lương và những đồng bảng trong tài khoản.

- Vậy chính xác là mất bao nhiêu tiền?

- Bốn tờ một bảng. Không, không, tôi lầm: ba bảng và hai tờ mười silinh. Phải thật chính xác trong các điều đó.

- Tiểu thư Arundell nghi ngờ, tất nhiên có lý do, cháu trai bà Charles đã phạm tội ăn cắp này phải không?

- Phải.

- Mặc dầu bà không có bằng chứng nào về việc đó?

- Ồ, nhưng mà chắc chắn là Charles đã lấy trộm! Bà Tanios không nghĩ tới điều này và chồng bà ta, người cháu ngoại tộc thì không biết tới nơi có tiền... không ai trong họ biết điều đó. Và

cũng sẽ không nghĩ đến Theresa Arundell là kẻ ăn cắp. Cô ấy rất giàu và cũng rất ăn diện!

- Có thể đó là một trong những người hầu thì sao?

- Ồ không - Bà Lawson kêu lên - Ellen cũng như Annie không thể phạm vào hành động như thế. Cả hai người này đều là những người rất thật thà.

Sau khoảng một phút, Poirot nói với bà Lawson :

- Tôi tự hỏi không biết bà có thể cho tôi biết ý kiến không? Tôi chắc là có, bởi vì nếu ai đó có được niềm tin của tiểu thư Arundell thì người đó chắc chắn là bà...

Bà Lawson bối rối thì thào :

- Tôi cam đoan với ông rằng tôi không biết gì về điều đó cả.

Nhưng rõ ràng bà ta cảm động.

- Tôi thấy bà có thể giúp tôi.

- Nếu tôi có thể... tôi xin làm hết sức mình...

- Điều mà tôi sắp nói với bà thuộc tâm sự thầm kín.

Một loại hốt hoảng lộ ra trên nét mặt bà Lawson. Lời màu nhiệm “tâm sự thầm kín” phát huy tác dụng như lời “Vùng ời mở cửa ra”.

- Bà có biết lý do gì đã đẩy tiểu thư Arundell đến chỗ sửa đổi tờ di chúc không?

- Di chúc của bà? Chà! Di chúc của bà?

Bà Lawson có vẻ hơi lúng túng.

Poirot quan sát điều đó rất sát, liền hỏi :

- Có đúng là ít lâu trước khi chết bà ấy đã làm một tờ di chúc mới, để lại toàn bộ tài sản cho bà?

- Phải, nhưng tôi không biết gì về điều đó cả... tuyệt đối không! - Bà Lawson phản đối lại mạnh mẽ - Đối với tôi đó là một sự kinh ngạc tuyệt vời! Tiểu thư Arundell thân yêu đã tỏ ra thật sự rất tốt đối với tôi. Nhưng người không hề nói với tôi một lời nào về việc đó cả. Chẳng bao giờ người nói bóng gió điều đó trước mặt tôi. Cũng thế, xin hãy xem xét đến nỗi kinh ngạc của tôi khi Ngài Purvis đọc tờ di chúc. Tôi không biết là nên cười hay nên khóc! Tôi cam đoan với ông, thưa ông Poirot, cú sốc... sự kinh ngạc... lòng nhân ái của tiểu thư thân yêu Arundell này. Tất nhiên tôi mong chờ để được nhận cái gì đó... một chút xúi vật di tặng... mặc dầu, hiển nhiên là, không có bất kỳ lý do nào... Tôi ở với người mới được một thời gian rất ngắn! Việc này giống như một câu chuyện thần tiên! Hiện giờ tôi vẫn không thể tin điều đó. Nên đôi khi... đôi khi tôi cảm thấy khó chịu về ý nghĩ này. Tôi muốn nói... Tôi muốn nói...

Cặp kính mũi của bà rơi xuống. Bà nhặt nó lên, ve vẩy nó, ve bồn chồn và đọc tiếp bài diễn văn rời rạc của mình.

- Đôi khi tôi có ấn tượng... rằng, quả thật những quan hệ máu mủ là những quan hệ máu mủ, nên tôi không thể thanh thản với ý nghĩ rằng tiểu thư Arundell đã cho tôi thừa kế toàn bộ tài

sản của người bằng cách tước quyền thừa kế của gia đình người. Tôi muốn nói rằng tôi thấy điều đó có vẻ như không đúng đắn phải không ạ? Người đã để lại tất cả cho tôi... một tài sản khổng lồ! Người ta không có ý kiến gì về điều này! Đây, hãy tin tôi, tôi cảm thấy không được thoải mái... Thiên hạ bàn tán... Thế nhưng tôi cam đoan với ông rằng tôi không phải là một con người xấu! Chưa bao giờ tôi nghĩ đến tác động tới tiểu thư Arundell bằng cách nào đó! Còn hơn thế vì vấn đề là không thể có đối với tôi! Phải nói thật với ông rằng người luôn luôn làm tôi hơi sợ đấy! Người rất nghiêm khắc, luôn sẵn sàng nhảy xổ vào chúng tôi. Đôi khi rất đột ngột! "Đừng có điên rồ!" Người mắng tôi. Quả là điều đó làm tổn thương tôi... Ai chẳng có tình cảm phải không ạ? Sau đó phát hiện rằng người rất thương tôi... với tôi đó là điều kinh ngạc thực sự. Nhưng như tôi đã nói với ông, tôi thấy rằng... tôi muốn nói rằng điều đó có vẻ hơi khắc nghiệt đối với người khác phải không ạ?

- Bà có nghĩ đến từ chối tài sản này không? - Poirot hỏi bà.

Khoảng một lúc, màu mắt xanh lạt của bà Lawson biến đổi và tôi tưởng như đã có trước mặt tôi một người đàn bà tinh tế và thông minh thay cho một con ngốc đáng thương. Bà ta giải thích bằng cái cười khẩy :

- Nên cân nhắc khía cạnh khác của vấn đề... bởi vì bao giờ cũng có cái được và cái mất. Nếu tôi suy nghĩ kỹ thì tôi tự nhủ rằng tiểu thư Arundell muốn rằng số tiền này sẽ trở về tôi. Từ chối nó, tôi sẽ chống lại ý muốn của người, điều đó sẽ là bất công về phần tôi, ông có thừa nhận thế không?

- Vấn đề quả là phức tạp. - Poirot vừa nói vừa lắc đầu.

- Thật vậy, nó đã làm cho tôi rất bận tâm. Cô Tanios... Bella... rất tử tế và các con cô rất ngoan! Tôi có cảm tưởng rằng tiểu thư Arundell không muốn gặp cô ấy... Tôi tin rằng tiểu thư Arundell muốn rằng tôi sẽ sử dụng sự định đoạt của tôi. Người không muốn cho Bella tất cả số tiền này... vì sợ rằng người đàn ông ấy sẽ chiếm mất của cô.

- Người đàn ông nào?

- Chồng của Bella. Ông biết không, thưa ông Poirot, người con gái tội nghiệp này hoàn toàn phụ thuộc vào ông ta và phục vụ ông ta như một con chó. Tôi tin cô ta có thể giết chết ai đó nếu ông ta ra lệnh ấy cho cô! Cô ta sợ ông ấy. Một đôi lần tôi đã bắt gặp nỗi sợ trong mắt cô khi có mặt ông chồng. Hãy tin tôi, thưa ông Poirot. Tôi không bịa đâu.

- Vậy cái ông bác sĩ Tanios ấy là loại người thế nào? - Poirot hỏi.

- Thật ra, đó là một người cũng khá tử tế...

Bà dừng nói, có vẻ do dự.

- Nhưng ông ta không gây được niềm tin ở bà ?

- Không, không. Tôi không biết người ta có thể tin tưởng được vào bất cứ người chồng nào không. Người ta nghe được nhiều điều rất kinh khủng về họ! Điều mà những bà vợ khốn khổ của họ phải chịu đựng! Dĩ nhiên bác sĩ Tanios có vẻ quý mến vợ và tỏ ra hấp dẫn đối với vợ. Ông ấy có phong cách thật quyến rũ. Nhưng tôi không tin những người nước ngoài. Họ rất xảo trá! Và tôi tin rằng tiểu thư Arundell thân yêu không muốn tiền của bà rơi vào tay bác sĩ Tanios!

- Cô Theresa Arundell và anh cô là Charles cũng chịu để cho người ta tước đoạt mất tài sản của bà cô của họ hay sao. - Poirot nói thì thào.

Đôi má của bà Lawson hơi đỏ lên.

- Theresa có nhiều tiền hơn là mức cô ta cần phải có - Bà ta đáp lại bằng một giọng nói xẵng - Cô ấy tiêu hàng trăm bảng chỉ riêng cho đồ sơn phấn và đồ lót, thật đáng xấu hổ! Khi tôi nghĩ tới biết bao thiếu nữ có giáo dục buộc phải kiếm sống...

Poirot hoàn tất câu nói đó :

- Bà tự nhủ rằng sẽ là không xấu nếu cô ấy cũng phải tự kiếm sống?

- Điều đó sẽ có ích cho cô ấy - Bà Lawson tuyên bố bằng một giọng nói sôi nổi - Điều đó sẽ đặt vào đầu cô ấy một ít chí. Nghịch cảnh là một ông thầy tốt mà!

- Còn Charles?

- Charles không đáng một đồng xu - Cô gái già nói dứt khoát - Nếu như tiểu thư Arundell không cho cậu ta hưởng thừa kế, không phải là không có lý do... Sau những lời đe dọa mà cậu ta đã thốt ra chống lại người.

- Những lời đe dọa? - Poirot nói, lông mày giương lên.

- Phải! Những lời đe dọa!

- Dọa thế nào? Anh ta đã đe dọa bà ấy khi nào?

- Đây, đó là... phải... Đó là vào dịp lễ Phục sinh... Chính xác Chủ nhật lễ Phục sinh... Cậu ta sao mà ác thế!

- Anh ta đã nói gì với bà ấy?

- Cậu ấy đã xin người tiền. Vì người từ chối không cho cậu, cậu đã nói với người rằng về phần người như thế là không khôn ngoan, cậu sẽ làm công việc của cậu dành cho người! Tôi không nhớ chính xác lời nói cậu đã dùng nhưng đại khái như thế.

- Anh ta đã dọa bà ấy là sẽ ra tay với bà phải không?

- Vâng.

- Bà Arundell lúc đó đã nói gì?

- Người đã trả lời rằng: "Mày biết là ta có đủ khả năng tự mình bảo vệ được mình".

- Bà có ở trong cùng phòng với tiểu thư Arundell và cháu trai của bà trong khi họ cãi nhau không?

- Chính xác không. - Bà Lawson nói sau một phút yên lặng.

- Tôi biết, tôi biết - Poirot vội vàng nói - Lúc ấy Charles trả lời thế nào?

- Cậu đã nói với cô cậu rằng: "Đừng tin vào điều đó".

- Tiểu thư Arundell có cho lời đe dọa của anh ta là thực không?

- Tôi không biết. Người không nói gì với tôi. Tất nhiên người không cho đó là quan trọng.

Giọng bình thản, Poirot hỏi :

- Bà có biết rằng tiểu thư Arundell định thay đổi bức chúc thư của mình không?

- Không, không. Tôi đã nói với ông rồi mà. Điều đó đối với tôi là nỗi kinh ngạc thực sự. Không bao giờ tôi giám mơ ước...

Poirot ngắt lời bà :

- Bà quên nội dung di chúc. Nhưng bà biết việc tiểu thư Arundell muốn làm lại di chúc của mình phải không?

- Vậy thì... Tôi cũng có nghe... Tôi nghĩ rằng lúc mà bà gọi công chứng viên đến trong khi bà bị bệnh...

- Đúng thế! Ngay sau khi bà ngã, phải không?

- Vâng, Bob, con chó của tiểu thư Arundell đã để lại quả bóng của nó ở trên đỉnh cầu thang, người đã giẫm lên và bị ngã.

- Một tai nạn đáng tiếc.

- Đúng vậy. Người có thể gãy một tay hay một chân. Thầy thuốc đã khẳng định như thế.

- Và cũng có thể chết, phải không?

- Có chứ! - Bà đáp không chút do dự.

Poirot mỉm cười nói tiếp :

- Có thể tôi đã trông thấy con Bob ở Littlegreen rồi đấy.

- Chắc vậy. Nó vẫn ở đấy. Đó là một “con cún yêu quý”.

Không có gì kích thích tôi bằng nghe gọi con chó săn sục hang là “con cún yêu”. Tôi biết sự khinh thường của con Bob đối với bà Lawson và nó không vâng lời bà ta.

- Con chó này rất thông minh. - Poirot nhận xét.

- Chắc chắn là thế.

- Nó sẽ đau khổ biết bao nếu nó biết rằng nó xuýt giết chết bà chủ nó!

Bà Lawson đành lắc đầu thở dài.

- Bà Lawson này, bà có nghĩ rằng cái ngã ở cầu thang ấy có thể đã tác động đến tiểu thư Arundell và thuyết phục bà ấy sửa đổi bản di chúc của mình không?

Tôi nghĩ rằng, chúng tôi đã đụng đến điểm khó khăn nhất của vấn đề rồi, nhưng bà Lawson lại thấy vấn đề này là hoàn toàn tự nhiên.

- Có lẽ ông đã có lý. Cái ngã ấy đã gây ra cho người một cú sốc... tất nhiên... Những người già

không thích nghĩ tới cái chết. Nhưng một tai nạn như tai nạn ấy bắt người ta phải suy nghĩ. Tiểu thư Arundell có lẽ đã thấy ở đó một lời cảnh báo về cái chết sắp đến của người.

Poirot tỏ vẻ hết sức tự nhiên, hỏi :

- Nhưng người ta bảo tôi, sức khỏe của bà rất tốt cơ mà?
- Ô, vâng người vẫn khỏe.
- Phải chăng bà đổ bệnh đột ngột?
- Vâng. Đùng một cái. Tối hôm đó chúng tôi có các bạn thân.

Bà Lawson ngừng nói.

- Các bạn thân của bà, các cô đồng Tripp? Tôi đã đến thăm họ đấy! Các cô đồng tuyệt vời!

Bà Lawson đỏ mặt vì sung sướng.

- Thế à? Những phụ nữ có văn hóa, có tầm nhìn rộng, những tín đồ thuyết thông linh! Hẳn là họ đã nói với ông về các buổi lên đồng của chúng tôi? Ông chắc là còn hoài nghi, thưa ông Poirot?

- Hừ! - Poirot không thỏa hiệp, hỏi lại - Tiểu thư Arundell cũng là một tín đồ à?

Mặt bà Lawson sa sầm.

- Người muốn thành tín đồ, nhưng lúc dự những buổi chiều trong tâm trạng không tốt. Người vẫn hoài nghi và không sùng tín. Một hai lần, thái độ ấy của người làm hỏng các buổi gọi hồn của chúng tôi nên chúng tôi chỉ nhận được những thông điệp tầm thường.

- Tất nhiên rồi, sự hiện diện của tiểu thư Arundell cũng đủ làm rối tung các buổi ấy lên rồi. - Poirot nói.

- Nhưng tối cuối cùng... Isabel và Julia chắc hẳn đã nói với ông chuyện ấy? Một hiện tượng đặc biệt đã diễn ra. Bước đầu của một cuộc hiện hồn. Ngoại chất của linh hồn... Có lẽ ông có biết vấn đề này?

- Vâng, vâng. Tôi có biết điều đó.

- Chất ấy thoát ra từ miệng thầy đồng ra dưới dạng một dải khói rồi người ta thấy hiện ra một hình. Bây giờ tôi tin chắc rằng tiểu thư Arundell chính là một thầy đồng. Tối hôm ấy tôi trông thấy rõ ràng một dải sáng thoát ra từ miệng của tiểu thư Arundell thân yêu! Rồi đầu của người được bao phủ một làn sương mù rực sáng.

- Rất hay!

- Không may, tội nghiệp cho người, người gục xuống đột ngột nên chúng tôi phải ngừng buổi lễ cầu hồn lại.

- Bà đã cho gọi thầy thuốc khi nào?

- Vào giờ đầu ngày hôm sau.

- Thấy thuốc nhận định căn bệnh là nghiêm trọng phải không?

- Quả vậy, ông ta phái đến một nữ y tá vào ngày tiếp sau và tôi tin là ông ta hy vọng cứu được người.

- Xin lỗi... Có cho gọi bà con đến không ạ?

Bà Lawson đỏ mặt.

- Đã báo tin cho họ ngay tức thì, nghĩa là khi bác sĩ Grainger đã thấy người ở trong giây phút nguy ngập.

- Căn bệnh này xuất xứ từ đâu? Do ăn uống phải không?

- Không, người đã không ăn gì cả, đặc biệt tối hôm ấy bác sĩ Grainger nói rằng người không giữ gìn đầy đủ các chế độ ăn kiêng của người. Theo ông ta, cơn gan mật có thể do nhiễm lạnh. Thời tiết độc địa quá.

- Theresa và Charles Arundell vừa mới đến Littlegreen để qua những ngày cuối tuần phải không?

Bà Lawson mím môi, trước khi đáp :

- Vâng.

- Cuộc thăm viếng của họ đã không đạt kết quả. - Poirot vừa nhìn bà Lawson vừa nhận xét.

- Không. Tiểu thư Arundell thừa biết lý do mà họ đến thăm bà; nhưng họ chẳng giành được gì cả. Tôi cho là cuộc đến thăm của bác sĩ Tanios cũng là vụ lợi nốt.

- Theo tôi biết, bác sĩ Tanios không đến cùng kỳ cuối tuần này phải không?

- Có đấy ông đến Chủ nhật nhưng chỉ ở lại một giờ.

- Mọi người đều muốn được hưởng tài sản của bà cô tội nghiệp. - Poirot liếc nhìn nói.

Bà Lawson nhìn chòng chọc vào mặt Poirot.

- Nói cho tôi biết đi, bà Lawson, - Poirot nói tiếp - tiểu thư Arundell có báo trước cho họ về quyết định của bà ấy không?

- Tôi không biết về điều ông nói. Tôi không nghe thấy gì cả. Không có cả cãi lộn, lẫn cái gì tương tự. Charles và em gái đã ra đi coi bộ hài lòng.

- Chắc là người ta đã thông báo với tôi không đúng. Tiểu thư Arundell có lưu giữ di chúc của mình ở nhà không?

Bà Lawson đánh rơi kính và cúi xuống nhặt.

- Tôi không biết. Chắc là chúc thư để ở nhà Ngài Purvis.

- Ai là người thi hành bản di chúc?

- Ngài Purvis.

- Sau cái chết của Tiểu thư Arundell, ông ta mới lục tìm trong các giấy tờ của ông ta à?

- Vâng.

Poirot nhìn vào mặt bà Lawson rồi đặt cho bà một câu hỏi bất ngờ :

- Bà có thích ông Purvis không?

Bà Lawson lúng túng.

- Nếu như tôi thích Ngài Purvis? Đối với tôi, rất khó mà trả lời ông được. Dĩ nhiên đó là một người khôn khéo. Tôi muốn nói một công chứng viên có tài nhưng ông ta có những cử chỉ thô bạo. Không phải bao giờ cũng dễ chịu nếu có công việc cần giải quyết với một con người lúc nào cũng chính xác, nói với ta bằng một giọng gần như sổ sàng. Tôi không biết ông có hiểu tôi không?

- Rất hiểu. Đối với bà, đây là một tình thế rất khó khăn. - Poirot nói với bà một cách thân thiện.

- À vâng. - Bà Lawson lắc đầu thở dài.

Poirot đứng lên :

- Thưa bà, tôi vô cùng cảm ơn bà và tấm lòng tử tế của bà và những tin tức mà bà đã cho tôi biết.

Bà Lawson đứng dậy coi bộ hơi xúc động. Poirot đi ra cửa. Đột nhiên anh quay ngoắt lại, và tiến gần bà Lawson để nói với bà bằng một giọng rất thấp.

- Tôi cần phải báo cho bà biết rằng Charles và Theresa Arundell hy vọng tìm cách hủy bỏ tờ di chúc đấy!

Lập tức máu đỏ bốc lên má bà Lawson.

- Họ sẽ không đạt được kết quả đâu - Bà ta kêu lên - Luật sư của tôi đã bảo đảm với tôi như thế.

- A! - Poirot kêu lên - Như vậy bà đã hỏi ý kiến một luật sư rồi đấy!

- Dĩ nhiên. Sao lại không?

- Thực ra không có gì ngăn nổi bà làm như thế. Tôi cũng tán thành với bà. Tam biệt bà.

Vừa ra đến phố, Poirot liền buông một tiếng thở dài rất sâu :

- Hastings, người đàn bà này có chính xác là cái mà bà bộc lộ ra hay là bà đóng kịch khéo léo đây?

- Đối với bà cái chết của Tiểu thư Arundell hoàn toàn là tự nhiên. Bà ta đã nói với anh, thế phải không?

Poirot không trả lời tôi. Có những lúc anh nghĩ làm người điếc là khôn. Anh gọi một chiếc tắc-xi.

- Đến khách sạn Durham Bloomsbury. - Anh bảo tài xế.

Chương XVI Bà Tanios

- Một ông muốn gặp bà, thưa bà.

Một người đàn bà, ngồi trước một trong những cái bàn trong phòng khách nhỏ của khách sạn Durham, quay đầu lại rồi đứng lên và đi về phía chúng tôi, bằng bước đi do dự. Chị ta độ trên ba mươi tuổi. Cao, thon thả, tóc đen, mắt hơi lồi, hoe đỏ, và nét mặt mệt mỏi. Một cái mũ khá mốt chụp một cách cầu thả trên đầu, và chị mặc một chiếc áo dài bằng vải bông phai màu.

- Tôi không nghĩ là... - Chị mở đầu mập mờ.

Poirot cúi chào :

- Tôi đến thăm bà thay mặt cho người chị họ của bà, cô Theresa Arundell.

-Ồ! Thay cho Theresa!

- Xin bà cho tôi được tiếp chuyện cùng bà trong năm phút, thưa bà.

Bella Tanios liếc mắt nhìn xung quanh không nói gì. Poirot đề nghị được ngồi lên chiếc đi-văng ở cuối phòng. Khi chúng tôi đi đến đó, thì nghe thấy một tiếng nói của trẻ con :

- Mẹ ơi! Mẹ đi đâu?

- Mẹ chỉ ngồi ở đây. Viết tiếp lá thư đi, con yêu!

Một bé gái bảy tuổi gầy gò, xương xẩu nhô đầu ra, lại vào làm tiếp công việc của mình. Bạn tôi liền mở đầu :

- Tôi đến để nói với bà về cái chết của bà dì thân yêu của bà, Tiểu thư Emily Arundell.

Phải chăng đây là một ảo giác của tôi hay là một nỗi lo sợ nào đó vừa mới bộc lộ trong đôi mắt bạc màu và hơi lồi của Bella Tanios.

- A! - Chị ta kêu to.

- Tiểu thư Arundell đã sửa đổi bản di chúc của mình ít lâu trước khi chết. Qua bản di chúc mới bà ấy để lại toàn bộ của cải của mình cho Wilhelmina Lawson. Tôi muốn biết, thưa bà Tanios, bà có liên kết với các anh chị họ của bà, cô Theresa và cậu Charles Arundell để tranh chấp tính hợp thức của bản di chúc này không?

Bella Tanios buông một tiếng thở dài :

- Tôi nghĩ rằng vấn đề đó là không thể được. Chồng tôi đã hỏi ý kiến một người được ủy nhiệm, ông này đã khuyên anh ấy không nên làm gì cả.

- Những người được ủy nhiệm, thưa bà, nói chung rất khôn ngoan và muốn bằng mọi giá, tránh các tranh chấp. Họ thường có lý; nhưng đôi khi cũng nên thử vận may. Riêng tôi, tôi

không phải là Luật gia, tôi nhìn sự việc theo một quan điểm khác. Tiểu thư Arundell, tôi muốn nói cô Theresa Arundell đã quyết tâm đấu tranh. Còn bà?

- Tôi... Ồ! Tôi không biết sẽ làm gì. (Chị bồn chồn vắn các ngón tay) tôi phải hỏi ý kiến chồng tôi đã.

- Tất nhiên rồi, trước khi hạ quyết tâm. Nhưng ý kiến cá nhân của bà trong trường hợp này là thế nào?

- Tôi không biết gì cả - Bella Tanios nói vẻ rất buồn phiền - Tất cả phụ thuộc vào chồng tôi.

- Nhưng riêng bà, thưa bà, bà nói gì về việc này?

- Ý kiến này không mỉm cười với tôi đâu. Chống di chúc của dì tôi, tôi thấy ít thích hợp.

- Thật ư, thưa bà?

- Vâng... Nếu dì Emily đã phán xét là không để lại cho gia đình, thì chúng tôi phải thuận theo ý muốn của bà thôi!

- Như vậy bà không cảm thấy mình bị tổn thương à?

- Ồ có chứ - Mặt chị đỏ lên - Di chúc này là bỉ ổi. Tôi không trông chờ ở dì Emily điều như vậy. Thật quá bất công đối với con cháu!

- Bà có thấy cách hành động của dì của bà ít ra cũng kỳ quặc không?

- Vâng hoàn toàn không hiểu nổi.

- Có thể bà đã không hành động theo chủ kiến của mình mà bị tác động của người khác?

Bella nhú lông mày đáp miễn cưỡng :

- Tôi hoàn toàn không thấy dì Emily chịu để người nào đó tác động. Đó là một bà già rất độc đoán.

Poirot chấp nhận.

- Vâng bà nói đúng sự thật. Mặt khác, bà Lawson không thể gọi là một con người có nghị lực.

- Không đó là một người hiền lành... đôi chút ngốc nghếch... nhưng trong thâm tâm rất nhân hậu. Ý kiến tôi là như thế...

- Bà nói sao, thưa bà?

Bella Tanios xúc động vừa nói vừa vắn các ngón tay :

- Tôi nghĩ rằng sẽ là ti tiện nếu muốn hủy bỏ di chúc của dì Emily, càng ti tiện hơn nữa nếu bà Lawson không có phần trách nhiệm gì ở đó. Tôi tin rằng bà ta không thể có âm mưu cũng như dàn dựng...

- Về việc ấy, tôi hoàn toàn đồng ý với bà.

- Vậy thì vì sao tôi thấy rằng sẽ là xấu xa cho chúng tôi nếu đi kiện. Ngoài ra, việc này sẽ rất

tốt kém phải không ạ?

- Vâng chắc chắn là như vậy, thưa bà.

- Và tất nhiên là vô ích. Nhưng ông phải nói điều đó với chồng tôi. Anh ấy hiểu vấn đề tốt hơn tôi.

Ngừng một lát Poirot lại hỏi :

- Bà có biết vì lẽ gì, dì của bà đã sửa đổi bản di chúc của mình?

Má của bà Tanios lại đỏ lên, bà trả lời :

- Tôi không có ý kiến gì về việc này cả.

- Thưa bà, tôi đã nói với bà rằng tôi không phải là một luật gia, nhưng bà cũng không hỏi xem tôi làm nghề gì ư?

Chị ta ngược mắt nhìn Poirot tỏ ý dò hỏi.

- Tôi là một thám tử, thưa bà, và ít lâu trước khi tiểu thư Arundell mất, bà ấy đã gửi cho tôi một lá thư.

Bà Tanios ngả người về phía trước hai bàn tay lồng vào nhau.

- Một lá thư? Liên quan đến chồng tôi?

Poirot nhìn chị ta một lát, rồi tuyên bố bằng một giọng nói chậm rãi :

- Lúc này, tôi thấy không có quyền trả lời câu hỏi của bà, thưa bà.

- Vậy thì đó là vấn đề về chồng tôi rồi - Chị nâng cao giọng - Dì tôi đã nói gì với ông? Tôi thề với ông, thưa ông... Tôi chưa biết tên ông.

- Poirot. Tôi tên là Hercule Poirot.

- Tôi thề với ông, thưa ông Poirot, rằng nếu trong lá thư ấy, dì tôi nói điều gì đó chống lại chồng tôi, thì là bà ấy đã nói dối! Tôi biết ai đã có thể gợi ý cho dì viết lá thư ấy. Và đó là lý do vì sao tôi không thích hành động cùng với Theresa và Charles! Theresa không bao giờ thích chồng tôi và cô ta đã nói xấu về anh ấy. Tôi biết điều đó. Dì Emily chống chồng tôi, bởi vì anh ấy là người nước ngoài, dì thích nghe những điều bép xép của Theresa. Nhưng hãy tin tôi, toàn bộ điều đó đều giả dối.

- Mẹ ơi... con đã viết xong lá thư của con rồi!

- Thế là rất ngoan, con yêu, rất ngoan. Và đây là bức tranh rất đẹp về chuột Mickey.

- Con làm gì bây giờ hở mẹ?

- Con có muốn đi mua một bưu ảnh đẹp không? Đây, tiền đây.

Con bé chạy ra ngoài. Lúc này tôi nhớ lại lời nhận xét của Charles Arundell về bà Tanios. Rõ ràng đây là một bà mẹ hiền và một người vợ tận tụy.

- Đây là đứa con duy nhất của bà, thừa bà?

- Không, tôi còn một cháu trai nữa. Lúc này cháu đi ra ngoài cùng với bố cháu.

- Họ theo bà về Littlegreen à?

- Tôi đã đưa họ đến đó nhiều lần rồi, nhưng ông biết không, dì tôi càng già thì càng không chịu nổi sự có mặt của các cháu. Nhưng bà tỏ ra hiền từ đối với chúng và gửi tặng chúng những món quà Noel rất đẹp.

- Bà đã gặp tiểu thư Arundell lần cuối cùng lúc nào?

- Khoảng mười ngày trước khi dì chết.

- Tất cả các vị, chồng bà và anh chị họ của bà đều đã ở đấy, phải không?

- Ồ không, lần cuối cùng thì không. Đó là trước... Vào dịp lễ Phục sinh.

- Bà đã quay về đấy cùng chồng bà tuần lễ sau lễ Phục sinh, phải không?

- Vâng.

- Tiểu thư Arundell lúc ấy sức khỏe tốt phải không?

- Vâng vẫn như thường.

- Bà ấy không phải nằm chứ?

- Dì tôi vẫn thích nằm nghỉ sau lần ngã ở cầu thang. Nhưng bà cũng xuống phòng khách để đón chúng tôi.

- Bà ấy không nói với bà về chuyện sửa đôi bản di chúc à?

- Không, không nói một tí nào.

- Và bà đã không nhận thấy sự thay đổi nào trong thái độ của dì bà đối với bà à?

Sau một phút im lặng bà Tanios trả lời :

- Không.

Vào thời điểm này, tôi tin chắc, Poirot và tôi chúng tôi đều có cùng một niềm tin là bà Tanios nói dối!

Poirot im lặng một lúc rồi anh nói :

- Khi tôi hỏi bà rằng tiểu thư Arundell đã thay đổi thái độ đối với bà, tôi muốn nói “ cá nhân bà” không phải “các vị”.

Bà Tanios vội vàng nói :

- A, tôi hiểu. Dì Emily tỏ ra đặc biệt tử tế đối với tôi. Bà cũng đã tặng tôi một chiếc ghim cài tà áo bằng vàng đính một viên ngọc trai và một viên kim cương và dì tôi đã trao cho tôi để cho mỗi cháu mười siling.

Bây giờ, thái độ của chị ta không biểu lộ chút gò bó nào nữa. Chị nói năng không do dự nữa.

- Đối với chồng bà, dì bà tỏ ra kém thân thiện so với tập quán thông thường phải không?

Bà Tanios gập hẳn mình xuống, trả lời mà không nhìn vào Poirot :

- Không, tất nhiên. Tại sao ông muốn?...

- Bởi vì bà vừa mới nói cho tôi biết rằng Theresa chị họ của bà đã cố gắng làm cho dì bà không quý mến chồng bà.

- Tôi tin chắc như thế - Bà Tanios trả lời, ngả người về phía Poirot - Bây giờ, tôi thấy rõ điều ông muốn nói và tôi nhớ lại rằng ở một lúc nào đó dì Emily đã đối xử một cách kỳ cục đối với anh ấy. Chồng tôi khuyên dì nên dùng một liều thuốc nhuận tiêu hóa và không quản khó nhọc đi đến hiệu thuốc để bảo người ta pha chế thuốc ấy. Dì cảm ơn anh ấy cũng... khá lạnh nhạt và gần như ngay sau đó tôi bắt được quả tang dì đang đổ thuốc xuống lỗ cống!

Chị ta phần nộ nói, còn Poirot thì nhận xét bằng một giọng nói rất bình tĩnh :

- Một cách đối xử quá đáng!

- Một sự phụ bạc nham hiểm! - Bà Tanios kêu lên.

- Những người già không tin người nước ngoài như bà nói. Theo ý kiến của họ thì chỉ các thầy thuốc người Anh mới có khả năng, ở đây đầu óc quốc gia hẹp hòi phải chịu trách nhiệm.

- Tất nhiên. - Bà Tanios nói bốt gay gắt hơn.

- Khi nào thì bà trở lại Smyrna, thưa bà.

- Trong vài tuần nữa. Chồng tôi... A anh ấy kia đang về cùng với cháu Edward.

Chương XVII Bác sĩ Tanios

Tôi phải nói rằng khi tôi trông thấy bác sĩ Tanios tôi đã thực sự kinh ngạc. Tôi chờ gặp một người ngoại quốc có râu đen, da dầu và vẻ mặt đáng sợ. Thay vì điều đó, tôi thấy một người đàn ông béo lùn, thái độ vui vẻ, tóc và mắt màu hạt dẻ. Ông ta có một bộ râu, đúng thể nhưng một bộ râu giản dị, màu hạt dẻ nhạt làm cho ông giống một nghệ sĩ nhiều hơn. Ông nói thạo tiếng Anh. Giọng nói của ông vui vui, lạnh lạnh tôn thêm vẻ hấp dẫn của nét mặt ông.

- Chúng tôi đây - Ông nói với vợ, mặt tươi cười - Cuộc dạo chơi đã gây cho Edward nhiều hứng thú.

Thằng bé Edward trông cũng rất giống bố. Nó và em gái nó có dáng vẻ thật sự những người nước ngoài và tôi hiểu điều mà tiểu thư Peabody nhận thức được qua màu da vàng.

Sự xuất hiện của chồng có vẻ làm cho bà Tanios lo lắng bốn chồn. Bà giới thiệu chồng với Poirot nhưng ít quan tâm đến tôi.

Bác sĩ Tanios lập tức nhắc lại tên của bạn tôi :

- Poirot! Ông Hercule Poirot! Tôi rất quen cái tên ấy! Điều gì đáng để ông chiếu cố đến thăm chúng tôi thế, thưa ông Poirot?

- Một vụ án liên quan đến một quý bà vừa chết, tiểu thư Emily Arundell.

- Bà dì của vợ tôi? Việc gì vậy?

- Cái chết của bà làm dấy lên một số vấn đề... - Poirot tuyên bố.

Bà Tanios đột ngột cắt lời anh.

- Đó là tờ di chúc, anh Jacob. Ông Poirot đã gặp Theresa và Charles về vấn đề này.

Bác sĩ Tanios buông mình ngồi xuống một chiếc ghế bành.

- A! Di chúc! Một di chúc bất công... Tôi đã sai lầm vì bận tâm đến điều chẳng liên quan gì đến mình.

Poirot nhắc lại cuộc nói chuyện của chúng tôi với hai anh em Arundell (anh cũng nói nhiều điều không đúng sự thật) và khôn ngoan phát biểu ý kiến rằng có khả năng hủy bỏ được tờ di chúc.

- Ông làm tôi rất thích thú đấy, thưa ông Poirot - Tanios nói - Tôi đồng ý với quan điểm của ông. Người ta có thể cầu may. Tôi đã hỏi ý kiến rñột luật gia về vấn đề này, nhưng ông ta đã không khuyến khích tôi. Vâng, tôi hoàn toàn sẵn sàng thử tìm vận may! Đây sẽ không phải là lần đầu tiên, có phải thế không em Bella?

Ông ta mỉm cười với vợ, chị này mỉm cười lại như một cái máy. Rồi ông quay sang Poirot nói :

- Bản thân tôi không phải là một luật gia nhưng tôi bảo đảm rằng bản di chúc này được lập ra ở một lúc mà bà già không còn làm chủ được hành vi của mình nữa. Con mụ Lawson này là một kẻ xảo quyệt và khôn khéo.

Bella Tanios bồn chồn ngọ ngoạy. Poirot nhìn thấy bèn hỏi :

- Bà không có cùng ý kiến này ư, thưa bà?

Chị đáp bằng một giọng yếu ớt :

- Bà Lawson luôn luôn tỏ ra rất tốt và tôi không thể thấy ở bà một người đàn bà xảo quyệt.

- Mụ ta tốt với em - Bác sĩ Tanios nói - bởi vì mụ không có gì phải sợ hãi em, em Bella. Em quá dễ dàng để người ta lừa.

Ông ta nói bằng một giọng vui vẻ nhưng vợ ông lại đỏ mặt.

- Đối với tôi, thì khác, - Tanios nói tiếp - mụ ấy ghét tôi và không ngại ngừng bộc lộ ra. Tôi sẽ cho ông thí dụ. Dì tôi bị ngã trong cầu thang trong lúc chúng tôi lưu trú ở đây. Tôi nài xin gặp dì dịp cuối tuần, Lawson đã làm hết sức để ngăn cản chúng tôi. Bà ta không ngăn nổi nhưng tôi đoán ra lý do bức tức của bà: bà ta muốn tiểu thư Arundell ở một mình với bà ta.

Một lần nữa Poirot lại quay sang vợ ông thầy thuốc :

- Đó cũng là ý kiến của bà, thưa bà.

Chồng chị ta không để cho chị ta có thì giờ đáp lại :

- Bella thì quá tốt - Ông nói - Vợ tôi không bao giờ muốn nhìn thấy những ý định xấu xa của người đời. Nhưng tôi thì không bị mắc lừa, thưa ông Poirot. Xin ông hãy tin tôi. Bí mật của sự tác động của cô Lawson lên tiểu thư Arundell là tà thuật đồng bóng! Đấy bằng cách đó bà ta đã thành công!

- Thật không?

- Tôi tin chắc như thế, thưa ông Poirot. Tôi đã chứng kiến biết bao sự kiện thuộc loại này. Ông sẽ kinh ngạc thấy tính dễ dãi của thiên hạ khi đâm đầu vào các thói ư mê này, đặc biệt của những người ở lứa tuổi của tiểu thư Arundell. Tôi đoán là sự việc ấy đã diễn ra như vậy: Một hồn ma có thể là hồn ma của cha bà đã ra lệnh cho bà phải sửa đổi tờ di chúc và để lại toàn bộ của cải cho cô Lawson. Tiểu thư Arundell đang ở trong tình trạng sức khỏe tồi tệ mới ngã theo điều cả tin tệ hại ấy.

Bella Tanios ngọ ngoạy yếu ớt. Poirot quay sang chị hỏi :

- Bà tin điều đó có thể xảy ra chứ?

- Trả lời đi em, Bella - Anh chồng bảo vợ - Em hãy nói cho chúng ta biết quan điểm của em đi!

Tanios gửi Bella những cái nhìn khích lệ. Chị liếc nhìn chồng bằng con mắt ngơ ngác và nói rut rè :

- Em biết những chuyện ấy rất ít. Dù sao, tất nhiên anh có lý, Jacob.

Poirot gật đầu :

- Vàng... có lẽ. - Rồi nói thêm - Ông đã đến Market Basing tuần lễ trước thời gian mất của Tiểu thư Arundell, phải không?

- Tôi đã đến nhà dì của vợ tôi dịp lễ Phục sinh và chúng tôi quay lại đây vào cuối tuần lễ tiếp theo... Đúng như thế.

- Không, không tôi muốn nói đến tuần lễ sau ngày Chủ nhật 26 tháng Tư. Ông đã đến đó ngày Chủ nhật ấy. - Poirot nói quả quyết.

- Ồ, Jacob! Anh đã đến thăm dì ngày Chủ nhật ấy mà? - Bella Tanios nhìn chồng bằng đôi mắt mở to kinh ngạc.

- Ờ, em nhớ đấy. Anh đã ghé qua đó trong buổi chiều. Anh đã nói với em rồi phải không?

Poirot và tôi chúng tôi theo dõi vợ viên bác sĩ. Bằng một cử chỉ kích động chị ta hất cái mũ về đằng sau một chút.

- Em phải nhớ kỹ lại xem, Bella, - Chồng chị bảo chị - em có trí nhớ kém quá đấy!

Chị chối, nụ cười yếu ớt trên môi.

- Có chứ, tôi có trí nhớ thảm hại. Đúng thế, nhưng tính đến nay đã gần hai tháng rồi còn gì.

- Cô Theresa và cậu Charles cũng ở đấy, đúng thế không?

- Có thể như thế - Tanios bình tĩnh nói - Tôi không nhìn thấy họ.

- Vậy ông không ở đấy lâu à?

- Ồ không! Không đến nửa giờ.

Cái nhìn soi mói của Poirot dường như làm cho anh ta khó chịu.

- Phải nói cho ông hết sự thật thôi - Anh ta vừa nháy mắt vừa nói tiếp - Tôi đã đến để vay tiền, nhưng không được tôi e rằng dì không thích tôi. Đáng tiếc, bởi vì tôi đã có nhiều thiện cảm đối với dì.

- Xin ông trả lời thẳng thắn cho một câu hỏi, thưa bác sĩ Tanios?

Tôi đọc được một chút e sợ trong con mắt của viên thầy thuốc.

- Dĩ nhiên, thưa ông Poirot. - Tanios đáp.

- Ông nghĩ gì về Charles và Theresa Arundell?

Tanios có vẻ thoải mái hơn anh ta mỉm cười âu yếm nhìn vợ.

- Bella yêu quý, em sẽ không buồn phiền nếu anh nói ra ý kiến chân thật về Charles và Theresa chứ?

Chị ta gật đầu.

- Vậy thì đây là điều tôi nghĩ về họ. Cả hai người đều hư hỏng đến tận xương tủy. Tôi thích Charles hơn em cậu ta. Đó là một tên vô lại đồng thời lại là một gã dễ thương. Đó không phải là lỗi của cậu ta nếu không nói đến ý nghĩa luân lý. Y sinh ra là như thế.

- Còn Theresa?

- Tôi không biết - Anh nói có vẻ do dự - Cô ta trông rất hấp dẫn, nhưng tôi không cho cô ta là kẻ đam mê. Cô có khả năng thản nhiên giết chết một người nào đó. Ít nhất đó là ý kiến của tôi. Có lẽ ông đã biết mẹ cô đã bị buộc tội giết người.

- Vâng, nhưng bà ta đã được trắng án. - Poirot nói.

- Đúng thế - Tanios vội nói - Dẫu sao cũng cứ phải suy nghĩ.

- Ông có quen chàng trai đã đính hôn với cô ta không?

- Donaldson? Vâng có biết. Anh ta đã ăn cùng chúng tôi một buổi tối.

- Ông nghĩ gì về người này?

- Đó là một thanh niên rất mạnh mẽ. Anh ta sẽ còn đi xa nếu cơ may mỉm cười với anh ta. Nhưng, - Tanios vừa nói thêm vừa mỉm cười - cho đến nay anh ta chưa tỏa sáng chút nào trong xã hội cả. Anh ta tỏ ra trịnh trọng và đợi có ngày thái lai. Anh ta và Theresa hợp thành một đôi tình nhân hài hước. Sức hấp dẫn của những cái trái ngược, tất nhiên! Nàng là một con bướm và chàng, một ẩn sĩ chờ thời!

Hai đứa trẻ đến quấy mẹ chúng.

- Mẹ ơi, ta đi ăn thôi. Con đói lắm. Chúng ta sẽ đến ăn muộn mất.

Poirot liếc nhìn đồng hồ tay và phát ra một tiếng kêu :

- Xin tha lỗi! Tôi đã làm cho các vị bị chậm giờ ăn!

Vừa lấy mắt hỏi chồng, Bella Tanios vừa ấp úng nói :

- Chúng tôi có thể được vinh dự mời hai ông dự...

Poirot vội vàng bảo chị :

- Bà quả là chu đáo, thưa bà, nhưng người ta đang chờ tôi về ăn trưa và tôi đã bị muộn rồi.

Anh bắt tay vợ chồng Tanios và các cháu nhỏ. Tôi cũng làm theo. Chúng tôi kể cả một hai phút ở tiền sảnh của khách sạn. Poirot gọi điện thoại và tôi đứng đợi anh ở gần buồng giấy. Bỗng tôi nhận thấy Bella Tanios hình như đang tìm ai đó. Chị ta có vẻ như một người đang bị săn đuổi. Vừa nhìn thấy tôi, chị vội chạy đến.

- Bạn ông, ông Poirot đã đi rồi ạ?

- Không. Anh ấy ở trong phòng điện thoại.

- Ồ!

- Bà muốn nói với anh ấy ư?

Chị ta gật đầu, lúng túng. Lúc ấy Poirot từ ca-bin bước ra, nhìn thấy hai người và vội vàng đi tới.

Chị nghiêng đầu nói :

- Thưa ông Poirot, - Chị mở đầu bằng một giọng thấp và nhanh - tôi muốn nói với ông một chuyện. Tôi phải nói với ông.

- Tôi nghe đây, thưa bà.

- Quan trọng, rất quan trọng. Ông hiểu không?

Chị im bặt. Bác sĩ Tanios và hai con vừa xuất hiện ở cửa phòng khách. Rồi Tanios đến chỗ chúng tôi.

- Em còn có một câu phải nói với ông Poirot ư em Bella?

Anh ta nói vui vẻ, mặt rạng rỡ bởi một nụ cười rất tươi.

- Vâng - Chị rụt rè nói - Toàn bộ là như vậy thưa ông Poirot. Tôi chỉ muốn ông bảo đảm với Theresa là chúng tôi hoàn toàn ủng hộ việc làm của cô ấy để hủy bỏ bản di chúc ấy. Tôi thấy rằng trong bà con họ hàng phải ủng hộ nhau chứ!

Chị ta chào chúng tôi rất lịch sự rồi nắm cánh tay chồng đi vào nhà ăn.

Tôi khoác vai Poirot.

- Đó không phải là điều mà bà ta định nói với chúng ta, Poirot?

Anh ta lắc đầu từ từ vừa nhìn vợ chồng Tanios đi xa dần.

- Chị ta đã thay đổi ý kiến. - Tôi nói thêm.

- Ừ, chị ta đã thay đổi ý kiến.

- Tại sao?

- Tôi rất muốn biết điều đó. - Anh thì thầm.

- Chị sẽ cho chúng ta biết trong lần khác. - Tôi nói bằng một giọng đoan chắc.

- Tôi rất muốn biết điều đó. Tôi e rằng bây giờ chị ta không nói nữa đâu.

Chương XVIII Ăn khuất gì đây

Chúng tôi ăn bữa trưa trong một nhà hàng nhỏ bên cạnh. Tôi lo lắng chờ biết ý kiến về những thành viên khác nhau trong gia đình Arundell.

- Này, Poirot? - Tôi nóng ruột hỏi.

Anh nhìn tôi có ý trách móc và tập trung chú ý vào bản thực đơn. Sau khi đã đặt các món ăn, anh ngả người ra sau, bẻ chiếc bánh làm đôi và tuyên bố bằng một giọng điệu cợt:

- Thế nào, Hastings?

- Bây giờ anh đã biết tất cả bọn họ rồi; vậy anh nghĩ về họ thế nào?

- Quả thật, - Poirot trả lời không vội vã - tôi thấy họ hoàn toàn lý thú! Cứ tưởng như mở hộp đồ chơi bất hình vậy. Mỗi lần tôi báo: “Tôi có một lá thư của tiểu thư Arundell trước khi bà chết”, thì tôi lại biết một sự kiện mới. Bà Lawson phát giác với tôi vụ mất tiền. Vợ Tanios thì hỏi tôi đột ngột: “Về vấn đề của chồng tôi ư?”. Tại sao về vấn đề của chồng chị ta? Tại sao tiểu thư Arundell lại không viết cho tôi, cho Hercule Poirot này, về vấn đề của bác sĩ Tanios?

- Người đàn bà này có điều gì đó trong lòng. - Tôi nói.

- “Phải. Chị ta có một điều bí mật. Điều gì vậy? Bà Peabody đã nói với chúng ta rằng Charles Arundell có thể sẽ giết chết bà nội nó vì hai đồng xu. Bác sĩ Tanios khẳng định là Charles và Theresa đều hư hỏng đến tận xương tủy và anh ta nhắc lại là mẹ của họ là kẻ giết người và bằng giọng dừng dưng nhất tuyên bố rằng Theresa có thể giết chết ai đó một cách thần nhiên.

Họ có ý kiến hay ho góm về nhau thế đấy! Bác sĩ Tanios nghĩ, chí ít anh ta cũng khẳng định rằng bà già Arundell đã chịu một tác động bên ngoài. Vợ anh ta, trước khi anh ta đến đã không có một tí nào giống ý kiến này. Thoạt tiên chị ta từ chối tranh chấp tính hợp thức của tờ di chúc. Rồi chị ta hành động quay ngoắt lại. Anh thấy không, Hastings, người ta bảo một chảo nước đang sôi, thỉnh thoảng lại nổi lên trên bề mặt một sự kiện có ý nghĩa... Phải có cái gì đó ở dưới đáy... Phải, sự tin chắc của Hercule Poirot. Có cái gì đó ở dưới”.

- Có lẽ anh có lý, nhưng tất cả cái đó đều mơ hồ, đều mù mờ cả.

- Dù sao anh cũng đồng ý với tôi là có cái gì đó chứ? - Phải, tôi nói, lòng do dự. Tôi bắt đầu tin như thế.

Poirot ngả người trên bàn và nhìn vào mắt tôi.

- Anh đã thay đổi rồi, Hastings. Anh không còn là nhân chứng bị lừa nữa. Vậy hãy nói cho tôi biết đi, anh bạn, niềm tin hiện nay của anh xuất xứ từ đâu vậy? Có phải do cách biện minh xuất sắc của tôi không? Không phải, phải không? Một sự vật hoàn toàn độc lập đã gây ra kết quả ở anh. Này Hastings, cái gì đã xui khiến anh coi vụ này là nghiêm trọng vậy?

- Tôi cho rằng, - Tôi từ từ đáp lại - đó là Bella Tanios. Chị ta có vẻ sợ hãi.

- Sợ tôi?

- Không, không. Không phải sợ anh, mà một người khác. Lúc đầu chị ta nói năng bình tĩnh, có lý lẽ. Tất nhiên chị phàn nàn về những quy định trong di chúc của bà dì, nhưng chị tỏ ra cam chịu và sẵn sàng chấp nhận. Đó là thái độ của một phụ nữ có giáo dục nhưng cũng khá vô tình. Bỗng nhiên, thay đổi đột ngột, chị vội vã tuân theo quan điểm của chồng chị. Rồi chị đến tiền sảnh tìm gặp chúng ta một cách lén lút.

Poirot gật đầu khuyến khích tôi.

- Còn một chi tiết khác mà có lẽ anh chưa nhận thấy...

- Tôi nhận ra tất cả, Hastings.

- Tôi muốn nói đến cuộc thăm của chồng chị ở Littlegreen ngày Chủ nhật cuối cùng. Tôi cam đoan rằng chị ta không biết gì về chuyện ấy, ấy thế mà chị phải nói theo ý kiến chồng, công nhận rằng chồng đã bảo chị thế, công nhận rằng chị đã quên. Tôi thấy điều đó thật kỳ lạ.

- Anh hoàn toàn có lý. Thái độ này tuyệt đối có ý nghĩa.

- Cuộc tiếp xúc với vợ chồng Tanios cho tôi một ấn tượng về sự sợ hãi của vợ Tanios.

Poirot gật đầu đồng ý.

- Anh có ấn tượng như thế về chị ấy không? - Tôi hỏi anh.

- Có. Trong thái độ của chị có sự sợ hãi - Poirot nói - Thế nhưng anh chàng bác sĩ Tanios ấy đã làm anh hài lòng phải không? Anh ta rất dễ thương, rất linh hoạt, giao du rộng rãi. Mặc dầu anh có thành kiến hẹp hòi chống người nước ngoài, anh vẫn thấy anh ta thật đáng yêu.

- Thật vậy.

Trong phút im lặng, tôi ngắm nhìn Poirot. Cuối cùng tôi hỏi anh :

- Anh nghĩ về cái gì thế, Poirot?

- Tôi nghĩ về những nhân vật tội phạm nổi tiếng khác nhau, rất đáng yêu.

- Trời ơi! Poirot, có phải anh nghi ngờ bác sĩ Tanios không?

- Không, không, Hastings. Đừng vội kết luận. Tôi chỉ đơn giản lưu ý anh rằng sẽ là không khôn ngoan nếu tin vào những phản ứng cá nhân của ta khi đối mặt với những con người. Điều quan trọng là đừng để cho các tình cảm, mà là những sự kiện chi phối mình.

- Ôi dào! Các sự kiện cũng hay làm cho chúng ta bị lừa. Không, không, Poirot, thôi tôi xin anh tổng kết chúng phỏng có ích gì!

- Tôi sẽ nói ngắn gọn thôi, anh bạn ạ. Trước hết chúng ta đang phải đối diện với một âm mưu giết người. Anh chấp nhận như thế không?

- Vâng, tôi chấp nhận điều đó.

Đến lúc ấy tôi vẫn còn giữ mối hoài nghi nhất định đối với cái mà tôi coi là sự dựng lại hoang đường những sự cố đêm thứ Ba lễ Phục sinh, mà bây giờ tôi buộc phải chấp nhận kiểu

logic của các điều suy diễn của bạn tôi.

- Rất tốt - Poirot nói - Mà một âm mưu giết người ắt liên lụy đến một tên giết người. Vậy thì một trong những người đã qua đêm ở đó ở Littlegreen phải là thủ phạm vụ giết người, trên âm mưu nếu không phải là sự thực.

- Tôi đồng ý với anh điều đó.

- Đây là điểm xuất phát của chúng ta: tên giết người. Chúng ta tiến hành mấy cuộc truy tìm nhỏ, và chúng ta làm bộc lộ ra điều gì? Những lời buộc tội rất thú vị đã ngẫu nhiên lướt qua từ sự đối thoại.

- Phải chăng đúng là ngẫu nhiên?

- Không thể khẳng định được điều gì cả trong lúc này. Về hoàn toàn trong trắng của bà Lawson khi báo cho chúng ta biết rằng Charles đã đe dọa bà cô của mình có lẽ là vờ vĩnh. Những lời nhận xét của bác sĩ Tanios về Theresa Arundell có lẽ không dấu ác ý nào cả. Còn bà Peabody thì bày tỏ dứt khoát ý kiến thành thực của mình về những thiên hướng của Charles Arundell. Và cứ thế mà tiếp tục. Một câu ngạn ngữ nói về con trạch dưới khe đá. Này! Chính tôi, tôi đoán rằng có một con trạch ở dưới khe đá. Mà con trạch của ta là tên giết người.

- Poirot, tôi thích biết rõ anh đang thật sự mơ mộng cái gì?

- Hastings, Hastings. Tôi không cho phép mình mơ mộng nhưng ít ra cũng là ý nghĩa mà anh gán cho từ ấy. Tôi đành phải có mấy điều suy nghĩ.

- Chẳng hạn?

- Thoạt tiên tôi xem xét động cơ. Tại sao người ta lại giết chết tiểu thư Arundell? Rất rõ ràng là để thừa kế tài sản của bà. Cái chết của tiểu thư Arundell có thể có lợi cho ai, nếu bà cô già ấy đã chết vào thứ Ba lễ Phục sinh?

- Cho tất cả họ, trừ bà Lawson.

- Chính xác.

- Đấy ít nhất cũng là một người tất nhiên không có liên quan gì.

- Quả như lời người ta đồn đại - Poirot thở dài - Mặt khác bà tùy nữ đáng lẽ không kiếm được gì cả qua cái chết của tiểu thư Arundell vào thứ Ba lễ Phục sinh, thì lại thu được toàn bộ tài sản khi cái chết bỗng đến hai tuần lễ sau đó.

- Anh muốn đi đến đâu? - Tôi tò mò hỏi.

- Nguyên nhân và kết quả, bạn ơi, nhân và quả.

Tôi nhìn anh bối rối.

- Ta hãy lý luận xem nào. Điều gì xảy ra sau tai nạn?

- Tiểu thư Arundell nằm liệt giường. - Tôi nói liều.

- Rất đúng. Bà dành toàn bộ thời gian để suy ngẫm, rồi sau đó thế nào?

- Bà viết thư cho anh.

Poirot gật đầu đồng ý.

- Phải. Bà viết cho tôi. Nhưng bức thư không được bỏ vào thùng thư. Tai hại quá!

- Anh có phát hiện được điều gì đó ám muội trong sự chậm gửi lá thư ấy không?

Poirot cau mày.

- Tôi phải thú nhận là không biết được điều này, bạn Hastings ạ. Tôi cho rằng, nhưng chưa chắc chắn, lá thư bị chậm mà không có mục đích gì, và bà ấy đã viết nó không cho ai biết. Nào xảy ra gì nữa sau đó?

Tôi suy nghĩ.

- Cuộc đến thăm của công chứng viên.

- Phải, tiểu thư Arundell cho gọi công chứng viên của bà đến kịp thời.

- Và bà sửa đổi bản di chúc của mình.

- Chính xác. Bà sửa đổi bản di chúc của mình, một cách hoàn toàn bất ngờ. Về vấn đề bản di chúc này, ta hãy nhắc lại lý do mà Ellen đã nói cho chúng ta. Chắc anh nhớ, bà ta đã nói rằng bà Lawson cố lo sao cho tiểu thư Arundell không biết một tí gì về sự vắng mặt trong đêm của con Bob.

- A! Tôi biết... mà không! Phải chăng do ngẫu nhiên mà tôi bắt đầu hiểu?

- Không! - Poirot nói - Tôi nghĩ, nếu anh đoán ra quan điểm của tôi thì anh sẽ hiểu tầm quan trọng của lời khai của Ellen.

Poirot nhìn chăm chăm vào tôi.

- Tất nhiên, tất nhiên. - Tôi vội đáp.

- Và sau đó, - Poirot nói tiếp - các sự kiện đến dồn dập. Charles và Theresa đến Littlegreen, ở qua cuối tuần, và tiểu thư Arundell chỉ cho Charles tờ di chúc mới, ít ra là anh ta nói thế.

- Anh không tin điều ấy ư?

- Tôi chỉ tin cái mà tôi có thể kiểm tra. Tiểu thư Arundell đã không nói điều đó với Theresa.

- Bởi vì bà nghĩ là Charles sẽ nói cho cô ta điều đó.

- Nhưng anh ta không nói gì cả với cô ta. Tại sao?

- Charles quả quyết là đã nói điều ấy với cô em.

- Theresa khẳng định điều ngược lại trong cuộc chiến nhỏ rất khêu gợi giữa hai anh em. Và khi ta từ giã họ, cô bảo cậu là đồ điên rồ.

- Tôi mỗi lúc một rối lên, anh Poirot ạ! - Tôi nói về khổ sở.

- Ta hãy tiếp tục theo dõi các sự kiện. Bác sĩ Tanios lại đến vào Chủ nhật mà không cho vợ biết. Có thể...

- Cũng là chắc chắn.

- Hãy cứ bảo là sự việc có thể là đúng đi. Và tiếp đó? Ngày thứ Hai, Charles và Theresa rời khỏi Littlegreen, để lại bà cô của họ trong tình trạng sức khỏe rất tốt cả về tinh thần lẫn thể xác. Sau một bữa ăn tối thịnh soạn, tiểu thư Arundell thực hành thuật thông linh trong bóng tối cùng với các cô đồng Tripp và bà Lawson. Về cuối buổi lên đồng, bà đã bị bệnh. Bà nằm liệt giường và chết bốn ngày sau. Bà Lawson trở thành người thừa kế toàn bộ tài sản của bà chủ và ông bạn tôi, đại úy Hastings lại khẳng định rằng tiểu thư Arundell đã chết do cái chết tự nhiên!

- Trong khi Hercule Poirot, nhà thám tử đại tài lại khẳng định mà không có bằng chứng nào, rằng có kẻ đã cho bà dùng một liều thuốc độc.

- Xin lỗi! Tôi có một bằng chứng về đầu độc đây Hastings. Hãy cố nhớ lại cuộc nói chuyện của chúng ta với các cô đồng Tripp và sự kiện được xác nhận bởi các câu nói không mạch lạc của bà Lawson.

- Anh định ám chỉ món cơm cà ri ấy mà tiểu thư Arundell ăn trong bữa tối? Cà ri có thể dễ dàng che giấu một thứ thuốc độc. Phải chăng đó là ý kiến của anh, Poirot?

- Vâng món cà ri cũng có thể làm chúng ta quan tâm.

- Mặc dầu thầy thuốc đã khẳng định, nhưng anh vẫn tuyên bố là bà già đã bị đầu độc chết, duy nhất bà Lawson hay một trong những người hầu gái có thể phạm tội giết người.

- Để tôi xem đã.

- Hoặc là một trong các cô đồng Tripp? Vô lý quá! Đây, tất cả những người này hiển nhiên đều vô tội. Vô lý, sao lại vô lý thế!

Nhà thám tử nhún vai :

- Hãy nhớ câu này, Hastings: ngu dốt và lừa đảo thường đi song song với nhau. Hãy ôn lại âm mưu giết người thứ nhất. Đó không phải là một sự kiện có một lập luận đặc biệt khôn ngoan và phức tạp. Đó là một vụ giết người nhỏ mọn hoàn toàn đơn giản, được gợi ý bởi thói quen của Bob bỏ lại quả bóng trên bậc thang thứ nhất. Ý kiến căng một sợi dây ngang cầu thang là đơn giản một cách tức cười, một đứa trẻ cũng có thể nghĩ ra!

Tôi cau mày :

- Anh bảo...

- Hastings, tôi bảo rằng chúng ta chỉ muốn chứng tỏ một điều: Ý muốn giết người. Không còn gì nữa cả.

- Thuốc độc phải được chọn hết sức khôn khéo để không để lại dấu vết nào. Ôi! Tôi không muốn nghe nói về chuyện này nữa, anh Poirot. Tôi không tin. Anh chẳng biết gì cả! Toàn bộ điều đó chỉ là giả thuyết của anh mà thôi!

- Tỉnh ngộ lại đi, anh bạn! Từ các cuộc nói chuyện sáng nay, tôi còn thu được mấy tin tức rất tinh vi nữa, tôi thừa nhận nhưng đối với tôi nó có một ý nghĩa khẳng định. Tuy vậy, tôi do dự, tôi sợ.

- Sợ gì?

Bằng một giọng trịnh trọng Poirot trả lời tôi :

- Đánh thức một con mèo đang ngủ. Bây giờ tên giết người của chúng ta đang ngủ yên. Kinh nghiệm đã dạy chúng ta, tôi và anh, rằng tên giết người, khi bối rối trong sự yên tĩnh của nó, nó sẽ trở mình giết người lần thứ hai và cả lần thứ ba nữa!

- Đây là điều mà anh sợ hãi ư?

- Vâng, có một con trạch dưới khe đá, chúng ta có một tên giết người, điều này tôi gần như hoàn toàn tin chắc Hastings ạ.

Chương XIX Đến thăm Ngài Purvis

Poirot yêu cầu sự bổ sung và giải quyết điều đó.

- Chúng ta làm gì bây giờ? - Tôi hỏi anh.

- Làm cái mà anh đã gợi ý tôi sáng nay. Chúng ta đi đến Harchester thăm Ngài Purvis. Đây vì thế mà tôi đã phân cho khách sạn Durham.

- Anh đã phân cho Purvis à ?

- Không, cho Theresa Arundell. Tôi đã yêu cầu cô cho tôi một lá thư giới thiệu với ông công chứng của bà cô của cô ấy. Để được tiếp theo cách làm việc của nhân vật này, ta phải được ủy nhiệm của gia đình. Cô ta đã hứa với tôi là cho người đưa đến một lời cho tôi tại căn hộ của tôi. Chúng ta phải đợi ở đó.

Không những chúng tôi thấy lá thư mà còn thấy Charles Arundell đã đích thân đem thư đến.

- Ông đã yên vị rồi, thưa ông Poirot. - Chàng trai nhận xét vừa liếc mắt nhìn quanh phòng khách.

Trong lúc ấy tôi nhìn thấy một ngăn kéo đóng không kín: một đầu giấy thò ra làm nó kẹt, đóng không vào hết.

Không có chuyện Poirot đóng ngăn kéo không kín. Tôi nhìn kỹ khuôn mặt của Charles. Chàng trai trẻ đã ở một mình trong phòng khách chờ chúng tôi quay về. Chắc hẳn anh ta đã tranh thủ thời gian để lục lọi giấy tờ của Poirot. Một tên bất lương đáng ghét! Tôi sôi lên vì phẫn nộ.

Charles có vẻ rất vui.

- Đây. - Anh vừa nói vừa đưa lá thư cho Poirot - Tất cả đều đúng trình tự. Tôi chúc anh có nhiều may mắn hơn chúng tôi khi đến bên lão Purvis.

- Ông ấy chỉ để cho anh có ít hy vọng thôi ư?

- Không một tí nào. Ông ấy còn làm chúng tôi nản lòng nữa. Theo ông ta thì Lawson sẽ nhặt nhanh tất cả và chúng tôi không thể chống nổi bà ta.

- Anh và em gái anh đã nghĩ đến kêu gọi lòng từ tâm của bà ấy không?

Charles cười khẩy :

- Có đấy, tôi đã nghĩ nhiều đến việc ấy. Nhưng không làm gì được cả! Tôi đã trở hết tài hùng biện, và đã vẽ ra một bức tranh thống thiết về con cừu ghẻ và thua thiệt mà vẫn uống công vô ích! Không thể làm cho người đàn bà không tim này động lòng! Bà ta ghét tôi, tôi không biết tại sao. Thường thường các bà già đều có cảm tình với tôi. Họ tưởng rằng người đời chưa hiểu rõ tôi.

- Anh đã lợi dụng điều đó.

- Cho đến lúc này tôi vẫn thấy mình có lợi thế lớn nhưng với bà Lawson thì không làm được gì cả! Bà ta ghét đàn ông nói chung và thích giương lá cờ quyền phụ nữ thời tiền chiến ra dọa.

- Này, - Poirot lắc đầu nói - nếu những phương pháp thông thường thất bại...

- Chúng tôi sẽ đi tới tội ác. - Charles tuyên bố một cách vui vẻ.

- A! - Poirot nói - Về vấn đề tội ác, này anh bạn trẻ, có thật là anh đã dọa cô anh, bảo bà hãy liệu hồn, hoặc điều gì đó tương tự?

Charles ngồi phịch xuống ghế bành, duỗi dài đôi chân và nhìn Poirot chăm chăm :

- Ai nói với ông điều ấy? - Anh ta hỏi.

- Không quan trọng! Đúng thế không?

- Đúng là ở đó có một chút sự thật.

- Nào hãy kể cho tôi điều ấy đi!

- Tôi sẽ nói cho ông biết sự thật nếu ông tha thiết muốn biết. Vả lại không có gì lâm ly trong chuyện này cả. Tôi đã thử mọi một ít tiền ở cô tôi mà không được. Cô Emily nói cho tôi hiểu rằng mọi âm mưu chỉ vô ích. Không xin được tiền tôi nói với cô rằng: “Coi chừng, cô Emily; với cách mà cô đối xử, thì cuối cùng cô sẽ phải thu hút về mình những đe dọa nhất định”. Cô hỏi tôi bằng một giọng khinh bỉ điều gì tôi đòi hỏi ở đó. “Đơn giản thế này, tôi nói với cô: Những người bà con của cô mong chờ cô giúp đỡ cho họ một ít tiền bạc, tất cả họ đều nghèo như những kẻ sùng đạo. Nhưng cô lại thích giữ lại tất cả cho cô. Đấy, người ta bắt đầu giết nhau như thế đấy. Nếu một ngày kia người ta giết chết cô thì cô là kẻ duy nhất bị chê trách”. Lúc ấy cô tôi nhìn tôi qua bờ trên đôi kính vẻ mặt đầy ác cảm và nói với tôi bằng một giọng gay gắt: “À! Ý kiến mày thế đấy? - Vâng, cháu khuyên cô bỏ bớt một ít tải trọng dần để khỏi bị chết chìm. - Cám ơn lời khuyên của mày, Charles. Nhưng ta có khả năng bảo vệ được mình. - Tùy cô thôi, thưa cô. Dù sao đi nữa, cô cũng là kẻ can phạm, tôi cười nói thêm - Ta sẽ ghi nhớ điều đó!” Cô tôi nói. Và đấy tất cả là thế!

- Lúc đó, - Poirot nói - anh hài lòng vì một ít tiền tìm thấy trong ngăn kéo.

Charles nhìn chăm chăm vào mặt anh rồi phá lên cười.

- Thưa ông Poirot, tôi xin ngả mũ chào ông. Ông đúng là một con chó đánh hơi! Làm sao mà ông phát hiện ra việc này?

- Đúng thế không đã?

- Ồ, vâng, đúng đấy. Tôi đang không còn một xu và tôi cần một ít tiền. Tôi thấy một gói tiền nhỏ xinh xắn trong một ngăn kéo và tôi lấy dùng... rất khiêm tốn. Tôi mong rằng sự rút trộm nhẹ của tôi sẽ không ai biết “Nếu người ta phát giác, sẽ buộc tôi bòn người hầu” tôi nghĩ vậy.

Poirot đáp lại bằng một giọng xẵng :

- Đó là một hành vi độc ác đối với những người hầu.

- Ai cũng vì mình. - Charles nhún vai nói.

- Còn ma quỷ thì vì mọi người! Đây là cách nhìn của anh. - Poirot nói.

Charles nhìn anh có vẻ lạ lùng.

- Tôi không ngờ là cô tôi đã nhận ra điều đó. Làm sao mà ông biết được như thế, và ai đã mách ông cuộc đối thoại giữa tôi và cô tôi thế?

- Bà Lawson.

- Mụ già dơ dáy!

Charles có vẻ hơi lúng túng. Anh ta nói thêm :

- Bà ta không thích tôi, bà ta lại ghét Theresa. Ông có nghĩ là bà ta còn dành cho chúng tôi những điều bất ngờ khác nữa không?

- Những điều gì thế? - Poirot hỏi.

- Tôi không biết gì cả. Tôi cho là bà ta xấu xa như bệnh ghẻ. Bà ta ghét Theresa. - Anh ta nhắc lại.

- Nay anh Arundell, anh có biết rằng bác sĩ Tanios đã đến gặp bà cô anh ngày Chủ nhật trước lúc bà chết không?

- Sao?... Chính ngày Chủ nhật, chúng tôi, Theresa và tôi, ở đấy à?

- Anh không gặp ông ta ư?

- Không. Buổi chiều chúng tôi đi dạo. Chắc hẳn đến trong khi chúng tôi đi vắng. Tôi lấy làm lạ là cô Emily đã không nói điều ấy với chúng tôi. Ai đã nói điều đó cho ông?

- Bà Lawson.

- Vẫn mụ Lawson! Một kho tin thật sự.

Sau một lát dừng Charles nói :

- Tôi rất yêu Tanios. Đó là một gã thú vị, vui vẻ, luôn luôn tươi cười.

- Chắc là ông ta có một cá tính rất hấp dẫn. - Poirot nhận xét.

Charles đứng lên.

- Vào địa vị hẳn, tôi có thể đã giết chết con Bella kinh khủng ấy từ lâu rồi! Hình như mụ bị thôi thúc để gây tai họa cho một nạn nhân. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu một hôm thấy hẳn bị chặt thành nhiều mảnh trong một cái hòm ở Margate hoặc ở đâu đó!

- Anh không gán cho chồng bà ta một vai trò tích cực như bác sĩ giỏi à? - Poirot nói giọng nghiêm trang.

- Không - Charles nói vẻ suy tư - Nhưng tôi không tin Tanios có thể làm điều ác với một con ruồi. Anh ta có trái tim quá nhân hậu.

- Còn anh? Anh có thể sẽ giết ai đó nếu đáng làm chứ? - Charles phá lên cười, một tiếng cười thẳng thắn giòn giã.

- Ông muốn bắt tôi nói ư, thưa ông Poirot? Không làm được gì cả. Tôi thề là chưa đặt... (anh ta ngừng một lát, rồi nói tiếp) Chất Strychnin [1] vào bát canh của cô Emily.

Vẫy nhẹ bàn tay, anh ta nói với chúng tôi “tạm biệt” và đi ra.

- Anh muốn dọa nạt anh ta ư, Poirot? - Tôi hỏi - Anh đã không thành công. Anh ta đã không tỏ ra phản ứng nào có thể làm anh tin vào tính phạm tội của anh ta được.

- Sao lại không?

- Không, anh ta đã giữ hoàn toàn bình tĩnh.

- Điều lý thú chính là phút ngừng ấy. - Poirot nói.

- Phút ngừng nói?

- Đúng vào trước khi phát ngôn từ Strychnin. Như thế sắp nói điều gì khác...

Tôi nhún vai.

- Tất nhiên anh ta tìm tên của một chất độc mạnh.

- Có thể! Có thể! Hastings! Nhưng đã đến giờ chúng ta phải đi. Chúng ta sẽ qua đêm ở Market Basing.

Mười phút sau với tốc độ tối đa chúng tôi vượt qua Luân Đôn để tới vùng nông thôn. Tới Harchester lúc bốn giờ, chúng tôi hướng tới các văn phòng Purvis, Charlesworth và Purvis. Ngài Purvis là một người chắc nịch, tóc bạc, mặt hồng hào. Ông có dáng dấp một nhà quý tộc nông thôn phong cách ông thanh lịch mà dè dặt. Ông đọc lá thư chúng tôi đã xuất trình, rồi nhìn chúng tôi bằng con mắt tinh nhanh và dò xét.

- Dĩ nhiên là tôi quen thuộc tên ông - Ông nói với Poirot một cách lễ phép - Cô Arundell và anh cô theo tôi biết đã nhờ ông giúp đỡ trong vụ tở di chúc này. Nhưng tôi không nhận thức rõ ông có thể giúp ích gì cho họ đây.

- Nếu ông cho phép, tôi muốn được biết những tin tức bổ xung.

Công chứng viên đáp lại bằng một giọng xẵng :

- Cô Arundell và anh cô đã hỏi ý kiến tôi về địa vị hợp pháp của họ. Bản di chúc hoàn toàn rõ ràng và không mắc một lỗi diễn đạt nào.

- Phải, phải - Poirot sốt sắng nói - Tuy nhiên ông không từ chối cho tôi biết vài tình hình chứ?

- Xin phục vụ ông. - Công chứng viên nghiêng đầu nói.

Poirot bắt đầu :

- Tiểu thư Arundell đã viết cho ông để đưa ra cho ông các chỉ thị ngày 17 tháng Tư, phải

không ạ?

Ngài Purvis tra cứu giấy tờ trên bàn trước mặt.

- Vâng, chính xác.

- Ông có thể cho tôi biết bà yêu cầu gì?

- Bà yêu cầu tôi chuẩn bị một bản di chúc mới gồm có những di tặng cho hai người hầu gái và cho ba hoặc bốn công cuộc từ thiện. Phần của cải còn lại của bà trao trọn vẹn cho Wilhelmina Lawson.

- Xin ông tha lỗi, nhưng bản di chúc này có làm cho ông kinh ngạc không?

- Xin thú thực tôi đã bị ngạc nhiên về điều đó.

- Phải chăng tiểu thư Arundell trước đã làm một bản di chúc rồi?

- Vâng cách đây đã năm năm.

- Theo văn kiện này, nếu tôi không lầm thì, bà đã để lại tài sản của bà, ngoài mấy khoản di tặng nhỏ, cho các cháu trai và cháu gái của bà phải không?

- Toàn bộ của cải của bà phải được chia ra giữa các con của em trai bà là Thomas và con gái của Arabella Biggs, em gái bà.

- Bản di chúc này sẽ ra sao?

- Theo thỉnh cầu của tiểu thư Arundell, tôi mang nó cho bà lúc tôi đến Littlegreen ngày 21 tháng Tư.

- Tôi sẽ rất biết ơn ông, thưa ông Purvis. Xin ông cho tôi biết các chi tiết về điều đã xảy ra trong dịp này.

Sau một lúc suy nghĩ công chứng viên nói một cách chính xác :

- Tôi đến Littlegreen lúc ba giờ chiều. Một trong các thư ký của tôi đi theo tôi. Tiểu thư Arundell tiếp tôi trong phòng khách.

- Ông thấy bà ấy thế nào?

- Bà ấy theo tôi, sức khỏe tốt, mặc dầu bà đi lại bằng một chiếc gậy. Hình như bà đã ngã ở cầu thang vài hôm trước. Tôi thấy bà dường như bị kích động và hơi bồn chồn hơn lúc thường.

- Bà Lawson có ở đó không?

- Bà này ở bên chủ lúc tôi đến, nhưng ngay sau đó rút đi.

- Rồi thì sao nữa?

- Tiểu thư Arundell hỏi tôi có làm theo chỉ thị của bà không và có mang di chúc đến để bà ký không.

- Tôi nói với bà rằng có. Tôi (luật sư do dự một lát, rồi nói tiếp một cách cứng nhắc) Tôi có

thể bảo đảm với ông rằng, trong chừng mực tôi được phép, tôi đã vạch ra cho tiểu thư Arundell thấy, đã làm cho bà hiểu rằng tờ di chúc này sẽ được coi như một sự bất công hiển nhiên đối với các thành viên trong gia đình bà.

- Và bà trả lời thế nào?

- Bà hỏi tôi rằng tiền của này có đúng là của bà không, và bà có thể có quyền sử dụng nó theo sở thích không. Tôi trả lời bà rằng có, đồng thời lưu ý rằng bà mới quen biết cô Lawson một thời gian rất ngắn. Lúc ấy tôi còn hỏi bà rằng bà có lý do xác đáng để tước quyền thừa kế như thế đối với chính gia đình bà không. Bà trả lời tôi: “Ông bạn thân mến ời, tôi hoàn toàn ý thức được điều tôi làm”.

- Ông nói rằng bà ấy xúc động?

- Vâng tôi khẳng định là thế, nhưng tôi sẽ nói thêm rằng bà ấy có đầy đủ quyền hạn của mình. Với ý nghĩa hẹp nhất của lời nói đó, bà có thẩm quyền đòi hỏi để tự mình quản lý công việc của mình. Mặc dầu thiện cảm của tôi hoàn toàn hướng vào gia đình Arundell, tôi vẫn tự cho là bắt buộc phải khẳng định điều đó trước bất kỳ tòa án nào.

- Đồng ý. Tôi xin ông cứ tiếp tục.

- Tiểu thư Arundell đọc bản di chúc đã tồn tại, rồi bà chìa tay ra với lấy bản tôi vừa soạn. Tôi chỉ muốn đề trình lên bà một bản nháp trước đã, nhưng bà đã cố nài để tôi phải đưa cho bà bản chính sẵn sàng cho bà ký, ý của bà rất đơn giản. Bà đọc, gật đầu đồng ý và bảo là bà sẽ ký. Tôi cho là tôi phải phát biểu nốt lời kháng nghị cuối cùng. Bà kiên nhẫn nghe tôi nói, rồi tuyên bố rằng quyết định của bà là dứt khoát. Tôi bảo thư ký của tôi đến. Anh ta cùng với người làm vườn làm nhiệm vụ nhân chứng. Các hầu gái không thể làm chứng được vì rằng bản thân họ đều có phần lợi ích trong bản di chúc này.

- Sau đó, bà ấy có phó thác cho ông làm người trông coi chứng thư này không?

- Không. Bà để nó vào một ngăn kéo bàn giấy của bà và khóa lại.

- Bản di chúc trước thì thế nào? Bà đã hủy nó đi à?

- Không. Bà xếp nó cùng bản mới vào ngăn kéo.

- Sau khi bà chết người ta tìm thấy tờ di chúc ở đâu?

- Cũng trong ngăn kéo ấy. Là người thực hiện di chúc, tôi cho lấy lại các chìa khóa của người đã khuất và tìm các giấy tờ của bà.

- Cả hai bản di chúc vẫn nằm trong ngăn kéo à?

- Vâng, ở đúng chỗ mà bà đã để chúng.

- Hãy tha lỗi, tôi còn muốn biết: ông có chắc là mình đã đưa ra đủ các câu hỏi cho tiểu thư Arundell về vấn đề các quyết định kỳ quặc này không?

- Dĩ nhiên rồi, nhưng tôi không bao giờ nhận được lời đáp thỏa đáng. Bà khẳng định với tôi, mà vẫn không bình phẩm, rằng bà ý thức được điều bà làm.

- Nhưng ông vẫn kinh ngạc?

- Tất nhiên là thế, tiểu thư Arundell luôn luôn tỏ ra có một quan điểm đúng về các bốn phận trong gia đình.

Sau một lúc im lặng, Poirot hỏi :

- Chắc chắn ông không bàn chuyện này với bà Lawson phải không?

-Ồ không! Không làm thế được. - Ông Purvis đáp về công phần.

- Tiểu thư Arundell có để lộ cho ông thấy là bà Lawson biết là di chúc sẽ được sửa lại có lợi cho bà ta không?

- Ngược lại. Tôi hỏi bà việc bà Lawson có biết sự thay đổi này không thì bà trả lời tôi ngay rằng bà tùy nữ của bà không biết gì cả. Như vậy là tốt hơn và tôi đồng ý với bà về sự thận trọng của bà.

- Tại sao sự thận trọng ấy lại làm ông hài lòng?

- Bao giờ cũng tốt hơn là không lộ những ý định như thế cho những người hưởng thừa kế. Điều đó đôi khi có thể kéo theo một nỗi thất vọng về sau.

- A! (Poirot thốt ra tiếng thở dài náo ruột) Tôi đoán được ý của ông rồi. Có thể ông nghĩ rằng tiểu thư Arundell chắc sẽ chuyển đổi ý kiến trong lúc nào đó thôi.

Ông công chứng nghiêng đầu.

- Thực vậy. Tôi tưởng tượng rằng tiểu thư Arundell đã có cuộc cãi nhau dữ dội nào đó với gia đình mình. Một khi đã bình tâm, tôi nghĩ bà sẽ hối lại và bỏ quyết định của mình.

- Trong trường hợp ấy, bà ta có thể phải làm gì?

- Bà có thể sẽ yêu cầu tôi chuẩn bị một bản di chúc khác.

- Có lẽ bà chỉ việc đơn giản sẽ bỏ bản di chúc sau, thì bản kia như vậy lấy lại được giá trị của nó.

- Không đúng đâu, thưa quý ông, mọi di chúc trước đều đã bị hủy bỏ bởi người làm di chúc.

- Tiểu thư Arundell tất nhiên không có đủ kiến thức luật pháp để dự kiến trường hợp ấy. Bà đã tưởng rằng khi hủy bỏ bản di chúc sau thì bản trước sẽ trở lại có giá trị.

- Rất có thể.

- Nếu bà chết mà không viết di chúc thì tài sản của bà về tay gia đình phải không ạ?

- Vâng, một nửa cho bà Tanios và nửa kia thì chia ra giữa Charles và Theresa Arundell. Nhưng bà ấy chết mà chưa thay đổi tờ di chúc tước quyền thừa kế của gia đình bà.

- Và đấy, - Poirot nói - đấy là chỗ mà tôi xin can dự.

Công chứng viên nhìn anh một cách lạ lùng.

Poirot ngả người về đằng trước.

- Ta hãy giả thiết rằng tiểu thư Arundell, trên giường đang hấp hối muốn hủy bỏ bản di chúc này. Hãy giả thiết rằng bà tưởng là đã hủy bỏ nó rồi thế nhưng trên thực tế bà đã hủy bỏ bản thứ nhất.

- Không! - Ông Purvis nói - Cả hai văn kiện đều vẫn còn nguyên vẹn.

- Vậy thì hãy giả thiết rằng bà đã hủy một tờ di chúc giả, tưởng là hủy văn kiện thật. Bà đã quá ốm yếu, ông hãy nhớ lại điều đó. Thật dễ dàng để lừa bịp bà.

- Có lẽ phải cung cấp bằng chứng về điều đó. - Công chứng viên đáp.

- Tất nhiên... tất nhiên.

- Ông có lý lẽ nào đó để nghi ngờ có xảy ra điều như thế không?

Poirot hơi lùi :

- Tôi không muốn đi đến tận đó.

- Đương nhiên. - Ông Purvis nói.

- Nhưng, tôi nói với ông hết sức bí mật, vụ án này cho ta những điều bất thường khá kỳ lạ đấy!

- Không thể thế? Có thật thế không?

Ông Povit xoa tay khoái trá.

- Điều mà tôi muốn biết ở ông thì bây giờ tôi đã biết, - Poirot nói tiếp - điều đó chính là ông có ý kiến rằng tiểu thư Arundell sớm hay muộn sẽ đổi ý kiến và sẽ khôi phục lại những tình cảm tốt nhất đối với gia đình bà.

- Đó chỉ là ý kiến hoàn toàn cá nhân. - Viên công chứng nói rõ thêm.

- Tôi hiểu, thưa quý ông, phải chăng ông là cố vấn của bà Lawson?

- Không, tôi đã yêu cầu bà ta nên hỏi ý kiến một luật sư ở ngoài cơ quan chúng tôi. - Ông Purvis xăng giọng nói.

Poirot vừa bắt tay ông vừa cảm ơn ông về lòng tử tế của ông.

[1] Tinh chất của hạt mã tiền.

Chương XX Cuộc thăm viếng Littlegreen lần thứ hai

Trong cuộc hành trình ngắn bằng ô-tô từ Harchester đến Market Basing, Hercule Poirot và tôi chúng tôi tranh luận về tình hình.

- Này Poirot, gợi ý của anh đưa ra về vấn đề di chúc có dựa trên sự kiện có thật nào mà anh biết không?

- Không, anh ơi, tôi đã nói là tiểu thư Arundell có lẽ cho rằng mình đã xé tờ di chúc này vì lợi ích của công việc. Phải cố tạo ra một lý lẽ nào đó chứ! Ngài Purvis là một kẻ tinh quái. Nếu tôi không cho sổ ra đôi điều bóng gió nào đó thuộc kiểu này, thì ông ta sẽ tự nghĩ xem tôi đến làm gì trong chuyện này.

- Anh có biết anh làm tôi nghĩ đến điều gì không Poirot?

- Không, anh bạn ạ.

- Nghĩ đến một nghệ sĩ tung hứng mà những quả bóng màu sắc khác nhau đều ở cả trên không trong cùng một lúc.

- Những quả bóng màu sắc khác nhau là những điều bịa đặt mà tôi đã kể ra hử?

- Cũng thế cả thôi.

- Và anh rình mọi lý lẽ vớ vẩn của những điều dối trá ấy sụp đổ rầm rầm phải không?

- Anh không thể tiếp tục nói dối mà không bị trừng phạt được đâu! - Tôi lưu ý.

- Đúng đấy. Một ngày tới đây, tôi sẽ lần lượt bắt lại những quả bóng ấy, tôi sẽ chào từ biệt công chúng rồi tôi sẽ rời khỏi hí trường.

- Trong tiếng vỗ tay hoan hô như sấm rền.

Poirot nhìn tôi ngờ vực.

- Có lẽ là đúng.

- Purvis đã chẳng cho chúng ta biết điều gì quan trọng cả. - Tôi nhận xét.

- Không, những lời nói của ông ta đã xác nhận thành thực những dữ kiện chung mà chúng ta có trong vụ án.

- Và xác minh lời kể lại của bà Lawson. Bà tùy nữ hoàn toàn không biết về tờ di chúc trước khi bà chủ chết.

- Tôi không thấy rằng những lời của ông Purvis xác nhận bất cứ gì về điều khẳng định ấy của bà Lawson cả.

- Này Poirot, Purvis đã khuyên tiểu thư Arundell đừng nói với bà tùy nữ của mình và tiểu thư Arundell đã cam đoan rằng bà ấy không hề có ý định cho người ấy biết về di chúc của mình.

- Phải, tất cả điều đó anh cho là đều rõ ràng cả. Nhưng đừng quên rằng còn có những lỗ khóa và những chìa khóa để mở các ngăn kéo nữa đấy.

- Phải chăng anh nghi ngờ bà Lawson nghe trộm ở cửa và lục lọi các tủ? - Tôi công phần hỏi lại.

Poirot cười.

- Bà Lawson không thuộc về trường phái cổ kính đâu, anh bạn. Chúng ta biết rằng bà ta đã kinh ngạc về những vấn đề không hề dành cho lỗ tai bà. Tôi nói về cuộc nói chuyện giữa bà cô và anh cháu trong đó Charles nói đến cái chết bất đắc kỳ tử để đe dọa các bà con già giàu có và keo kiệt.

Tôi phải thừa nhận điều đó.

- Bà ta cũng có thể nghe thấy câu chuyện giữa ông Purvis và tiểu thư Arundell, càng nghe rõ hơn nữa nếu có một tiếng nói khá to. Với những điều nghe trộm ở ngoài cửa và lục lọi trộm ở các ngăn kéo, - Poirot nói tiếp - chắc anh không nghi ngờ số người làm mấy việc khiếm nhã vặt vãnh này. Những người rụt rè và sợ sệt như bà Lawson lại dễ nhiễm những thói xấu không dám thú nhận này thường mang lại cho họ một cách giải trí thú vị trong tâm trạng quạnh hiu của họ.

- Lẽ nào thế, Poirot! - Tôi phản đối.

Anh lắc đầu quây quây.

- Có đấy, anh bạn ạ, có đấy!

Đến Market Basing, chúng tôi thuê hai phòng ở khách sạn rồi chúng tôi đi đến Littlegreen. Đáp lại tiếng chuông của chúng tôi, Bob giật dũ sửa vang. Nó chạy ngang tiền sảnh và xông ra cổng. Một giọng nói dịu dàng lẫn trong tiếng chó sủa.

- Nào, Bob ngoan nào! Đi vào đây!

Bob bị kéo bởi chiếc vòng xích cổ và bị nhốt một cách bất đắc dĩ vào buồng khách nhỏ.

Ellen kéo chốt và mở cửa.

- Ô! Hóa ra các ông! - Bà kêu lên vui vẻ - Xin mời các ông quá bộ vào nhà.

Chúng tôi vào tiền sảnh. Từ phía dưới cửa ở bên trái vẳng đến tai chúng tôi những tiếng xẹt mũi lẫn những tiếng cầu nhàu. Bob đang cố gắng nhận dạng chúng tôi.

- Bà hãy thả nó ra. - Tôi nhận xét.

- Tôi không muốn vậy, thưa ông. Nó không dữ đâu chẳng qua nó làm ra vẻ inh ỏi quá đáng để dọa người ta thôi. Đúng là một con chó giữ nhà tuyệt vời.

Bà mở cửa phòng khách nhỏ và Bob lao ra ngoài với vận tốc của một viên đạn bắn ra khỏi nòng.

- Tuyệt! Đấy còn gì tốt hơn thế! - Poirot nói và theo bà vào trong phòng khách nhỏ rồi đến ngồi vào một chiếc ghế bành.

Tôi sắp theo kịp anh thì Bob bỗng từ xó xỉnh nào xuất hiện với quả bóng trong mồm. Nó xông lên cầu thang và leo lên bậc cao, quả bóng ôm giữa hai chân trước. Nó ngoe nguẩy từ từ cái đuôi.

“Đến đây, nó bảo tôi, đến đây! Chúng ta sẽ chơi một hiệp nào”.

Trong một lúc tôi quên mất vai trò thám tử của tôi và tôi chơi với con chó. Sau mấy phút, tôi mới trịnh trọng đi vào phòng khách nhỏ.

Poirot và Ellen đang mê mải nói chuyện về đề tài bệnh tật và thuốc men.

- Vâng, thưa ông, tiểu thư Arundell uống những viên thuốc tròn màu trắng. Hai hoặc ba viên sau mỗi bữa ăn theo đơn của bác sĩ Grainger. Ô, bà thực hiện rất nghiêm túc. Cũng có một loại thuốc khác nữa. Bà Lawson hoàn toàn tin tưởng loại ấy...những viên nang... những viên nang của bác sĩ Loughbarrow, thuốc bổ gan. Người ta thấy quảng cáo thuốc đó dán khắp các tường.

- A! Bà ấy cũng dùng cả những viên nang ư?

- Vâng. Bà Lawson mang về cho bà. Và thấy thuốc này cũng có tác dụng tốt.

- Bác sĩ Grainger có biết chuyện đó không?

- Ồ! Ông ấy không cho việc đó là quan trọng. “Cứ dùng các viên ấy nếu bà tin là nó thích hợp với bà” ông nói với bà chủ.

- Bà còn dùng thuốc khác không?

- Không. Chồng của cô Bella, thấy thuốc nước ngoài một hôm mang về cho bà một loại thuốc nước. Bà chủ cảm ơn ông rất lịch sự, nhưng bà lại đổ nó đi. Tôi có thể chứng thực việc đó! Bà đã làm đúng bởi vì ai tin được các thầy thuốc ngoại quốc!

- Bella Tanios đã nhìn thấy bà dì của cô ấy đổ thuốc xuống lỗ cống phải không?

- Vâng đúng thế và người đàn bà tội nghiệp ấy rất buồn phiền. Điều đó làm tôi đau lòng, bởi vì chồng cô chắc hẳn đã được khích lệ bởi ý định tốt.

- Tất nhiên tất nhiên. Tôi cho rằng người ta đã vứt đi tất cả thuốc men sau cái chết của tiểu thư Arundell?

Câu hỏi ấy làm Ellen sửng sốt.

- Ồ vâng thưa ông. Cô y tá đã vứt đi một phần và bà Lawson đã vứt bỏ toàn bộ những gì còn lại trong tủ thuốc của phòng tắm.

- Ở đó có hộp các viên nang của bác sĩ Loughbarrow không?

- Không, thuốc ấy để trong tủ học tường của phòng ăn để người ta tìm thấy chúng trong tầm tay sau mỗi bữa ăn theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

- Bà có thể cho tôi tên và địa chỉ của cô y tá đã săn sóc cho tiểu thư Arundell?

Ellen cung cấp ngay.

Poirot nói đến cuộc đến thăm bất ngờ của bác sĩ Tanios ngày Chủ nhật trước cái chết của tiểu thư Arundell.

- Phải, thưa ông - Ellen nói với anh - Cậu Charles và cô Theresa đã đi dạo. Chúng tôi không mong đợi bác sĩ Tanios. Bà chủ tôi đang nằm trên giường, bà đã ngạc nhiên khi tôi báo tin bác sĩ đến "Bác sĩ Tanios? Bà kêu lên. Có vợ Tanios đi theo anh ta không?".

- Ông ta ở lại có lâu không?

- Không quá một giờ, thưa ông. Khi ông ấy đi ra ông có vẻ buồn lắm.

- Bà có ý kiến gì về mục đích cuộc thăm viếng này không?

- Quả thực không, thưa ông.

- Bà chắc là có thể, đã nghe được một cách ngẫu nhiên điều gì đó không?

Bà ta lập tức đỏ mặt lên.

- Không, thưa ông, tôi không nghe thấy gì cả! Tôi không bao giờ nghe ở ngoài cửa, nếu người khác tự cho phép làm điều đó!

- Ô! Bà đã hiểu lầm lời tôi nói - Poirot nói - Tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng bà có thể vào phòng khách để dâng trà trong khi tiểu thư Arundell ở bên bác sĩ Tanios. Như vậy bất đắc dĩ bà đã nghe được cuộc nói chuyện giữa bà chủ và khách của người.

Ellen có vẻ nguôi nguôi.

- Xin ông tha lỗi, thưa ông. Tôi chưa hiểu, bác sĩ Tanios không dùng trà ạ.

Poirot nhìn người đối thoại với mình nháy mắt một cách láu lỉnh.

- Để biết bác sĩ Tanios đến đây làm gì, tốt hơn là tôi phải hỏi bà Lawson, phải không?

- Nếu bà ấy không thể nói cho ông biết thì không ai có khả năng nữa. - Ellen đáp lại.

- Nào - Poirot vừa nói vừa nhú mày như thể cố ôn lại những ký ức của mình - Buồng của bà Lawson có ở cạnh buồng của tiểu thư Arundell không?

- Không, thưa ông. Buồng của bà Lawson ở bên phải trên cầu thang, ông có muốn tôi chỉ buồng đó cho ông không?

Poirot chấp nhận lời đề nghị này, khi leo lên cầu thang anh đi sát cạnh tường. Đến bậc cao, anh phát ra một tiếng kêu đồng thời cúi xuống để nhìn vào ống quần của mình.

- A! Tôi vừa mới bị móc vào quần. Này, có một cái đinh dài ở ván chân tường.

- Đúng thế, thưa ông. Có một cái đinh thò ra ngoài. Tôi cũng đã bị móc vấy vào đó hai ba lần.

- Nó đã thò ra ngoài như thế đã lâu chưa?

- Từ chưa lâu, tôi nghĩ thế, thưa ông. Tôi đã nhận thấy nó khi bà chủ bị nằm liệt giường sau

tai nạn. Tôi đã cố nhổ nó lên nhưng không được.

- Tôi nghĩ rằng người ta đã mắc vào đó một đoạn dây.

- Ông nói đúng, thưa ông. Tôi nhớ là đã trông thấy một mẩu dây nhỏ. Tôi không thấy cái đó có thể dùng để làm gì?

Tiếng nói của Ellen không biểu lộ một chút nghi ngờ nào. Đối với bà, đó là một trong các chi tiết nhỏ mọn không nên gán cho nó bất kỳ tầm quan trọng nào và không nên đòi hỏi một lời giải thích nào.

Poirot vào gian phòng ở trên cầu thang. Tôi đi theo anh. Trong gian phòng có kích thước trung bình này được chiếu sáng qua hai cửa sổ, ở trong một góc tôi thấy một bàn trang điểm và giữa hai cửa sổ có một cái tủ có gương, bên phải cửa có giường; bên trái một bàn phấn đặt trên đá cẩm thạch.

Vẻ mơ màng, Poirot nhìn xung quanh mình một lúc lâu, rồi trở lại thềm nghỉ của cầu thang. Anh đi theo dọc hành lang, qua đằng trước hai buồng khác và đến thẳng đằng trước gian buồng ngủ lớn của tiểu thư Arundell.

- Cô y tá chiếm gian phòng nhỏ ở bên cạnh. - Ellen giải thích.

Poirot lắc đầu về suy tư. Khi chúng tôi xuống cầu thang, anh hỏi xem chúng tôi có thể đi dạo quanh vườn được không.

- Ồ được chứ, xin cứ tự nhiên, thưa ông. Trời đẹp quá! - Ellen nói.

- Người làm vườn vẫn trông nom vườn ư?

- Angus? Vâng, Angus tiếp tục làm ở đó. Bà Lawson muốn giữ cho tất cả vẫn ở trong vòng trật tự.

- Tôi đồng ý với bà ấy - Poirot nói - Để cho một cơ ngơi bị hoang phế là cách xử sự không đẹp.

Chúng tôi đi dạo trong vườn, ở đây đang nở rộ các cây đậu lupin, cây tai thỏ và những đóa mĩ nhân lớn đỏ rực, trong khi các cây mẩu đơn mới hé nở những nụ to bự. Trong một túp lều nhỏ, chúng tôi nhận ra ông làm vườn già. Ông chào chúng tôi kính cẩn và Poirot bắt đầu nói chuyện với ông. Chúng tôi báo là đã gặp Charles trong cùng ngày, làm cho người hầu già bật mở miệng rồi ông trở nên ba hoa liến thoắng.

- A! Một anh chàng bông lơn thật sự, cái cậu Charles này! Tôi đã trông thấy cậu chạy đến đây, một nửa chiếc bánh kem quả lý chua trong tay trong khi bà nấu bếp kêu toáng lên đi tìm kẻ ăn vụng. Cậu ta quay lại nhà bếp, bộ dạng ngây thơ đến nỗi người ta cuối cùng phải buộc tội cho con mèo. Mặc dầu tôi chưa bao giờ thấy mèo ăn bánh kem quả lý chua cả! Ô! Đúng là một kẻ không ra gì, cái cậu Charles ấy!

- Cậu ta đã ở đây hồi tháng Tư, phải không?

- Vâng, cậu đã qua hai kỳ cuối tuần ở đây đúng trước khi tiểu thư già chết.

- Cậu có hay vào vườn không?

- Thỉnh thoảng, cậu đi lững thững đến đây và đặt ra cho tôi mấy câu hỏi về việc trồng cây.

- Về trồng hoa à?

- Vâng, các loại hoa, các loài cỏ dại.

Ông già làm vườn cười khùng khục.

- Cỏ dại? - Poirot hỏi bằng một giọng như khích lệ.

Ông quay đầu nhìn lên các giá và mắt ông dừng lại trước một hộp sắt.

- Chắc hẳn anh ta muốn biết diệt cỏ thế nào? - Bạn tôi hỏi.

- Vâng tất nhiên là thế.

Poirot đã nhận thấy trên giá có một hộp kim loại và anh đọc nhãn hộp.

- Ông dùng chế phẩm này ư?

- Vâng - Angus đáp - Tuyệt vời!

- Và theo tôi rất nguy hiểm?

- Không, nếu ta theo đúng cách dùng. Hiển nhiên đó là thạch tín. Cậu Charles và tôi chúng tôi hay nói đùa về thứ đó. Cậu bảo khi nào cậu lấy vợ, nếu vợ cậu làm cậu chán, thì cậu sẽ đến xin tôi một ít thứ bột ấy để rũ bỏ cô ta. “Có lẽ sẽ chính cô ta sẽ muốn tống cổ cậu đi” tôi nói với cậu. Thế là cậu ấy cười vang.

Đến lượt mình chúng tôi cũng cố cười. Poirot nhắc nắp hộp lên.

- Gần như trống rỗng. - Anh thì thào.

Ông già làm vườn liếc mắt nhìn vào đó.

- A! Chẳng còn là bao. Tôi nghĩ là đã không dùng nhiều đến thế. Tôi sẽ đặt mua hộp khác sớm.

Sau khi bày tỏ mấy lời khen ngợi khu vườn chúng tôi chào từ biệt ông già.

Chương XXI Được sĩ... Y tá... Bác sĩ...

Chế phẩm diệt cỏ dại này đã đánh thức các thị hiếu điều tra nghiệp dư của tôi. Đối với tôi đó là khám phá đầu tiên thật sự đáng chú ý. Hứng thú rõ rệt của Charles đối với hợp chất có nguồn gốc thạch tín này, và nỗi kinh ngạc của người làm vườn khi thấy hộp thuốc gần như trống rỗng; tất cả dường như chỉ ra rằng chúng tôi đang đi đúng đường. Như thường lệ, mỗi khi tôi tỏ vẻ bị thu hút bởi một ý kiến mới, thì Poirot vẫn có thái độ dè dặt.

- Nếu kẻ nào đó đã đánh cắp thuốc độc này thì không có gì chứng tỏ rằng đó là Charles. - Anh nhận xét.

- Anh ta đã nói với người làm vườn về thứ thuốc này tỉ mỉ đến thế cơ mà!

- Một điều đại dột thật sự nếu anh ta nghĩ tới dùng nó.

Poirot lại nói sau một phút :

- Nếu người ta bảo anh kể tên ngay tức khắc một chất độc, thì chất nào anh nghĩ đến đầu tiên, Hastings?

- Thạch tín, dĩ nhiên là thạch tín.

- Anh có để ý tới phút do dự của Charles trước khi nói từ Strychnine không?

- Anh cho...

- Rằng anh ta sắp nói “đến chất thạch tín trong món canh”, nhưng anh ta đã ngừng lại.

- A! Tại sao?

- Tại sao? - Poirot lặp lại - Chính xác là để tìm lời đáp cho cái tại sao này mà tôi đã phải đi vào trồng vườn để tìm kiếm một chất độc nào đó để diệt cỏ dại.

- Và anh đã tìm thấy chất độc!

- Và tôi đã tìm ra lời đáp!

- Trường hợp của anh chàng Charles trở lên xấu đi - Tôi nói - Trong cuộc nói chuyện dài giữa anh và Ellen về bệnh tật của tiểu thư Arundell, anh đã tô đậm một vài triệu chứng có thể so sánh với các triệu chứng ngộ độc bởi thạch tín phải không?

Poirot xoa mũi.

- Thật khó nói! Đau bụng... buồn nôn...

- Đúng thế đấy!

- Chà! Anh kết luận quá sớm đấy, anh bạn!

- Có thể còn chất độc nào khác nữa?

- Này anh bạn, những triệu chứng ấy cũng là những triệu chứng của một bệnh gan và bà già ấy có lẽ đã chết do một cái chết tự nhiên.

- Ô kìa Poirot! - Tôi kêu lên - Đây không thể là một cái chết tự nhiên được! Chắc chắn phải có vụ giết người!

- Người ta bảo, quả đúng là anh và tôi đang trao đổi những cách nhìn của mình đấy!

Đột nhiên anh bước vào một hiệu thuốc. Sau một hồi lâu trình bày về các cơn đau nội tạng của mình, Poirot mua một hộp các viên nén để giúp tiêu hóa dễ dàng. Anh sắp rời cửa hàng thì anh chú ý đến một gói trình bày khá nghệ thuật những viên nang của bác sĩ Loughbarrow bổ gan. Được sĩ, một ông lớn tuổi tính khí ba hoa, tiến đến nói với Poirot :

- Thưa ông, đây là một loại thuốc tuyệt vời. Ông sẽ thấy nó giúp ích cho ông đấy.

- Tiểu thư Arundell đã dùng nó, tôi nhớ rồi tiểu thư Emily Arundell.

- Có đấy, thưa ông. Tiểu thư Arundell của biệt thự Littlegreen là khách hàng của tôi đấy. Một lão bà già rất thanh lịch thuộc trường phái cổ kính.

- Bà ấy có dùng nhiều loại thuốc biệt dược không?

- Không nhiều lắm, thưa ông. Không bằng mấy quý bà mà tôi có thể kể tên. Chẳng hạn bà tùy nữ của tiểu thư, bà Lawson, người được thừa kế toàn bộ gia tài của tiểu thư.

Poirot đồng ý :

- Bà ấy dùng thứ này, thứ kia, và thứ này nữa. Những viên tròn, viên nén, viên nhện, thuốc nước thuốc cho hệ tuần hoàn. Bà ta thích ở giữa đồng chai lọ - Ông ta cười nói thêm - Tôi rất mong có những khách hàng như bà này.

- Tiểu thư Arundell có dùng thường xuyên các viên nhện của bác sĩ Loughbarrow không?

- Tôi biết rằng bà ấy đã dùng thuốc ấy ít nhất trong ba tháng trước khi bà mất.

- Một người bà con của bà, bác sĩ Tanios một hôm đến đề nghị ông pha chế một lọ thuốc nước mà công thức do ông ta cung cấp có đúng không ạ?

- Vâng có đấy. Tôi nhớ rồi. Công thức của ông rất hay và hoàn toàn mới. Đó là một chế phẩm rất công hiệu. Tất nhiên, bác sĩ Tanios là một thầy thuốc giỏi.

- Vợ ông ấy có đến chỗ ông không?

- Tôi không nhớ nữa. À, có. Bà đã đến để mua một loại thuốc ngủ, thuốc Chloral, nếu tôi không lầm. Đơn ghi một liều gấp đôi liều thường. Bán các thứ thuốc ngủ này gây lăm rắc rối cho chúng tôi. Các thầy thuốc thường kê các liều nhỏ.

- Đơn thuốc ấy của ai?

- Của chồng bà, tôi cho là thế.Ồ, tất cả phải theo luật lệ mà. Chúng ta phải luôn luôn hết sức chú ý.

Poirot quyết định mua một gói các viên nang của bác sĩ Loughbarrow, thuốc bổ gan.

- Loại nào, thưa ông? - Dược sĩ hỏi - Chúng tôi có ba loại: 25, 50 và 100.

- Loại to tất nhiên hiệu quả nhất, nhưng...

- Hãy lấy loại 50, thưa ông. Tiểu thư Arundell vẫn dùng loại ấy. Tám silinh và sáu xu.

Chúng tôi rời hiệu thuốc.

- Như vậy, bà Tanios đã mua thuốc ngủ - Tôi kêu lên khi chúng tôi trở lại đường phố - Một liều Chloral mạnh có thể giết chết một người nào đó, có phải không?

- Với điều kiện thuận lợi tối đa.

- Anh có nghĩ rằng bà Tanios...

Tôi nhớ đến những lời của bà Lawson: "Bà ta có thể sẽ giết chết một người nào đó nếu chồng bà ra lệnh".

Poirot lắc đầu.

- Chloral là một loại thuốc ngủ. Người ta dùng nó làm thuốc gây ngủ và làm thuốc làm dịu. Nhưng người ta cũng quen với thuốc ngủ.

- Ông có tin là bà Tanios quen với thuốc ngủ không?

Poirot bối rối đáp :

- Tôi không tin. Dù sao cũng kỳ lạ. Tôi có một cách giải thích, nhưng không, phải chấp nhận...

Anh ngừng giữa chừng và xem đồng hồ.

- Đi! Chúng ta thử đến gặp cô y tá Carruthers người đã săn sóc tiểu thư Arundell trong những ngày cuối cùng xem, đi nào!

Carruthers là một phụ nữ đứng tuổi có vẻ rất biết điều. Lần này Poirot nhận một vai khác: anh đi kiểm một nữ y tá giỏi cho bà mẹ già.

- Tôi sẽ nói chuyện hết sức thẳng thắn với bà - Anh nói - Mẹ tôi rất khó tính. Chúng tôi đã có ở nhà những người trông người ốm tốt, các cô gái rất thành thạo, nhưng lỗi duy nhất của họ, theo tâm trí mẹ tôi là tuổi trẻ của họ. Bà ghét những người trẻ tuổi, chống toàn bộ phép vệ sinh hiện đại, ghét các cửa sổ mở. Quả là khó khăn hết sức.

Anh thở dài coi bộ ngao ngán.

- Tôi hiểu - Bà Carruthers nói đầy thiện cảm - Trong trường hợp này phải tỏ ra hết sức tế nhị. Chống lại người ốm phồng ích gì. Tốt hơn là nhường nhịn họ. Khi họ nhận thấy ta không còn áp đặt ý muốn của ta cho họ, thì họ sẽ tỏ ra ít cáu bẳn ngay thôi.

- A, bà Carruthers, - Poirot kêu lên - theo tôi nghĩ, bà có thể sẽ là nữ y tá lý tưởng cho mẹ tôi đấy. Bà hiểu rõ các bà già. Bà đã săn sóc bà Arundell, người ta bảo tôi thế. Bà ấy có lẽ không dễ dãi lắm.

- Thực ra, tôi thấy bà ta không khó tính quá đâu. Tất nhiên bà có tính độc đoán nhưng tôi đã không ở lâu ở Littlegreen. Bà chết sau bốn ngày.

- À hôm qua, tôi nói chuyện với cháu gái bà ấy, cô Theresa Arundell. Tội nghiệp cô bé, cô ta làm tôi đau lòng. (Anh cúi ngả người về đằng trước và bằng giọng tâm tình nói thêm). Giữa chúng tôi, di chúc của bà cô ta đã gây ra cho cô một nỗi thất vọng khủng khiếp.

- Điều đó tự hiểu thôi - Bà y tá nói - Người ta đồn đại khắp vùng.

- Tôi không hiểu sao tiểu thư Arundell lại tước bỏ quyền thừa kế của cả gia đình mình.

- Tôi cũng thấy vậy. Lẽ dĩ nhiên người ta bảo có điều gì đó ám muội ở trong đó.

- Bà có cho là chuyện này có thể như vậy không? Bà Lawson luôn luôn khẳng định là bà không biết gì cả.

- Thế mà tôi đã nghe thấy bà này nói: “Vâng, nhưng nó đang ở nhà ông công chúng”, về điều này tiểu thư Arundell bẻ lại: “Ta chắc chắn là nó nằm ở bên dưới, trong ngăn kéo”. Bà Lawson lại khẳng định lần nữa: “Không, bà đã gửi nó cho ngài Purvis rồi: bà không nhớ được điều ấy ư?”. Đến lúc đó thì bà bệnh nhân của tôi lại phát lên những cơn buồn nôn và bà Lawson bỏ ra ngoài trong lúc tôi săn sóc bà Arundell. Tôi vẫn luôn tự hỏi mình không biết đó có phải là bản di chúc không.

- Rất có thể đúng.

Bà y tá lại nói :

- Như vậy thì, tôi có cảm giác rằng tiểu thư Arundell lo lắng lắm, và muốn thay đổi bản di chúc của mình. Nhưng sau đó, người đàn bà tội nghiệp ấy quá ốm yếu đến nỗi bà ta không còn khả năng nghĩ về điều đó được nữa.

- Bà Lawson có giúp đỡ bà một chút nào săn sóc bà chủ của bà ấy không?

- Ôi Chúa ôi! Không bao giờ. Bà ấy không bằng lòng làm việc ấy đâu. Bà ta làm bộ làm tịch và chỉ làm cho người ốm bực mình thôi.

- Vậy thì chỉ có một mình bà đã săn sóc bà già ấy thôi ư?

- Người hầu gái... tên bà ta là gì nhỉ! Ellen đã giúp tôi. Đó là một phụ nữ trung hậu, rất tận tụy. Với hai người chúng tôi, chúng tôi đã làm việc rất tốt. Thực ra, bác sĩ Grainger định gửi cho tôi một người trông bệnh nhân ban đêm, nhưng bà Arundell đã chết đêm trước, trước khi cô y tá này đến.

- Bà Lawson có giúp vào việc chuẩn bị bữa ăn cho bệnh nhân không?

- Không, bà ta không làm tí gì cả. Toàn bộ công việc mà bà Lawson có thể làm là khóc vờ và làm khó dễ cho người khác.

Bà y tá nói về bà tùy nữ với một thái độ gay gắt.

- Theo ý kiến bà, thì bà Lawson có quyến luyến gắn bó với tiểu thư Arundell không?

- Bà ta có vẻ rất buồn vì cái chết của bà chủ và tỏ ra đau buồn nhiều hơn so với những người

trong gia đình, nếu ông muốn biết ý kiến tôi.

- Vô lý, - Poirot lắc đầu nói, vẻ suy tư - tiểu thư Arundell hiểu rõ điều bà ta làm khi bà sửa đổi di chúc của mình cơ mà?

- Đó là một phụ nữ rất thông minh - Bà y tá nói - Không có gì che giấu nổi bà. Bà biết tất cả những gì xảy ra trong nhà.

- Bà có hay nói về quả bóng của con Bob không?

- Thật kỳ lạ thấy ông nói tới điều ấy đấy! Quả thật bà ấy nói đến luôn, khi thì bà mê sảng bà nói đến con chó của bà, về quả bóng và về chuyện bà ngã ở cầu thang.

Chúng tôi quay về khách sạn, vừa ăn xong, đang ngồi ở phòng khách thì có một tiếng nói ở ngoài vọng vào, tôi nghe thấy ai đó nói tên của Poirot.

- Ông ta đâu? Ông ấy ở đây à? Tôi có thể nói với ông ấy ở đâu đây?

Cửa đột ngột mở ra và bác sĩ Grainger, mặt đỏ gay, lông mày nhíu lại đi vào phòng khách. Ông dừng lại để đóng cửa lại rồi tiến về phía chúng tôi với một dáng điệu cương quyết.

- A! Ông đây rồi! Nào thưa ông Hercule Poirot. Điều gì khiến ông đến nhà tôi kể cho tôi cả đồng những điều bịa đặt dối trá thế?

Bằng giọng nói ngọt như mía lùi, Poirot đồng dục nói :

- Thưa bác sĩ kính mến, xin ông cho phép tôi được giải trình với ông...

- Cho phép ông? Cho phép ông? Đúng hơn tôi sẽ buộc ông. Ông là một thám tử, và ông đến để khéo dò la người ta! Ông vào nhà tôi lấy cớ là viết về cuộc đời của tướng Arundell và tôi đã khá ngu ngốc để cho mình dính dáng vào các câu chuyện của ông.

- Ai đã nói lộ cho ông căn cước của tôi thế?

- Ai à? Bà Peabody. Bà đã lộ mặt nạ ông ra đấy!

- Bà Peabody... - Poirot suy tư lặp lại - Tôi tưởng...

Bị chọc tức bác sĩ Grainger ngắt lời anh.

- Bây giờ, thưa ông, tôi đợi ông giải thích đây.

- Tất nhiên là thế. Chuyện rất đơn giản. Âm mưu giết người!

- Sao? Ông nói gì?

Rất bình tĩnh, Poirot tiếp tục :

- Tiểu thư Arundell đã bị ngã, phải không ạ? Một cú ngã ở cầu thang nhà bà một ít ngày trước khi bà chết?

- Phải. Thì sao? Bà đã trượt trên quả bóng của con chó.

Poirot lắc đầu.

- Không, thưa bác sĩ. Không phải như thế. Một sợi dây được căng ở bậc cao của cầu thang để làm cho bà ngã.

Viên thầy thuốc mở to đôi mắt kinh ngạc.

- Tại sao bà ấy không kể cho tôi? - Ông ta hỏi - Bà ta không hé ra một lời với tôi.

- Điều ấy có thể khá dễ hiểu, nếu như chính một thành viên của gia đình bà đã đặt sợi dây ấy.

- Chà, chà! Tôi hiểu (Grainger nhìn chòng chọc vào mặt Poirot, rồi ngồi vào một chiếc ghế bành) Và làm thế nào mà ông đã bị lôi kéo vào vụ này?

- Tiểu thư Arundell đã viết cho tôi, yêu cầu tôi làm rõ điều bí mật lớn nhất! Tiếc thay lá thư đã chậm một thời gian quá dài.

Poirot nói cho người thầy thuốc biết tất cả các chi tiết và việc phát giác chiếc đinh đóng vào ván chân tường.

Mặt nghiêm trang vị thầy thuốc lắng nghe hết tất cả; nỗi giận dữ của ông dịu đi.

- Địa vị của tôi khá tế nhị - Poirot hoàn tất câu chuyện - Tôi thay người quá cố mà hành động nhưng tôi không tin mình tháo gỡ được phần nào điều bí mật ấy.

Lông mày nhú lại, bác sĩ Grainger hỏi.

- Ông không có ý kiến nào về người đã căng dây ở bậc cao của cầu thang à?

- Tôi không có bằng chứng nhưng tôi nghi cho một người nào đó.

- Một câu chuyện táng tận lương tâm! - Bác sĩ Grainger nói, nét mặt sa sầm.

- Vâng. Ông đã hiểu phải không ạ. Trước hết tôi không biết liệu có sự tái phạm không đây.

- Điều ấy thế nào?

- Đối với mọi người thì tiểu thư Arundell đã chết trong một cái chết tự nhiên, nhưng có tin chắc như thế không? Một lần người ta đã có âm mưu sát hại bà ta; thì ai dám bảo đảm với tôi rằng người ta không định giết chết bà lần thứ hai? Và rằng người ta đã không đạt được điều ấy?

Grainger lắc đầu có vẻ suy nghĩ.

- Tôi xin ông, thưa bác sĩ, ông đừng giận ông đã chứng thực rằng tiểu thư Arundell đã chết vì cái chết tự nhiên phải không? Hôm nay, tôi đã khám phá ra một vài dấu hiệu...

Poirot nhắc lại cuộc nói chuyện của anh với ông già Angus, nói về sự quan tâm của Charles tới thuốc độc để giết chết cỏ dại và nỗi ngạc nhiên của ông già làm vườn khi nhận thấy hộp thuốc độc gần như trống rỗng. Grainger lắng nghe anh chăm chú. Khi Poirot ngừng nói thì ông nói thì anh bằng một giọng bình tĩnh :

- Tôi hiểu ông muốn nói đến đâu rồi. Nhiều ca ngộ độc thạch tín đã được chuẩn đoán như những chứng viêm dạ dày ruột và giấy phép mai táng đã được cấp không ngờ vực khi cái chết không có kèm theo bất kỳ nghi ngờ nào. Ngộ độc thạch tín luôn luôn khó phát hiện bởi vì nó

biểu hiện bằng những thể rất khác nhau: Cấp tính, thần kinh, hoặc mãn tính nó thường kèm theo nôn mửa và đau bụng. Đôi khi những triệu chứng này không có. Người ngộ độc có thể ngã đột ngột và chết ngay tức thì hoặc bị liệt. Tác động biến đổi từ người này đến người khác.

- Vậy thì, - Poirot đáp lại - trong trường hợp này ý kiến của ông thế nào?

Sau một lát suy nghĩ bác sĩ Grainger tuyên bố thong thả :

- Đã xem xét kỹ càng và không có bất kỳ thành kiến nào, tôi cho rằng không thể quy cái chết của tiểu thư Arundell cho một vụ đầu độc bằng thạch tín. Bà đã chết do một bệnh gan, tôi tin chắc như thế. Như ông đã biết tôi đã săn sóc cho bà từ nhiều năm và bà đã có nhiều cơn giống như cơn đã xác định cái chết của bà. Đó là ý kiến của tôi, thưa ông Poirot.

Công việc có lẽ phải dừng lại đó chí ít cũng là tạm thời. Gần như để cáo lỗi, Poirot chỉ hộp các viên nhện thuốc bổ gan mà anh đã mua ở hiệu thuốc.

- Bà Arundell đã dùng những viên thuốc này phải không ạ? Chắc hẳn chúng hoàn toàn vô hại?

- Tuyệt đối vô hại - Thầy thuốc đáp - Chất lô hội, chất podophylin là những chất hoàn toàn vô hại. Bà ấy thích dùng thuốc ấy. Tôi không phản đối.

Bác sĩ Grainger đứng dậy.

- Bác sĩ đã kê đơn cho bà dùng các thuốc khác nữa chứ? - Poirot hỏi.

- Phải, một viên tròn dùng sau bữa ăn. Không có gì là nguy hiểm cả - Ông ta nói thêm ánh mắt ranh mãnh - Bà ấy có thể uống cả hộp trong một lần cũng chẳng hại gì. Tôi không có thói quen đầu độc các khách hàng của tôi đâu, thưa ông Poirot.

Ông ta cười hiền lành bắt tay chúng tôi rồi đi ra.

... Tôi ngồi phịch xuống ghế bành, giấu nhẹ đi một cái ngáp.

- Biệt dược của bác sĩ Loughbarrow và các viên tròn của bác sĩ Grainger phủ nhận việc đầu độc bằng thạch tín. Lần này anh có tin chắc nữa không, anh Poirot thân mến?

- Tôi bướng bỉnh như một con lừa đấy, Hastings! - Bạn tôi tuyên bố, vẻ suy tư.

- Như vậy bất chấp những lời chứng của dược sĩ, nữ y tá và bác sĩ, anh vẫn cho rằng có kẻ đã giết tiểu thư Arundell?

- Không những tôi tin như thế, mà tôi còn tin chắc chắn nữa.

- Có một cách chứng minh việc này - Tôi nói - Khai quật.

Poirot nghiêng đầu.

- Chúng ta sẽ làm việc này ngay ngày mai nhé? - Tôi nói bừa.

- Anh bạn thân mến ơi, hãy hành động thận trọng.

- Tại sao?

Anh ta hạ thấp giọng.

- Bởi vì tôi sợ một vụ án mạng thứ hai.

- Anh nói...

- Tôi sợ, Hastings... rất sợ. Coi chừng!

Chương XXII Một người đàn bà trong cầu thang

Sáng hôm sau, một người đưa thư đến trao cho chúng tôi một mảnh giấy. Chữ viết khá nhỏ như thể ngập ngừng, do dự và leo lên về phía cuối các dòng.

Thưa quý ông Poirot.

Qua Ellen tôi đã biết ông đã đến Littlegreen hôm qua. Tôi sẽ chịu ơn ông nhiều, nếu ông đến gặp tôi trong ngày hôm nay.

Chân thành biết ơn ông.

Wilhelmina Lawson

- Như vậy bà ta đã đến Market Basing. - Tôi nhận xét.

- Tôi không phát hiện thấy ở đây có động cơ ác hại nào cả - Anh bạn tôi tuyên bố - Và lại các ngôi nhà đã thuộc về bà ta.

- Rất đúng! Anh biết không, Poirot, tôi cuối cùng phải hoài nghi các hành vi tự nhiên nhất ư?

- Tôi vẫn thường nhắc đi nhắc lại với anh rằng: “Hãy nghi ngờ tất cả mọi người”. Chắc chắn đó cũng là lý do của tính đa nghi của anh.

- Còn anh, Poirot phải chăng anh cũng đang ở trong tâm trạng này?

- Không, tôi đã vượt qua giai đoạn đó. Tôi nghi duy nhất một người.

- Ai thế?

- Lúc này chỉ là nghi ngờ và tôi chưa có bằng chứng, tôi để anh tự rút ra các suy diễn của chính anh, Hastings. Đừng quên điều quan trọng là: khoa tâm lý. Tính chất của vụ giết người để cho người ta đoán ra tính khí của thủ phạm, đó là điều cốt yếu.

- Tôi không thể nghĩ ra tính cách của kẻ giết người nếu tôi không biết ai là kẻ sát nhân ấy!

- Không, không anh chẳng chú ý đến lời tôi nói cả. Nếu anh suy nghĩ thật kỹ tính chất vụ giết người thì anh sẽ hiểu được kẻ nào đã có thể phạm tội đó!

- Anh thật sự đã biết ai là kẻ giết người phải không, Poirot?

- Tôi không thể nói là tôi biết hẳn vì tôi không có bằng chứng. Trong lúc này tôi phải hết sức dè dặt. Nhưng trong thâm tâm tôi đã biết chắc chắn rồi.

- Hãy đề phòng cẩn thận kẻ tên sát nhân có thể giết chết anh đấy! Đó mới thật là một thảm kịch!

Poirot giật nẩy mình. Anh không cho lời nói hóm hỉnh ấy là trò đùa.

- Anh nói có lý. Tôi phải đề phòng thận trọng.

- Anh phải mặc một bộ giáp bằng sắt và phải cho người nếm thử các thức ăn trước khi anh đựng vào. Ở vào địa vị anh, tôi sẽ phải thuê cả một đội vệ sĩ đấy!

- Cám ơn, Hastings, tốt hơn là tôi có thể tin vào năng lực phán đoán của chính mình.

Anh viết một mảnh giấy cho bà Lawson để báo cho bà cuộc đến thăm Littlegreen của chúng tôi vào lúc mười một giờ. Sau bữa ăn sáng tôi lững thững một mình đi ra công viên thị trấn. Tôi đang nhìn gian hàng đồ cổ thì bị một đòn đập rất đau vào cạnh sườn. Sau lưng tôi, một tiếng cười khanh khách, giọng cao, vang lên. Tôi phần nộ quay phắt người lại thì thấy mình đang mặt đối mặt với tiểu thư Peabody. Bà trong tay cầm một chiếc ô to có đầu nhọn mà bà dùng để chọc vào tôi.

Bà tuyên bố bằng một giọng thỏa mãn :

- A! Tôi biết đúng là ông. Tôi chẳng mấy khi lầm.

- Chào bà - Tôi đáp bằng một giọng khá lạnh nhạt - Bà có gì cần đến tôi giúp không ạ?

- Tôi muốn biết bạn ông đã biên tập cuốn sách về tướng Arundell đến đâu rồi?

- Anh ấy chưa bắt đầu viết đâu. - Tôi đáp.

Bà Peabody bắt đầu cười gằn. Con vui đùa dịu dàng, bà nhận xét :

- Tôi tin rằng ông ấy chẳng bao giờ bắt đầu viết cuốn sách ấy đâu.

Tôi mỉm cười :

- Bà đã biết rõ trong chuyện vặt này của chúng tôi rồi à?

- Phải chăng ông coi tôi là con ngốc? Tôi đã đoán ngay lập tức ra điều gì bạn ông tìm kiếm! Ông ta muốn buộc tôi nói ra. Cuộc thăm viếng của các ông đã làm tôi rất vui thích.

Bà nhìn tôi bằng đôi mắt ti hí xảo trá và hỏi tôi :

- Chuyện gì vậy? Hãy kể cho tôi nghe đi!

Tôi do dự không biết trả lời bà thế nào thì Poirot đi tới. Anh chào bà Peabody rất vồn vã.

- Chào ông - Bà Peabody đáp - Hôm nay ông là ai nhỉ. Parotti hay là Poirot?

- Tôi khen bà đã phát hiện ra rất nhanh căn cước của tôi. - Nhà thám tử vừa mỉm cười vừa nói.

- Ông không dễ gì giấu nổi căn cước của mình đâu, thưa ông Poirot! Trên đời này có ít người như ông. Tôi không biết đó có phải là một lợi thế hay không. Đến lượt tôi hỏi ông đây. Tại sao lại có các cuộc tìm kiếm này? Nói đi? Ông nghỉ ngơi cái gì?

- Thưa bà, bà không biết đã có lời đáp cho câu hỏi của bà đặt ra cho tôi rồi à?

- Tôi vẫn tự hỏi như thế (Bà liếc nhìn anh). Có điều gì đó ám muội trong tờ di chúc này?

Hoặc còn có gì nữa? Ông sẽ khai quật Emily tội nghiệp này hả?

Poirot không đáp. Bà Peabody lắc đầu chậm chạp, có vẻ suy tư như thể bà đã biết câu trả lời rồi.

- Điều đó sẽ gây ra trong thị trấn của chúng tôi hậu quả gì đây? Khi đọc nhật báo, tôi tự hỏi một ngày nào đó người ta sẽ tiến hành một cuộc khai quật tử thi ở Market Basing. Tôi không nghĩ rằng đó lại có thể là Emily Arundell.

Bà lại nhìn Poirot một cái nhìn thấu tâm can.

- Bà ấy không thích điều đó, ông biết đấy! Ông đã nghĩ thế, phải không?

- Vâng.

- Tôi trông chờ điều đó. Ông đâu phải là một người điên! Và tôi thấy ông không có vẻ quá ba hoa.

Poirot nghiêng mình chào.

- Cảm ơn bà.

- Người ta sẽ không tin như vậy... khi nhìn vào bộ ria mép của ông. Tại sao ông mang ria mép như vậy? Ông thích thế à?

Tôi phì cười quay mặt đi.

- Ở nước Anh, - Poirot nói - việc tôn thờ ria mép không thịnh hành nữa.

Anh lấy tay vuốt ve món trang sức nam nhi này.

- Ôi! Sao mà kỳ cục đến thế! - Bà Peabody thì thầm - Tôi có quen một bà có một cái bưou cổ, thế nhưng bà ta lại tự hào về nó đấy! Ông không tin tôi ư? Ấy thế mà thật đấy! Đó là một dịp để yêu quý cái của Thượng đế đã ban cho ta. Điều nghịch lý vẫn xảy ra mà!

Bà lắc đầu thờ dãi.

- Tôi không hề nghĩ rằng có thể xảy ra vụ giết người ở cái xó xỉnh hẻo lánh này.

Một lần nữa bà lại nhìn Poirot một cái nhìn sắc bén :

- Ai đã phạm tội giết người?

- Tôi phải thét to điều này ở đây, trong phố xá này ư?

- Nghĩa là ông không biết kẻ ấy. Có, ông biết thủ phạm đấy! Tôi muốn rằng kẻ đó là Tanios! Ai đó không cùng họ! Nhưng từ hứa hẹn đến thực hiện còn xa lắm! Thôi! Tôi phải đi đây chính vì ông từ chối cho tôi biết. Ông hành động thay cho ai?

Bằng giọng nói trịnh trọng bạn tôi trả lời :

- Thay cho người chết, thưa bà.

Thật đáng tiếc tôi phải nói là bà Peabody tiếp nhận câu trả lời ông bằng một chuỗi cười

vang. Nén cười, bà nói với Poirot :

- Hãy tha lỗi cho tôi. Tôi đã nghe nói về Isabel Tripp. Loại đàn bà gì mà ngu xuẩn thế! Julia còn tệ hơn, với điệu bộ thiếu nữ của mẹ. Tạm biệt! Ông đã gặp bác sĩ Grainger rồi à?

- Thưa bà tôi có một vấn đề phải giải quyết với bà. Bà đã tiết lộ điều bí mật của tôi.

Bà Peabody phát ra một tiếng cười trong họng.

- Những con người sao mà ngây ngô đến thế! Ông ta đã nuốt phải, như ăn bánh, những điều bịa đặt mà ông tuôn ra! Ông ta đã giận sôi lên khi tôi nói với ông về sự thật! Ông ta đã bỏ ra ngoài giận dữ như điên! Ông ta đi tìm ông đấy!

- Và ông ấy đã tìm thấy tôi chiều hôm qua.

- Ồ tôi thích dự vào cuộc nói chuyện của các ông trong một xó nhà nào đó.

- Cả tôi nữa, tôi cũng thích để bà biết câu chuyện ở đó. - Poirot nói rất duyên dáng.

Bà Peabody phá lên cười vui vẻ và khi từ giả chúng tôi, Poirot bảo tôi :

- Đó là một bà già rất thông minh!

- Mặc dầu bà ta chẳng ngưỡng mộ chút nào bộ ria mép của anh!

- Sở thích là một chuyện, còn thông minh là việc khác. - Poirot xẵng giọng cãi lại.

Sau khi đã qua hai mươi phút trong hiệu đồ cổ, chúng tôi đi ra mà không mua được món hàng nào. Rồi chúng tôi đi về hướng Littlegreen.

Ellen, mặt đỏ hơn bình thường tiếp đón chúng tôi, dẫn chúng tôi vào phòng khách. Một lúc sau chúng tôi nghe thấy những tiếng chân bước trong cầu thang, rồi bà Lawson đi vào, vẻ mặt xúc động và hơi thở hỗn hển. Một chiếc khăn quàng nhẹ chùng lên tóc.

- Xin tha lỗi cho tôi vì tôi trình diện như thế này, thưa ông Poirot, nhưng vì tôi đang phải dọn sạch các tủ hốc tường vẫn luôn khóa kín. Những người già ních vào đó lắm đồ vô tích sự thế! Tiểu thư Arundell kính mến cũng không ra ngoài quy luật ấy. Bao nhiêu là bụi bám vào tóc khi lục đến những đồ cũ kỹ lỗi thời này! Ông không thể tin được tất cả những thứ mà người ta có thể nhặt nhạnh. Tôi đã thấy hai tá túi đồ khâu, hai tá!

- Bà bảo tiểu thư Arundell đã mua những hai tá túi đồ khâu.

- Vâng, và bà đã để chúng bên cạnh. Đương nhiên tất cả các kim đã rỉ hết. Tai hại biết bao! Chính vì để tặng cho bọn hầu gái làm quà Nô-en đấy.

- Như vậy bà ấy kém trí nhớ à?

- Người không bao giờ nhớ được nơi người xếp các đồ vật. Và người lại có thói quen cất giấu mọi thứ.

- Điều bà cho tôi biết về việc kém trí nhớ của tiểu thư Arundell giải thích sự quá chậm trễ của lá thư mà bà ấy gửi cho tôi. - Bạn tôi nói.

Rồi anh ta lại giải thích những tình huống trong việc khám phá về bức thư. Màu đỏ bốc lên

hai má bà Lawson. Bà ta kêu to lên bằng một giọng cục cằn :

- Bà ấy phải báo cho tôi biết chứ! Gửi cho ông lá thư này mà không nói một lời cho tôi! Đấy đại đột đến thế! Bà ấy phải hỏi ý kiến tôi chứ. Tôi không biết toàn bộ việc này. Thật là xấu hổ!

- Nào, quý bà, thôi đừng nóng giận nữa. Tôi chắc là bà ấy hành động hoàn toàn có thiện ý đấy!

- Dù thế nào đi nữa, cách xử sự của bà ấy theo tôi cũng khá kỳ quặc! Bọn con hầu thì chơi ta những vố lố bịch. Bà ấy phải biết rằng bây giờ tôi là chú chứ!

Bà trở lại hiên ngang với vẻ mặt quan trọng.

- Ellen có tận tụy lắm với bà chủ của mình không? - Poirot hỏi.

- Dĩ nhiên là có, nhưng dẫu sao bà ấy phải nói với tôi điều ấy chứ!

- Điều chủ yếu, - Poirot nói - là lá thư đã đến được chỗ tôi.

- Tất nhiên là thế! Ích gì làm ra chuyện khi điều đại đột được thực hiện? Dẫu sao thì sẽ tốt cho Ellen nếu chị ta hỏi ý kiến tôi trước khi có một quyết định.

Cuối cùng bà dừng lại mặt bưng bưng giận dữ.

Sau một lúc yên lặng Poirot nói với bà Lawson.

- Bà muốn gặp tôi hôm nay phải không? Tôi có thể giúp được bà gì đây?

Cơn điên giận của bà Lawson tiêu tan đi cũng nhanh như nó chợt hiện. Cô gái già này lại, tỏ ra vụng về và có dáng vẻ bồn chồn xúc động.

- Thực thế, tôi tự hỏi... Ông hiểu cho... Tôi sẽ nói với ông sự thật, thưa ông Poirot. Tôi đến đây hôm qua, và, dĩ nhiên, Ellen đã nói với tôi về việc đến thăm của ông. Lúc đó tôi lo sợ. Ông không báo trước cho tôi về việc ông đến. Điều này tôi thấy cũng khá kỳ lạ... và tôi không hiểu...

- Điều gì mà tôi đã đến làm ở đây ư? - Poirot hoàn tất hộ.

- Tôi... à này! Không... Cũng thế thôi. Tôi không thể tưởng tượng nổi mục đích của cuộc đến thăm Littlegreen của ông.

Bà ngược mắt nhìn anh dò hỏi.

- Tôi có một điều phải thú nhận với bà - Poirot bảo bà - Tôi sợ đã để lại cho bà một ấn tượng sai lầm. Bà tưởng rằng bức thư của tiểu thư Arundell có liên quan đến việc mất một món tiền nhỏ, tất nhiên là vụ ăn cắp vặt do Charles Arundell phạm phải, phải không ạ?

Bà Lawson gật đầu đồng ý.

- Trường hợp này không phải như thế. Thật ra chính bà mới là người đầu tiên nói ra với tôi về số tiền bị mất cắp ấy. Trong lá thư của mình, tiểu thư Arundell đã kể cho tôi về vụ tai nạn của bà.

- Tai nạn của người?

- Vâng. Hình như bà bị ngã trong cầu thang.

- Ồ, vâng...

Vẻ rụng rời, cô gái già nhìn bạn tôi chăm chăm. Rồi bà nói tiếp :

- Nhưng... tôi không hiểu... Rõ ràng là tôi chậm hiểu... nhưng tại sao người lại viết cho ông? Ông là... ông đã nói với tôi, một thám tử à? Chắc ông cũng là thầy thuốc? Hoặc có thể là thầy lang?

- Không, tôi không phải là thầy thuốc cũng không là thầy lang. Nhưng hoàn toàn như thầy thuốc, đôi lúc tôi bận tâm đến những cái chết đột xuất. Những cái chết gọi là đột xuất - Poirot nhấn mạnh - Tiểu thư Arundell không phải chết vì tai nạn đó, đúng thế, nhưng bà cũng có thể vì thế mà chết!

- Chao ôi! Phải. Bác sĩ cũng nói như thế, nhưng tôi không hiểu...

Bà Lawson có vẻ hoàn toàn rã rời.

- Mọi người đều cho rằng nguyên nhân tai nạn là do quả bóng của con Bob, phải không ạ?

- Vâng, vâng chính là do quả bóng của con chó.

- Không, không. Tiểu thư Lawson ạ, điều đó không phải là do quả bóng của con chó.

- Tha lỗi cho tôi, thưa ông Poirot, nhưng chính mắt tôi đã trông thấy thế, khi tất cả chúng tôi chạy đến.

- Bà đã trông thấy quả bóng... có thể! Nhưng không phải quả bóng ấy là nguyên nhân của tai nạn! Cái ngã của tiểu thư Arundell được gây nên do một sợi dây màu sẫm căng ở ba chục phân bên trên bậc thềm cầu thang!

- Này... một con chó không thể...

- Tất nhiên là thế - Poirot cắt lời - Một con chó không thể căng được cái bẫy này. Nó cũng không đủ thông minh cũng không đủ tai ác để làm việc ấy. Một con người đã đặt sợi dây ấy.

Bà Lawson úp bàn tay vào mặt, khuôn mặt đã trở thành một màu xanh lợt chết chóc.

- Ồ, thưa ông Poirot... Tôi không thể tin như thế. Dù sao ông cũng không tưởng... Thật kinh khủng... Ông bảo là người ta đã căng sợi dây ấy với âm mưu ư?

- Vâng thưa bà. Sợi dây ấy đã được căng ở đó với ý định.

- Thật là ghê tởm! Muốn giết chết một người nào đó.

- Nếu cú đòn đó thành công thì tiểu thư Arundell đã bị giết chết. Nói một cách khác, đó là một vụ ám sát.

Bà Lawson thốt lên một tiếng kêu nhỏ âm sắc cao. Poirot nói tiếp vẫn bằng một giọng trịnh trọng :

- Người ta đã đóng một cái đinh vào tấm ván chân tường để buộc vào đó đầu sợi dây và cái đinh ấy đã được sơn véc ni để không nhận ra được. Hãy nói cho tôi biết, bà có nhớ là đã nghĩ

thấy một mùi véc ni buộc bà phải suy nghĩ không?

Bà Lawson thốt ra một tiếng kêu kinh ngạc :

- Kỳ cục quá đi thôi!Ồ mà có đấy! Không bao giờ tôi lại nghĩ... ấy thế mà cái mùi ấy đã gây cho tôi một cảm giác rất lạ đúng vào lúc... Tôi có thể nghi ngờ thế nào nhỉ?

Poirot ngả người về đằng trước.

- Vậy thì thưa bà, bà sẽ giúp tôi. Một lần nữa tôi kêu gọi sự cộng tác của bà.

- Xin vâng! Khi nào tôi phải cộng tác! Ngay bây giờ hoàn toàn phù hợp.

- Hãy nói tôi biết, thưa bà, bà đã nghĩ thấy một mùi véc ni phải không?

- Vâng tôi đã nghĩ thấy rõ mùi ấy mà không biết là mùi gì. Tôi tự hỏi: đó là mùi sơn, không, nó giống mùi xi để đóng gói hơn, và rồi tôi cho là đồ chơi trong óc tưởng tượng của tôi.

- Điều ấy xảy ra lúc nào?

- Gượng đã... Việc này có thể vào khi nào nhỉ?

- Phải chăng trong dịp lễ Phục sinh, lúc ấy nhà đầy người?

- Vâng, chính vào dịp ấy đấy, nhưng tôi thử nhớ lại ngày chính xác xem nhé. Nào, phải chăng ngày Chủ nhật? Không. Không phải ngày ấy, cũng không phải thứ Ba. Ngày hôm ấy chúng tôi có bác sĩ Donaldson đến ăn bữa tối. Và thứ Tư thì tất cả đã ra đi. Không lầm nữa, đó là ngày thứ Hai lễ Phục sinh. Tất cả các nhà hàng đều đóng cửa và, buổi chiều tôi còn nằm trên giường đầu óc lo âu. Những ngày lễ đối với tôi là những nguồn buồn phiền! Chỉ có vừa đủ thịt bò lạnh để ăn và tôi tưởng tượng tiểu thư Arundell đang nổi giận. Ông hiểu không, chính tôi là người đi đặt hàng ở hàng thịt, ngày thứ Bảy. Tôi phải yêu cầu món thịt quay tới bảy bảng, nhưng tôi nghĩ rằng năm bảng là đủ.

Bà Lawson dừng lại thở dài rồi kể tiếp :

- Tối hôm ấy, tôi còn thức và đang tự hỏi xem hôm sau tiểu thư Arundell có thể nói gì, thì tôi bị đánh thức bởi một tiếng động, một loại tiếng rắc hay những tiếng đập nhỏ... nên tôi ngồi dậy tại giường. Rồi tôi hít mạnh, tưởng nghĩ thấy một mùi cái gì đó cháy. Tôi sợ có hỏa hoạn. Mùi này tồn tại mãi nhưng không phải là khói. Nó khá giống sơn hay phẩm màu cho bao bì. Tôi tiếp tục hít mũi thì tôi nhìn thấy trong gương...

- Bà đã nhìn thấy ai và ở đâu?

- Trong tấm gương của tôi, - Bà Lawson nói tiếp, không kể đến câu hỏi của bạn tôi - cái gương này đặt ở vị trí tốt. Thông thường tôi để cửa hé mở để nghe thấy tiếng tiểu thư Arundell nếu người gọi tôi; hoặc để trông thấy người nếu người đi lên và đi xuống cầu thang. Một ngọn đèn vãn thấp sáng suốt đêm trong hành lang. Vì vậy mà tôi đã trông thấy người ấy quỳ ở cầu thang. Tôi có thể nói, tôi đã trông thấy Theresa. Cô ấy có lẽ quỳ gối ở bậc thứ ba, đầu cúi xuống và tôi tự hỏi: "Phải chăng cô ta bị ốm?" rồi cô đứng dậy và đi; lúc ấy tôi cho là cô đã trượt chân ngã, hoặc cô cúi xuống để nhặt cái gì đó. Nhưng đương nhiên là tôi không còn nghĩ đến chuyện ấy nữa trong thời gian qua.

- Bà đã có thể bị đánh thức bởi tiếng búa đập lên đỉnh. - Poirot nói.

- Tất nhiên. Thật ghê tởm... thật khủng khiếp. Tôi vẫn nghĩ là Theresa có một chút hung bạo nhưng chưa bao giờ tin cô ta có thể phạm một điều tương tự.

- Bà có thật tin chắc đó là Theresa không?

- Lạy Chúa. Có!

- Không phải đó là bà Tanios hoặc một trong các hầu gái?

- Ồ không. Chính là Theresa.

Poirot nhìn bà bằng cái nhìn da diết mà tôi không hiểu lý do.

- Cho phép tôi làm một thí nghiệm nhỏ - Cuối cùng anh nói - Ta hãy lên gác, nếu bà muốn biết rõ điều đó để thử dựng lại hiện trường.

- Dựng lại? Ồ tôi không biết... Tôi không trông thấy làm thế nào...

- Tôi sẽ chỉ cho bà. - Bạn tôi nói dứt khoát bằng một giọng độc đoán.

Vẻ lo sợ, bà Lawson nhường chúng tôi đi trước trong cầu thang.

- Tôi mong rằng gian phòng vẫn còn trật tự. - Bà nói ấp úng về gương mặt.

Cô gái già chỉ phòng riêng của mình và Poirot tự mình kiểm tra thấy một phần cầu thang được phản chiếu trong tủ gương to đặt tựa vào tường trong phòng.

- Bây giờ, thưa bà, xin bà vui lòng đi ra ngoài và thể hiện lại những cử chỉ của người mà bà đã nhìn thấy trong cầu thang.

Bà Lawson vừa lẩm bẩm những câu “Trời ơi” vừa đi ra để đóng vai trò của mình, trong khi Poirot đảm nhận vai người quan sát. Lốp kịch kết thúc anh đi đến thềm nghỉ cầu thang và hỏi: ngọn đèn điện nào vẫn thấp sáng trong đêm.

- Ngọn đèn này đứng ở bên cạnh cửa phòng tiểu thư Arundell.

Bạn tôi giơ tay lên tháo bóng đèn và nghiên cứu nó.

- Không, nó chỉ để cho hành lang khỏi bị chìm trong bóng tối.

Poirot lại bước từng bước leo lên cầu thang.

- Xin lỗi, thưa bà, nhưng với một ánh sáng yếu ớt thế này và thềm nghỉ nằm một ít trong bóng tối thì bà đã không thể phân biệt rõ mặt người đó. Bà làm sao có thể khẳng định đó là Theresa hay đơn giản chỉ là hình dáng một phụ nữ trong bộ áo ngủ?

Bà Lawson phần nộ nói to :

- Tôi tin chắc chắn vào điều tôi đưa ra, thưa ông Poirot! Tôi biết khá nhiều về Theresa! Chính là cô ta, với chiếc áo ngủ của cô có màu sẫm và chiếc ghim cài áo to tương của cô có các chữ cái đầu. Tôi đã trông rõ tất cả.

- Vậy thì, không thể nhầm được rồi. Bà đã trông thấy các chữ cái đầu tên người ấy?

- Vàng, T.A. Tôi biết chiếc kim cài của cô ấy. Cô thường đeo nó. Ồ tôi sẵn sàng thề đó là Theresa.

Bà phát ngôn câu cuối này bằng một giọng cứng rắn và quả quyết, không thường thấy ở bà. Poirot nghiên cứu điều này, một sự biểu lộ lạ lùng hiện lên trên nét mặt.

- Như vậy, bà có sẵn sàng khẳng định điều đó bằng lời thề không? - Anh ta hỏi bằng một giọng trịnh trọng.

- Vàng... có... nếu cần. Nhưng tôi tưởng rằng... Điều đó có cần thiết lắm không?

Một lần nữa Poirot lại nhìn kỹ bà bằng một vẻ dò xét :

- Điều đó sẽ phụ thuộc vào kết quả khai quật.

- Khai... khai quật?

Poirot giơ tay ra để đỡ cô gái già xuýt ngã xuống cầu thang.

- Có thể người ta phải cầu cứu tới việc đó. - Poirot nói.

- Ồ! Nhưng mà khủng khiếp quá... đáng sợ quá! Tôi tin chắc rằng gia đình sẽ phản đối việc này.

- Rất có thể. - Poirot nói.

- Không bao giờ họ muốn nghe nói đến chuyện ấy cả!

- À ra thế! Nhưng nếu đó là lệnh của nhà chức trách luật pháp?

- Nào, thưa ông Poirot, tại sao? Đó không phải nếu như...

- Nếu như sao?

- Nếu như đã có điều gì đó bất thường.

- Theo bà thì mọi sự đã diễn ra bình thường ư?

- Vàng. Không thể có điều ngược lại! Đã có thầy thuốc, y tá... Tôi biết gì?

- Nào, thưa bà, bình tĩnh lại nào. - Bạn tôi nói với bà bằng một giọng dịu dàng.

- Tôi không thể. Ôi tiểu thư Arundell tội nghiệp! Giá như có cô Theresa đã ở trong nhà khi cô của cô ấy chết!

- Cô ấy đã rời khỏi Littlegreen hôm thứ Hai trước khi cô của cô ấy bị ốm phải không?

- Vàng, từ sáng sớm. Ông biết rõ rằng cô ấy chẳng được gì cả trong cái chết của cô mình!

- Hãy hy vọng là thế. - Poirot nói.

- Trời ơi! - Bà Lawson thờ dài vừa lồng hai bàn tay vào nhau - Chưa bao giờ tôi nghe thấy điều ghê gớm đến thế!

Poirot liếc nhìn vào đồng hồ đeo tay.

- Chúng tôi sẽ ra đi. Chúng tôi sẽ trở lại Luân Đôn, còn bà, thưa bà, bà có định ở lại đây một thời gian không?

- Không... không... Tôi còn chưa quyết định gì cả. Về việc ấy có đấy! Tôi quay về Luân Đôn hôm nay, tôi cũng thế... Tôi chỉ đến đây để qua đêm... để giải quyết mấy việc.

- Tôi hiểu. Thôi, thưa bà, tạm biệt bà, và hãy tha lỗi cho tôi nếu tôi đã làm cho bà buồn phiền.

- Buồn phiền ư? Ồ thưa ông Poirot, ông có thể nói rằng ông đã làm cho tôi phát ốm. Tôi cảm thấy ngao ngán kinh khủng. Sao người ta độc ác thế, hử trời!

Poirot cắt ngang những lời than vãn của bà bằng cách nắm chặt bàn tay bà.

- Vâng, thưa bà. Bà có luôn sẵn sàng thề rằng bà đã trông thấy Theresa Arundell quỳ gối trên cầu thang đêm thứ Hai lễ Phục sinh không?

- Ồ, có, tôi xin thề.

- Bà có thể cũng dám thề rằng bà đã trông thấy một vầng hào quang xung quanh đầu của tiểu thư Arundell trong buổi làm phép thông linh không?

Bà Lawson còn ngồi im một lát, miệng há hốc, rồi nói lắp bắp :

- Ồ, thưa ông Poirot, tôi xin ông... tôi xin ông xá cho... không nên đùa ròn với những chuyện đó!

- Tôi không đùa đâu. Tôi hoàn toàn nghiêm túc.

Hết sức trang nghiêm, bà Lawson tuyên bố :

- Không phải hoàn toàn là một vầng hào quang. Đó là sự khởi đầu của một cuộc hiện hình... một dải chất phát sáng bắt đầu hiện thành hình một khuôn mặt.

- Rất thú vị - Poirot nói - Chào tạm biệt, thưa bà. Mong rằng mọi điều này còn lại mãi trong chúng ta.

Chương XXIII Bác sĩ Tanios đến gặp chúng tôi

Chúng tôi vừa mới rời khỏi nhà, thì Poirot đã nói với tôi bằng một giọng nghiêm trang :

- Nhanh lên, Hastings. Chúng ta phải trở lại ngay Luân Đôn càng nhanh càng tốt.
- Tôi rất muốn vậy. - Tôi vừa nói vừa rảo bước.

Tôi nhìn vào bộ mặt nghiêm trang của anh và hỏi anh :

- Anh nghi cho ai vậy, Poirot? Tôi muốn biết điều đó. Anh có tin là chính Theresa Arundell ở trên cầu thang?

Đáng lẽ trả lời câu hỏi của tôi, thì chính anh ta lại đặt ra cho tôi một câu hỏi :

- Anh có nhận thấy có điều gì đó sai lầm trong câu chuyện của bà Lawson không? Hãy nghĩ cho kỹ trước khi trả lời.

- Anh muốn nói gì thế, Poirot? Có điều gì đó không đúng trong lời khai của bà ấy ư? Cái gì vậy?

- Nếu tôi biết đích xác về nó, thì tôi đã không hỏi anh!

- Tất nhiên! Điều gì đó không đúng... Theo hướng nào?

- Tôi không thể xác định được. Nhưng trong khi bà ta nói tôi có cảm giác là có điều gì đó báo cho biết là không đúng.

- Bà ta có vẻ quả quyết về điều liên quan tới Theresa!

- Phải, phải. - Poirot nói, vẻ lo lắng.

- Nhưng ánh sáng có lẽ không đủ tốt. Tôi không biết tại sao bà ta có thể tỏ ra quả quyết đến thế.

- Không, Hastings, không phải là chuyện ấy. Chính là điều gì đó trong phòng của bà Lawson...

- Trong phòng của bà? - Tôi lặp lại, cố nhớ cách bố trí của gian buồng - Không, tôi không trông thấy gì.

Poirot buồn rầu lắc đầu.

- Tại sao anh dẫn dắt vấn đề thuyết thông linh đó làm đầu đề câu chuyện? - Tôi hỏi anh.

- Bởi vì vấn đề ấy rất quan trọng.

- Anh thấy dài phát sáng mà bà Lawson trông thấy là quan trọng hả?

- Anh có nhớ câu chuyện kể lại của cô Tripp không?

- Tôi nhớ rằng họ trông thấy một vầng hào quang xung quanh đầu tiểu thư Arundell - Tôi vừa đáp vừa cười một cách bất đắc dĩ - Tôi không biết bà ta là một bà thánh! Bà làm cho u Lawson khiếp sợ và tôi thương hại cho bà tỳ nữ tội nghiệp đã phải mất ngủ khi nghĩ cảnh bà chủ bắt bẻ bà vì đã đặt mua một món thịt bò quay quá nhỏ.

- Phải chi tiết này rất quan trọng.

- Ta sẽ làm gì một khi đến Luân Đôn? - Tôi hỏi khi chúng tôi trở lại khách sạn lúc Poirot yêu cầu xem bản thanh toán.

- Chúng ta sẽ đi gặp Theresa Arundell ngay lập tức.

- Để phát hiện sự thật ư? Cô ta sẽ chối tuốt, hãy tin chắc như thế!

- Anh ơi, đâu đã phải là một trọng tội khi quỳ xuống một cầu thang! Cô ta có thể đã cúi xuống để nhặt một cái kim gài hay vật gì khác!

- Còn mùi véc ni?

Trên đường trở về chúng tôi cứ ngồi im lặng, không nói gì.

Chúng tôi về tới căn hộ của Poirot vào lúc hai giờ kém hai mươi. George, anh gia nhân, nghiêm chỉnh và rất Áng-lê của bạn tôi ra mở cửa cho chúng tôi.

- Một ông bác sĩ Tanios nào đó đang chờ ông thưa ông. Ông ta đến đây đã được nửa giờ.

- Bác sĩ Tanios? Ông ấy đâu?

- Trong phòng khách, thưa ông. Một bà cũng đã đến gặp ông. Bà ta có vẻ đau khổ khi biết ông đi vắng.

- Bà ấy thế nào?

- Khá cao lớn, thưa ông, tóc đen và mắt xanh, rất sáng. Bà mặc một chiếc áo choàng xám, đội một chiếc mũ lệch về sau đầu, đáng lẽ nghiêng sang bên mắt phải.

- Bà Tanios. - Tôi nói nhỏ.

- Bà ta có vẻ rất kích động, thưa ông. Bà ấy nói rằng có việc rất quan trọng nên bà muốn gặp ông ngay lập tức.

- Bà đến lúc mấy giờ?

- Khoảng mười giờ rưỡi, thưa ông.

Poirot lắc đầu.

- Lần thứ hai, định mệnh muốn rằng tôi không được nghe điều bà Tanios muốn phó thác cho tôi. Anh nghĩ gì về điều đó, Hastings?

- Lần thứ ba anh sẽ gặp nhiều may mắn. - Tôi nói với anh, như để an ủi.

- Sẽ có lần thứ ba ư? Tôi tự hỏi như vậy đấy. Nào ta đi nghe ông chồng nói gì nào!

Chúng tôi đi vào phòng khách thấy ông thầy thuốc ngồi trong một chiếc ghế bành đang đọc một cuốn sách nói về tâm lý học của Poirot. Ông đứng lên chào chúng tôi.

- Xin ông tha lỗi cho sự đường đột của tôi. Chắc ông không muốn thấy tôi đã đợi ông như thế này?

- Không sao, không sao. Mời ông cứ ngồi. Ông cho phép tôi mời ông một cốc vang xêrét chứ?

- Cảm ơn ông Poirot. Tôi sẽ nói với ông rằng tôi là một người đàn ông rất buồn phiền. Vợ tôi luôn quấy rầy tôi.

- Vợ ông? - Tôi ái ngại cùng ông - Điều gì xảy ra vậy?

- Ông có lẽ đã gặp cô ấy?

Câu hỏi này khá tự nhiên, nhưng cái liếc mắt sắc sảo kèm theo nó lại kém tự nhiên. Bằng một giọng thờ ơ, Poirot đáp :

- Không, chưa gặp, từ lúc tôi đã gặp bà ấy cùng với ông hôm qua.

- A!... Tôi tưởng cô ấy đã đến. - Poirot rót đầy ba cốc rượu nho.

- Không - Anh nói - Bà ấy có một lý do đặc biệt muốn nói chuyện với tôi ư?

- Không, không. Cảm ơn - Ông thầy thuốc nói khi nâng cốc rượu - Không, không có lý do nào đặc biệt cả; nhưng phải nói thẳng với ông là, tôi sợ cho sức khỏe của cô ấy.

- A! Vậy là sức khỏe của bà nhà không tốt à?

- Về mặt thể chất, cô ấy khỏe mạnh - Ông thầy thuốc nói - Tôi muốn nói nhiều về tình trạng tinh thần của cô ấy.

- A! Thế đấy!

- Thưa ông Poirot, vợ tôi đang bị giày vò bởi một chứng kiệt quệ tinh thần.

- Tôi chia sẻ nỗi buồn ấy với ông, thưa bác sĩ.

- Từ hai tháng nay cô ấy có nhiều thay đổi trong cách đối xử với tôi. Cô ấy luôn luôn bị kích động và bị giày vò bởi những điều tưởng tượng... Tôi cho rằng, cô ấy có những biểu hiện của chứng rối loạn tâm thần.

- Thật ư?

- Vâng. Cô ấy mắc phải chứng mà người ta gọi chung là chứng hưng cảm bị truy hại. Ông hiểu cho nỗi lo âu của tôi.

- Tất nhiên là thế! - Poirot nói - Tuy vậy, tôi không hiểu tại sao ông lại nói điều ấy với tôi. Tôi có thể giúp gì được cho ông?

Bác sĩ Tanios hơi bối rối, đáp :

- Tôi nghĩ rằng vợ tôi đã có thể và sẽ còn có thể đến kể với ông một số chuyện bịa đặt, nói với ông là cô ấy bị một mối nguy hiểm đe dọa khi ở bên tôi... hoặc điều gì thuộc loại đó.

- Nhưng vì sao bà ấy lại đến gặp tôi?

Bác sĩ Tanios mỉm cười, một nụ cười tươi tắn, ngây thơ nhưng đầy thông minh.

- Ông là một thám tử nổi tiếng, thừa ông Poirot. Tôi đã biết ngay rằng ông đã gây ấn tượng mạnh đến vợ tôi, khi ông đến gặp cô ấy hôm qua. Trong trạng thái hiện nay của cô ấy, thì việc duy nhất là tìm gặp một thám tử có thể giúp cô ấy Theo tôi, rất có thể cô ấy đến tìm ông và thổ lộ với ông những lời kêu ca của mình. Những người mắc phải chứng tâm thần này đều có xu hướng oán giận những người thân của mình, những người yêu quý họ.

- Thật là bất hạnh!

- Vâng đúng thế. Tôi yêu quý vợ tôi - Ông bác sĩ nói bằng giọng nói ấm áp, dịu dàng - Tôi rất biết ơn cô ấy vì đã kết hôn với tôi mặc dầu khác nòi giống; và vì đã theo tôi đến một đất nước xa xôi, bỏ lại sau lưng mình gia đình và xứ sở. Từ mấy hôm nay, tôi thật sự lo sợ và tôi chỉ thấy một giải pháp duy nhất.

- A?

- Nghỉ ngơi là một liệu pháp tâm lý thích hợp với tình trạng của cô ấy. Tôi biết ở Norfolk có một nhà an dưỡng rất tốt do một bác sĩ đầu ngành lãnh đạo. Tôi muốn đưa vợ tôi đến đấy ngay lập tức. Một sự yên tĩnh hoàn toàn, xa mọi tác động bên ngoài, đấy là điều cô ấy cần phải như thế. Tôi tin chắc rằng, nếu cô ấy điều dưỡng ở đấy một hoặc hai tháng, thì cô ấy sẽ phục hồi lại sự cân bằng.

- Tôi hiểu. - Poirot nói.

Tanios liếc nhìn anh.

- Chính vì thế, nếu cô ấy đến gặp ông, tôi xin ông vui lòng báo cho tôi biết ngay.

- Tất nhiên là thế, - Bạn tôi đáp - tôi sẽ phôn cho ông. Ông vẫn ở khách sạn Durham chứ?

- Vâng. Tôi đến đấy khi ra khỏi nhà ông.

- Và vợ ông không có ở đấy à?

- Không. Cô ấy đã ra đi ngay sau bữa ăn sáng.

- Không nói với ông là bà ấy đi đâu à?

- Không nói một lời nào! Điều đó khác với thói quen của cô ấy.

- Còn lũ trẻ?

- Cô ấy mang chúng đi cùng cô ấy.

- Ủa! - Poirot kêu lên, kinh ngạc.

Tanios đứng lên.

- Cám ơn, thưa ông Poirot. Sẽ là vô ích để nhắc ông rằng nếu cô ấy kể cho ông nghe những chuyện về sự hăm dọa và về bị truy hại, thì đừng nên để tâm đến. Buồn thay, đó là một trong các thể bệnh của cô ấy.

- Thật đáng thương. - Poirot nói, giọng ái ngại.

- Thực thế. Về mặt y học mà nói, đó là một biểu hiện của một chứng rối loạn tinh thần, người ta không thể ngăn cản được đau khổ khi nhìn thấy tình cảm của một người yêu quý của ta biến thành hận thù.

- Ông bạn ơi, tôi động lòng trắc ẩn với nỗi khổ của ông - Poirot nói với ông ta, khi bắt tay ông - A nhân tiện, - Poirot nói khi vị khách sắp bước qua ngưỡng cửa - có phải ông đã kê đơn dùng Chloral cho vợ ông?

Tanios giật mình.

- Tôi? Không... Có lẽ... nhưng không phải trong những ngày gần đây. Cô ấy có vẻ đã chán ngấy mọi loại thuốc ngủ.

- A! Tất nhiên bởi vì bà ấy thiếu tin tưởng ở ông.

- Ông Poirot!

Tanios, giận dữ bước lên một bước.

- Đây không chỉ là một biểu hiện của bệnh của bà ấy. - Poirot nói coi bộ hòa giải.

Tanios dừng lại.

- Dĩ nhiên.

- Bà ấy có thể nghi ngờ tất cả những gì ông cho bà ấy uống hoặc ăn. Bà ấy nghi ông có thể muốn đầu độc bà ấy?

- Ông Poirot, ông có lý. Ông có biết những trường hợp khác giống như trường hợp của cô ấy không?

- Trong nghề của mình thỉnh thoảng chúng tôi cũng có gặp. Nhưng tôi xin lỗi ông vì đã giữ ông lại. Vợ ông có lẽ đang đợi ông ở khách sạn của ông.

- Tôi hy vọng như thế. Dù thế nào đi nữa, tôi lo lắng vô cùng.

Ông ta vội vã rời khỏi phòng. Poirot chạy đến máy điện thoại. Anh lật các trang sách niên giám tìm một con số.

- Alô... Alô... Khách sạn Durham phải không? Làm ơn cho tôi biết bà Tanios đã về chưa? Sao? Tanios. Vâng, đúng thế. A! Được!

Anh lại treo ống nghe lên và quay về chỗ tôi.

- Bà Tanios đã rời khỏi khách sạn sáng nay từ rất sớm. Bà đã quay lại lúc mười một giờ và đã đợi trong xe tắc xi, bảo người chuyển hành lý của mình xuống, rồi bà đã lại ra đi.

- Bác sĩ Tanios có biết bà đã mang hành lý đi không?

- Chắc hẳn chưa biết.

- Bà ấy đi đâu?

- Không thể biết được.

- Anh có tin là bà ấy sẽ lại đến đây không?

- Có thể! Tôi không thể bảo đảm điều đó.

- Chúng ta có thể làm gì bây giờ?

Poirot lắc đầu vẻ lo lắng và chán chường.

- Trong lúc này thì không. Chúng ta đi ăn trưa thật nhanh chóng rồi ta đi gặp Theresa Arundell.

- Anh tin là chính là cô ta mà bà Lawson đã nhìn thấy ở cầu thang à?

- Tôi biết thế nào được. Có điều chắc chắn, Hastings ạ, đó là bà Lawson không thể phân biệt nổi khuôn mặt cô ta. Bà ấy đơn giản chỉ nhìn thấy một phụ nữ cao lớn mặc một bộ áo ngủ màu xám mà thôi.

- Còn chiếc ghim cài áo.

- Bạn thân mến ơi, chiếc kim cài không thuộc về giải phẫu học của một người! Người ta có thể lấy nó, mượn nó, hoặc đánh cắp nó từ chủ của nó.

- Nói cách khác, anh không công nhận tội lỗi của Theresa Arundell?

- Tôi muốn nghe cô ấy giải thích.

- Nhưng nếu bà Tanios lại đến?

- Tôi sẽ dàn xếp việc này.

Anh đầy tớ của Poirot, George, mang cho chúng tôi món ồplết.

- Này George, - Poirot bảo anh ta - nếu bà bạn sáng lại đến, hãy yêu cầu bà ta đợi tôi. Nếu bác sĩ Tanios xuất hiện trong lúc bà ta ở đây thì đừng để cho ông ấy vào dưới bất kỳ lý do nào. Và nếu ông ta hỏi có vợ ông ta ở nhà tôi không, thì bảo ông ta rằng không.

- Xin tuân lệnh, thưa ông.

Poirot bắt đầu ăn món trứng ồplết.

- Công việc sẽ phức tạp - Anh bảo - Hãy thận trọng... nếu không, tên giết người sẽ tấn công một lần nữa.

- Và như vậy anh sẽ tóm được hắn.

- Có thể lắm, nhưng tôi thích tính mạng của người lương thiện hơn là buộc tội thủ phạm. Hết sức cẩn thận, Hastings, phải hết sức cẩn thận!

Chương XXIV Phủ định của Theresa

Chúng tôi gặp Theresa Arundell đang chuẩn bị đi. Trang phục của cô thật thanh lịch, tinh tế. Một chiếc mũ nhỏ mốt hoàn toàn đời chót che lấp gần hết một con mắt của cô. Tôi bật cười nhớ lại hôm trước đã trông thấy trên đầu của Bella Tanios một lối bắt chước rẻ tiền của cái mũ này. Như George đã giải thích, bà ta đội nó ngửa ra sau gáy đáng lẽ phải lệch sang mắt phải. Tôi lại nhớ trong cuộc gặp tại khách sạn Durham chị ta còn đẩy nó sâu hơn nữa ra sau, trên mớ tóc uốn vụng.

Poirot lễ phép nói với cô :

- Thưa cô, tôi có thể giữ cô lại một phút hoặc hai, hay là cô đang vội đi?

Theresa phá lên cười.

- Ồ! Điều đó không quan trọng gì cả. Tôi thường luôn luôn chậm ba khắc, thì lần này sẽ là một giờ!

Cô đưa chúng tôi vào phòng khách. Tôi vô cùng ngạc nhiên nhìn thấy bác sĩ Donaldson đang ngồi gần cửa sổ. Anh ta đứng lên.

- Rex, tôi chắc anh đã biết ông Poirot? - Theresa hỏi.

- Phải, chúng tôi đã gặp nhau ở Market Basing. - Donaldson trả lời cụt lùn.

- Rex, anh yêu, anh có thể để chúng tôi ở lại một mình được không?

- Cảm ơn, Theresa, nhưng ở mọi phương diện anh cho là tốt hơn, anh nên tham dự cuộc nói chuyện này.

Cái nhìn độc đoán của Theresa và cái nhìn bí hiểm của Donaldson gặp nhau trong một cuộc độ sức ngắn ngủi. Một tia lửa giận dữ thoáng qua đôi mắt cô gái trẻ.

- Thôi, cứ việc ở lại!

Thản nhiên Donaldson lại ngồi vào chiếc ghế bành cạnh cửa sổ và đặt cuốn sách lên chiếc bàn con bên cạnh. Từ chỗ tôi, tôi có thể đọc được cái tiêu đề: Chúc năng các hạch nội tiết. Theresa ngồi ở cái ghế thấp và có vẻ sốt ruột quay sang Poirot hỏi :

- Ông đã gặp Purvis rồi? Ông ta nói gì?

Không nhượng bộ, Poirot đáp :

- Có khả năng, thưa cô.

Cô nhìn anh vẻ suy nghĩ. Rồi cô liếc nhìn về phía Donaldson. Có lẽ cô muốn nhắc Poirot cảnh giác. Bọn tôi nói tiếp :

- Tôi sẽ lại đến chỗ cô để nói chuyện ấy sau, khi các dự án của tôi tiến triển thêm nữa.

Một thoáng mỉm cười làm rạng rỡ khuôn mặt Theresa. Poirot nói tiếp :

- Tôi đã trở lại Market Basing, ở đây tôi đã gặp bà Lawson. Nào, thưa cô, làm ơn nói cho tôi biết trong đêm 13 tháng Tư, tức đêm thứ Hai lễ Phục sinh cô có quỳ gối trong cầu thang sau khi mọi người đã về buồng để ngủ?

- Thưa quý ông, câu hỏi gì mà quái lạ đến thế! Tại sao ông lại muốn tôi quỳ gối ở cầu thang?

- Thưa cô, tôi không hỏi cô tại sao cô làm việc đó, mà chỉ hỏi cô có làm việc đó hay không?

- Quả thực, tôi không biết gì cả. Chắc là không.

- Bà Lawson khẳng định là đã trông thấy cô quỳ gối ở cầu thang. Cô hiểu không?

Theresa nhún đôi vai xinh đẹp.

- Điều đó có quan trọng cái gì cơ chứ?

- Một sự cực kỳ quan trọng.

Cô giương mắt kinh ngạc. Đến lượt mình Poirot nhìn cô chăm chăm.

- Rõ thật điên rồ! - Theresa kêu to.

- Xin lỗi.

- Điên khùng quá thể! Rex, anh nói gì về chuyện này?

Bác sĩ Donaldson ho thúng thảng :

- Xin lỗi, ông Poirot, nhưng tại sao lại có câu hỏi này?

- Lý do thì cực kỳ đơn giản. Một kẻ nào đó đã đóng một cái đinh ở trên cao của cầu thang. Cái đinh này cũng được phủ một lớp sơn cùng màu nâu với tấm ván chân tường để không ai nhận biết.

- Phải chăng đó là một loại trò phù thủy mới? - Theresa hỏi.

- Không thể, thưa cô, giải thích việc này còn tầm thường hơn. Chiều hôm sau, thứ Ba, ai đó đã căng một sợi dây giữa cái đinh với cột lan can tay vịn, hòng khi tiểu thư Arundell từ buồng đi ra, bà sẽ phải vướng chân vào và ngã đầu xuống trước trong cầu thang.

Theresa kêu to, thở hổn hển :

- Chính quả bóng của con Bob đã gây ra cái ngã của bà!

- Xin cô thứ lỗi, thưa cô, tuyệt nhiên không phải là quả bóng của con chó.

Một khoảnh khắc lặng ngắt... Bỗng tiếng nói điềm tĩnh và chính xác của Donaldson phá vỡ sự yên tĩnh.

- Nào, thưa ông Poirot ông có bằng chứng gì về điều ông đưa ra?

- Thoạt tiên sự có mặt của cái đình, rồi một bức thư tiểu thư Arundell gửi cho tôi cùng với lời chứng của bà Lawson.

Theresa nói :

- Bà ta phải xin lỗi tôi, phải không?

Poirot đáp lại bằng cái nghiêng đầu.

- Này! Bà ta nói dối! Tôi không có trách nhiệm gì về việc này cả.

- Vậy cô làm gì mà quỳ ở cầu thang?

- Tôi không bao giờ quỳ ở cầu thang cả!

- Hãy coi chừng, thưa cô?

- Có thể đó không phải là tôi vì tôi không rời khỏi buồng ngủ trong những đêm tôi đã qua ở Littlegreen.

- Bà Lawson đã nhận ra cô.

- Chắc hẳn đó là Bella hay một trong những người hầu gái.

- Bà ấy quả quyết rằng chính là cô.

- Con mụ điều toa đáng ghét!

- Bà ấy đã nhận ra bộ áo ngủ và cái kim gài áo của cô.

- Kim cài áo của tôi! Kim gài nào?

- Một cái kim cài lớn có các chữ cái đầu tên cô.

- Ô! Tôi biết cái đó! Mụ đàn bà nói dối đáng sợ!

- Cô vẫn phủ nhận chứ?

- Phải, tôi không quỳ ở cầu thang để căng một cái bẫy, cũng không để cầu kinh, cũng không để nhét một thỏi vàng hay thỏi bạc.

- Cô có cái kim gài mà bà Lawson nói không?

- Đương nhiên có. Ông có muốn xem không?

- Xin vui lòng cho xem, thưa cô.

Theresa đứng lên rời khỏi phòng khách. Trong phòng im phăng phắc. Bác sĩ Donaldson quan sát Poirot bằng cách mà, tôi tưởng như anh ta đang nghiên cứu một mẫu tiêu bản giải phẫu kỳ lạ. Theresa quay lại sau một lúc.

- Nó đây! - Cô thông báo, và quăng vật đó cho Poirot.

Đó là một cái kim gài áo phụ nữ rất lòe loẹt bằng kền hoặc bằng thép mạ crôm với các chữ T.A. ở giữa một vòng tròn. Tôi phải nói rằng nó khá lớn và khá óng ánh để cho bà Lawson nhìn thấy được trong gương.

- Tôi không cài nó nữa. Tôi đã chán nó rồi - Theresa nói - Người ta thấy nó ở khắp Luân Đôn. Tất cả bọn con hầu đều mang nó.

- Nhưng cô đã mua nó với giá rất đắt phải không?

- Ồ vâng. Đầu tiên chỉ phụ nữ sang trọng, thanh lịch mang nó.

- Điều đó và lúc nào?

- Tôi nhớ là vào dịp Nô-en. Vâng, đúng thế đấy.

- Cô có cho ai mượn không?

- Không.

- Cô có mang nó về Littlegreen không?

- Có. Tôi nhớ là có.

- Cô có bỏ nó vung vãi không? Cô có để ý thấy nó biến đi trong một lúc nào đó không?

- Không. Tôi mang nó trên áo cánh xanh mà tôi mặc hàng ngày.

- Còn ban đêm?

- Nó vẫn cài trên áo cánh.

- Và áo cánh?

- Ôi, chán chưa! Áo cánh vắt trên ghế tựa.

- Cô có chắc chắn là không ai lấy nó đi để lại đặt nó về chỗ cũ vào sáng hôm sau à?

- Trước tòa án chúng tôi sẽ nói rằng việc ấy đã diễn ra như vậy... dù cho ông có phán xét rằng đó là điều dối trá khôn khéo nhất. Trong thực tế tôi tin chắc rằng không có chuyện như thế đã xảy ra! Ý kiến sắp đặt để hai người vu cho tôi, rất là hấp dẫn nhưng tôi không tin.

Poirot cau mày. Rồi anh đứng lên cài cẩn thận chiếc kim cài vào ve áo vét tông của mình và tiến đến một cái gương đặt trên một cái ghế tựa ở cuối phòng khách. Anh đứng bất động một lúc, rồi lùi lại để đánh giá kết quả ở xa.

Anh bật ra một tiếng càu nhàu :

- Sao mà ta ngu xuẩn thế! Thật hiển nhiên!

Anh quay lại chỗ chúng tôi, và trao trả cái kim cài cho Theresa vừa nghiêng mình nói :

- Cô có lý, thưa cô. Chiếc kim vẫn thuộc về cô. Tôi đã thật sự chậm hiểu.

- Tôi thích những người khiêm tốn. - Theresa nói vừa móc cái kim vào áo dài một cách hững

hờ.

Cô ngược mắt lên nhìn Poirot.

- Xong cả chưa? Bây giờ tôi nhất thiết phải đi đây.

- Điều còn lại có thể chờ đợi. - Poirot nói.

Theresa đi ra cửa. Poirot thản nhiên nói thêm :

- Đúng là phải xem xét đến một cuộc khai quật...

Theresa dừng lại hẳn.

- Ông nói gì thế?

Bằng một giọng cứng rắn, Poirot tuyên bố :

- Có thể người ta tiến hành khai quật thi thể tiểu thư Emily Arundell.

Theresa đứng yên bất động, hai nắm tay xiết lại. Bằng một giọng trầm và giận dữ cô hỏi Poirot :

- Đó là công trình của ông đấy ư? Không thể làm việc ấy mà không có sự cho phép của gia đình.

- Cô nhầm rồi, thưa cô. Việc khai quật có thể xảy ra theo lệnh của nhà chức trách.

- Trời ơi! - Theresa thở dài.

Cô đi lại trong phòng bằng bước đi mạnh mẽ.

- Bình tĩnh nào, Theresa, - Donaldson bảo cô - anh không hiểu tại sao ý kiến này lại làm cho em nào lòng đến thế? Rõ ràng việc này chẳng có gì vui vẻ, nhưng...

Cô cắt lời anh :

- Thôi đi, đừng nói những lời ngu ngốc nữa, anh Rex.

Poirot hỏi cô gái :

- Ý kiến về khai quật này làm cô buồn phiền ư, thưa cô?

- Đương nhiên! Thật kinh khủng! Ôi cô Emily tội nghiệp! Tại sao phải khai quật cô tôi?

- Phải chăng có điều nghi ngờ gì đó về nguyên nhân chết của tiểu thư Arundell - Donaldson hỏi Poirot - Ông thấy tôi vô cùng kinh ngạc đấy! Theo tôi cái chết của bà không thấy có gì là phi tự nhiên. Bà đã chết về một bệnh gan.

- Anh Rex này, một hôm anh đã nói với tôi về một con thỏ và những rối loạn gan. Bây giờ tôi không nhớ nhiều nữa, nhưng anh đã truyền bệnh cho một con thỏ bằng cách tiêm cho nó máu của người mắc một bệnh gan, rồi anh lại tiêm máu của con thỏ ấy cho một con thỏ khác và rồi lại tiêm máu của con thỏ thứ hai này cho một con người và người này bị mắc một bệnh gan... Cái gì đó trong cái sở thích này?

- Tôi chỉ muốn giải thích cho ông hiểu về quá trình điều trị bằng huyết thanh.

- Tiếc rằng đã tốn biết bao nhiêu là thỏ trong chuyện ấy. - Theresa vừa nói vừa cười.

Cô quay sang bạn tôi hỏi anh bằng một giọng buồn rầu :

- Ông nói nghiêm túc về việc khai quật này đấy chứ?

- Vâng, thưa cô. Như vậy vẫn có những cách tránh khỏi những chuyện đột xuất như thế này.

- Vậy thì, hãy tránh đi! - Tiếng nói thôi thúc và độc đoán của cô chỉ to hơn một giọng thì thào - Tôi van ông, thưa ông Poirot hãy tránh làm những chuyện ấy, bằng mọi giá!

Poirot đứng lên.

- Đó là lệnh của cô ư, thưa cô? - Anh nói bằng một giọng hầu như trịnh trọng.

- Vâng đó là chỉ thị của tôi.

- Kìa, em yêu... - Donaldson nói xen vào.

Cô quay lại, giận dữ nói với vị hôn phu :

- Im đi! Đó là cô của tôi, có phải không? Tại sao lại đào mả cô tôi lên? Anh có biết rằng người ta sẽ đưa chuyện này lên báo không? Sẽ là một vụ xì-căng-đan rất ầm ĩ!

Một lần nữa cô lại nói với bạn tôi :

- Phải dừng ngay chuyện đó! Tôi cho ông được toàn quyền. Ông muốn làm gì thì làm, nhưng phải để cho cô Emily được yên!

Poirot nghiêng mình trịnh trọng :

- Tôi sẽ làm hết sức mình. Xin tạm biệt cô, tạm biệt bác sĩ.

- Ô! Thôi đi đi! - Theresa kêu lên nóng nảy - Và dẫn ông bạn vàng của ông đi! Dừng để tôi phải trông thấy các ông nữa!

Chúng tôi rời phòng khách. Lần này, Poirot không áp tai vào cửa, nhưng anh lè mề một chút...

Và không phải vô ích. Tiếng nói của Theresa lại cất lên lạnh lạnh và khiêu khích :

- Dừng nhìn tôi như thế, Rex!

Rồi tiếng cô vỡ ra và cô bất ngờ nói :

- Ôi! Anh yêu!

Tiếng của Donaldson vang lên rành rọt :

- Người này có những ý định xấu xa!

Poirot cười khểnh nắm tay tôi kéo ra cổng :

- Đi, anh bạn vàng! Ôi tức cười biết bao!

Đối với tôi, tôi thấy lời đùa cợt cũng khá ngớ ngẩn.

Chương XXV Suy nghĩ trong chiếc ghế bành

Vừa rảo bước theo sau Poirot, tôi vừa nghĩ rằng bây giờ thì không còn điều gì nghi ngờ nữa. Tiểu thư Arundell đã bị đầu độc và Theresa biết rõ điều đó. Phải chăng cô là kẻ giết người? Cô sợ cho mình hay cho kẻ nào khác? Kẻ nào khác này phải chăng là viên thầy thuốc trẻ tuổi, rất điềm tĩnh và thái độ kiêu kỳ? Bà Arundell phải chăng đã chết vì một căn bệnh có thật được truyền theo cách nhân tạo?

Đến đây, mọi điều có vẻ đã được xác minh. Tham vọng của Donaldson, niềm tin chắc của anh ta rằng Theresa sẽ được hưởng gia tài khi bà cô chết, cùng với việc anh ta đến ăn bữa tối hôm xảy ra tai nạn. Còn gì dễ hơn bỏ ngổ một cửa sổ của tầng dưới để có thể quay lại lúc nửa đêm để buộc sợi dây giết người ở cao trên cầu thang. Phải, nhưng làm sao anh ta có thể đóng được cái đinh?

Anh ta có thể đã giao việc này cho Theresa, vợ chưa cưới và đồng phạm của anh ta. Cả hai cùng thông đồng hành động thì công việc có vẻ rất đơn giản. Trong trường hợp này chắc hẳn là Theresa đã căng sợi dây. Vụ ám sát thứ nhất, vụ đã thất bại, là tác phẩm của cô ta. Vụ ám sát thứ hai, vụ đã thành công, là kiệt tác, khoa học hơn, của Donaldson.

Ờ... mọi cái đều phù hợp!

Nhưng có những khó khăn nảy sinh. Tại sao Theresa đã để sống chuyện truyền bệnh gan cho một con người? Cô không biết sự thật hay sao? Những ý nghĩ của tôi dần dần rối mù lên.

- Ta đi đâu bây giờ? - Tôi hỏi Poirot.
- Chúng ta quay về nhà tôi đi. Có thể ta sẽ gặp bà Tanios ở đấy.

Lúc này các suy đoán của tôi lại lạc sang con đường khác. Chị Tanios! A! Đây là một bí ẩn khác! Nếu Donaldson và Theresa đã là thủ phạm, thì trong chuyện này, chị Tanios và anh chồng đáng yêu của chị ta ngộ xảy ra điều gì thì sao? Người đàn bà này muốn phó thác cho Poirot điều bí mật gì đây và tại sao Tanios lại cố sức ngăn cản vợ nói ra?

- Poirot, - Tôi nói - tôi không hiểu gì nữa cả. Đây không phải tất cả đều là kẻ giết người phải không?
- Một tập đoàn sát thủ à? Một gia đình những kẻ giết người hợp tác với nhau ư? Không, lần này không. Tôi phân biệt rõ ràng công việc của một cái đầu duy nhất, một kẻ giết người duy nhất!
- Theo anh, Poirot chắc là Theresa hay là Donaldson đã phạm tội này chứ không phải cả hai người phải không? Chắc anh ta đã yêu cầu cô ấy đóng cái đinh với một cái có nào đó?

- Đây bạn thân mến ơi, khi bà Lawson kể cho tôi nghe câu chuyện của bà, tôi nghĩ tới ba giả thuyết: thứ nhất bà Lawson nói sự thật; thứ hai bà Lawson đã bịa ra câu chuyện ấy vì những lý do cá nhân; thứ ba, bà Lawson với thực tâm đã nhận dạng người trên cầu thang nhất là theo cái ghim cài. Mà, như tôi đã nhấn mạnh một cái ghim cài không thuộc bộ phận chủ yếu của con người.

- Phải, nhưng Theresa cam đoan rằng cái ghim này đã không rời cô lúc nào.
- Và cô đã hoàn toàn có lý; một chi tiết nhỏ rất có ý nghĩa đã lọt khỏi tai mắt tôi.
- Điều đó có lẽ không thể có, Poirot! - Tôi tuyên bố bằng một giọng trịnh trọng.
- Nhưng người ta có những phút suy yếu phải không?
- Tuổi tác có phần trách nhiệm!
- Tuổi tác không có liên quan gì đến việc ấy. - Poirot lạnh lùng đáp lại.
- Cái chi tiết có ý nghĩa ấy là cái gì? - Tôi hỏi khi chúng tôi tiến gần đến nhà bạn tôi.
- Tôi sẽ chỉ nó cho anh.

Chúng tôi về đến nhà. George ra mở cửa cho chúng tôi. Anh ta lắc đầu đáp lại cái nhìn dò hỏi của Poirot.

- Không thưa ông, bà Tanios không đến bà cũng không gọi điện thoại.

Poirot vào phòng khách. Trong một lúc lâu, anh vừa nghĩ vừa đi bước dài trong gian phòng. Rồi anh gọi điện đến khách sạn Durham.

- Vâng... A! Bác sĩ Tanios? Hercule Poirot đây. Bà nhà đã về chưa? Bà chưa về... Trời ơi! Ông bảo bà đã mang hành lý đi... Cả bọn trẻ... Ông hoàn toàn không biết bà đi đâu ư?... Vâng, đúng thế... Tôi sẵn sàng giúp ông... Ta phải hành động thận trọng... Không, chắc chắn không... Vâng đúng thế... Chắc chắn... ý muốn của ông sẽ được tôn trọng.

Về tư duy, anh treo ống nghe lên.

- Ông ấy không biết vợ đi đâu - Anh nói - Tôi cho là ông ấy nói thật. Tôi không thể làm khi nghe giọng lo âu của ông ta. Ông không muốn tôi kéo cảnh sát vào công việc của mình, điều đó cũng dễ hiểu. Hơn nữa ông từ chối sự giúp đỡ của tôi. Chỗ ấy, tôi hiểu quá ít... Ông muốn người ta phát hiện ra bà ấy, nhưng không muốn tôi tìm kiếm bà. Ông tin có thể tự mình gỡ rối cho mình. Ông nghĩ rằng bà ấy sẽ không bỏ đi lâu được vì chỉ có rất ít tiền trong người. Hơn nữa lũ trẻ sẽ gây khó khăn cho bà trong khi trốn chạy. Phải, tôi tin rằng ông ta sẽ bắt lại được bà ấy không lâu nữa đâu. Nhưng, Hastings này, điều quan trọng là ta phải thành công trước ông ta.

- Anh có thật sự tin là vợ ông ta bị điên không? - Tôi hỏi.
- Chắc chắn bà ta có một trạng thái bị kích thích bệnh lý.
- Có cần thiết phải cho vào nội trú tại bệnh viện không?
- Không, chắc chắn không!
- Tôi thừa nhận như thế, Poirot ạ, tôi không thấy rõ ràng lắm trong công việc này.
- Hãy lượng thứ cho sự thẳng thắn của tôi, Hastings nhé! Có điều là anh chẳng hiểu một tí gì cả!
- Đã xảy ra biết bao chuyện ngoài lề!

- Tất nhiên. Đặc điểm của một bộ óc có phương pháp là biết tách sự việc chính với những chuyện ngoài lề ấy như anh đã gọi chúng như thế.

- Nay Poirot, hãy nói cho tôi biết tại sao anh nghĩ là có tám kẻ khả nghi chứ không phải bảy?

Poirot đáp :

- Tôi nghĩ tới điều đó từ khi Theresa Arundell cho chúng ta biết rằng bác sĩ Donaldson đến ăn tối ở Littlegreen tối 14 tháng Tư.

- Tôi không nắm chắc lắm. Nếu bác sĩ Donaldson có âm mưu giết chết tiểu thư Arundell bằng một phương tiện khoa học, như truyền bệnh bằng một huyết thanh, tôi không biết tại sao anh đã lần lựa mãi với phương pháp vụng về chẳng dây trên cầu thang như thế?

- Ôi Hastings, trên thực tế, anh đã thách thức thô bạo lòng kiên trì của tôi rồi đấy! Một trong các phương pháp theo anh rất khoa học và cần thiết những kiến thức hoàn toàn đặt biệt, phải không?

- Phải.

- Trong khi phương pháp khác là rất tầm thường?

- Đúng thế.

- Thế thì, Hastings ơi, hãy tựa lưng vào lưng ghế bành, hãy nhắm mắt lại và suy nghĩ đi!

- Theo ý tôi, - Tôi nói sau một lúc - người đã căng bẫy ở cầu thang không thể là người giàn dựng vụ giết người theo phương pháp khoa học.

- Lập luận đúng, anh bạn.

Được thể tôi nói tiếp :

- Đây là lời giải logic duy nhất là: hai vụ ám sát đã được dựng lên bởi hai kẻ khác nhau. Như vậy chúng ta có hai vụ giết người do hai người khác nhau can phạm.

- Sự trùng hợp hai vụ này đối với anh hình như không quá mạnh phải không anh bạn?

- Chính anh đã bảo đảm rằng hầu như không luôn luôn có một sự trùng hợp trong một vụ án mạng đó sao?

- Vâng tôi phải thừa nhận điều đó, anh Hastings ạ.

- Thế là chúng ta thống nhất rồi đấy!

- Nhưng ai là tội phạm của anh?

- Donaldson và Theresa Arundell. Một viên thầy thuốc là thủ phạm vụ án mạng thứ hai đã thành công. Mặt khác chúng ta biết rằng Theresa Arundell là thủ phạm âm mưu giết người thứ nhất. Có thể hai người ấy đã hành động riêng rẽ.

- Hastings thân mến ơi, anh lạm dụng câu này: chúng ta biết. Anh có thể biết, chứ tôi thì, tôi không biết Theresa Arundell là thủ phạm.

- Thế nhưng... câu chuyện của bà Lawson.

- Bà Lawson kể câu chuyện của bà Lawson. Không có gì thêm nữa. Này Hastings chẳng phải tôi đã báo cho anh biết rằng, có gì đó tôi thấy không chính xác trong câu chuyện kể của bà Lawson phải không?

- Quả là tôi có nhớ. Nhưng anh chưa đi tới chỗ phát hiện điều không chính xác ấy nằm ở đâu?

- Bây giờ điều ấy có đây rồi! Đợi một lát, tôi sẽ chỉ cho anh thấy cái mà tôi đáng lẽ phải biết ngay lập tức nếu như tôi không quá ngốc nghếch.

Anh đi đến bàn làm việc, mở một ngăn kéo lấy ra một bìa cứng. Anh bắt đầu cắt bìa bằng một cái kéo vừa ra hiệu cho tôi đừng nhìn vào cái anh làm.

- Kiên nhẫn chờ đã, Hastings. Một lát nữa, chúng ta sẽ tiến hành một thí nghiệm nho nhỏ.

Sau khoảng một hoặc hai phút, Poirot mừng rỡ reo lên. Anh cắt kéo, vứt những mảnh bìa vụn vào sọt giấy rồi đi đến chỗ tôi.

- Đừng nhìn tôi, Hastings. Tiếp tục quay mặt đi trong khi tôi đính cái gì đó vào lai tay áo vét tông của anh.

Tôi vui đùa. Poirot thỏa mãn với sản phẩm của mình, kéo tôi đứng lên và dắt tôi vào một phòng bên cạnh, phòng ngủ của anh.

- Bây giờ, Hastings, hãy nhìn vào gương. Có phải anh đang đeo một chiếc ghim cài đúng một thời trang có cái chữ cái đầu tên anh... Tất nhiên, cái ghim này không phải bằng thép, bằng vàng hay bạch kim mà đơn giản chỉ bằng các-tông thường!

Tôi vừa cười vừa ngắm hình dạng của mình trong gương. Poirot rất khéo tay. Chiếc vét tông của tôi được trang điểm một vật bất chước y hệt chiếc ghim cài của Theresa Arundell, một vòng tròn quay quanh mấy chữ cái đầu tên tôi: A.H.

- Này, - Poirot nói - thế là anh bằng lòng rồi đấy! Anh có trên áo một cái ghim cài xinh đẹp với các chữ cái đầu tên anh.

- Một món trang sức tuyệt vời!

- Tất nhiên nó không có ánh kim, không phản xạ ánh sáng. Tuy nhiên anh có thừa nhận rằng cái ghim này nhìn từ xa thấy khá rõ ràng phải không?

- Tôi không nghi ngờ gì điều đó.

- Bây giờ, bạn thân mến ơi, xin anh vui lòng cởi chiếc vét tông của anh ra.

Hơi chút kinh ngạc, tôi lột khỏi mình chiếc áo vét tông. Bên cạnh tôi Poirot cũng làm như thế, và, hơi quay mình đi, anh cầm lấy chiếc áo của tôi và khoác lên mình.

- Bây giờ, anh nói với tôi, hay nhìn chiếc ghim, chiếc ghim có các chữ cái đầu tên anh. Có thấy nó hợp với tôi không?

Anh quay mình lại đột ngột về phía tôi. Tôi nhìn anh, thoát tiên không hiểu gì cả. Rồi tôi

hiểu được sự thật trong chốc lát.

- Ôi, sao mà tôi ngu xuẩn thế! Rõ ràng đây là H.A. mà không phải A.H.

Vẻ đắc thắng, Poirot lấy lại chiếc vét tông của mình và trả lại tôi cái áo của tôi.

- Bây giờ, anh đã hiểu cái mà theo tôi có vẻ không đúng trong câu chuyện kể của bà Lawson. Bà ta khẳng định là đã trông thấy rõ ràng các chữ cái đầu của Theresa trên cái ghim cài mà cô mang. Nhưng mà bà ấy đã nhìn thấy Theresa ở trong gương. Như vậy, nếu bà ấy đã nhìn thấy những chữ cái đầu, thì trật tự của chúng phải là đảo ngược.

- Phải, - Tôi bẻ lại - nhưng bà ta cũng có thể đã hiểu là các chữ ấy bị đảo ngược.

- Này anh bạn, có phải chính anh đã ngay lập tức nghĩ tới điều ấy? Chẳng phải là anh đã thét lên: "Poirot, anh làm sai rồi? Đây là H.A. mà không phải là A.H.?" Không đúng, phải không? Thế nhưng mà anh còn thông minh hơn bà Lawson rất nhiều. Đừng nói rằng, một người ngốc nghếch như bà ấy, đột ngột thức dậy giữa đêm và đang còn nửa vô thức đã hiểu được rằng A.T. thực sự là T.A. không, điều đó không phù hợp với trí lực của bà Lawson.

- Đối với bà ấy, đó chỉ có thể là Theresa mà thôi. - Tôi nói chậm rãi.

- Anh đã gần tìm ra đấy, anh bạn. Khi tôi bẻ lại bà ấy rằng bà ấy không thể nhìn thấy mặt của người ở cầu thang thì thái độ của bà ấy đã thế nào?

- Bà ấy nhớ đến cái ghim cài và để điều ấy lên trước mà không hiểu rằng điều đơn giản đã nhìn thấy vật ấy trong gương đã là phủ định toàn bộ câu chuyện của bà ta.

Giữa lúc đó chuông điện thoại réo lên. Poirot nhắc ống nghe và chỉ nói vào máy vài lời.

- Vâng... tất nhiên! Vâng, điều đó không có gì phiền tôi cả. Hai giờ chiều. Đồng ý.

Anh cất ống nghe và quay lại phía tôi, một nụ cười trên môi.

- Bác sĩ Donaldson muốn nói chuyện với tôi. Anh ta sẽ đến đây hai giờ chiều mai. Chúng ta sắp xong, anh bạn ơi, chúng ta sắp xong.

Chương XXVI Bà Tanios từ chối nói chuyện

Sáng hôm sau khi tôi trở lại nhà của bạn tôi, tôi thấy anh ngồi tại bàn làm việc. Anh giơ tay lên thay cho lời chào rồi lại tiếp tục làm việc. Khoảng một lúc sau, anh thu thập những tờ giấy anh vừa viết, gấp chúng lại và đút chúng vào một phong bì rồi dán kín nó lại cẩn thận.

- Làm gì thế ông bạn thân của tôi? - Tôi hỏi anh giọng bông lơn - Anh viết bản tường trình chi tiết về cuộc điều tra để đặt nó vào chỗ an toàn trong trường hợp kẻ nào đó có thể thủ tiêu anh trong ngày hôm nay phải không?

- Hastings, anh không còn xa sự thật rồi đấy, anh biết không?

Anh nói nghiêm túc.

- Tên sát thủ của chúng ta trở nên nguy hiểm thật sự à?
- Một kẻ giết người thì bao giờ cũng nguy hiểm. Người ta rất hay quên điều ấy, tiếc thay!
- Có gì mới không?
- Bác sĩ Tanios đã gọi điện thoại.
- Vẫn chưa có dấu vết nào của vợ ông ta ư?
- Không.
- Thế thì, được đấy.
- Tôi không yên tâm về việc ấy.
- Sợ quái gì, Poirot! Anh sợ bà ấy bị giết chết ư?

Poirot lắc đầu vẻ lo sợ.

- Tôi rất muốn biết bà ấy ở đâu. - Anh thì thầm.
- Ồ, tất nhiên cuối cùng bà ta sẽ phải về với gia đình thôi!
- Tính lạc quan tuyệt vời của anh luôn luôn có tài đánh lừa tôi đấy, Hastings!
- Trời ơi! Poirot anh không nghĩ rằng người ta sẽ đưa chị ấy trở về thành những miếng nhỏ gói trong các kiện hàng hoặc bị chặt từng khúc trong một cái hòm đấy chứ?

Poirot thông thả tuyên bố :

- Nỗi lo lắng của bác sĩ Tanios theo tôi có vẻ quá đáng, nhưng ta chớ nên nói quá như thế. Trong lúc này, ta hãy nghĩ đến phỏng vấn bà Lawson đã.

- Anh sẽ làm gì cho bà ta phải nhận ra sai lầm nhỏ bà ta đã phạm phải về chuyện cái ghim cài ?

- Chắc là không. Tôi dành cái chi tiết hay nhất này về sau cùng.

Thế rồi chúng tôi lên đường đi về Clanroyden Mansions. Người ta dẫn chúng tôi vào cũng vẫn phòng khách chất đầy đồ đạc ấy và một lúc sau bà Lawson đến vẻ mặt thấy xúc động hơn bình thường.

- Trời ơi! Chào ông Poirot. Xin tha lỗi cho cách ăn mặc của tôi... Tôi không còn thì giờ để ăn mặc cho phù hợp nữa. Vậy mà, sáng nay, tất cả lộn tung phèo trong cái nhà này. Từ lúc đến của Bella...

- Bà nói gì? Bella thế nào?

- Vâng, Bella Tanios. Cô ấy cùng các con vừa mới đến. Người đàn bà tội nghiệp không còn sức nữa. Tôi không biết thực sự phải làm gì nữa. Ông biết không, cô ta đã từ bỏ chồng. Rõ ràng là con người đáng thương này có lý do để bỏ ông ấy.

- Bà ấy đã thổ lộ tâm sự với bà?

- Ồ không. Cô ấy không muốn nói điều gì hết. Cô đành lòng phải nhắc lại rằng sẽ không có gì buộc được cô phải quay về với ông ấy.

- Chị ta đã có một quyết định rất nghiêm túc.

- Tất nhiên! Nếu chồng cô ta là một người Anh thì tôi đã khuyên cô trở về... nhưng vì ông ta là người ngoại quốc... Và cô gái tội nghiệp có vẻ rất bất hạnh, rất sợ hãi. Có thể ông ta đã làm gì cô ấy? Bọn Thổ Nhĩ Kỳ có thể là những người hung ác cực kỳ.

- Bác sĩ Tanios là người Hy Lạp.

- Vâng, tất nhiên. Dù thế nào đi nữa thì việc đó cũng rất buồn. Ông có tin là cô ấy quay về với chồng không, ông Poirot? Cô ấy kiên quyết không chịu về đâu... Cô ấy cũng không muốn cho ông ấy biết cô ấy ở đâu.

- Thế nữa ư?

- Vâng, vì lý do bọn trẻ. Cô ấy sợ rằng ông ta sẽ mang chúng về Smyrna. Người đàn bà tội nghiệp ấy rất khổ sở, không có một đồng xu trong túi. Cô không biết trốn đi đâu. Bà muốn kiếm sống, nhưng điều đó không dễ như ta tưởng. Dù cho có những kiến thức chuyên môn!

- Chị ấy rời bỏ chồng đi từ bao giờ?

- Hôm qua... Cô ấy qua đêm trong một khách sạn nhỏ gần Paddington. Không có ai để trông cậy, cô ấy đã đến nhà tôi.

- Và bà sẽ cứu trợ chị ấy? Đó là một hành động đẹp trong các công đức của bà.

- Thưa ông Poirot, tôi thấy rằng đó là bốn phận của tôi. Nhưng khó khăn không ít! Căn hộ này thì quá hẹp mà tôi lại không có chỗ... bao nhiêu là đồ đạc.

- Tại sao bà không cho bà ấy trú tại Littlegreen?

- Đương nhiên. Nhưng chồng cô ấy sẽ đến đó tìm ra. Trong lúc này tôi đã thuê cho cô ấy mấy phòng ở khách sạn Wellington ở Đại lộ Queen. Cô đã đăng ký dưới cái tên là bà Peters.

Sau một phút yên lặng, Poirot nói :

- Tôi muốn gặp bà Tanios. Chị ấy đến nhà tôi hôm qua nhưng tôi đi vắng.

- Ủa! Cô ta không nói điều đó với tôi. Tôi sẽ gọi cô ấy ra.

- Bà tử tế quá!

Bà Lawson vội vã ra khỏi phòng và chúng tôi nghe thấy tiếng bà nói :

- Bella... Bella... đến đây. Cô có muốn đến phòng khách để gặp ông Poirot không?

Chúng tôi không nghe thấy lời đáp, nhưng sau vài phút thì thấy bà Tanios đi đến phòng khách.

Thân hình chị ta gây cho tôi một ấn tượng buồn. Mắt thâm quầng, má tái nhợt dường như chị đang bị một nỗi khiếp sợ ghê gớm dày vò. Chị luôn giật mình trước mỗi tiếng động nhỏ luôn lắng tai nghe ngóng. Poirot đón tiếp chị rất niềm nở. Anh đến trước mặt chị xiết chặt tay chị và dẫn chị đến ngồi vào một chiếc ghế bành.

- Bây giờ chúng ta sẽ nói chuyện với nhau một chút. Hôm qua bà đã đến nhà tôi có phải không ạ?

Chị gật đầu.

- Tôi tiếc là đã không có mặt ở đó. - Poirot nói.

- Vâng, vâng... tôi rất mong gặp ông.

- Chắc hẳn bà có điều gì đó muốn nói với tôi?

- Vâng, tôi... tôi muốn...

- Nào, bà, tôi đã ở đây, sẵn sàng phục vụ bà.

Bà Tanios vẫn còn yên lặng, xoay một chiếc nhẫn xung quanh ngón tay.

- Hãy nói đi, thưa bà.

Chị lắc đầu chậm chạp.

- Không, tôi không dám.

- Bà không dám ư, thưa bà?

- Không. Nếu anh ấy biết... thì... thì sẽ xảy ra với tôi điều gì đó rất khủng khiếp!

- Kìa, bà, vô lý, thật là vô lý.

- Ồ, không, tôi không tự mình tạo ra ảo giác đâu. Ông không hiểu việc đó...

- Bà muốn nói đến chồng bà, thừa bà?

- Vâng, tất nhiên rồi.

Sau một lúc yên lặng, Poirot nói với bà Tanios.

- Chồng bà đã đến gặp tôi hôm qua.

Nỗi lo lắng lộ ra trên nét mặt người đàn bà :

- Ô, ông không nói với anh ấy... Dĩ nhiên ông không thể nói với anh ấy tôi ở đâu, vì ông không biết điều đó. Anh ấy đã nói với ông là tôi bị điên phải không?

Thận trọng Poirot đáp :

- Ông ấy thấy bà rất dễ bị kích thích trong ít ngày gần đây.

- Không! - Chị ta kêu lên - Anh ấy đã nói với ông rằng tôi đã bị điên hoặc tôi đang trở thành điên. Anh ta nghĩ đến bắt tôi nhốt lại để tôi không thể kể lại được gì cả.

- Kể lại gì cơ?

Nhưng chị lắc đầu. Vừa rung giật vặn các ngón tay vừa thì thầm :

- Tôi sợ...

- Này, hãy kể đi, thừa bà, một khi bà đã kể hết cho tôi, bà sẽ được bảo đảm an toàn. Điều bí mật đã được kể cho tôi biết, thì bà tất nhiên sẽ được tôi bảo vệ.

Chị ta buông một tiếng thở dài.

- Làm thế nào biết... Thật kinh khủng! Trời ơi! Người ta tin anh ấy hơn tôi. Anh là thầy thuốc. Không ai tin vào lời tôi nói. Mà tại sao phải tin tôi chứ?

- Bà không muốn cho tôi cơ hội được biết chuyện của bà ư, thừa bà?

Chị nhìn Poirot một cái nhìn bối rối.

- Tôi biết nó sẽ thế nào? Ông có thể ở phía anh ấy.

- Tôi không thiên vị đâu, thừa bà. Tôi luôn luôn đứng về phía sự thật.

Chị tiếp tục nói, to hơn và nhanh hơn :

- Đời tôi là một cuộc hy sinh vì nghĩa. Và điều này kéo dài suốt nhiều năm nay. Tôi đã trông thấy nhiều chuyện mà không thể nói ra được vì lý do bọn trẻ. Đó là một cơn ác mộng dài... và bây giờ vẫn như thế! Nhưng tôi sẽ không quay về với anh ấy. Tôi không muốn anh ấy mang các con đi! Tôi sẽ đi đến chỗ nào anh ta sẽ không thể đến tìm tôi. U Lawson sẽ giúp đỡ tôi. Bà đã tỏ ra rất tử tế!

Chị dừng lại, nhìn vào Poirot và hỏi :

- Anh ấy không nói với ông là tôi tưởng tượng ra mọi chuyện ư?

- Ông ấy bảo tôi, thưa bà, thái độ của bà đối với ông ấy đã thay đổi nhiều.
- Phải, và anh ấy cũng đã nói rằng tôi nghĩ ra hàng đống chuyện, phải không ạ?
- Với toàn bộ lòng trung thực, tôi có thể trả lời bà là có.
- Ông biết rồi đấy! Người ta cho rằng tôi đã nói những lời phi lý. Và tôi không có bằng chứng nào cả.

Poirot ngả người ra đằng sau trong cái ghế rộng của mình. Khi anh lại được phát biểu, thì anh đột ngột thay đổi cách nói.

Bằng tiếng nói lạnh lùng vô cảm anh hỏi :

- Bà nghi chồng bà có âm mưu giết chết tiểu thư Emily Arundell?
- Tôi không nghi ngờ... tôi biết.
- Dù thế nào đi nữa, thưa bà, bốn phạm buộc bà phải nói thật.
- A! Điều này không dễ dàng, không dễ dàng tí nào cả!
- Ông ấy đã giết chết bà dì bà thế nào?
- Tôi không biết chính xác, nhưng anh ấy đã giết dì tôi.
- Bà không biết phương pháp ông ấy đã dùng ư?
- Vâng... Đó là cái gì đó... cái gì đó anh ấy đã làm hôm Chủ nhật.
- Ngày Chủ nhật lúc ông ấy đã đến thăm dì bà phải không?
- Vâng.
- Nhưng bà không biết điều gì đã xảy ra ư?
- Không.
- Vậy thì, xin lỗi, thưa bà, làm sao bà có thể quả quyết đến như thế?
- Bởi vì... bởi vì tôi tin chắc.
- Xin lỗi, thưa bà! Bà giấu tôi điều gì đó.
- Vâng.
- Hãy nói đi.

Bella đột ngột đứng lên.

- Không, không, tôi không thể nói được. Các con tôi! Bố chúng! Tôi không thể nói gì cả!

Bà ta gần như hét lên. Cửa mở ra và bà Lawson đi vào. Đầu nghiêng sang bên, bà ta có vẻ thỏa mãn.

- Tôi vào được không? - Bà hỏi - Ông đã kết thúc cuộc hội kiến thân mật của ông chưa? Bella, cô bạn nhỏ thân yêu ơi, cô phải dùng một tách trà hay một ly cô nhắc nhé?

Bà Tanios lắc đầu từ chối.

- Không, tôi cảm thấy khỏe. Bây giờ tôi phải quay về với các cháu. Tôi đã để chúng lại khi đang tháo hành lý.

Bà Tanios quay sang bà Lawson :

- Tôi thật sự không biết tôi sẽ như thế nào, nếu không có bà. Bà thật là tử tế!

- Thôi nào, đừng khóc nữa, mọi việc sẽ ổn cả thôi. Chúng ta sẽ cùng nhau đi gặp luật sư của tôi. Ông ta rất tử tế, rất dễ thương, ông ta sẽ nói cho cô biết cách tiến hành việc ly hôn. Ngày nay, việc đó rất đơn giản, ít ra người ta nói thế.Ồ. Có người bấm chuông ở cửa.

Bà ta vội vã rời chúng tôi. Một tiếng nói thì thầm từ tiền sảnh vọng đến chỗ chúng tôi. Bà Lawson lại hiện ra. Bà đi rón rén trên đầu ngón chân và đóng cửa thật nhẹ sau lưng bà. Về hoảng hốt, bà nói thì thầm, thốt ra những tiếng đáng sợ :

- Ôi, Bella thân yêu, chồng cô đấy. Tôi không biết phải làm gì...

Bella Tanios nhảy phắt một cái chiếm lấy cửa ở cuối gian phòng. Bà Lawson lắc đầu quầy quậy :

- Rất tốt, bà bạn ơi. Hãy vào trong đó và chuồn ngay đi sau khi tôi đưa ông ấy vào đây.

- Đừng nói với anh ấy là tôi đã đến nhà bà. Đừng nói rằng bà đã gặp tôi đấy!

- Không, không, nhất định là như thế!

Bella Tanios rời phòng khách và chúng tôi đi theo chị, Poirot và tôi. Chúng tôi vào một phòng ăn nhỏ.

Poirot đi qua gian phòng và mở một cái cửa nhìn ra tiền sảnh. Anh nghe ngóng rồi ra hiệu cho chúng tôi.

- Đường đã trống. Bà Lawson đã đưa ông ta vào phòng khách.

Rất nhẹ nhàng chúng tôi thoát ra cửa và Poirot khép nó lại không một tiếng động. Bella Tanios bắt đầu chạy xuống cầu thang, trượt chân và bám được vào tay vịn, Poirot giữ lấy cánh tay chị.

- Bình tĩnh, bình tĩnh. Mọi chuyện rồi sẽ ổn.

Khi chúng tôi đã đến tiền sảnh, bà Tanios đưa mắt nhìn Poirot như cầu khẩn :

- Hãy đi cùng tôi, ông Poirot.

Tôi cho rằng chị sắp ngất xỉu.

- Tất nhiên. - Poirot bảo chị bằng một giọng bảo đảm.

Sau khi đã vượt qua đường phố và đến chỗ ngoặt đầu tiên chúng tôi đã ở trong đại lộ Queen. Nhà Wellington là một khách sạn loại tầm thường, kiểu nhà trọ gia đình. Khi chúng tôi đến đó, Bella Tanios buông mình xuống một cái ghế đi-văng bọc vải lông và đặt tay vào tim.

Poirot vỗ nhẹ mấy cái vào vai chị như để động viên chị.

- Bây giờ, thưa bà, điều quan trọng là bà phải nghe lời tôi.

- Tôi không thể nói được gì cả, thưa ông Poirot. Đó là xấu về phần tôi... Ông... Ông biết ý nghĩ của tôi... Ông biết điều tôi tin tưởng. Ông nên bằng lòng với điều ông biết.

- Tôi xin bà nghe tôi, thưa bà. Giả sử, đây chỉ là một giả thuyết, rằng tôi đã biết toàn bộ vụ này. Giả sử rằng tôi đã đoán được điều mà bà có thể nói với tôi, hẳn là bà đã hành động một cách khác phải không?

Chị ta nhìn anh bằng một vẻ ngập ngừng.

- Ồ, hãy tin tôi, thưa bà, tôi không định căng bầy với bà đâu, và cũng không bắt bà nói ra điều mà bà muốn giữ kín. Nhưng cách cư xử của bà có thể sẽ khác, phải không?

- Tất nhiên.

- Thôi được. Vậy thì, hãy biết rằng tôi đã biết hết sự thật. Tôi không yêu cầu bà phải tin tôi trên lời nói. Hãy cầm lấy cái này (Anh đưa cho chị ta một phong bì to mà anh đã dán kín trước mặt tôi sáng nay) Những sự kiện đều ở đó. Khi bà đã đọc xong, hãy gọi điện thoại cho tôi. Số điện thoại của tôi đã ghi trên giấy.

Bất đắc dĩ chị phải nhận phong bì.

Poirot lại vội vàng nói tiếp :

- Bây giờ, bà nhất thiết phải rời khỏi khách sạn này.

- Tại sao?

- Bà sẽ đi đến Coniston ở gần Euston. Đừng nói cho ai cho ai biết bà đi đâu.

- Nhưng này... ở đây... U Lawson không tiết lộ cho chồng tôi biết nơi tôi ở cơ mà.

- Bà tin rằng bà ta không nói ra điều ấy ư?

- Ồ không! Bà ta hoàn toàn đứng về phía tôi.

- Phải, nhưng chồng bà rất khôn khéo, thưa bà. Ông ấy sẽ dễ dàng làm cho một người đàn bà như U Lawson phải nói. Điều cốt tử, bà hiểu không, cốt tử là chồng bà không được biết nơi bà ở.

Chị ta đồng ý. Poirot đưa cho chị một tờ giấy.

- Đây là địa chỉ của khách sạn. Xếp hành lý đi, và bắt đầu đưa các con bà đến đó, càng nhanh càng tốt.

- Được. - Chị vừa nói cúi đầu xuống.

- Trước hết phải nghĩ tới các con của bà, thưa bà. Bà yêu các con lắm mà!

Anh đã đánh trúng chỗ yếu. Bella Tanios đỏ mặt. Chị ngẩng đầu lên và nhìn chăm chăm vào mặt chúng tôi, trước mặt chúng tôi không còn là một nữ nô lệ sợ sệt nữa mà là một phụ nữ hiện ngang, hầu như khá xinh đẹp.

- Mong rằng mọi việc sẽ tốt hơn. - Poirot vừa nói vừa bắt tay chị.

Chúng tôi không đi xa. Ẩn trong một quán rượu cạnh đấy, chúng tôi theo dõi cửa vào của khách sạn vừa nhấm nháp một cốc cà phê. Sau khoảng năm phút chúng tôi trông thấy bác sĩ Tanios xuất hiện. Bằng bước đi nhanh nhẹn, anh ta đi xuống đường phố. Anh cũng không liếc nhìn vào nhà Wellington. Anh đi qua trước cửa không ngẩng đầu và chui vào ga xe điện ngầm.

Mười phút sau chúng tôi trông thấy chị Tanios và bọn trẻ leo lên một chiếc tắc xi cùng với hành lý.

- Tốt - Poirot nói khi chiếc xe đã chạy xa - Chúng ta đã làm xong phần của mình. Bây giờ chỉ còn chờ trời!

Chương XXVII Cuộc đến thăm của bác sĩ Donaldson

Bác sĩ Donaldson đến lúc hai giờ đúng, vẻ điềm tĩnh và ung dung như thường có ở anh.

Chàng thầy thuốc trẻ tuổi này bắt đầu làm tôi kinh ngạc. Trước hết, tôi đã coi anh là một con người vô vị và tự hỏi vì cái gì mà chàng có thể lọt vào mắt xanh của một cô nàng đẹp rực rỡ như Theresa. Nhưng chẳng bao lâu tôi đã nhận ra rằng nhân cách của Donaldson tuyệt đối không thể coi thường: đằng sau cái vẻ thông thái rôm của anh ẩn giấu một sức mạnh thực sự.

- Đây là lý do cuộc thăm viếng của tôi - Donaldson nói - Tôi muốn biết chính xác địa vị của ông trong công việc này, thưa ông Poirot.

Không để làm hại thanh danh của mình, Poirot bẻ lại :

- Anh phải hiểu nghề nghiệp của tôi là cái gì đã!

- Tất nhiên. Tôi cũng xin thú thật với ông ngay rằng tôi cũng đã làm một cuộc điều tra nhỏ về cái lợi của ông.

- Anh tỏ ra thận trọng quá đấy, bác sĩ.

Donaldson nói, giọng tỉnh bơ :

- Tôi thích đề xuất một cách chắc chắn.

- Anh có đầu óc khoa học gớm!

- Tôi có thể cam đoan với ông rằng tất cả những lời thuật lại mà người ta cung cấp cho tôi đều nhất trí bái phục tay nghề siêu việt của ông. Ngoài ra ông còn được tiếng là một con người trung thực và thận trọng.

- Anh đang nịnh tôi đấy. - Poirot nói lẩm bẩm.

- Sau những điều đó, tôi không tự giải thích nổi vai trò của ông trong vụ này.

- Thế mà nó lại rất đơn giản!

- Không một tí nào! Thoạt tiên ông tự giới thiệu là nhà văn đi sưu tầm tư liệu tiểu sử về tướnɡ Arundell.

- Một điều nói dối rất đáng tha thứ, tôi cam đoan với anh đấy. Tôi làm sao vào được nhà người ta bằng cách khai nghề nghiệp mật thám của mình cơ chứ? Trừ một vài trường hợp đặc biệt...

- Tôi hiểu rõ rồi. Sau đó ông đến gặp cô Theresa Arundell và làm cô ta hoa mắt về khả năng tiêu hủy bản di chúc của bà cô cô ấy.

Poirot đành phải gật đầu đồng ý.

- Thật hết sức tức cười! - Donaldson nói tiếp - Ông đã biết đích xác rằng bản di chúc này là không thể công kích trước mắt luật pháp và không có gì có thể thủ tiêu hiệu lực của nó.

- Anh tin thế ư?

- Tôi không phải là một thằng ngu, thưa ông Poirot.

- Không, bác sĩ Donaldson ơi, tôi phải gạt bỏ ý nghĩ ấy!

- Có thể tôi không am tường lắm về luật, nhưng tôi cũng đủ kiến thức để biết rằng bản di chúc này là không thể xâm phạm đến. Tại sao ông lại khẳng định điều ngược lại? Chắc chắn vì những lý do tiện nghi cá nhân mà Theresa không ngờ vực.

- Anh tỏ vẻ ta đây đoán được phản ứng của cô ấy. - Poirot nhận xét.

Một nụ cười nửa miệng làm rạng rỡ khuôn mặt chàng trai.

- Về việc ấy tôi biết hơn cả Theresa rằng cô ấy không ngờ vực. Cô ấy và anh cô có ảo tưởng, tôi chắc rằng ông sẵn sàng cộng tác với họ trong một vụ xâm phạm thiếu tế nhị. Charles thì thiếu mọi ý thức đạo lý, và sự giáo dục của Theresa rất ít được chú ý. Mặt khác, ý thức đòi quyền thừa kế nặng nề, đè nặng lên họ.

- Anh nói về vợ chưa cưới của mình như thế ư? Ai lại nữ nói đó là những con chuột bạch để làm thí nghiệm?

- Tại sao lại muốn giấu diếm sự thật? Tôi yêu Theresa Arundell và tôi yêu cô ấy như cô ấy thực có, chứ không vì những tính chất tưởng tượng.

- Anh giải thích rằng Theresa Arundell yêu anh với tình yêu say mê và khát vọng có tiền của cô ấy xuất xứ trước hết từ nguyện vọng được thấy các tham vọng của anh được thực hiện, phải không?

- Tôi biết rõ điều đó. Tôi nhắc lại với ông, tôi không phải là một thằng ngốc. Nhưng tôi phản đối việc Theresa vì tôi mà dẫn mình vào một công việc khả nghi. Dưới nhiều mối quan hệ thì Theresa vẫn còn là một đứa trẻ. Tôi cảm thấy vất vả để thành đạt trong nghề nghiệp của tôi mà không có sự cứu trợ của người khác. Chắc hẳn tôi không thể coi thường một khoản thừa kế đáng giá. Tôi cũng có thể vui vẻ nhận nó nhưng điều đó chỉ cho phép tôi đi tới đích nhanh hơn một chút.

- Anh bạn thân mến, tôi biết rằng anh không đánh mất niềm tin vào khả năng của mình.

- Khi có nguy cơ tỏ ra tự phụ, tôi không sợ phải khẳng định điều đó. - Anh thầy thuốc đáp.

- Ta hãy trở lại vấn đề - Poirot nói - Tôi thừa nhận đã chiếm được niềm tin của Theresa bằng một mẹo nhỏ. Tôi để cho cô ấy tin rằng tôi... nói thế nào nhỉ?... Có thể phạm một hành vi không thật thà lắm, vì tiền. Cô ấy dễ dàng tin tôi ngay.

- Theresa tưởng là mọi người sẵn sàng làm tất cả vì tiền. - Viên thầy thuốc nói có vẻ bàng quan như thể anh phát biểu về một sự thật hiển nhiên.

- Thực tế, - Poirot nói - anh cô ấy hình như có cùng ý kiến ấy.

- Charles, tay này, có thể làm bất kỳ cái gì để có tiền!

- Anh không gìn giữ ảo ảnh nào về ông anh vợ tương lai của mình à?

- Không. Đó là một đề tài thú vị để nghiên cứu về phương diện thần kinh học. Nào ta hãy quay lại việc đang nói đến, trước hết tôi sẽ tự hỏi tại sao ông hành động như thế và tôi chỉ tìm thấy một lời đáp duy nhất. Ông nghi cho Theresa hoặc Charles đã có âm mưu bất chính trong những ngày cuối của tiểu thư Arundell. Không, tôi xin ông, đừng tốn công chống lại tôi! Ông đã nói đến việc khai quật, đơn giản chỉ để xem phản ứng của Theresa. Có phải ông đã thật sự lo lắng nhà chức trách về vấn đề này không?

- Tôi sẽ nói thẳng thắn với anh. Chưa. Chưa làm gì cả.

Donaldson gật đầu.

- Quả đúng như tôi nghĩ. Có thể là anh do dự chưa làm điều đó, phòng xa có thể cái chết của tiểu thư Arundell là do những nguyên nhân tự nhiên chăng?

- Tôi có tính đến việc bà có thể chết do các nguyên nhân tự nhiên.

- Nhưng ông đã biết rõ rồi phải không?

- Phải.

- Vì ông vẫn tỏ ra quả quyết, ông còn chờ gì mới hành động?

- Một thử thách cuối cùng.

Chuông điện thoại bỗng réo lên. Theo cử chỉ của bạn tôi, tôi đứng lên và trả lời điện thoại. Tôi nhận ra tiếng nói ở đầu dây bên kia :

- Đại úy Hastings? Đây, Bà Tanios đang nói với ông. Ông làm ơn nói với ông Poirot rằng ông ấy hoàn toàn có lý. Nếu ông ấy đến đây vào lúc mười giờ sáng mai tôi sẽ đưa lại ông ấy cái mà ông ấy yêu cầu.

- Đồng ý. Tôi sẽ chuyển lời cho ông ấy.

Poirot nhìn tôi ra vẻ dò hỏi. Tôi trả lời anh bằng một dấu hiệu khẳng định bằng đầu. Anh quay sang Donaldson, đổi giọng tuyên bố vững vàng rằng :

- Tôi xin phép được phát biểu ý kiến rõ ràng. Trong trường hợp tôi quan tâm đến này, tôi đã chẩn đoán đây là tội giết người. Tất cả để thoág thấy một vụ giết người, và thực tế đúng là một vụ giết người do đó tôi đã khẳng định chắc chắn.

- Vậy thì điều nghi ngờ ấy ở đâu? Bởi vì theo tôi, còn có một điều nghi ngờ.

- Điều nghi ngờ còn tồn tại về phần xác định tên thủ phạm. Bây giờ điều đó không tồn tại nữa!

- Thật không? Ông đã biết kẻ giết người?

- Cứ để đến mai tôi sẽ có bằng chứng không thể bác được.

Bác sĩ Donaldson gương mặt coi bộ hài hước nói :

- A! Ngày mai, thưa ông Poirot, ngày mai đôi khi xa lắc!

- Ngược lại, - Bạn tôi bảo - tôi bao giờ cũng nhận thấy rằng ngày mai nối tiếp hôm nay bằng một nhịp đều đặn đơn điệu.

Donaldson mỉm cười và đứng dậy.

- Thưa ông Poirot, tha lỗi cho tôi nếu tôi đã làm ông mất thì giờ.

- Không có gì, bạn thân mến. Hiểu rõ mình hơn bao giờ cũng tốt để được tôn vinh hơn.

Bác sĩ Donaldson chào từ biệt ra về.

Chương XXVIII Một nạn nhân khác

- Một con người có khả năng đấy! - Anh đảm chiêu nói.

- Tôi khó biết nổi anh ta muốn đi đến đâu.

- Chắc là anh ta không đầu hàng mà sớm hiểu ra.

- Bà Tanios đã phôn cho tôi lúc nãy. - Tôi thông báo.

- Tôi đã nghĩ thế.

Tôi báo cho anh biết lời ủy thác.

- Tốt. Mọi sự đang tiến triển như ý. Trong hai mươi bốn giờ nữa, Hastings, chúng ta sẽ được biết chính xác.

- Tôi hãy còn lưỡng lự. Ai đúng là kẻ để chúng ta ngờ vực?

- Tôi không thể nói người nào anh nghi ngờ, Hastings! Mọi người, lần lượt, tôi đang nghĩ ra hẳn!

- Đôi khi tôi có cảm giác rằng anh lấy làm thích thú để tôi rơi vào tình trạng không biết đâu mà lần!

- Không, không, trò vật ấy không làm tôi vui lắm đâu!

- Tôi không tin là anh chịu bó tay trong việc này. - Tôi đáp.

Poirot im lặng, vẻ lo lắng. Tôi hỏi anh :

- Anh đang có điều gì, trong lúc này vậy?

- Nay anh bạn, khi sắp kết thúc một cuộc điều tra hình sự, tôi luôn luôn cảm thấy căng thẳng thần kinh. Có thể điều gì đó sắp xảy ra?

- Anh muốn điều gì xảy ra?

- Tôi không biết, anh ạ. (Anh nhúu mày và nói thêm) Tôi cho rằng đã làm hết khả năng...

- Trong trường hợp này, hãy quên vụ án này đi và hãy đi đến rạp chiếu bóng, nào, mời anh!

- Đúng đấy, Hastings, một ý kiến hay đấy!

Chúng tôi có một buổi tối tuyệt vời, mặc dầu tôi đã phạm sai lầm là đưa Poirot đi xem một bộ phim hình sự. Một lời khuyên các bạn đọc rằng: đừng bao giờ đưa một người lính đi xem một vở kịch về chiến tranh, một thủy thủ một vở về hàng hải, một thám tử một vở về hình sự... Hàng tràng dài những câu phê bình của họ sẽ làm các bạn chán ngấy cuộc biểu diễn ấy. Poirot

phát hiện ra một ngàn lẻ một chỗ yếu kém về tâm lý của bộ phim và sự thiếu phương pháp và thứ tự của thám tử xuýt làm cho anh phát điên. Khi ra về Poirot còn giải thích cho tôi rằng có thể đã vạch trần điều bí mật ngay ở nửa đầu của cuốn phim đầu.

- Vô lý, không thể có phim khá thế đâu, anh Poirot!

Poirot phải chấp nhận là tôi có lý.

Sáng hôm sau độ hơn chín giờ một chút, tôi đến nhà bạn tôi. Tôi thấy anh đang vừa ăn sáng vừa mở các phong bì của chuyển thư tín.

Điện thoại reo. Tôi cầm ống nghe. Một giọng hỗn hển nói :

- Có phải ông đấy không, ông Poirot?Ồ! Hóa ra là ông, đại úy Hastings?

Tôi nghe thấy một thứ tiếng thở dài, và tiếng nước nở.

- Có phải bà Lawson đang nói đấy không? - Tôi hỏi.

- Vâng, vâng, đã xảy ra một chuyện khủng khiếp.

- Cái gì vậy?

- Cô ấy đã rời khách sạn Wellington... Tôi muốn nói về Bella. Tôi đã đến đó chiều hôm qua và người ta đã trả lời tôi rằng cô ấy đã đi rồi. Cô ấy cũng không để lại cho tôi một thông tin nào. Không có gì! Thật là lạ! Dù sao, bác sĩ Tanios có lẽ đã có lý. Ông nói về cô ấy bằng một giọng rất dịu dàng, và có vẻ rất buồn đến nỗi tôi phải tự hỏi rằng ông ta đã không thành thực chẳng.

- Nào, bà Lawson, hãy nói tôi biết điều gì đã xảy ra. Phải chăng chỉ là bà Tanios đã rời khách sạn mà không báo cho bà biết trước?

-Ồ không! Nếu như chỉ là thế? Bác sĩ Tanios nói rõ rằng vợ ông ấy không còn nữa... Tóm lại, ông hiểu điều tôi muốn nói... Ông ta gọi bệnh này, là chứng trưng cảm truy bại.

- Vâng. Điều gì đã xảy ra vậy?

-Ồ! Thật khủng khiếp! Chết trong giấc ngủ... Liều thuốc ngủ quá mạnh! Và những đứa trẻ tội nghiệp! Buồn biết bao! Tôi chỉ biết khóc từ khi tôi biết tin này!

- Bà đã biết tin ấy thế nào? Bà hãy kể tôi nghe chi tiết đi.

Trong khoe mắt, tôi nhìn thấy Poirot đã ngừng mở các lá thư và đang lắng tai nghe.

- Người ta đã gọi tôi qua điện thoại. Từ khách sạn... Khách sạn Coniston. Hình như người ta tìm thấy tên tôi và địa chỉ của tôi trong túi cầm tay của cô ấy.Ồ! Đại úy Hastings, khủng khiếp quá phải không? Những đứa trẻ ấy không còn mẹ nữa!

- Hãy nghe tôi. Bà có chắc là đó là một tai nạn không? Đừng nghĩ nhiều đến một vụ tự sát?

- Ôi, một ý kiến đáng sợ, đại úy Hastings! Tôi không biết gì cả. Ông có cho đó là một vụ tự sát không? Điều đó sẽ còn kinh khủng hơn! Cô ta có vẻ rất suy sụp... vô lý, tôi cam đoan với ông như vậy. Cô ấy không có khó khăn gì về tiền bạc cả vì tôi đã sẵn sàng chia sẻ với bà ấy... Tôi xin thề với ông về việc đó! Tiểu thư Arundell muốn thế, tôi có tình cảm với bà ấy. Và nghĩ rằng bà ấy có thể sẽ tự sát... Nhưng có thể là không đúng như thế... Những người của khách sạn nói đến

một tai nạn.

- Bà ấy đã dùng cái gì?

- Một loại thuốc ma túy để ngủ. Veronal. Không, đúng hơn là Chloral. Vâng chính là Chloral. Ô, đại úy Hastings, ông có nghĩ...

Không quá câu nệ, tôi đặt lại ống nghe và quay sang Poirot.

- Bà Tanios...

Poirot giơ bàn tay lên.

- Phải tôi biết điều anh sắp thông báo cho tôi rồi. Bà ấy đã chết phải không?

- Vâng, một liều mạnh thuốc ngủ, thuốc Chloral.

Poirot đứng dậy.

- Đến đây, Hastings. Ta đi đến đây ngay lập tức!

- Phải chăng đó là cái kết cục mà anh đã sợ hãi chiều hôm qua? Anh chẳng đã nói rằng vào lúc kết thúc cuộc điều tra hình sự, anh luôn luôn cảm thấy căng thẳng thần kinh đó sao?

- Vấn đề là một cái chết khác. - Poirot nói, mặt xị xuống.

Trong khi phóng xe đi Euston chúng tôi gần như không nói gì cả. Đến lúc thấy Poirot lắc đầu tôi mới rụt rè hỏi anh :

- Anh có nghĩ... Phải chăng là một tai nạn?

- Không, Hastings, không. Không phải là một tai nạn.

- Làm sao biết?

Poirot không trả lời tôi. Cuối cùng chúng tôi đến khách sạn Coniston. Poirot, bỗng có cử chỉ thô bạo, chìa thẻ của mình ra và xông thẳng vào văn phòng giám đốc. Người ta kể lại cho chúng tôi các sự kiện.

Một quý bà tên là Peters cùng với hai con đã đến khách sạn hôm qua lúc mười hai giờ rưỡi trưa. Họ ăn lúc một giờ. Lúc bốn giờ, một người đàn ông xuất hiện, mang một mảnh giấy cho bà Peters. Chúng tôi đem giấy lên. Vài phút sau bà ấy đi xuống cùng với hai con và một chiếc va-li. Bà giao các con bà cho người khách, rồi quay lại văn phòng và giải thích rằng bà chỉ lấy một phòng thôi. Bà ấy không có vẻ đặc biệt chán chường, bà hình như cũng khá bình tĩnh. Bà ăn tối lúc bảy giờ rưỡi, và ít phút sau, đi lên phòng mình. Sáng hôm sau lúc cô hầu mang lên cho bà một tách trà, đã thấy bà ấy chết rồi. Một thầy thuốc được gọi đến vội vã, đã tuyên bố rằng bà ấy đã chết trước đó nhiều giờ. Chúng tôi tìm thấy một chai rỗng trên bàn đầu giường của bà ấy. Mọi sự chỉ rằng bà đã uống một loại thuốc ngủ và do lầm lẫn, bà đã dùng một liều quá mạnh. Thầy thuốc bảo rằng đó là Chloral. Không có gì để tin rằng đó là vụ tự sát. Chúng tôi không tìm thấy một lá thư nào cả. Khi lục lọi các đồ riêng của bà để báo cho gia đình, chúng tôi tìm thấy trong một cái túi cầm tay có tên và địa chỉ của bà Lawson chúng tôi đã báo cho bà này qua điện thoại.

Poirot hỏi người ta không tìm thấy gì về mặt thư từ và giấy tờ... Chẳng hạn, lá thư được

mang đến bởi người đàn ông đã đến tìm bọn trẻ. Người đối thoại đáp: không một tờ giấy thuộc bất kỳ loại nào được tìm thấy trong phòng cả, nhưng người ta thấy trong lò sưởi một đồng giấy tờ đã cháy. Trong chừng mực mà người ta có thể khẳng định thì bà Peters không tiếp bất kỳ ai cả trừ người đàn ông đến mang các con bà đi.

Bản thân tôi hỏi người gác cổng về dấu hiệu nhận dạng của người này, nhưng anh ta cho tôi biết một chân dung cũng khá mờ nhạt: vóc tầm thước, tóc vàng hoe, dáng vẻ một người lính, không có gì đặc biệt lắm trên thân thể.

- Đó không phải là Tanios. - Tôi nói thầm với Poirot.

- Hastings thân mến ời! Anh có thật sự tin rằng bà Tanios sau biết bao khó nhọc mới mang đi được bọn trẻ khỏi bố chúng, lại ngoan ngoãn trả chúng lại cho ông ấy mà không than khóc cũng không phản đối gì cả ư? Không! Không đâu!

- Vậy thì người này là ai?

- Rõ ràng là một người nào đó đã có thể chiếm được niềm tin của bà Tanios, hay đúng hơn là một người nào đó được một người thứ ba có tín nhiệm của bà Tanios phái đến. Tư cách pháp nhân của người đến mang bọn trẻ nhà Tanios đi không quan trọng lắm. Tác nhân gây án thực sự hãy còn trong bóng tối.

- Và mảnh giấy là của người thứ ba ấy à?

- Phải.

- Một người nào đó được bà Tanios tín nhiệm ư?

- Nhất định là thế.

- Và mảnh giấy bị cháy thì sao?

- Phải, có thể là bà ấy có lệnh là phải đốt nó đi.

- Còn bản tóm tắt vụ án mà anh đã đưa cho bà ấy thế nào?

Poirot trả lời tôi, vẻ trịnh trọng :

- Cũng đã đốt rồi. Nhưng toàn bộ việc ấy không có gì quan trọng cả.

- A! Sao thế?

- Vì tất cả còn lưu giữ trong đầu Hercule Poirot.

Anh nắm vội cánh tay tôi.

- Đi thôi! Hastings, hãy rời khỏi khách sạn này. Ta hãy để lại những người đã chết để ta săn sóc đến người đang sống. Họ đòi hỏi chúng ta phải hết sức cảnh giác.

Chương XXIX Tại Littlegreen

Sáng hôm sau, lúc mười một giờ thấy bảy người tập hợp tại phòng khách của biệt thự Littlegreen. Hercule Poirot đứng ở cạnh lò sưởi. Charles và Theresa chiếm chỗ trên ghế xô pha, Charles, ngồi trên vai ghế đặt tay lên vai em gái. Bác sĩ Tanios ngồi trong một ghế bành lớn có lưng cứng, bên cạnh cái bàn một chân là chỗ ngồi khiêm nhường của bà Lawson. Mắt bà cũng đỏ và tóc bà còn rời bù hơn mọi khi. Bác sĩ Donaldson nét mặt vô cảm, ngồi đối diện với Poirot.

Bộ dạng của các khuôn mặt khác nhau ấy kích thích tính tò mò của tôi. Trong thời gian họp tác với Poirot, tôi đã dự nhiều cảnh tượng tương tự. Một nhóm người bề ngoài bình tĩnh và mang trên mặt chiếc mặt nạ của nền giáo dục tốt. Rồi bất ngờ, tôi đã trông thấy Poirot lột mặt nạ của một trong các bộ mặt ấy để vạch trần bộ mặt thật của hắn... bộ mặt của một kẻ giết người! Không nghi ngờ.

Một trong những người ngồi đây đã phạm tội giết người. Nhưng người nào? Ngay cả lúc này tôi vẫn chưa biết hắn đích xác. Poirot đang dọn giọng cho trong. Bằng một vẻ trịnh trọng theo thói quen, anh bắt đầu nói :

- Thưa quý ông, quý bà, chúng ta họp mặt tại đây để điều tra về cái chết của Emily Arundell, xảy ra bất ngờ ngày 1 tháng 5 vừa qua. Trước mặt chúng ta lộ ra bốn tình huống có thể xảy ra là: chết tự nhiên, chết do tai nạn, tự sát, ám sát mà thủ phạm là một người quen hay lạ. Lúc chết không có cuộc điều tra nào được tiến hành, cái chết được coi như tự nhiên và giấy phép mai táng đã được bác sĩ Grainger cấp. Thường thường khi những ngờ vực nảy sinh, sau khi người chết đã được chôn cất, thì người ta khai quật tử thi. Do một vài lý do, tôi do dự đi tới một quyết định như thế. Lý do chính là bà khách hàng của tôi có thể là đã không thích.

Bác sĩ Donaldson ngắt lời anh :

- Bà khách hàng của ông?

Poirot quay về phía anh ta :

- Bà khách hàng của tôi là tiểu thư Emily Arundell. Tôi hành động theo chỉ thị của bà: bà muốn bằng mọi giá tránh tai tiếng.

Tôi sẽ không nói kể cả về điều mà Poirot nói trong mười phút tiếp sau vì sợ lặp lại vô ích. Anh nói về lá thư của tiểu thư Arundell và đọc nó. Rồi anh giải thích các cuộc viếng thăm Market Basing khác nhau của anh và phát minh của mình về các cách dùng để xác định tai nạn. Anh nghỉ một lát, dọn giọng rồi nói tiếp :

- “Chúng ta sẽ cùng nhau đi lại con đường mà tôi đã đi qua để đi tới chân lý. Tôi sẽ dựng lại những sự kiện nối tiếp nhau trong thực tế như: Thoạt tiên, cho phép tôi giải thích điều gì đã diễn ra trong tâm trí của tiểu thư Emily Arundell. Bà cô già này ngã trong cầu thang và mọi người đều buộc tội cho quả bóng của con chó. Nhưng bà không bị lừa. Kết luận sớm được xuất hiện, khó bác bỏ: một người nào đó muốn làm bà bị thương, có thể muốn giết bà. Rồi bà muốn biết ai là thủ phạm. Trong nhà bà có bảy người: bốn khách mời, bà tùy nữ hầu cận bà, và hai người hầu gái. Một người duy nhất trong ba người này bà cho là ngoại phạm vì người đó không kiểm được gì cả qua cái chết của bà. Bà cũng không nghi nhiều cho hai người hầu gái đã phục

vụ bà trong suốt nhiều năm và rất tận tụy với bà. Còn lại bốn người tình nghi, ba thành viên gia đình bà và một cháu rể bà. Cả bốn người đều có lợi khi bà chết, ba người trực tiếp hưởng thừa kế còn người kia hưởng qua hôn nhân. Hãy xét đến tình trạng bi đát của tiểu thư Arundell. Bà có tinh thần gia tộc rất cao và không muốn cho thiên hạ thấy vết nhơ của dòng họ. Mặt khác bản tính chiến đấu của bà chống lại ý nghĩ hàng phục không đấu tranh trước một âm mưu giết người. Lúc ấy bà quyết định viết thư cho tôi. Bà còn thực hiện một phương sách khác, thúc đẩy bởi hai động cơ mà tôi có thể khẳng định, đó là: trước hết, thái độ khinh miệt đối với các thành viên gia đình bà. Bà bắt đầu bằng nghi ngờ tất cả bọn họ một cách vô tư và muốn chơi khăm họ một vố. Động cơ thứ hai có lý hơn là ước muốn được bảo vệ tính mạng. Khi đã suy nghĩ kỹ phương pháp tiến hành, bà viết thư cho công chứng viên của mình. Ngài Purvis, và yêu cầu ông ta thảo một bản di chúc mới có lợi cho riêng một người, mà theo bà, không thể bị nghi là đã căng bẫy bà.

Bây giờ tôi có thể nói với các vị theo lời của lá thư của bà cũng như theo các hành vi của bà, rằng những điều ngờ vực của tiểu thư Arundell đầu tiên trải rộng không phân biệt cho tất cả thành viên gia đình bà, rồi nhanh chóng được tập trung vào một người duy nhất trong số họ. Trong thư, bà nhấn mạnh đặc biệt đến sự bí mật tuyệt đối trong vụ này, vì người đàn ông của gia đình bà có liên quan đến. Nhưng tiểu thư của thời đại Victoria này chắc chắn muốn nói qua thư đó rằng một người không tiện nêu tên, đúng hơn là một người đàn ông. Nếu bà nghi cho bà Tanios, thì bà cũng nghĩ tới sự an ninh của mình, nhưng ít hướng về vấn đề danh dự gia đình. Bà cũng tỏ ra sợ hãi như thế, nếu đó là Theresa, nhưng bà nhấn mạnh vào vấn đề danh dự bởi vì bà đã nghĩ rằng chính Charles là thủ phạm. Charles là một chàng Arundell. Anh ta mang tên của dòng họ! Bà có khối lý do để ngờ vực anh ta. Bà cô già tội nghiệp có ít ảo tưởng về anh cháu của mình. Chẳng phải là anh ta có nhiều thành tích bất hảo đó sao? Bà biết anh có thể hành động phạm tội. Anh đã bắt chước chữ ký của cô anh trên một tấm séc. Từ sự giả mạo đến tội giết người, chỉ có một bước chân.

Hai ngày trước vụ tai nạn, bà có một cuộc nói chuyện cũng khá xây dựng với Charles. Anh ta xin bà tiền. Vì bà từ chối, anh ta dọa bà rằng 'bà cứ phải mà làm để chuốc lấy cái chết'. Bà bác lại điều ấy rằng 'bà có khả năng tự bảo vệ'. Người ta đã nói với chúng tôi rằng anh cháu bà đáp lại: 'Dù thế nào đi nữa, bà là bị can!' Và hai ngày sau đó xảy ra vụ tai nạn thê thảm. Không gì ngạc nhiên nếu tiểu thư Arundell nằm liệt giường vì đau khổ đến nỗi phải ngờ vực cháu trai bà, Charles Arundell, đã âm mưu giết bà!

Những sự kiện biểu lộ mỗi ngờ vực của bà Arundell, cuộc nói chuyện của bà với Charles, vụ tai nạn, lá thư, sự ủy thác cho công chứng viên. Thứ ba tiếp đó ngày 21, Ngài Purvis mang di chúc đến và nữ bệnh nhân ký vào. Charles và Theresa đến Littlegreen vào cuối tuần ấy, và tiểu thư Arundell lợi dụng dịp này để bảo đảm sự an toàn của bà, bà báo cho Charles biết việc sửa đổi bản di chúc. Bà còn đưa cả văn bản đó ra cho anh ta xem. Điều đó, tôi thấy, hoàn toàn xác chứng. Bà muốn rằng kẻ có thể sắp giết người biết rằng hẳn không còn gì để mà chờ đợi ở cái chết của bà. Trong ý nghĩ của bà, Charles sẽ nhắc lại điều ấy cho Theresa. Nhưng anh ta đã không làm. Tại sao? Vì lý do xác đáng là anh ta cảm thấy mình có lỗi. Anh ta nghĩ rằng chính vì anh mà cô anh đã tước bỏ quyền thừa kế của gia đình bà. Nhưng anh đã phải tự trách về điều gì? Một âm mưu giết người hay chỉ là việc đánh cắp một ít tiền mặt? Những lỗi này có thể giải thích bằng sự im lặng của anh. Anh không nói gì cả, hy vọng rằng cô anh sẽ thay đổi quyết định của mình.

Biết được tâm trạng của tiểu thư Arundell, tôi tin là tôi đã khôi phục lại những sự kiện khá chính xác. Còn phải biết các điều ngờ vực của bà có xác thực không. Cũng như bà, tôi giới hạn phạm vi điều tra vào bảy người: Charles và Theresa Arundell, bác sĩ Tanios và bà Tanios, hai bà hầu gái và bà Lawson. Người thứ tám mới gia nhập vào bản danh sách của tôi, bác sĩ Donaldson. Anh ta đã đến Littlegreen ăn tối hôm có tai nạn, nhưng tôi chỉ mới biết chi tiết này. Trong bảy người này, sáu người có lợi ích với mức độ khác nhau từ cái chết của tiểu thư Arundell. Nếu một trong sáu người này phạm tội thì động cơ đơn giản chỉ là háms lợi. Bà

Lawson không rút ra được quyền lợi nào từ cái chết của tiểu thư Arundell nhưng bà lại hưởng nhiều quá mức sau đó do hậu quả của vụ tai nạn. Như thế có nghĩa là có thể bà Lawson đã dựng lên vụ tai nạn với tất cả các bước”.

- Tôi đã không làm điều gì như thế! - Bà Lawson kêu lên ngắt lời Poirot - Thật bỉ ổi! Sao ông dám tung ra những điều ghê tởm đến thế!

- Một chút kiên nhẫn, thưa bà! Xin đừng ngắt lời tôi.

Bà Lawson lắc đầu giận dữ.

- Tôi phản đối! Tôi sẽ không để mình bị buộc tội vô lý đâu!

Không chú ý tới những lời đả kích của bà ta Poirot nói tiếp :

- Vậy thì tôi nói rằng nếu bà Lawson đã mưu toan gây ra vụ rắc rối ấy, bà làm thế để cho tiểu thư Arundell buộc tội chính gia đình mình và từ bỏ họ. Tôi tìm xem việc đó có đúng hay không. Tình cờ tôi phát hiện được một chi tiết quan trọng. Nếu như bà Lawson muốn cho các mối ngờ vực của tiểu thư Arundell tập trung vào các thành viên của gia đình mình, thì bà phải làm nổi bật việc con Bob không trở về nhà tối hôm đấy. Thế mà, ngược lại bà Lawson đã bằng mọi cách ngăn ngừa không cho tiểu thư Arundell biết chuyện đó. Từ đấy tôi suy ra bà Lawson vô tội!

- Tôi rất mong điều đó! - Cô gái già, giọng cương quyết, kêu lên.

- Tôi suy nghĩ tiếp đến cái chết của tiểu thư Arundell. Một âm mưu giết người bất thành thường lại có tiếp một âm mưu thứ hai. Cái chết của tiểu thư Arundell bỗng xảy đến mười năm ngày sau vụ tai nạn, theo tôi, rất đáng nghi vấn. Tôi bắt đầu cuộc điều tra ở Market Basing. Bác sĩ Grainger không thấy gì bất thường trong cái chết của bệnh nhân của ông, điều đó xác nhận giả thuyết của tôi. Nhưng cô đồng Isabel Tripp, khi kể về một tối lên đồng (khi ấy tiểu thư Arundell cảm thấy những triệu chứng đầu tiên của bệnh) đã nói đến một quầng sáng quanh đầu tiểu thư Emily. Em gái cô ta cũng xác nhận bằng chứng ấy. Tất nhiên hai cô đồng có thể bịa ra chi tiết ấy, nhưng tôi nghĩ rằng nó không chỉ duy nhất đến trong suy nghĩ của họ. Khi tôi hỏi bà Lawson, bà cho tôi biết rằng một dải sáng thoát từ miệng tiểu thư Arundell ra và lớn lên, tạo thành một vòng hào quang xung quanh đầu bà. Mặc dầu được mô tả theo cách khác nhau, bởi ba bà, nhưng sự kiện vẫn là một. Tước bỏ hoàn toàn tư tưởng thông linh, có nghĩa là, tối hôm ấy hơi thở của tiểu thư Arundell phát lân quang.

Bác sĩ Donaldson cựa quậy bọc bọc trong ghế bành. Poirot gửi cho anh một cái gật đầu nhẹ.

- Vâng. Các vị bắt đầu thấy rõ rồi đấy. Chỉ có ít chất phát lân quang thôi. Chất thông thường nhất đúng là chất mà tôi tìm. Tôi sẽ đọc cho các vị nghe một đoạn trích từ một bài viết về chứng ngộ độc bởi chất lân: “Hơi thở của người ấy có thể phát lân quang trước khi người ấy thấy bất kỳ cảm giác khó chịu nào”. Đây chính là cái mà các cô đồng Tripp và bà Lawson nhìn thấy trong bóng tối. Tôi đọc tiếp: “Chứng vàng da phát ra, có thể, dưới tác động của nhiễm độc bởi chất phốt pho, bộc lộ tất cả các rối loạn do bế tắc tiết mật trong máu, và bắt đầu từ lúc ấy người ta không nhận thấy bất kỳ sự khác biệt nào giữa nhiễm độc do phốt pho với một số tổn thương gan”.

- “Các vị thấy có xảo quyết không? - Poirot nói thêm rồi ngừng đọc - Tiểu thư Arundell đã đau gan từ nhiều năm nay. Những triệu chứng nhiễm độc bởi phốt pho sẽ lẫn lộn với một đợt tấn công mới của bệnh gan.

Ôi! Mọi cái kết hợp với nhau rất chặt chẽ! Kiểm phốt pho thì rất dễ. Người ta tìm thấy nó trong các que diêm và trong nhiều chế phẩm diệt trừ các loài ký sinh. Mà phốt pho lại gây chết

người ở liều rất nhỏ. Thế đấy! Kế độc đã tung ra! Thầy thuốc dễ bỏ qua, càng dễ bỏ qua hơn nữa vì khứu giác của bác sĩ Grainger đã liệt, tôi có thể nhận thấy vấn đề này như vậy đấy. Mùi tỏi trong hơi thở là một trong các triệu chứng của nhiễm độc bởi phốtpho. Tại sao ông thầy thuốc này không nghĩ tới các điều nghi vấn? Ông không biết hiện tượng mà, riêng nó thôi, đã có thể gợi ý cho ông, đó là cái quầng sáng, và nếu người ta nói điều đó với ông, thì ông sẽ cho là chuyện ngu ngốc được bịa đặt bởi mấy bà cuồng tín của thuyết thông tinh. Các bằng chứng của các cô đồng Tripp và của bà Lawson đã xác nhận sự thật là đã xảy ra tội giết người. Vấn đề bây giờ là nhận dạng kẻ sát nhân. Tôi gạch khỏi danh sách của tôi hai bà hầu gái, tâm địa của họ không thể nhất trí với một tội ác lớn như vậy. Cả bà Lawson cũng thế, vì nếu bà có tội thì bà đã không thể nhấn mạnh đến vàng hào quang, tôi loại tiếp Charles Arundell vì anh ta đã trông thấy tờ di chúc, anh ta biết rằng anh không có gì để kiểm soát qua cái chết của bà cô anh ta.

Vậy thì còn lại Theresa, bác sĩ Tanios và bà Tanios và bác sĩ Donaldson, người tôi biết về sau, đã ăn tối ở nhà tiểu thư Arundell tối hôm có sự cố quả bóng của con chó. Về điểm này tôi còn khá lúng túng không có các biện pháp điều tra nào khác ngoài khoa tâm lý học về tội giết người và về nhân cách kẻ sát nhân! Cả hai tội ác biểu thị cùng những đặc tính: sự đơn giản của các biện pháp, thủ đoạn và hiệu lực. Cả hai đòi hỏi một trình độ kiến thức nhất định, nhưng không nhiều. Các tính chất của phốt pho thì khá quen thuộc và người ta có thể kiểm dễ dàng chất độc này, đặc biệt ở nước ngoài.

Thoạt tiên tôi nghĩ tới hai người đàn ông. Cả hai đều là bác sĩ và khôn khéo, có thể nghĩ đến sử dụng chất phốt pho trong trường hợp đặc biệt này, nhưng sự cố quả bóng của con chó theo tôi dường như không xuất xứ từ một bộ óc nam giới, việc này đúng hơn là ý tưởng của đàn bà.

Tôi nghĩ tới Theresa Arundell có thể phạm tội.

Cô gái trẻ này táo tợn, tàn nhẫn và không quá thận trọng. Yêu đời và biết hưởng thụ. Cho đến nay không có gì cô từ chối cả; nhưng tiền bạc sẽ chẳng bao lâu không còn nữa ở cô, và cô đang cần nó cho bản thân cô và cũng còn cho người đàn ông mà cô yêu. Vả lại thái độ cô tỏ rõ rằng cô biết là bà cô của cô đã bị giết chết. Tôi đã dự một cuộc đấu khẩu ác liệt giữa anh cô và cô, và tôi hiểu rằng người này nghi người kia đã phạm tội ác này. Charles muốn buộc cô em phải nói là cô ta đã biết là có tờ di chúc mới.

Tại sao? Rõ ràng là bởi vì nếu cô ta đã được biết sự thay đổi ấy thì cô ta không thể bị ngờ vực là đã giết chết bà cô của mình, về phần cô thì cô lại từ chối, không thừa nhận rằng tiểu thư Arundell đã cho Charles xem văn kiện này. Cô coi sự khẳng định ấy của anh cô như một chiến thuật vụng về để xua đuổi sự ngờ vực ra khỏi anh ta. Chi tiết quan trọng khác là: sự ghê tởm rõ ràng của Charles khi nói từ asen. Về sau tôi mới hỏi ông già làm vườn về độc lực của một loại bột nào đó dành cho diệt cỏ dại, tôi mới hiểu thái độ ngập ngừng của chàng trai trẻ ấy”.

Charles Arundell ngọ nguậy trong ghế :

- Tôi đã nghĩ tới việc đó, - Anh thú nhận - nhưng tôi đã không đủ can đảm để làm.

Poirot gật đầu đồng ý.

- Đúng, đây không phải là loại tội ác tương xứng với tâm tính kẻ hèn yếu của anh. Anh sẽ không lùi bước trước tội trộm cắp, tội giả mạo, nhưng tội giết người thì không!

Poirot lấy lại giọng thuyết trình viên của mình :

- Theresa Arundell, theo tôi, có đủ nghị lực để tiến hành “tốt” một âm mưu giết người nhưng một số việc còn phải được cân nhắc. Cô không bao giờ muốn bị tước mất phần vui thú của mình. Cô đã hưởng thụ đầy đủ từ cuộc sống. Cô thuộc về loại đàn bà bốc đồng mà, sẽ chỉ giết

người trong một phút nóng giận. Thế nhưng, tôi tin chắc rằng cô ta đã lấy thuốc độc trong hộp của người làm vườn.

Đột nhiên Theresa lên tiếng :

- Tôi sẽ nói cho các người biết sự thật. Tôi đã nghĩ việc đó. Tôi cũng đã lấy thứ bột để diệt cỏ dại trong một cái hộp ở Littlegreen. Nhưng tôi đã không thể đi đến cùng! Tôi hết sức yêu cuộc sống; tôi không thể tước bỏ nó ở người khác. Có thể tôi xấu xa và ích kỷ nhưng tôi không có khả năng phạm vào những hành vi nào đó.

- Phải, đúng vậy - Poirot nói - Mà cô cũng không xấu như cô miêu tả đâu, thưa cô. Cô đơn giản chỉ là một đứa trẻ dại dột.

Anh tiếp tục :

- "Trong óc tôi, còn lại Bella Tanios. Từ cái nhìn đầu tiên tôi nhận thấy người đàn bà này sợ hãi. Biết rằng tôi đã nhận thấy điều ấy, chị ta sử dụng ngay cái yếu tam thời và tìm cách gây cho tôi ấn tượng về một người đàn bà sợ chồng. Ít lâu sau, chị thay đổi chiến thuật, nhưng tôi không bị lừa vì trò đóng kịch của chị. Một người đàn bà có thể sợ cho chồng, hoặc sợ chồng, nhưng không có hai tính cách ấy đồng thời. Bella Tanios cuối cùng chấp nhận vai thứ hai và chị ta đóng rất khéo đến nỗi dám chạy theo tôi vào tiền sảnh của khách sạn với cái cố là muốn cho tôi biết điều bí mật. Nhưng khi, như chị ta mong chờ, chồng chị đến, chị giả vờ không muốn nói chuyện trước mặt chồng.

Tôi biết ngay tức thì rằng người đàn bà này không sợ chồng, mà chị ta lại ghét chồng. Lúc ấy tôi tin chắc rằng tôi có trước mặt người đàn bà mà tôi tìm. Không phải là một người đàn bà mê mải ăn chơi, mà là một người bị dồn nén. Là cô gái không nhan sắc, sống cuộc sống tẻ ngắt, không có khả năng hấp dẫn những người đàn ông mà cô thích, cuối cùng cô phải lấy một người đứng đưng với cô còn hơn là phải ở vậy đến già. Cuộc sống ở Smyrna, xa mọi cái mà chị yêu quý chỉ mang đến cho chị những thất vọng và oán hận, cho đến khi chị sinh được hai đứa con, chị hiến dâng cho chúng một tình cảm vô bờ. Chồng chị yêu chị tha thiết, còn chị thì âm thầm oán ghét anh ta dần dần. Anh ta đã làm mất hết của hồi môn của vợ trong các vụ làm ăn thua lỗ, đó cũng là nguyên nhân nữa của nỗi oán hận chồng của chị. Một điều duy nhất lóe sáng cuộc sống buồn phiền của Bella Tanios đó là viễn cảnh về cái chết của bà dì Emily Arundell của chị. Cái chết ấy có thể cung ứng cho chị tiền của, sự độc lập và các phương tiện nuôi dạy con cái theo ý muốn. Hãy nhớ lại rằng chị là con của một giáo sư thì việc học hành của con giữ một giá trị rất cao.

Có lẽ chị ta có ý định giết người và đã đặt kế hoạch đó trước khi đến nước Anh. Chị ta có kiến thức nhất định về môn hóa học vì đã từng giúp cha trong công tác thí nghiệm. Chị hiểu tính chất căn bệnh của tiểu thư Arundell và biết rằng phốt pho là chất thích hợp để đạt được mục đích của mình.

Đến Littlegreen, trong đầu chị ta xuất hiện một phương pháp đơn giản hơn rất nhiều: quả bóng của con chó... một sợi dây căng ngang cầu thang. Thế là ý định đơn giản và tài tình nảy sinh trong đầu óc đàn bà của chị như vậy đấy! Chị bắt tay ngay vào thực hiện; nhưng thất bại. Tôi không nghĩ rằng chị ta đã biết rằng tiểu thư Arundell đã biết rõ sự thật. Những nghi ngờ của bà dì chị hoàn toàn đặt vào Charles nên tôi ngờ rằng bà có sửa đổi thái độ đối với Bella. Lúc ấy, người đàn bà bị dồn nén và đầy tham vọng ấy lặng lẽ quay về với kế hoạch độc đáo của chị. Chị đã phát hiện ra một cách tuyệt diệu để đầu độc: những viên nang mà tiểu thư Arundell uống sau bữa ăn. Mở nang, đặt phốt pho vào đó và đóng lại là một trò trẻ con đối với chị. Chị đặt lại các viên nang vào hộp cùng với các viên khác. Sớm muộn thì tiểu thư Arundell sẽ uống phải viên đó. Có thể người ta sẽ nghi ngờ một vụ đầu độc. Nếu, tình cờ việc đó xảy ra thì bản thân chị có thể đã ở cách xa Market Basing rồi.

Thế nhưng chị ta vẫn phải đề phòng. Chị bắt chước chữ ký của chồng để ký ở dưới một đơn thuốc để kiếm được từ hiệu thuốc một liều mạnh gấp đôi thuốc ngủ Chloral. Tôi đoán ý định của chị ta là: để có được loại thuốc này trong tầm tay nếu lúc nào đó người ta buộc tội chị.

Như tôi vừa nói với quý vị, ngay từ lần tiếp xúc đầu tiên, Bella Tanios đã gây cho tôi cảm giác là chị là kẻ có tội, nhưng tôi không có bằng chứng nào cả. Vì vậy tôi phải hành động thận trọng, bởi vì nếu Bella Tanios bắt đầu nghĩ rằng tôi đã nghi ngờ chị, thì chị có thể sẽ phạm phải một tội ác khác. Tôi cũng tin chắc rằng ý định gây tội ác này đã nảy sinh trong tâm trí chị. Chị mong muốn khát bồng tống khứ chồng chị đi.

Âm mưu giết người thứ nhất của chị đã thất bại thảm hại. Tiền, đồng tiền kỳ diệu đã chạy tất cả vào tay bà Lawson! Sự việc ác hại biết bao! Nhưng Bella tỏ ra có sự khôn khéo tuyệt vời và lại bắt tay vào việc. Chị bắt đầu bằng gây sức ép lên lương tâm của bà Lawson mà lương tâm bà này, tôi e đang cắn rứt”.

Những tiếng nước nở bồng vang lên. Bà Lawson rút khăn tay và, bắt đầu vừa khóc vừa vùi mặt vào khăn :

- “Thật kinh khủng! Tôi đã cư xử như một người tồi tệ! Các vị biết không... Tính tò mò đã thúc đẩy tôi. Tôi muốn biết tại sao tiểu thư Arundell đã thay đổi từ di chúc. Một hôm trong khi tiểu thư Arundell nằm nghỉ tôi đã tìm cách mở được ngăn kéo bàn của người. Lúc ấy tôi phát hiện ra rằng người để lại cho tôi tất cả! Tất nhiên tôi không hề ngờ rằng có một tài sản lớn đến thế! Tôi nghĩ vấn đề là vài ngàn bảng. Tôi tự nhủ tại sao người ít quan tâm tới gia đình người như thế? Nhưng trong khi người ốm nặng hơn, thì người đòi từ di chúc. Tôi hiểu... tôi tin chắc... rằng người sẽ hủy nó đi... Chính lúc ấy tôi đã cư xử không phải. Tôi bảo đảm với người rằng người đã gửi nó cho Ngài Purvis rồi. Bà chủ tội nghiệp, người quên tất cả! Người không biết người đã để các thứ ở đâu nữa. Người tin tôi và ra lệnh cho tôi phải đòi lại văn kiện đó. Tôi hứa viết thư cho Ngài Purvis.

Trời ơi! Trời ơi!... Bệnh tình người trầm trọng thêm và tôi không nghĩ đến việc ấy nữa. Người chết. Khi công chứng viên đọc từ di chúc, tôi biết là toàn bộ tài sản thuộc về tôi, tôi hiểu đó là do hành vi hèn hạ của tôi. Ba trăm bảy mươi năm ngàn bảng! Số tiền ấy, tôi có nằm mơ cũng chẳng bao giờ thấy.

Tôi có cảm tưởng là đã biến thủ một cách bất công số tiền ấy và tôi không biết quyết định như thế nào. Khi Bella đến tìm tôi, tôi đã hứa cho cô ấy một nửa tài sản, tôi tin chắc là đã tìm lại được sự thanh thản tâm hồn sau cuộc tặng đó”.

- “Các vị biết không? - Poirot kêu to - Bella Tanios lại vớ bẫm. Đây, vì vậy mà chị ta từ chối mọi tranh chấp về từ di chúc. Chị ta đã căng lưới và không đòi nào chị lại đưa đơn kiện bà Lawson. Tất nhiên, chị ta làm như muốn hỏi ý kiến chồng nhưng chị ta đã quyết định cả rồi. Chị có hai ý định trong đầu: chia tay nhau, chị cùng các con, tách khỏi bác sĩ Tanios, và chiếm phần thừa kế của mình. Nếu kế hoạch của chị thành công chị sẽ về nước Anh sống cuộc sống sung sướng, vô tư lự cùng với các con.

Thế rồi chị không giấu lòng thù ghét đối với chồng. Kỳ thật chị không lấy thế làm khó chịu. Còn chồng chị, người chồng đáng thương, đã bị phản bội, anh không hiểu tí gì về thái độ của vợ. Chị ta đóng vai người vợ bị chồng ngược đãi. Về việc này tôi không tin chị bởi vì chị bắt đầu không tin mình, chị muốn làm cho tôi tin rằng chồng chị đã phạm tội. Vụ giết người thứ hai có thể xảy ra bất kỳ lúc nào. Tôi biết là chị có một liều Chloral chết người và tôi e rằng chị mưu toan một vụ giết người mao xung tự sát có thú nhận của chị thay cho chồng. Thế nhưng mà, tôi không nắm được bằng chứng nào chống lại chị. Cuối cùng bà Lawson lại là người giúp được tôi việc đó. Bà khẳng định đã trông thấy Theresa Arundell quỳ ở cầu thang trong đêm thứ hai lễ

Phục sinh ấy. Tôi nhanh chóng nhận thấy rằng bà Lawson đã không trông thấy Theresa thật rõ, chỉ ít cũng phải đủ rõ để nhận được những nét đặc sắc của cô ta. Thế nhưng bà vẫn quả quyết. Bị hỏi dồn, bà Lawson đã nói đến một cái ghim cài áo mang những chữ cái đầu của Theresa: T.A.

Theo yêu cầu của tôi, Theresa Arundell cho tôi xem cái ghim cài đã nói đến. Nhưng cô chối không nhận đã ở cầu thang vào lúc bà Lawson đã nêu ra. Lúc đầu tôi nghĩ là một người khác đã mượn cái ghim của Theresa, nhưng khi tôi nhìn cái ghim trong gương thì tôi hiểu được sự thật quá rõ ràng. Bà Lawson, bị giật mình thức dậy đã trông thấy trong gương của phòng mình một bóng người lơ mờ với những chữ cái đầu T.A. bằng kim loại óng ánh. Do đó bà đã kết luận rằng đó là Theresa.

Nếu bà đã trông thấy T.A. phản chiếu trong gương, thì chữ cái đầu thật phải là A.T., bởi vì trong gương hình ảnh hiện ra theo chiều ngược lại. Tôi đã hiểu! Mẹ của Bella Tanios tên là Arabella Arundell. Bella chỉ là từ bớt đi của Arabella. A.T. tức là Arabella Tanios. Không còn lạ gì việc Bella Tanios có được một cái ghim cài giống cái ghim của người chị em họ. Ở thời kỳ Noen, chúng còn khá hiếm, nhưng đến mùa xuân năm nay, chúng thành phong trào cuồng nhiệt và tôi đã nhận thấy rằng Bella Tanios đã bắt chước các kiểu trang phục, kiểu mũ của Theresa, cũng như chị ta có thể làm như thế đối với các phương tiện tầm thường của chị.

Đối với tôi, việc đã quyết định rồi. Bây giờ... Tôi phải làm gì đây? Xin được một giấy phép khai quật ư? Có lẽ như thế tôi sẽ chứng minh được vụ đầu độc. Nhưng thi thể đã được chôn hai tháng rồi, và hình như trong một vài trường hợp chất phốt pho không để lại tổn thương nào nữa. Mà, dẫu rằng xét nghiệm sau khi chết cho kết quả dương tính, thì làm sao chứng minh được Bella Tanios có chất độc ấy? Khó khăn càng lớn hơn nữa nếu chị ta đã có thể kiếm được nó ở nước ngoài. Lúc đó Bella Tanios có một quyết định. Chị rời chồng và đến cầu xin lòng thương hại của bà Lawson. Hơn thế nữa, chị công khai tố cáo chồng chị phạm tội giết người.

Tin chắc là chồng chị sớm trở thành nạn nhân tiếp theo tôi tìm cách để tách rời họ ra, lấy có là để bảo đảm an toàn cho chị ta. Chị ta không thể không theo. Trên thực tế, tôi nghĩ tới sự an toàn của người chồng. Và thế là..."

Hercule Poirot ngừng lại một lúc lâu. Khuôn mặt anh tái hằn đi một cách kỳ lạ.

- Nhưng đó chỉ là cách đề phòng tạm thời. Tôi phải ngăn không cho nữ sát thủ tấn công lần thứ hai để bảo vệ tính mạng người lương thiện. Tôi bèn viết bản phục hồi lại của tôi về đầu đuôi vụ ám sát, rồi tôi trao nó cho Bella Tanios.

Im lặng kéo dài. Rồi, bác sĩ Tanios thốt lên mấy tiếng :

- Trời ơi! Chính vì thế mà cô ấy đã tự tử!

Rất từ tốn, Poirot nói với anh ta :

- Chị ấy còn có thể làm được gì tốt hơn! Chị ấy nghĩ tới các con, anh hiểu không?

Bác sĩ Tanios vui mặt vào hai bàn tay. Poirot đến bên anh, đặt tay lên vai anh :

- Hãy tin ở tôi, việc đó là cần thiết. Chúng ta sẽ phải thương xót những cái chết khác. Thoạt tiên, cái chết của anh, tiếp theo, có lẽ là, cái chết của bà Lawson... và, tùy theo hoàn cảnh...

Anh nín bật. Bằng một giọng kiệt quệ Tanios nói :

- Tối hôm trước, cô ấy muốn tôi uống liều thuốc ngủ. Tôi đã thấy có điều gì đó khác thường

trên mặt cô ấy. Tôi đã rút thuốc đi. Chính lúc ấy tôi bắt đầu tin rằng cô ấy không tỉnh táo...

- Hãy đánh giá chị ta như thế... Vả lại, cũng phần nào là đúng, nhưng không đúng đối với luật pháp. Chị ấy biết cái chị ấy làm...

Bác sĩ Tanios vội vàng nói thêm :

- Cô ấy đã luôn luôn tử tế đối với tôi!

Tôi không còn điều gì quan trọng để nói nữa.

Ít lâu sau, Theresa kết hôn với bác sĩ Donaldson. Tôi vẫn còn giao thiệp với cặp vợ chồng trẻ ấy và tôi đã biết đánh giá cao Donaldson, ý niệm rõ ràng về cuộc sống của anh, lòng nhân hậu sâu sắc của anh và sức mạnh tiềm ẩn của anh. Các cử chỉ của anh bao giờ cũng ngắn gọn và chính xác. Theresa đôi khi chơi đùa bắt chước anh. Người đàn bà sung sướng này một lòng một dạ chăm lo cho sự nghiệp của chồng mà tên ông đã nổi tiếng thành quy tắc trong các vấn đề liên quan tới ngành nội tiết.

Bà Lawson bị lương tâm cắn rứt, muốn rũ bỏ hết cho tới đồng xu cuối cùng. Người ta phải cản bà lại và một chứng thư đã được ngài Purvis dựng lên, được mọi người đồng ý. Tài sản của tiểu thư Arundell như vậy đã được chia ra giữa bà Lawson, hai anh em nhà Arundell, và các con nhà Tanios.

Charles ăn hết phần của mình trong hơn một năm. Hình như hiện nay anh đang ở xứ Colombia thuộc Anh.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>